

Ban Phụ Trách LTCC 2015
8472 Sunkist Cir.
Huntington Beach CA 92646
U.S.A.

STAMP

To:

L T AHCC

Lá Thư **ÁI HỮU CÔNG CHÁNH** không phải là một đặc sản nghiên cứu khoa học kỹ thuật, một tờ báo chính trị hoặc tôn giáo, cũng không phải là một diễn đàn văn chương.

Lá Thư **ÁI HỮU CÔNG CHÁNH** chỉ là một mối dây liên lạc bằng hữu, kết hợp những tình thân còn lại, như một nhịp cầu thông tin giữa những đồng nghiệp và thân hữu tha phương. Lá Thư không mang hoài bão làm việc lớn.

Lá Thư chỉ mong làm được việc hữu ích nhỏ nhất, ít nhất có thể được: "*Giữ cho còn có nhau*".

Giai Phẩm Mùa Xuân

Lá Thư ÁI HỮU CÔNG CHÁNH

Số 104 - Mùa Xuân 2015



Lá Thư

Số 104
1976-2015

ÁI-HỮU CÔNG-CHÁNH



Mùa
Xuân
2015

BAN PHỤ TRÁCH LÁ THƯ CÔNG CHÁNH NĂM 2015

Lá Thư Ban Phụ Trách số 104

Sau Lá Thư số 104 này, Ban Phụ Trách Lá Thư sẽ được chuyển qua cho các Ái Hữu đang cư ngụ tại Úc Châu. Thay mặt tập thể AHCC, xin cảm ơn các anh chị em Công Chánh Úc Châu đã mạnh dạn đảm nhận phụ trách các Lá Thư AHCC sắp tới.

Trong 39 năm qua, Lá Thư AHCC đã được chuyển quanh qua các xứ, các vùng, các miền từ Nam California, qua Đông Bắc California, Tây Bắc California, Washington State, Washington DC, Luisiana, Texas, Âu Châu, bây giờ về ‘miệt dưới’ Úc Châu. Nhờ thay đổi Ban Phụ Trách, luân lưu đi các miền khác nhau, Lá Thư đã thay đổi sắc thái, không nhàm chán, nhưng vẫn giữ nguyên tinh thần chính yếu: “Giữ cho còn có nhau”.

Ban Phụ Trách chúng tôi xin cảm ơn các Ái Hữu đã nhiệt tâm ủng hộ, cộng tác, đóng góp tin tức, bài vở, để chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ ‘vác ngà voi’ trong mấy Lá Thư vừa qua. Xin quý AH tiếp tục nồng nhiệt ủng hộ và tiếp tay với Ban Phụ Trách mới Úc Châu. Chúng tôi, nhiều thành viên trong các Ban Phụ Trách cũ, cũng đã hứa hết mình ủng hộ và tiếp tay với Ban Phụ Trách Úc Châu trong mọi công đoạn cần thiết để hoàn thành Lá Thư, như in ấn, phát hành, vân vân. Việc in ấn và phát hành tại Hoa Kỳ sẽ tiết kiệm được rất nhiều chi phí và bưu phí.

Trong bốn Lá Thư vừa qua, chúng tôi tạm thời không thu tiền ủng hộ, vì tồn quỹ còn khá dồi dào, đủ để điều hành. Nay tồn quỹ còn lại đã xuống thấp, chỉ còn đủ cho phí tồn hai Lá Thư nữa, có lẽ là lúc Ban Phụ Trách mới bắt đầu thu lại tiền ủng hộ Lá Thư. Xin quý Ái Hữu vui lòng đóng góp.

Từ nay, xin các Ái Hữu liên lạc, gởi thư từ, tin tức, bài vở về cho Ban Phụ Trách mới:

Lê Nguyên Thông,

2/15A Howson St, Brunswick West, Victoria, 3055 Australia

Điện thoại: Nhà 613-9387 9763, Cell 614-5070 7449

Email: ltccmelb@yahoo.com.au

Riêng về tài chánh thì hầu hết mọi chi phí in và phát hành đều xuất phát từ California, và ngân phiếu chuyển đi chuyển lại giữa Úc và Mỹ thêm phức tạp, nên tân Ban Phụ Trách Úc Châu có yêu cầu AH Luân giúp nhận tiền ủng hộ và tạm thời đóng vai trò thủ quỹ cho Lá Thư 105.

Thân mến chào toàn thể AHCC.

Ban Phụ Trách Lá Thư 101-104



Thông Báo về Phiếu Xác Nhận Địa Chỉ

BPT đã nhận được khá nhiều những “Phiếu xác nhận địa chỉ” do các AH gửi trả lại trên đó không báo thay đổi địa chỉ hoặc góp ý kiến. Có lẽ các AH đó hiểu lầm rằng nếu không gửi trả lại cái phiếu đó thì kỳ tới sẽ không nhận được LTCC. Do đó để tránh sự hiểu lầm trên đưa đến sự phí phạm công sức và tiền bưu phí của các AH, BPT xin thông báo:

1. “Phiếu Xác Nhận Địa Chỉ” sẽ đổi thành “Phiếu Góp Ý Kiến/ Thay Đổi Địa Chỉ”
2. Nếu quý AH không có ý kiến và cũng không thay đổi địa chỉ, thì xin đừng gửi trả lại phiếu này, sẽ không ảnh hưởng gì đến việc BPT gửi LTCC đến quý AH.
3. Phương pháp tốt nhất và nhanh nhất là dùng E-Mail để góp ý kiến hoặc thay đổi địa chỉ hay bất cứ vấn đề gì liên quan đến LTCC.

Dưới đây là E-Mail của AH Lê Nguyên Thông/ BPT mới từ LT 105:

ltccmelb@yahoo.com.au

Thư Tín liên quan đến Tiền Yểm Trợ

- AH Nguyễn Đình Thiện

- BPT

BPT đã nhận được thư của AH với chèque yểm trợ. BPT LT chúng tôi đã thông báo trong LT 100 là sẽ không nhận YT cho LT một thời

gian kể từ LT101, nên các chi phiếu ủng hộ của quý vị sẽ được gửi trả lại hoặc huỷ bỏ.

Trong tương lai khi nào cần, chúng tôi sẽ thông báo.

Mong sẽ nhận được đóng góp bài vở của AH cho các số tới.

- BPT/AH Nguyễn Văn Luân gửi các AHCC năm châu

LT104 đã đến tay anh chị, trong khi chờ đợi LT 105 sẽ phát hành vào mùa Thu 2015, xin mời vào Trang Nhà <http://ltahcc.com/> xem tất cả các LT từ số 1 đến 104 bản điện tử, trước hết là bù lấp những khoảng thời gian rảnh rỗi trong ngày, sau là dịp để ôn lại những kỷ niệm Công Chánh huy hoàng ngày xưa...

Thân chúc các anh chị và quý quyến vạn an.

- AH Bà Văn Minh Phước

Cứ mỗi lần tôi nhận được LTCC là tôi rất vui, đó là kỷ niệm ngành C.C. khi chồng tôi còn làm, trong ký ức của tôi không bao giờ quên khi gia đình tôi sống trên ty Long Khánh dưới thời anh Hợp và anh Thu. Tôi xin cảm ơn các anh vẫn lưu giữ LTCC được tồn tại mãi, đó cũng là niềm vui cho gia đình C.C. chúng tôi, mặc dù chồng tôi đã mất. Cuối thư, tôi xin chúc sức khỏe các anh dồi dào và nhiều may mắn. Tôi có đọc và biết những nhà tài trợ để xây cầu ở VN. Nay tôi muốn đóng góp chút ít vào công

việc đó, thì tôi gởi tiền về địa chỉ nào, xin các anh chỉ dẫn dùm, để tôi có thể gởi đến đó. Cám ơn các anh.

BPT

BPT chúng tôi rất cảm động, và mừng vui khi đọc những giòng chữ chân tình của AH vì biết rằng Lá Thư đã thật sự mang lại niềm vui cho AH và gia đình khi gợi nhớ lại những kỷ niệm thời xa xưa, thuở ấy chắc là vui lắm. AH có thể nào viết lại những kỷ niệm đẹp đó không, BPT và các AH năm châu đang mong đợi bài của AH đó.

Về địa chỉ gởi tiền đóng góp tài trợ xây cầu ở VN, xin AH gửi về:

Nguyễn Thanh Liêm, qua email sau: thliemvn@yahoo.com.

• **AH Nguyễn Tư Thị Diễm**

Cháu xin thành thật cảm ơn tất cả các bác, các chú trong BPTLTCC đã bỏ thì giờ quý báu để có được đặc san LTCC. Cháu hy vọng LTCC sẽ mãi mãi trường tồn để thế hệ chúng cháu noi gương các vị tiền bối tiếp tục gánh vác đúng với tôn chỉ của đại gia đình côn chánh nói chung là “Giữ cho còn có nhau”. Riêng cá nhân cháu, lúc nào cũng mong đợi LTCC như mong “mẹ về chợ”. Xin các bác, các chú tiếp tục “Giữ cho còn có nhau”

• **BPT**

Khi sửa soạn LT 103, các chú BPT đã hỏi nhau rằng “bé Diễm” đi đâu mất rồi mà không thấy thư, vì liên tục các LT trước đều có thư của cháu. Cháu đừng giận các chú vì gọi cháu là “bé Diễm” nhé, vì rằng, không cần biết cháu bây giờ bao nhiêu tuổi, các chú vẫn gọi như thế, cảm thấy như một cái tên thân thương, khi không thấy thư thì thật là nhớ. Như vậy, cháu nhớ viết thư đều nhé, dù ngắn hay dài, cũng là “giữ cho còn có nhau”. Nếu có thời giờ, chịu khó viết bài cho Lá Thư nhé.

• **AH Phạm Hữu Tuý**

Rất vui nhận được LTAHCC số 102 và 103. Cám ơn anh Luân và Ái Văn đã gởi cho tôi. Để tiết kiệm tài chánh và công phu của các anh, tôi xin đề nghị quý anh từ nay khỏi gởi cho tôi theo Bưu Chính. Tôi sẽ đọc các LT kế tiếp trên Internet, và xin chúc BPT LTCC được duy trì mãi mãi.

• **BPT**

Cám ơn AH đã chuyển qua đọc ltahcc.com. Đọc trên internet không những tiết kiệm tài chánh, lại rất tiện lợi vì có thể đọc nhiều số báo mà không cần tìm kiếm, lục lọi khắp nơi trong nhà. Nhiều khi muốn đọc một số báo cũ mà mình không có, lại phải đi hỏi mượn lung tung. Do đó chúng tôi rất mừng khi thấy số AH đọc báo qua internet càng lúc càng gia tăng.

Thân chúc AH và gia quyến vui mạnh, năm mới con Dê được mọi sự như ý.

• **AH Trương Đình Huân**

Bỏ phiếu xác nhận địa chỉ sẽ:

- 1/ Tiết kiệm một số giấy cho LT
- 2/ Tiết kiệm 50 xu cho mỗi AH (bưu phí), thay thế bằng một bản tin vắn tắt như, in trên trang đầu của Mục Thư Tín: “Xin bạn vui lòng nhớ thông báo ngay số điện thoại mới, số email mới.”

Xin cám ơn BPT Lá Thư.

• **BPT**

Đề nghị của AH thật chí lý, chúng tôi cũng đã bàn cãi về vấn đề này và thông báo đến các AH năm châu trên trang 1 của Mục Thư Tín. Chúng tôi cũng chưa bỏ được phiếu này và chỉ đổi đề tựa là “Phiếu Góp Ý/ Thay Đổi Địa Chỉ” vì những lý do sau đây:

1. Giá tiền in một số báo luôn luôn bao gồm phiếu này như một trang của tờ báo, nên có bỏ bớt một trang thì giá vẫn không giảm đi.
2. Một số lớn AH vẫn dùng phiếu này để bày tỏ cảm tưởng, ý kiến chứ không qua email. Đọc các thư viết tay đó, chúng tôi cảm thấy tình ái hữu công chánh có vẻ gần gũi hơn là qua email.

Tuy nhiên, sau này nếu có đa số AH dùng email để bày tỏ quan điểm hoặc thay đổi địa chỉ thì có thể “Phiếu Góp Ý/ Thay Đổi Địa Chỉ” sẽ không cần thiết nữa.

Xin cảm ơn AH đã cho ý kiến thật hay. Thân chúc AH và gia quyến năm Ất Mùi được mọi sự như ý, an khang, thịnh vượng.

• AH Huỳnh Văn Đức

Chân thành cảm ơn BPT LTCC đã chu toàn lá thư thật hoàn mỹ để các AH như chúng tôi có một món ăn tinh thần thật tuyệt vời. Chúng tôi rất mong LT của chúng ta tồn tại mãi mãi để có được tin tức về thầy bạn xa gần. Mỗi lần nhận được lá thư, lòng mừng phơi phới, giống như bạn hiền lâu gặp ghé thăm vậy.

• BPT

Đọc thư của AH, BPT chúng tôi thật sự trong lòng cũng cảm thấy “phơi phới” như AH vậy. AH dùng chữ này thật là hay, diễn tả một cảm xúc có thể hơn sự mừng vui khi nhận được LT. Cái cảm xúc ấy giống hệt như khi chúng tôi hoàn tất LT và gửi đến các AH năm châu, trong lòng thật là phơi phới, biết rằng rất nhiều người đang mong đợi LTCC thân thương. Chúng tôi cũng như các AH năm châu luôn luôn cầu mong LT tồn tại mãi mãi...

Thân chúc AH và gia đình năm con Dê được mọi sự như ý, bình an và mạnh khỏe.

• AH Vô Danh

Mền gửi quý anh trong Ban Chấp Hành LT AHCC bản sao của Hiệp Nghị Thành Đô....

• BPT

Chúng tôi đã trả lời một lá thư tương tự về Hội Nghị Thành Đô này trong Mục Thư Tin LTAHCC số 103, xin AH đọc lại.

NHỮNG LÁ THƯ TỪ AH KHẮP BỐN PHƯƠNG

BPT: Dưới đây là những lá thư từ các AH bốn phương, tuy ngắn ngủi, nhưng chan chứa tình cảm với LT cùng những lời khích lệ BPT. Những lá thư này làm chúng tôi rất xúc động và cảm thấy việc làm của mình có thêm ý nghĩa. Chúng tôi sẽ cố gắng làm mọi cách giữ

cho LT được trường tồn để mỗi giây liên lạc của tập thể chúng ta được bền lâu.

• AH Huỳnh Long Trị

Mùa thu đã trở lại nơi xứ Bắc Âu nhỏ bé này (Hoà Lan) mà tôi đã cư ngụ hơn 40 năm rồi. Lá thư số 103, giai phẩm mùa thu, đến với tôi như một niềm vui với những bài hữu ích và những hình ảnh thật dễ thương.

Thành thật cảm ơn anh Luân và các anh trong Ban Phụ Trách và chúc các anh cùng gia quyến thật nhiều sức khỏe.

• AH Võ Quỳnh

Cảm ơn Anh Luân rất nhiều đã gửi LTAHCC số 103. Số này có nhiều bài viết rất hay và hấp dẫn. Có nhiều mục tôi đã đọc lại nhiều lần, vì rất thích thú. Tôi mừng nhận thấy bài vở LTCC kỳ này phong phú hơn trước và tin tưởng “Lá Thư còn thì ta còn có nhau” như AH Lê Khắc Thí đã viết.

Mến chào anh Luân và quý anh trong Bộ Biên Tập.

• AH Lê Thị Thạnh

Rất hân hạnh được tiếp tục đón nhận LTCC trong tương lai nếu hoàn cảnh cho phép. Xin chân thành cảm tạ lòng kiên nhẫn và chịu khó của quý vị thực hiện LT.

• AH Lê Thành Trang

Cảm ơn các AH đã cực nhọc lo lắng cho LTAH. Sẽ cố gắng viết bài, mặc dù có hơi bận rộn tìm cách trị mấy thằng casinos.

He, He, He !!!

• AH Trần Văn Hưng

Thành thật cảm ơn BPTLTCC để biết tin tức và liên lạc anh em

• AH Đoàn Kỳ Tường

Đã nhận được LTAHCC số 103. Bài vở và hình ảnh rất hay và rõ ràng. Rất cảm ơn Ban Biên Tập đã làm việc rất tích cực. Chúc các bạn sức khỏe và riêng bạn Ái Văn: Chúc bạn uống rượu vang khá 1 chút.

- **AH Nguyễn Hữu Kiểu**

Xin chân thành cảm ơn BPT đã mất nhiều thời gian quý báu để có thể giúp các AH tìm liên lạc được với nhau.

- **AH Nguyễn Huế**

Cảm ơn anh Luân rất nhiều đã gọi nhiều LTCC đến tôi nhiều lần. Tôi không đi du lịch ở những nơi mà các anh đã đến. Nhờ những LTCC này mà tôi có sự hiểu biết thêm. Xin cảm ơn các anh và BPT. Chúc anh Luân và BPT mọi sự bình an, sức khỏe và gặp nhiều may mắn.

- **AH Ngô Văn Thành**

Rất vui nhận được LTCC, món quà tinh thần vô cùng quý báu. Xin cảm ơn. Kính chúc quý BPT dồi dào sức khỏe, an khang, kết tường.

- **AH Trần Mộng Châu**

Lá Thư CC hoàn hảo, nhiều bài hấp dẫn. Xin tiếp tục (Perfect). Tri ân quý vị

- **AH Nguyễn Xuân Mộng**

Rất cảm ơn các AH trong BPTLTCC đã bỏ thì giờ tiếp tục lo cho LT và “ Giữ cho còn có nhau” như tôn chỉ đã đề ra. Xin chúc tất cả quý AH và gia đình trong BPT LT được luôn luôn sức khỏe, vạn sự như ý, để tiếp tục lo cho LT. Thân ái mến chào.

- **AH Võ Hùng**

Xin cảm ơn quý anh đã gọi LT 103 cho tôi. Rất mong sẽ nhận được các số LT sau này. Chúc quý anh vui mạnh.

- **AH Ngô Năm**

Về phần tôi là “ Vũ như Cẩn”. Nhiệt liệt hoan nghênh, và luôn ghi ơn công sức của BPT LT, đặc biệt là anh Luân.

- **AH Trần Khương**

Anh gọi cho tôi xin LT số 101 vì đến nay tôi chưa nhận được. Cảm ơn anh nhiều. Kính thăm anh và quý anh trong BPT và quý quyền luôn luôn khỏe mạnh. Thân mến.

Thành thật cảm ơn Ban Biên Tập rất nhiều

- **AH Bửu Cơ**

BPT rất tuyệt vời

- **AH Trần Hoàng Oanh**

Các anh làm tốt lắm. Cảm ơn.

- **AH Đoàn Đình Mạnh**

Cảm ơn anh Luân và quý anh trong BPT LT đã bỏ rất nhiều công sức để hoàn thành tốt đẹp LT 103 này.

- **AH Trình Đức Dục**

Cảm ơn anh Luân và các anh em trong Ban Biên Tập đã cho ra mắt LT 103 thật đẹp và đúng thời hạn.

- **AH Sydney**

AHCC Sydney xin cảm ơn anh Luân và BPT LT.

- **AH Dư Thích**

Xin cảm ơn anh Luân và BPT LTAHCC đã hoàn tất LTAHCC 103 tốt đẹp, chúng tôi rất vui mừng được xem xét đèo trước trên mạng... Thân mến.

- **AH Đào Hữu Đình**

Cảm ơn sự tận tâm của Anh và BPT. Chúc Anh và các bạn vui khỏe. Thân mến.

- **AH Trần Trung Trực**

Cảm ơn anh Luân và BPT LTAHCC đã hoàn tất LT số 103 một cách tốt đẹp.

- **AH Khương Hùng Chấn**

Xin cảm ơn anh Luân và các anh trong BPT LTAHCC.

- **AH Đỗ Hữu Hứa**

Xin cảm ơn anh Luân và quý anh trong BPT LTAHCC đã hoàn tất LT 103 rất tốt đẹp. Cảm phục quý anh đã bỏ rất nhiều công phu và thì giờ để tiếp tục gìn giữ LTCC của chúng ta vẫn còn mãi mãi. Chúc quý anh bình an, mạnh khỏe và được mọi sự như ý. Thân mến.

Hương Nhớ Tình Quê

Nguyễn văn Khộ

Quê ngoại tôi người Bến Tre. Má tôi một thiếu nữ sống ở thôn quê, bà được sanh ra và trưởng thành cho đến khi nên bề gia thất.

Mẫu đất canh tác thường gọi là đất giồng - vùng đất cao - hay đất thổ cư vì có thể xây cất nhà, trồng các loại hoa mầu... Mẫu đất pha cát hơi sậm, nhưng mầu mỡ vô cùng. Nơi có những “giồng” qua sự bồi đắp theo năm tháng, những giồng trù phú thiên nhiên, những con giồng hình cong như lưỡi liềm vì thế đất nằm dọc ven sông, tiếp cận cuốn cuộn nguồn phù sa lắng đọng mang về từ thượng nguồn sông Cửu, bồi thêm hằng năm. Không kể những cù lao giữa hai luồng nước trên sông, như cù lao Minh, cù lao Bảo... còn Cù có tự bao đời. Cư dân địa phương gọi: Giồng Trôm, Giồng Luông, Giồng Chùa thuộc xã Đại Điền. Muốn đến, phải qua con phà Rạch Miễu ngoài thị xã Trúc Giang tỉnh Bến Tre.

Gia đình má có ba anh em tất cả, chỉ má là nữ, nên ông bà ngoại chia cho 5 công đất giồng và thêm 4 công ruộng như của hồi môn về làm dâu. Hưởng phần gia sản, nhưng má tôi vẫn thuê tá điền canh tác.

Năm má tôi được 16 tuổi, đậu bằng Tiểu học Sơ cấp, nhờ gia đình khá nên cho các con học tiếp Bậc trung học.

Chiến cuộc lan tràn, năm 1945 khởi trục Đức, Ý, Nhật tham thế chiến thứ II. Nhật đầu hàng Đồng minh vô điều kiện, khi bị ăn hai quả bom của Hoa Kỳ.

Người Pháp, các thương buôn, và các giáo sỹ truyền giáo đạo Thiên Chúa, theo chân trở lại Đông Dương. Chánh quyền thuộc địa Pháp

bắt đầu dốc toàn lực ruồng bỏ, triệt hạ phong trào Việt Minh nổi dậy ở các thôn làng, xã tỉnh Bến Tre. Súng nổ giao chiến khắp nơi, cà-nông từ các quận ly thụt về các Cồn ầm ầm vào ban đêm. Ban ngày máy bay khu trục quần trên bầu trời, trút bom hủy diệt các cơ sở hạ tầng Việt Minh vừa gây dựng, đôi khi Tây dùng lực lượng lính khố xanh đổ bộ lên các cồn, các giồng trồng hoa mầu, thường họ truy quét, bắn giết người dân theo đôi phương. Họ lệnh cho đốt phá, san bằng nhà cửa, trường học ở vùng “xôi đậu” - ngày ta đêm của địch - không chút thương tiếc.

Cậu Tư tôi đang dạy học ở xã Thạnh Phú, khi Tây đến, họ cần người thông ngôn, nên bắt cậu đi theo để thông dịch. Một việc làm Việt Minh không ưa, người dân oán ghét... Đời sống nông thôn khó khăn từ việc cây cấy mảnh ruộng cho đến việc tìm ngọn rau, bắt con cá cũng không dám, vì đi ra xa bung biển, các con rạch, lủi trong rừng cây bần và đám ô-rô trong vùng trũng lầy. Có khi bị phi cơ oanh tạc, lúc thì tụi Pháp cho là liên lạc đưa tin cho địch, bị bắt bớ giam cầm. Viễn ảnh đồng quê đầy loạn lạc. Người dân sống giữa hai gọng kềm: theo Việt Minh, bị Pháp bắt tra tấn đọa đầy. Không theo Việt Minh bị bắt cóc, thủ tiêu mất xác!.

Ba tôi đang dạy học ngoài thị xã Trúc Giang, ông quyết định bán mảnh ruộng 4 công, lên Saigon sinh sống.

Nhờ nói được tiếng Hoa và thông thạo Pháp ngữ, ba tôi xin được một chân quản lý khách sạn ở Chợ Lớn. Còn má năm đó thi đậu vào trường Y tế, Nữ hộ sinh quốc gia ở khu chợ Vườn Lài, (nay là đường Trần Nhân Tôn), tốt nghiệp sau ba năm, bà phục vụ tại Bảo Sanh viện Từ Dũ. Ba má đồng thuê căn phố làm tổ ấm ở đây, cho đến khi má tôi hạ sanh bốn người con, hai nam hai nữ. Chúng tôi đều được ăn học đầy đủ. Anh lớn bị động viên vào quân

trường Thủ Đức, Chị kế là giáo sư, theo về nhà chồng miệt Gò Công, chị thứ Tư tốt nghiệp trường Quốc gia Thương Mãi làm kế toán cho ngành điện lực ở Long An. Còn tôi đang học năm thứ năm trường đại học Kiến trúc. Bức tranh gia đình thật vui vẻ, đẹp như một bài thơ.

Nhưng dòng đời nào có phải trôi chảy thuận chiều mãi mãi. Ba tôi chết vì bệnh già, con cái thành danh mỗi người sống một nơi. Má tôi hưu trí, cứ bám sống đơn côi nhiều năm tại căn phố cũ, mái ấm đại gia đình.

Sau 30 tháng Tư, anh trai lớn, sĩ quan cấp Tá phải tuân thủ đi học tập cải tạo tận miền Bắc. Chị dâu đành dọn về tá túc bên mẹ chồng, bán căn nhà trong cư xá sĩ quan Bắc Hải, lấy vốn kinh doanh, kiếm sống qua ngày.

Tôi cứ tiếp tục học ở Saigon, cho đến khi cậu tôi và gia đình ở Thạnh Phú, báo tin tổ chức chuyển vượt biên. Tôi bám theo, với hai người con của anh Hai

Ba anh em tôi, được một gia đình người Mỹ, ông bà Herman Hayes bảo trợ, nhận từ đảo Pulau Bidong-Mã Lai, sang tiểu bang California, suburb Hayward, Hoa Kỳ. Ông Hayes là người thông hiểu hoàn cảnh đất nước Việt: “Một định chế chánh trị, tự do, dân chủ VNCH bị sụp xuống. Con dân Đất Việt phải lưu lạc khắp bốn phương trời, để tránh họa lao lý, trù dập của Cộng sản. Họ đã mang theo cả tinh hoa bốn ngàn năm văn hiến sang đất nước người để hòa nhập, để sống còn.”

Ông bà là tín đồ Tin Lành, rộng lượng, thương yêu chúng tôi. Bởi đức tin, ông bà dốc hết lòng ra ưu đãi chúng tôi, như yêu kẻ lân cận mình. Rồi mọi sự đó, Chúa sẽ ban lại bằng tấm lòng đầy nhân nghĩa gấp bội. Ông bà lo từ việc ăn uống, cách phục sức, cho đến việc học hành. Ba anh em chúng tôi xưng nhận đức tin với

Mục sư chủ tọa Hội thánh để thành tín hữu đạo Tin Lành hay Cơ đốc giáo.

Khi tôi định vị - qualify - chứng chỉ ngành Kiến trúc ở Việt Nam, nhà trường cho tôi tiếp tục theo học năm thứ năm, nhờ nét vẽ sắc xảo và chữ viết đẹp, trình bày trang nhã, từ đó tôi cứ theo hết năm chót.

Tôi được một Công ty Thiết kế bản vẽ của Hoa Kỳ đầu tư ở Việt Nam về cầu cống, thiết kế nhà cửa, cao ốc, trang thiết bị máy móc cho công xưởng của chánh phủ. Ban giám đốc vào trường đại học tìm các sinh viên Việt, và chu cấp học bổng khi tốt nghiệp phải phục vụ cho họ.

Công ty trả lương 2.800 và 200 đô phụ cấp thuê nơi trú ngụ, di chuyển cho tôi. Khởi nghiệp bằng văn bằng đại học. Lòng tôi phần khởi vui mừng, với bao công khó học hành thành tựu của tôi, so với thời giá ở Việt Nam!.

Tôi về nhà má ở khu Trần Nhân Tôn khi xưa, tạm ngụ đôi tuần. Trước khi công ty thuê một căn apartment, building ở đường Xô Viết Nghệ Tĩnh (Hồng Thập Tự cũ). Theo nội qui những người làm việc không được sống riêng ngoài khu công ty qui định, để họ bảo vệ an ninh, chỉ cần đi bộ hay thang máy là tới nhiệm sở.

Tôi đề nghị với má nên mua căn nhà khác gần phố chợ Thị Nghè, nơi có rạch nước và gần khu Sở Thú rất thoáng đạt mát mẻ... Một cơn mưa mang tới, mát mẻ cho phố phường, như sẽ gội sạch những nỗi muộn phiền. Những hạt nắng chiều chói lọi của vàng kim ô, đổ xuống con rạch Thị Nghè róc rách, lăn tăn xuôi dòng, dội lên làm nhòa đi phần nào cảnh trí chung quanh khu nhà sát bờ. Những hạt nước lấm tấm phản chiếu ánh mặt trời ngũ sắc đẹp tựa ngọc lưu ly, đã gọi lại trong tâm khảm má tôi một

hình ảnh sau 30 tháng 4, xót dạ lòng quê vì một nỗi lo xa xôi.

Tôi đã vẽ thiết kế, tân trang lại tất cả: “Từ đục tẩm chắn trước ngõ chặn mưa tạt. Tráng xi măng và xây cổng rào. Cửa cái, cửa sổ bằng khung nhôm gắn kính, màn sáo cho ánh sáng xuyên vào. Rồi sàn nhà lát gạch bông, nhà tắm bằng búp sen cầm tay, nhứt là cầu tiêu lắp bàn ngồi nhận nút tự động dội nước. Bếp thay bằng lò ga, chứ không chụm củi, gây khói bụi ô nhiễm. Hệ thống ống nước bằng đồng. Sơn màu trang nhã thích hợp.” Tất cả vật liệu tôi mua lại Công ty xây cất giá chánh thức. Tôi không quên tặng các thợ thi công một bao lý xì 20 đô, món quà thiết thực tới tay vợ con ở nhà, hơn mời nhau một buổi nhậu.

Nội thất tôi chưng tủ kính: ly, tách. Bộ sa lông, bàn ăn, đi văng... toàn bằng gỗ quý cẩm lai bóng lưỡng. Tủ đựng áo quần cao gương soi sáng loáng. Lắp đặt các bóng đèn theo tiêu chuẩn quốc tế. Bức tranh vẽ có câu: “Nguyện mất Chúa ngày và đêm đoái xem nhà này” ngay phòng khách... Trước khi mời má tôi đến ngụ.

Má tôi tuy lớn tuổi xong còn giữ được phong cách nhanh nhẹn, sức khỏe còn tráng kiện, ánh mắt đã bớt long lanh, bớt nét linh động, nụ cười vẫn tươi tắn. Sống gần phố chợ tiện hơn, khi bà muốn mua hay di chuyển ra hàng quán dễ dàng. Tôi cảm thấy bà vui vẻ và không thắc mắc gì về tài chánh, thậm ý má luôn muốn gần con, gần cháu. Tôi có dịp về thăm má thương yêu quý kính cho gần nữa.

Bán căn phố chia ra ba cho các anh chị. Người chị dâu thứ Hai không nhận, nêu lý do xác thực, chờ chồng học tập về sẽ sang Hoa Kỳ đoàn tụ với hai con. Chị Hai nói thêm con chỉ xin má, chú Kiên cho tạm ở, vì gần phố chợ tiện việc buôn bán sinh nhai kiếm sống.

Sau một năm làm việc, tôi hưởng phép thường niên. Tôi về Mỹ, để chuẩn bị lễ hôn nhân với cô bạn gái, một gia đình tỵ nạn. Chúng tôi quen nhau và có “ước thề trăm năm”. Phép cưới theo nghi lễ Tin Lành, để đền ơn gia đình ông bà Hayes, cũng để má tôi hãnh diện với bạn bè, thân tộc cùng biết mặt con dâu.

Cindy Phan, tên Việt là Phan Thu Cúc, tốt nghiệp Luật Ngân hàng và Đầu tư Quốc tế. Nàng chưa vội tìm việc, vì muốn theo chồng. Cúc muốn tiếp tục chương trình hậu đại học: post graduate program. Là nghiên cứu sinh về Tài chánh, Khoa học, Y khoa... phù hợp sở nguyện sẽ nhận khoảng tài trợ của chánh phủ Mỹ.

Phải mất thời gian sau, khi về Sài Gòn tôi liên lạc xin chân quản lý Ngân hàng, hay Dịch vụ phát triển vay tiền. Nhưng xã hội Việt Nam, ngành này quá xa lạ, chưa theo kịp tổ chức của các nước tư bản Tây phương. Sau cùng được Ngân hàng Vina Bank đồng ý, với lương khiêm tốn 2.000 đô. Nhờ thành thạo tiếng Việt, lưu loát Anh và Pháp ngữ, giao dịch quốc tế ngân hàng dần dần mở rộng. Các nhà tư bản ngoại quốc tin tưởng họ ùn ùn vào Việt Nam đổ vốn ở thành phố Hồ Chí Minh và mở nhiều chi nhánh khắp ở tỉnh, thành phố lớn miền Nam: Cần Thơ, An Giang, Mỹ Tho, ra miền Trung: Qui Nhơn, Huế, Đà Nẵng, đến tận thủ đô Hà Nội.

Tương xứng chức danh quản lý, Cindy trông hồ sơ dịch vụ lời lỗ của các nhà kinh doanh ngoại quốc, dưới tay có hơn hai mươi nhân viên Nam, nữ Việt, tốt nghiệp đại học Ngân hàng ở Việt Nam. Hướng dẫn họ kiểm tra sổ sách và quản lý, hay đi các địa phương theo dõi sự việc. Mỗi lợi lớn cho ngân hàng Vina Bank.

Thu Cúc không bị ràng buộc hợp đồng qui định chỗ ở, nằng về chung sống với má tôi cho có người hủ hỷ đầu hôm sáng mai, hai mẹ con rất tương đắc.

Nếp sống quý vị cao niên ở Hoa Kỳ, là thiên đường thụ hưởng, thường chăm lo sức khỏe cho mình về cặp mắt, hàm răng để sự ăn uống nhai kỹ càng. Những ngày nghỉ, nhiều thời giờ. Cúc thường tâm sự với má chồng, khuyến khích bà:

“Má nên đến Nha sỹ chỉnh sửa lại răng, bằng hàm răng giả, đồng thời đến Y sỹ Nhân khoa để đo độ mắt, thay bằng cặp kính hai tròng, vừa đọc báo dễ dàng vừa ra ngoài không bị hư hoại đồng tử.”

“Má à! Nên chi dụng khoảng tiền này về bảo toàn sức khỏe”.

Tiền do công sức chúng con kiếm được. Khi anh Kiên thấy má có bộ răng liền lạc, hàm răng trắng nõn, đôi má hom hèm, móm sòm ngày nào nay biến mất. Cặp kính trên đôi mắt, tinh anh sáng ngời như ngọn hải đăng. Chúng con xem má trẻ hẳn ra mười tuổi, anh rất hãnh diện, rất mừng vì má cảm thông, hưởng ứng theo đà văn minh, sống vui bên vợ chồng tụi con.

Con đã thay anh làm điều nhỏ nhặt này.

Riêng bà băn khoăn, sao không thấy con dâu thanh toán chi phí cặp kính và bộ răng lên hàng mấy triệu bạc!? Bà không dám hỏi hay tìm hiểu, sợ mất hòa khí “mẹ chồng nàng dâu” vốn xưa nay là hai thái cực, xảy ra cảnh xung đột, mặt nặng mày nhẹ. Một hôm Cúc thổ lộ chuyện mua nhà, mua xe ở các nước văn minh. Người ta tin vào nhau ký chi phiếu có bảo chứng ngân hàng, rồi nằng đưa chiếc bóp - ví - cho má xem trong chỉ vài trăm ngàn, còn toàn thẻ nhựa đủ màu. Má thấy hằng ngày con đi

làm bằng xe xích lô chú Tư đến tận nhà rước đưa ra nhiệm sở, con trả bằng tiền mặt, lúc ấy con mới rút tiền đủ khoản chi dùng trong máy tự động. Chiếc máy được đặt nhiều nơi, nhiều vị trí thuận tiện cho khách hàng sử dụng... Còn khoảng tiền lớn con hoàn toàn trả bằng thẻ tín dụng. Ngay lương con cũng thế. Như vậy có rút chiếc ví này, hay bị móc túi, người lượm không thể sử dụng cách tùy tiện, vì còn mặt mã hay ám số, chỉ người có thể biết mà thôi, ngay cả vợ chồng cũng không rõ nữa, bảo mật đến thế. Nếu mất thẻ khách hàng điện thoại đến ngân hàng đến dịch vụ trước đây cung cấp họ làm thẻ mới. Bà nghe hiểu loáng thoáng, một tấm thẻ nhựa có thể cả mấy chục triệu tiền Việt Nam. Ngân hàng thuê con để phát triển dịch vụ ấy. Nên sự quảng bá, phổ biến trong gia đình là lợi ích.

Sau một thời gian sống tại Sài Gòn. Cúc bỗng nhiên muốn tôi đưa một phụ nữ khác đi ăn tối.

Thu Cúc nói: “Em yêu anh, nhưng em biết phụ nữ khác cũng rất yêu thương anh và rất muốn có khoảng thời gian bên anh”.

Người phụ nữ do Cúc đề nghị ấy chánh là Má tôi, hiện sống cô đơn trên mười năm qua. Tôi vì đang bận công tác và chuyện giao tế, liên lạc đồng môn ngành kiến trúc ở Sài Gòn hay Hoa Kỳ nhận thêm nhiều công trình thiết kế mới, nên thỉnh thoảng tôi mới đến thăm bà “nhũ mẫu tình thâm”.

Đêm đó, tôi gọi điện thoại để mời má đi ăn và đi dạo phố Sài Gòn.

– “Có chuyện gì không con, gia đình và công việc ổn cả chứ? Bà lo lắng băn khoăn hỏi.

Má tôi thuộc tuýp những phụ nữ hay lo lắng, luận đoán chuyện gần chuyện xa, vì bà cho rằng lúc điện thoại mời, hay một lời thỉnh

cầu bất ngờ luôn là dấu hiệu báo trước những chuyện không lành.

Tôi trả lời: “Con nghĩ rằng vợ chồng con sẽ rất vui được ở bên mẹ một lúc. Chỉ có những người thân trong gia đình mình thôi.”

Mẹ tôi suy nghĩ một lát rồi nói:

-Má cũng rất vui thích điều đó.

Chiều cuối tuần, sau khi rời nhiệm sở, tôi lái xe đến đón mẹ tôi và Cúc. Khi vào nhà tôi thấy má tôi hơi bồn chồn, náo nức về việc mẹ con tôi cùng gia đình đi ăn cơm tối chung với nhau. Bà thay áo quần xong đợi tôi ở phòng khách, tóc uốn quăn, trang phục chiếc áo dài màu thâm, mùi long não bảo tồn từ trong rương còn phả phất trong nhà, tai má có đính đôi bông cẩm thạch xanh mướt, cườm tay với chiếc vòng xanh biếc, miệng má cười rạng rỡ.

Khi ra xe, vợ tôi ân cần mở cửa để bà ngồi ghế trước xong, Cúc mới ra băng ghế sau ngồi, phép lịch sự và phong hóa của Việt Nam kính trọng những người cao niên.

Khi đến nhà hàng, má khoác tay tôi hãnh diện lần bước lên cầu thang, như thể một bà “Mệnh phụ phu nhân” đương thời đầy oai vệ.

Khi cả ba chúng tôi an vị, tôi đọc menu chọn món ăn.

Tôi bắt chợt ngược lên và bắt gặp má tôi đang nhìn tôi cách âu yếm. Một nụ cười thoáng hiện trên môi bà. Vợ chồng chúng tôi ngồi hai bên má. Nhưng má có biết đâu: “Hương tóc mùi bồ kết không còn.” Hương dầu dừa bóng lưỡng vô duyên, thay vào đó những mỹ phẩm do Cúc mua từ Hoa Kỳ về tặng. Ngan ngát hương thơm thượng hạng má chắm vào chân tóc. Hương tóc mẹ giờ đã đượm bạc. Đôi mắt u buồn thương nhớ đàn con. Hương lạ thoảng qua mũi, lời ngọt rót vào lòng. Nhớ mẹ thì tầm đến mẹ, kết thành đài hoa cảm giác yêu thương. Hương nào xót mặn bằng tình mẫu tử thiêng liêng. Với hương thơm đồng nội, với những ký ức ngọt ngào, với nét duyên quê đầm ấm thuở nào, ấy là: “Hương nhớ tình quê...”.

Ồi má ơi: “Bây giờ, đến lúc má cần nghỉ ngơi để chúng con đền ơn, đáp lễ phụng dưỡng, công sinh thành cho má chứ?!”

Trong suốt bữa ăn, má tôi thao thao bất tuyệt kể đủ thứ chuyện gia đình khi xưa, chuyện trời đất, chuyện xa vời từ “vạn cổ chí kim”. Thế nhưng má tôi rất thích ngồi và nói suốt khiến vợ chồng trẻ không đưa bà đi dạo phố đêm...

Khi về đến nhà má tôi nói. Má sẽ đi ra ngoài ăn với vợ chồng con lần nữa, nhưng phen này phải để chính má mời. Tôi khẽ gật đầu đồng ý.

Hai năm sau, tôi về Hoa Kỳ, tái ký hợp đồng và tìm nguồn thiết kế mới.

Má tôi đã qua đời vì bạo bệnh. Thật là chuyện xảy ra cách đột ngột, cách bất ngờ đến nỗi tôi không còn cơ hội để thực thi điều gì đó cho má tôi vui.

Tang lễ Má được các chị, dâu, anh rể và các cháu chu toàn, an táng ở quê nhà, trong khuôn viên đất của phụ âm tại Giồng Luông—Đại điền quận Mỏ Cày, Bến Tre. Cạnh mộ phần của Ba tôi. Theo ước nguyện của Má. Các thân nhân đã đưa Má tôi về đất Quê ngoại, về đất Tổ tiên, về đất nhà hay đất Giồng Luông, mãi mãi là đất An lạc, mảnh đất Hạnh phúc miên viễn.

Tôi nghe Cúc kể. Tôi cảm động, lâng lâng cảm xúc dòng lệ.

Tôi chấp tay lại: “Tạ ơn Chúa ban cho tôi người vợ hiền thực, đảm đang, biết dung hòa cuộc sống với mọi người bên chồng. Vượt trên mọi mong ước của tôi”.

Tạ ơn, tạ ơn ngàn vạn lần: “Đất nước Hoa Kỳ còn nhiều tấm lòng quảng đại và trái tim nhân ái, đã cứu mang biết bao thuyền nhân Việt Nam”.

Nguyễn văn Khậy

Những mảnh đời đã gặp

Nguyễn văn Luân

Sau khi Cộng sản chiếm miền Nam năm 1975, trong những năm tháng sống trong tù vì tội vượt biên tôi đã được dịp chia sẻ những kinh nghiệm sống, từ những cảnh đời đặc biệt và từ những hoàn cảnh lạ lùng nhất mà ở ngoài đời khó có cơ may gặp được. Những chia sẻ đó đã ảnh hưởng đến quan niệm sống của tôi trong đó và cả đến ngày nay.

Tôi xin kể lại đây vài mảnh đời đã gặp.

1. Mùa xuân đầy khát vọng

Tháng 11 năm 1975 trong lần ở tù lần thứ nhất, tôi bị bắt trong lúc núp tại bãi biển Lạc Đạo chờ ghe đến bờ. Lúc còn đang lẩn trốn hay ngay cả lúc ngồi trên xe GMC chờ về trại giam là lúc đầu óc miên man suy nghĩ tìm cơ hội dù liều lĩnh để tẩu thoát, kể cả nếu phải nhảy xe đang chạy cũng làm. Nhưng khi hai tay đã bị còng tôi quay qua người bạn đồng hành xin một điều thuốc, châm lửa hút, lòng tự nhủ lòng đành chấp nhận.

Chúng tôi được đưa về sân trại thẩm vấn Ty Công An Phan Thiết, ngồi chờ dưới sân gạch để được đem phân phối vào phòng tạm giam. Ngồi chờ cả 4 tiếng đồng hồ, sau cùng vào khoảng 8 giờ sáng, hai tên công an bước tới dẫn tôi và một người đàn ông nữa đi, họ nói với nhau:

- Hai tên này chờ hơi lâu ngoài sân chắc cũng lạnh, tụi mình tìm chỗ nào ấm áp cho chúng nó một chút.

Tôi nghĩ bụng, ở đâu cũng vẫn có người tử tế, lòng hơi vui, vừa đi theo họ vừa có ý mừng. Khi gần đến cửa phòng giam một tên ngừng lại, một tên bước tới trước, mở khóa phòng, mở

cửa, đá mạnh cánh cửa mở vào trong và bước lùi lại thật nhanh. Hắn ra lệnh cho tôi:

- Bước vào đi!

Đội chúng tôi vào xong, cửa phòng được khóa lại.

Phòng giam rất tối, vì không có cửa sổ, mà cửa ra vào đóng nhất thì khép kín, tôi lần chậm bước vào trong. Có tiếng một tù nhân quát to lên:

- Đứng yên đó, đợi một chút cho quen với bóng tối, anh sắp giẫm lên chúng tôi rồi.

Dần dần mắt làm quen, tôi nhìn kỹ thì thấy khoảng hai mươi người tù tất cả là đàn ông, tất cả đều không một mảnh vải che thân, nằm theo hai hàng trên sàn nhà, đầu để sát vách tường, chân duỗi ra giữa phòng, trong một căn phòng chừng 3m x 4m. Lại có tiếng nói:

- Đi cẩn thận vào cuối phòng, chỗ trong cùng là chỗ của các anh.

Về sau tôi mới hiểu quy luật ở đây, là người mới tới, chỗ nằm ngồi là ở cuối phòng, nơi có bể sô nước tiểu, đó là cầu tiêu công cộng cho hơn hai mươi người tù. Người nằm phía sát cửa là người đã ở đây lâu nhất, gần cửa thoáng gió nhất, theo nguyên tắc sống lâu lên lão làng. Kể cũng công bằng thôi.

Tôi dò từng bước đi dần đến cuối phòng, và ngồi xuống bên cạnh sô nước xông lên mùi nồng nặc. Chừng 15 phút sau, tôi thấy ngạt thở tưởng chừng như chết đến nơi, tôi kêu ầm lên là mình ngộp thở, xin mở cửa cho tôi ra ngay.

Mấy người bạn tù khuyên tôi là ráng chịu rồi sẽ quen dần. Kêu cũng bằng không, không để mở cửa đâu. Tôi thấy chịu không nổi nên

van xin mấy anh ở gần cửa kêu giùm. Sau cùng họ cũng kêu giúp:

- Báo cáo cán bộ, phòng 8 có người ngộp thở.

Họ kêu mãi, nhưng mấy người gác vẫn lơ đi. Sau cùng một tên công an bước tới la lên:

- Thằng nào?
- Người mới vô cán bộ, một tù nhân trả lời.



Tiếng mở khóa, rồi tiếng đá chân vào cánh cửa cho mở tung ra. Người gác phải lùi lại để tránh mùi hôi nồng nực từ trong phòng xông ra.

Tôi làm bộ ngất xỉu, kê cho mấy anh tù nhân khác vục ra ngoài. Nằm trên sànximăng ngoài nắng ngay trước cửa phòng giam chừng mười phút, thỉnh thoảng tên công an đi lại, đá nhẹ vào người tôi xem tỉnh chưa. Chừng nửa giờ sau, hắn trở lại ra lệnh cho tôi vào phòng. Trước khi khóa cửa hắn còn dọa:

- Lần này mà còn xin ra nữa coi chừng ăn đòn nghe!

Tôi lần bước vào phòng, và cố làm quen với sự chật chội, thiếu không khí. Tôi quen dần với cái nóng và sự oi bức và đặc biệt cái cảnh khó coi là ai cũng trần truồng hết. Còn đang thắc mắc tại sao thì anh bạn nằm bên cạnh tôi bảo:

- Cởi hết quần áo ra cho mát

Thấy tôi còn do dự:

- Sớm muộn rồi ông cũng làm theo tụi tôi à!

Quần áo tôi chẳng mấy chốc đã ướt hết, mồ hôi ướt đầm mặt và tay chân. Tôi nghĩ tới cởi hết quần áo cho thoải mái, song lại ngượng,

trần truồng trước mặt bao nhiêu người mắc cỡ chết. Tôi cảm thấy vô cùng khát nước nhưng đành chịu vì mãi đến lúc ăn cơm tối 7 giờ chiều họ mới phát nước, được uống thả cửa nhưng không được chứa vào chai lọ để giành lúc khát. Họ sợ có nước tù nhân dễ có cơ trốn thoát hơn, theo những người ở lâu cho biết. Ban ngày quá nóng nên không ai ngủ được hết. Giờ mát nhất là từ 10 giờ tối đến 6 giờ sáng. Nằm trên sànximăng, nhưng nếu mọi người nằm đặt lưng và nguyên người xuống sànximăng thì diện tích phòng không đủ cho 22 thân người. Do đó chúng tôi phải nằm ngửa co chân lại thì mới đủ chỗ. Trong giấc ngủ say, nhiều khi giật mình thức dậy mới thấy chân ai đang đè trên bụng mình từ lúc nào.

Tôi đề ý muốn cho được hưởng không khí mát, cách tốt nhất là nằm sát mặt đất. Lý do dễ hiểu, là luồng không khí chuyển động vào, ra phòng giam qua 24 tấm lá sách ở cửa ra vào có thể cắt nghĩa như sau:

- Gió từ ngoài vô phòng qua 12 thanh lá sách dưới thấp, là gió mát nên nặng hơn không khí trong phòng, do đó bay là là dưới sàn.
- Khi không khí mát đi vào phổi người tù, thở ra sẽ nóng và nhẹ nên sẽ bay lên phía trên để theo 12 lá sách phía trên ra ngoài.

Một đêm mất ngủ tôi đã tìm ra chân lý này.

Điều đặc biệt là cái khăn mặt tôi dùng nhúng nước rửa mặt mỗi buổi sáng mà để trong phòng đến sáng hôm sau vẫn còn ướt nguyên, không khô nổi, hình như vì độ ẩm trong phòng cao quá, đã đến mức bão hòa. Trong điều kiện này, phòng không hề có một con kiến, ruồi hay rệp, có lẽ vì điều kiện quá khắc nghiệt đối với chúng. Tôi còn nhớ suy nghĩ lúc bấy giờ: Sức chịu đựng của con người là vô giới hạn, khó chết lắm.

Trong hoàn cảnh vừa khát nước, vừa chịu nóng bức chúng tôi ai cũng ước ao phải chỉ có ly nước đá lạnh lúc này thì sướng kể gì.

Phòng giam tôi ở phần lớn là tội vượt biên, phần còn lại là tội hình sự. Người ở lâu nhất trong phòng này tên là Cu Tiên, chừng 16 tuổi, người cao mặt trắng bệch vì bị nhốt đã bốn tháng không thấy ánh mặt trời. Tôi hỏi dò cậu bé nằm bên cạnh tôi về tội của Cu Tiên, thì hắn bảo:

- Chú biết không, nó đua xé đáp đựng công an nên bị bắt vào đây.

Mãi sau này tôi mới hiểu, đó là tiếng lóng thay cho ăn cắp xe đạp.

Điều kiện sống quá thiếu vệ sinh nên nhiều người mắc bệnh.

Tôi bị mọc mụn đầu đinh trên mặt và xung quanh đầu. Khổ nhất là không thể nào nằm mà ngủ được, vì úp mặt thì mụn trên mặt, mà nằm ngửa thì mụn nhọt trên đầu, đều làm đau đớn không tài nào chợp mắt được. Tôi tìm ra phương pháp ngủ ngồi vì không cần dựa đầu vào đâu. Ngủ ngồi đã khổ vì mỏi lưng nhưng còn chịu thêm cái khổ nữa là thở không khí nóng hơn ngủ nằm, nhưng biết làm sao hơn.

Cu Tiên thì bị bệnh kiết lỵ phải đi nằm bệnh viện Phan Thiết. Chừng hai tuần sau, hắn bị trối giải về phòng giam cũ, tay bị còng giống như tù nhân mới. Hình như hắn mắc lỗi gì khi nằm bệnh viện.

Chừng Cu Tiên đã ổn định chỗ nằm, chúng tôi mới hỏi chuyện. Hắn kể, sau hai tuần nằm bệnh viện, cơn bệnh đã thuyên giảm nhiều, lợi dụng lúc vắng người hắn tìm cách trốn. Lấy trộm được chiếc áo khoác của người đàn ông giường bên cạnh, trong túi có tiền hắn trốn khỏi bệnh viện rồi đi ăn phở, xong ra núp trong bụi đậm gần ga xe lửa, chờ khi xe sắp chạy thì nhảy tàu đi Saigon, lậu vé.

Xui cho hắn, khi đang núp trong bụi đậm thì đúng lúc đó công an đi **đuổi** bắt những người bán hàng lậu. Một bà cuống quá, chạy ào vào núp ngay trong cùng bụi đậm, công an đuổi theo tưởng bắt một mà lại được hai. Thấy mặt mũi trắng bệch họ nghi là trốn trại, do đó hắn bị bắt lại. Thật đúng là họa vô đơn chí! Xui tận mạng!

Mọi người trong phòng, ai cũng thương hại cho cái xui xẻo của Tiên.

Một người tù chợt hỏi:

- Mày trốn ra, đi ăn phở rồi làm gì nữa?
- Ăn phở xong, tao uống nước trà và ăn thêm bánh rán
- Có uống nước đá lạnh không?
- Không!

Mọi người nhao nhao lên:

- Đ. M. đồ ngu! Có ly nước đá lạnh mà cũng không biết hưởng. Đồ ngu!

Sở dĩ họ chê Tiên ngu vì đêm ngày ai cũng mơ được uống ly đá lạnh, vì nó đã trở thành biểu tượng cho thiên đường trong phòng giam số 8 này. Ai có qua đây đã từng ước mơ một ly nước đá lạnh, mới hiểu được thế nào là hạnh phúc trên đời chỉ với một ly nước đá lạnh.

Tôi chợt nhớ đến một câu trong bài hát học được ở đây qua những loa phát thanh tiếp vận đài Tiếng Nói Việt Nam mỗi buổi sáng, “Đảng đã cho ta một mùa xuân đầy khát vọng...”. Đúng quá, một ly nước trong phòng giam còn phải chờ qua đêm, đến sáng hôm sau mới có, thảo nào chẳng đầy khát vọng!

2. Tôi chỉ có một tội: Tội đi theo Việt Cộng

Năm 1981, tôi dùng ghe vượt biên qua ngã Cà Mau, bị bắt và bị đưa vào trại giam thuộc huyện Phú Tân.

Dân Cà Mau xưng hô với những người họ gặp tùy theo người ấy gốc gác từ đâu:

- Nếu nói tiếng miền Nam, “Con cá gô (rô) bỏ trong cái gô kêu gô gô” thì họ

gọi theo thứ tự trong gia đình như Anh Hai, anh Ba và đó là cách thân mật nhất.

- Còn nếu người đó là người Hoa thì họ thêm chữ “Chệt” vào trước như Chệt Bảy, Chệt Ba
- Ngoài ra, nếu là người Việt Nam từ nơi khác đến, không nói tiếng Nam thì họ đệm tiếng “Huế” (Gué) vào trước tên tỳ như Gué Luân, Gué Thiệp.

Cách cư xử này phản ánh một sự phân biệt công khai, nhưng đối với tôi họ cũng dành tình cảm rất là thân thiết.

Tôi bị nhốt chung một phòng giam với ông Ba Xấn. Lúc đó là lúc Cộng Sản Việt nam đang có lệnh động viên thanh niên nhập ngũ, vì cần nhiều lính cho chiến trường Campuchia. Người con trai đã có vợ của ông Ba, thằng Hai, muốn trốn nghĩa vụ quân sự đã dọn nhà đi nơi khác.

Khi Công An đến tìm thằng Hai, Ba Xấn nói:

- Vợ chồng nó dọn ra đi đâu tôi đâu có biết.

Họ không chịu, yêu cầu ông Ba phải đi tìm con về. Ông nói:

- Tôi đâu có biết nó ở đâu mà tìm.

Ra về, họ hẹn trong một tuần phải tìm ra thằng Hai.

Ba Xấn tự nghĩ mình đã từng tham gia du kích, bây giờ về làm ruộng, biết tìm con ở đâu, mà cho dù có biết ông nở lòng nào tố cáo con mình, và chiến trường Campuchia đang nóng hổi ông đâu muốn đẩy con mình ra mặt trận, có chuyện gì biết tìm xác ở đâu.

Một tuần sau, Công An lại đến tìm thằng Hai, không thấy, họ lại hẹn nếu một tuần nữa trở lại mà không tìm ra, Ba Xấn phải bị xử lý làm gương.

Khi họ trở lại, vẫn không bắt được thằng Hai, Ba Xấn bị bắt vào Phú Tân và nằm chung một chỗ với tôi.

Sau khi ông đi hỏi cung về, tôi hỏi:

- Hỏi cung có gì tốt đẹp không?
Ba Xấn lắc đầu:
- Nó hỏi tôi có biết tội gì không thì tôi trả lời: Tôi không có tội gì hết. Con tôi nó làm thì nó chịu, nó đã lớn và đã có vợ con, tôi đâu kiểm soát được.

Nó bảo:

- Không ai vào đây mà không có tội, anh về suy nghĩ đi, khi nào tìm ra tội mình thì xin người gác đem lên gặp chúng tôi, còn nếu không chúng tôi sẽ không bao giờ gọi anh nữa đâu.

Tôi nghĩ thầm mà không dám nói với ông Ba vì không muốn tiết lộ lai lịch của mình:

- Kinh nghiệm hai lần ở tù của tôi cho thấy họ nói đúng đấy, họ nói thật đấy. Đây là cách của họ. Chỉ có một cách duy nhất để ra khỏi tù là nhận tội. Người tù chỉ được một chút chọn lựa là tìm tội gì nhẹ nhẹ một chút cho mau được về.

Biết mình chỉ là thằng tù vượt biên mà ông Ba đã từng là du kích Cộng Sản, tôi lựa lời khuyên ông Ba là ráng nhận một tội gì đi để mau được về với bà Ba.

Đêm nào Ba Xấn cũng thở dài, vì ông biết mình vô tội. Con ông đi trốn chứ ông đâu có làm nên tội gì.

Ông kể cho tôi nghe những người bạn ông những ngày đi tù Quốc Gia ở Phú Lợi, dù bị đánh mấy cũng không khai. Sau khi Cộng Sản chiếm trọn miền Nam, những người bạn của Ba Xấn, bây giờ đã bị ra rìa, còn truyền tai nhau hai câu thơ:

Cẩn rằng tôi chịu cực hình,

Vuốt râu, anh hưởng công trình của tôi!

Càng nghĩ ông Ba càng tức, mặc dầu vậy ông vẫn ráng tìm cách nhận một tội gì, mà chưa tìm ra.

Một tuần sau, ông xin người gác lên khai cung.

Người Công An thẩm vấn viên nói:

- Anh đã tìm ra tội mình chưa?

Ba Xấn nói to như hét vào tai tên cán bộ hỏi cung:

- Tôi suy nghĩ nhiều đêm, thấy mình nếu có tội thì **chỉ có một tội: Đi theo Việt Cộng!**



Tên Công An tức giận đỏ mặt, hấn dọa nhốt Ba Xấn vào biệt giam, vì coi thường “Cách Mạng”. May thay hấn nguôi giận sau khi Ba Xấn năn nỉ, kể lể những ngày đi du kích. Không hiểu sao, không biết có phải tại thương hại tình cảnh của người cựu du kích, hấn bảo ông Ba ký vào giấy hứa khi được về sẽ đi tìm con.

Một tuần sau, ông Ba được thả về. Trong lòng tôi thấy mừng cho ông Ba tai qua nạn khỏi, mà thương cho người dân còn sống dưới chính thể đầy những chuyện cười ra nước mắt.

3. Đi trốn nợ gặp lại người quen

Một cảnh đời cũng đáng suy nghĩ là của cựu thiếu úy Việt Cộng tên Yên ở tù chung với tôi ở Phan Thiết. Yên trước khi hồi chánh là bộ đội thuộc tiểu đoàn 101, đã từng dự trận đánh vào Giáo Hoàng Chung Viện Đalat.

Yên kể về trận đánh:

- Sau khi chiếm được Giáo Hoàng Chung Viện, vừa bước chân vào nhà bếp, bọn tôi đã ra lệnh cho nhà bếp nấu **200 phần cơm**, mặc dù chỉ có **50 bộ đội**, mục đích là đánh lạc hướng, phòng khi tin lọt ra ngoài.

Lý do mà Yên bây giờ phải ở tù là vì Yên yêu một chị nữ bộ đội, họ muốn làm hôn thú với nhau, nhưng bên trên ra lệnh phải chờ điều tra lý lịch hai bên. Hai người tức giận bỏ về hồi chánh Quốc Gia chừng 8 tháng trước khi VC chiếm trọn miền Nam.

Trong *bốn cái bắt khoái ở đời*

1. Diêm điền đại hạn phùng cam vũ.
2. Đào trái tha hương ngộ cố tri.
3. Thái giám động phòng hoa chúc dạ.
4. Phế nhân kim băng quý danh đề.

Tạm dịch là:

1. Ruộng muối gặp mưa rào sau cơn đại hạn.
2. Mắc nợ chạy trốn xa quê mà gặp lại người quen ngày trước.
3. Thái giám vào đêm động phòng.
4. Người tàn phế có tên ghi bằng vàng.

Thì cái thứ hai, *trốn nợ gặp lại người quen*, đúng là trường hợp của thiếu úy Yên trong hoàn cảnh ít khi nào xui hơn.

Một buổi tối, trong lúc uống trà, tôi có hỏi Yên:

- Tôi nghe nói trong một số xe tăng của các anh bị bắn cháy, có tìm thấy một số xác bộ đội bị xích vào xe tăng, có đúng không?
- Đúng! Yên trả lời
- Các anh tự tay xích hay người khác xích? Tôi hỏi
- Chúng tôi mỗi đứa tự tay tình nguyện xích mình vào xe tăng trước khi ra trận.
- Tại sao vậy?



Yên kể cho chúng tôi nghe, câu chuyện xảy ra như thế này:

- Tôi hôm đó chúng tôi được lệnh tập hợp đón tiếp một trung tướng từ Quân Ủy Trung Ương phái đến. Tất cả bộ đội chúng tôi đều ngồi dưới bãi cỏ trong rừng và một ông tự xưng là tướng đứng trên bục tuyên bố:

- Bác Hồ suy nghĩ đã ba đêm tìm đơn vị anh hùng can đảm để giao cho đánh trận sắp tới này. Sau cùng Bác quyết định: Chỉ có tiểu đoàn 101 xứng đáng với vinh dự này.

Có tiếng vỗ tay và mọi người vỗ tay mừng vinh dự này dành riêng cho 101.

Ông tướng nói tiếp:

- Vậy nếu các đồng chí cần thêm gì để chiến thắng địch, bên trên sẽ cố gắng cung cấp.

Một bộ đội xin có ý kiến:

- Ta thắng địch là nhờ tinh thần ta cao, tinh thần địch thấp. Nếu chúng ta có tinh thần cao thì địch khiếp sợ và chưa đánh đã chạy. Tôi đề nghị bên trên cấp cho chúng tôi mỗi người một ổ khóa và một dây xích, chúng tôi sẽ tự mình xích vào xe tăng, và chỉ trở về sau khi thắng trận. Tinh thần cảm tử này sẽ làm lính địch khiếp vía chạy dài.

Ông tướng hỏi:

- Các đồng chí nghĩ sao?

Mọi người:

- Nhất trí! nhất trí!

Ông tướng bảo:

- Tôi chắc là đề nghị của các đồng chí sẽ được chấp thuận.

Buổi họp tan.

Thế là ngày xuất quân, không ai bảo ai, mỗi người tự tay xích mình vào xe tăng. Nếu không làm thì chẳng khác nào tự ý đào ngũ, sẽ bị phạt nặng và gia đình ngoài Bắc sẽ bị liên lụy, bà mẹ sẽ mất tiêu chuẩn mẹ chiến sĩ, và phần gạo cấp hàng tháng sẽ giảm.

Đây là ý nghĩa thật sự của chữ **tự nguyện** trong chế độ Cộng sản.

Cộng sản là vua cài thế, và dàn dựng như thật: anh bộ đội đưa ý kiến xin khóa và dây xích là một xảo thuật, được mớm lời trước. Chúng đặt bộ đội thuộc 101 vào cái thế chẳng đặng đừng, không làm không được. Do đó cái gì cũng là tự nguyện cả!

Cám ơn thiếu úy Yên, anh đã dạy cho tôi một bài học, bây giờ tôi đã hiểu.

X - X - X

Những chuyện xảy ra trong cuộc sống phần nhiều không biết trước được cũng không hoàn toàn kiểm soát được. Do đó ta nên chấp nhận nó như một thực tại của đời sống để mà tiếp tục đi tới, tiếp tục vui sống với cái hiện tại đang xảy ra tại đây vào lúc này. Sự tìm hiểu, sự cảm thông, và chia sẻ với những người đồng cảnh ngộ cũng làm giảm thiểu sự đau khổ của chính mình.

Tục ngữ có câu:

*‘Có thân thì có khổ,
Mà có khổ mới nên thân.’*

Những mảnh đời đã gặp giúp tôi nhận biết được muôn mặt của cuộc đời. Những ngày tháng trong tù đã giúp tôi có một cái nhìn lạc quan yêu đời trong mọi hoàn cảnh, một thái độ tích cực, một niềm vui thanh thoát, một tình cảm nồng ấm với tha nhân.

Cám ơn cuộc đời...

Nguyễn văn Luân

“Hình ảnh được lấy từ Internet”

Chống Tay Đứng Dậy.

Tác giả: Trầm Cà Mau

Có thời ông Tư thường hay đùa, trêu chọc bạn bè rằng: “Đời người đàn ông có hai lần sung sướng: Lần cưới vợ, và lần vợ chết.” Bây giờ vợ chết, ông mới ý thức được cái câu đùa nghịch đó vô cùng bậy bạ và bất nhân, không nên nói. Có lẽ anh chàng nào nghĩ ra câu này là kẻ độc thân, chưa có kinh nghiệm chết vợ. Ông ân hận và tự giận mình.

Sau khi chết vợ, ông như mất hồn, lẳng đàng, trí óc để trên mây. Nhiều lần trên đường về nhà, ông đi lạc, lái xe qua khỏi nhà rồi mà không biết. Ngày xưa, ông hay bực mình mỗi khi được bà nhắc nhở đi lối này, quẹo góc kia, và bà cũng nổi nóng la nạt ông mỗi khi đi lạc đường. Bây giờ, mong được nghe lời càu kình gây gổ đó, mà không có được. Ông thờ dài và đau nhói trong tim như có vật nhọn đâm vào. Không thể ngờ, vợ ông không còn trên đời này nữa. Bây giờ bà nằm ngoài kia, nghĩa địa hoang lạnh âm u. Không còn chăm chú kiểm soát từng hành động của ông để mà phê bình sửa sai.



Mở cửa, bước vào nhà, ông nói lớn như khi bà còn sống: “Em ơi! Anh đi làm về.” Trước đây, nếu không nghe tiếng trả lời, ông chạy vụt lên lầu tìm vợ. Bây giờ, ông lẳng lặng đến thẳng bàn thờ, thắp ba cây nhang, lạy bốn lạy. Ông trầm nghĩ, người ta chỉ lạy vợ khi vợ đã

chết rồi, tại sao không ai lạy vợ khi vợ còn sống? Dù có gây nên tội lỗi tày đình, cũng không ai lạy vợ bao giờ.

Ông nhìn tấm hình màu, ảnh bán thân của bà, có nụ cười thật tươi, hai vành môi uốn cong, đôi mắt sáng tinh anh, có ánh tinh nghịch. Ông thấy bà còn đẹp lắm, nét đẹp dịu dàng. Thế mà bao nhiêu năm nay, ông không hề biết, và chưa một lần nhìn ngắm kỹ cái nhan sắc của vợ. Sống lâu ngày bên nhau, thấy nhau, nhưng quên nhìn ngắm, chỉ thấy hình thể tổng quát của nhau. Cũng như nhiều ông có vợ thiếu nhan sắc, cũng không bao giờ biết vợ họ xấu. Những ông lấy được vợ đẹp, lâu ngày, cũng chẳng còn biết vợ mình là đẹp. Nhiều bà đi xâm môi, xâm lông mày xong, về nhà, ông chồng cũng không hề biết có sự thay đổi trên mặt vợ.

Ông Tư gieo mình nằm vật ra tấm ghế bành, hai tay ôm mặt khóc rưng rức như đứa bé đi về vắng mẹ. Tiếng khóc buồn bã vang dội trong căn phòng vắng. Ông ước sao chuyện thật hôm nay là một giấc mộng dữ, để khi ông thức dậy, thấy còn có bà bên cạnh. Có thể ông sẽ bị vợ cắn nhằn trách móc một điều gì đó như thường ngày, nhưng thà còn có những phiền hà của vợ, còn hơn là nằm đây một mình.

Ông đã khóc như thế cả tháng mấy nay, mỗi lần đi làm về. Bước vào căn nhà vắng vẻ lạnh lẽo, không còn bóng dáng người vợ thương yêu, làm trái tim ông se sắt, tâm trí ông trống rỗng mịt mờ. Nỗi đau cũng tan dần theo giòng nước mắt, rồi ông thiếp đi trong một giấc ngủ buồn, ngắn. Khi thức dậy, ông nhìn quanh, đâu đâu cũng có bóng dáng, có kỷ niệm với bà. Tất cả đều còn đó. Vật dụng, đồ đạc của bà

trước khi chết, vẫn còn để y chỗ cũ, giữ nguyên trạng. Ông không muốn thay đổi chuyển dịch gì cả. Trên bàn trang điểm, vẫn còn chiếc lược nằm nghiêng nghiêng, thời son dựng đứng, hộp phấn, những chai thuốc bôi tay cho mịn da, tất cả đều không xê dịch, không sắp xếp lại. Ông tưởng như hương tay của bà còn phảng phất trên từng món vật dụng.

Mỗi bữa ăn, không còn ai thúc hối, hò hét dục ông ngồi vào bàn ngay, sợ cơm canh nguội lạnh. Bây giờ, ông tha hồ lần lửa, không tha thiết đến bữa cơm. Có khi chín mười giờ mới bắt đầu ăn, qua loa cho xong, miệng nhạt phèo. Thường ông để thêm chén đĩa đĩa muống đầy đủ cho bà. Rồi thì thăm mời vợ ăn, tưởng như bà còn sống, ngồi đối diện và cùng chia vui hạnh phúc trong từng giây phút của thời gian. Ông có ảo tưởng như bà còn ngồi đối diện, đang lắng nghe ông nói. Hôm nay bà làm biếng phê bình, không mắng trách khi ông làm rơi cơm canh ra bàn. Với cách đó, ông tự dối lòng, để có thể nuốt trôi những thức ăn, mà vì buồn chán, ông không còn cảm được hương vị ngon ngọt.

Nhiều khi thức giấc nửa đêm, vòng tay qua ôm vợ, ôm vào khoảng trống, ông giật mình thảng thốt, chợt hỏi thăm, bà đi đâu rồi? Khi chợt nhớ bà không còn nữa, nước mắt của ông chảy ra ướt cả gối. Có khi úp mặt khóc rưng rức, khóc cho đã, cho trái tim mủn ra, và thân thể rã rời. Chiếc giường trở thành trống trải, rộng thênh thang. Ông vẫn nằm phía riêng, bên kia còn để trống, dành cho bà. Ông ôm hôn cái gối, mùi hương của bà còn phảng phất gợi bao kỷ niệm của tháng ngày hạnh phúc bên nhau. Khi không ngủ được, ông bật đèn nằm đọc sách, bây giờ ông không sợ ai cản nhằn, ngăn cấm đọc sách giữa đêm khuya. Trước đây, nhiều khi ông tha thiết thềm đọc vài trang sách trước khi đi ngủ, mà vợ cứ cản nhằn mãi, làm ông mất đi cái thú vui này. Bây giờ ông nhận ra vì thương chồng, sợ ngày hôm sau ông buồn

ngủ, mệt, nên bà ngăn cản, bảo là chói mắt không ngủ được.

Ông tiếc, vợ chồng đã hay cãi vã những chuyện không đâu, chẳng liên quan gì đến ai, mà làm mất đi cái vui, cái hòa hợp của gia đình. Có khi chỉ vì tranh luận chuyện con khi bên Phi Châu, mà đi đến to tiếng, giận hờn, khóc lóc, làm vợ chồng buồn giận nhau, đại đột như hai đứa trẻ con ngu dại.

Tại sao phải gắt gỏng, đâu có được gì, mà làm nhau buồn. Bây giờ muốn nói lời ân hận, thì làm sao cho bà nghe được. Ông tự xét, ông là một con người tẻ nhạt, thiếu hiểu biết. Khi có hạnh phúc trong tay thì không biết trân trọng, để đến khi mất đi, mới ân hận, mà không còn kịp nữa.

Nếu được làm lại, ông sẽ đối xử với bà tử tế hơn, nói nhiều những lời êm ái dịu dàng. Sẽ không nổi giận khi bà làm chuyện ngang phè, sẽ nhường nhịn bà nhiều hơn, và sẽ phớt tỉnh mỗi khi bị bà chê bai, mai mỉa. Nhất là bày tỏ cái lòng ông, nói ông yêu thương bà, yêu thương lắm lắm. Đâu có gì ngăn trở, mà những ngày bà còn sống, ông không nói được những điều đó. Ông chợt nhớ có người viết rằng, vợ chồng phải đối xử như ngày mai thức dậy sẽ không còn nhau. Vì chẳng ai được sống mãi, và cũng không biết chắc chuyện gì sẽ xảy ra trong giờ sắp tới, cho ngày hôm sau. Cuộc đời con người vốn bấp bênh trong định mệnh.

Lấy kinh nghiệm đó, nhiều lần nói với những người bạn mà vợ chồng còn được sống bên nhau, cho họ biết rằng, họ đang có hạnh phúc quý báu, họ nên trân trọng giữ gìn, kéo mai đây, khi chiếc bóng, thì tiếc thương cũng đã muộn màng. Đa số có lắng nghe, và tin lời ông là đúng, nhưng họ quên phứt ngay sau đó, và không thực hành điều hiểu biết.

Mẹ ông mất trước vợ sáu tháng. Ông cũng buồn, thương. Nghĩ rằng mẹ già thì chết là chuyện thường tình. Nhưng khi mất vợ, ông cảm thấy đau đớn và buồn khổ vô cùng tận. Buồn hơn mất mẹ mười lần. Ông tự cảm thấy

xấu hổ, vì mất mẹ mà lại không đau buồn bằng vợ chết! Có phải ông đã thương vợ hơn thương mẹ chăng? Có phải ông là đứa con bất hiếu? Ông cũng không biết, và không so sánh được hai cái đau vì mất mát. Nhưng rõ ràng, ông đã ngã gục khi chết vợ

Có khi quần trí, ông muốn chết theo bà. Sao cuộc sống vô vị quá chừng. Rồi mai một cũng già, bệnh, đâu có thoát được cái chết. Chết bây giờ, nếu còn linh hồn, thì còn gặp lại vợ ngay. Nhưng ông sức nhớ nhiều lần bà nói không muốn gặp ông lại trong kiếp sau. Bà đâu có thù ghét ông mà nói câu đó nhỉ. Nói chi cho ông đau lòng lúc nghe, và còn đau cả đến tận bây giờ. Ông nghe nói, có một loài chim, khi một con chết đi, thì con kia ngày đêm kêu thương, bỏ ăn bỏ ngủ, than gào cho đến chết. Chim còn chung tình đến thế, mà ông thì còn sống, còn ăn, còn ngủ, còn đi làm, còn giữ tiền bạc. Chẳng bằng được loài chim sao?

Trong căn nhà này, đâu đâu cũng có dấu vết của bà. Mở tủ đựng ly chén ra, ông đứng nhìn xem, bên trong sắp đặt thứ tự, gọn gàng. Có những thứ mà bây giờ ông mới thấy, và không biết công dụng nó làm gì, khi nào thì dùng đến. Bà đã mua sắm, sắp đặt cẩn thận. Ông cầm một cái ly, biết vật này đã có bàn tay vợ đựng đến, ông ghé môi hôn, tưởng đang hôn bàn tay bà. Ba bộ ấm pha trà xinh xắn, bà mang về trong dịp đi du lịch bên Nhật, để cho ông thù tiếp bạn bè. Bà thương ông đến như vậy đó.

Hơn cả chục chai rượu nho, rượu mạnh trong tủ kiếng, cũng do một tay bà mua. Bà không biết uống, nhưng hề nghe ai khen rượu ngon, rượu quý, thì bà cũng cố mang về cho chồng một vài chai. Ông thường dặn nếu không biết uống rượu thì đừng mua, vì khẩu vị của mỗi người khác nhau. Cũng như mình khen mắm nêm thơm ngon, nhưng cho Tây ăn, thì họ bịt mũi mà oẹ ra. Bây giờ đứng đây, đưa tay sờ vào những chai rượu màu nâu sẫm, lòng ông đầy ân hận, đáng ra lúc đó, ông phải nói những lời tử tế ngọt ngào cảm ơn, và bày tỏ cái hân

hoan với tình thương chăm sóc của vợ. Những khi đó, ông đã nói những lời chân thật như đất ruộng, làm phụ tấm lòng yêu thương của bà. Ông định nhấp vài hớp rượu để tưởng nhớ đến ơn vợ, nhưng rồi đặt chai xuống, và thì thầm hai câu thơ của Vũ Hoàng Chương: “*Em ơi! lửa tắt bình khô rượu. Đời vắng em rồi say với ai?*” Mắt ông cay cay, tim đập sai nhịp.

Tủ áo quần của bà còn nguyên vẹn đó. Những chiếc áo giản dị, màu sắc khiêm tốn. Bà phải chờ cho đến khi bán hạ giá thấp nhất mới dám mua. Bà cần kiệm, không dám hoang phí. Đi đám cưới, tiệc tùng, bà không cần phải thay đổi áo mới, kiểu này, kiểu kia. Bà nói: “Ngày cả ông chồng, còn chưa nhớ được kỳ trước mình mặc áo nào, màu gì, huống chi thiên hạ. Họ đâu có dư thì giờ mà vớ vẩn nhớ đến cách phục sức của cả trăm người trong bữa tiệc. Mà dù cho họ có nhớ đi nữa, cũng không sao, đâu có gì quan trọng. Chắc cũng chẳng ai chê mình không có áo quần mới khi tham dự tiệc tùng.” Cái đơn sơ giản dị chân thành của bà làm ông thương và mến phục.

Áo quần của ông, cũng do bà tìm tòi mua giúp. Khi thấy cái áo quần tốt, màu sắc trang nhã, giá cả tương đối được, bà hồi hã kêu ông chạy gấp đến tiệm thử liền. Ngay cả áo quần lót, vớ, cà-vạt, cũng do bà mua cho ông. Bà đem áo quần đã cũ sờn vất đi, thay vào các thứ mới. Ông cứ tự nhiên dùng, chưa bao giờ biết kích thước đúng của chính ông. Đã có bà lo hết. Bây giờ không còn bà, ông mới thấy rõ ràng hơn những gì đã nhận được xưa nay mà vô tình không nghĩ đến. Cầm chiếc quần được lên lai trong tay, nhìn đường kim mũi chỉ cẩn thận, ông thấy rõ tình thương của bà gói ghém trong đó. Áo quần mùa đông, mùa hè của ông cũng được bà sắp xếp riêng từng ngăn cẩn thận. Bà đã cho giặt sạch, kỹ lưỡng trước khi được treo xếp vào ngăn tủ áo quần, để dành mặc vào mùa sau. Từ khi có bà trong đời, ông mất dần đi khả năng tự lo, tự lập mà ông vô tình không biết.

Ông nhớ những khi tham dự tiệc tùng, trong lúc ăn uống, khi có chút rau, thịt mắc vào kẽ răng, không dùng lưỡi cạy ra được, bà nhìn ông, biết ngay. Bà len lén mở ví, kín đáo chuyển tay cho ông một cây tăm bọc trong giấy. Ông xem đó như chuyện tự nhiên. Cũng có khi ông quay qua bà hỏi khéo: “Em còn cây tăm nào không?” Bà mở ví, đưa cho ông ngay. Trong lúc ăn, có món ngon vừa ý, bà thì thầm nhắc ông. Hoặc khi lấy thức ăn, bà chọn cho ông miếng ngon nhất. Những lúc đó, ông hơi ngượng, liếc mắt nhìn quanh bàn. Phần ông, thì cứ dập dềnh, chưa bao giờ phân biệt miếng ngon, miếng dở. Gắp được cục xương không dính chút thịt cũng cứ vui. Trong bữa ăn, khi thấy ly nước của ông cạn, bà châm, thêm, ông hoàn toàn không quan tâm đến.

Bà biết rõ ông ưa thích món ăn gì, để mỗi ngày nấu nướng. Khi nghe ông khen món nào đó, thì hôm sau, bà nấu ngay cho ông ăn. Ông chỉ lờ mờ nhận ra hảo ý của bà, nhưng không biết nói một câu nịnh cho vui lòng vợ.

Nhiều lần ông bà rủ nhau đi du lịch xa, ông có nhiệm vụ lên mạng mua vé máy bay, đặt khách sạn. Thế là xong. Phần bà lo cho tất cả các mục còn lại. Từ áo quần thường, áo lạnh, áo ngủ, đồ lót, vớ, giày phụ, dép, bàn chải răng, kem, kiếng phụ, tăm, thuốc cấp cứu, thuốc dùng ngừa bệnh, điện thoại di động, giấy cầm điện thoại, máy hình, máy điện toán xách tay và các thứ phụ tùng cần thiết. Danh sách của bà đủ bốn mươi tám món. Bà cũng không quên mang theo một ít thức ăn khô, phòng khi lỡ đường. Nhiều khi thấy va-li căng kè, nặng nề, ông gào to: “Đi chơi chứ đâu phải là dọn nhà? Sao không mang theo cả cái tủ lạnh cho tiện.”

Một lần đi Âu Châu, cuộc đình công kéo dài, điện tắt và trời bão tố. Ông bà bình tâm nằm trong khách sạn, không chút nao núng, vì đã có sẵn một ít thức ăn khô mang theo. Thường trước khi đi, bà đọc kỹ và kiểm soát lại chuyến bay, lộ trình, các hãng đưa đón, khách sạn, ngày giờ của các ‘tua’ du lịch. Bà bắt ông

xuất trình giấy thông hành, căn cước, thẻ tín dụng, tiền bạc, kiểm soát lại từng chút một, để khỏi quên bất cứ vật gì. Ông cảm thấy khó chịu vì bị vợ xem như đứa trẻ con. Nhưng khi vợ mất rồi, ông đi xa mà để quên đủ thứ, nghĩ lại càng thương bà hơn.

Ông thường ham mê xem các trận đấu thể thao. Nhiều lần ông đang đi chơi với bạn, bà sợ ông bỏ mất trận đấu, kêu điện thoại nhắc nhở: “Anh nhớ chiều nay 5 giờ có trận chung kết bóng rổ đó nghe!” Ông cảm ơn bà, và thu xếp về cho kịp giờ khai đấu.

Từ khi có gia đình, ông phụ thuộc quá nhiều vào vợ. Không có bà, ông như rơi xuống một vực sâu, tối tăm mù mịt, ngày tháng tẻ nhạt. Không gian và thời gian dường như thành trống rỗng.

Mỗi chiều tan sở, ông băng khuâng không biết đi đâu, về đâu cho đỡ thấy quạnh hiu. Khi vợ còn sống, phải lo về ngay, không dám ngồi quán cà phê lai rai, về nhà vợ hạch hỏi không dám trả lời thật. Có khi ông điện thoại cho bạn, hỏi chiều nay ông đến chơi được không, và xin được ăn cơm tối. Bạn biết ông đang buồn, đơn lẻ, nên thường niềm nở chấp nhận. Nhiều lần, ông mua một vài món ăn ở tiệm, đem đến nhà bạn góp vào mâm cơm chiều và sau bữa ăn, uống trà, cà phê. Ngồi trong ghế bành, đôi khi không nói gì, cầm tờ báo lật qua lật lại, thế mà thấy bớt cô đơn trong lòng yên ổn. Rồi cũng phải về cho gia chủ đi ngủ. Ông ra xe, nỗi buồn lại dấy lên thấm thía. Trời đất như rộng thênh thang. Đường về nhà hiu quạnh. Nghĩ đến căn nhà trống vắng, lòng ông rung rung.

Mỗi khi mở tủ lạnh tìm thức ăn, thấy trống không, chẳng có thứ gì ăn được. Vài ba cây trái đã đen điu rữa thối. Mấy bó rau đã đổi màu đen, khô quéo. Chai nước lọc cũng cạn. Không còn gì. Trong nhà không có bàn tay đàn bà, thì xem như chẳng còn có cái gì cả. Ông thăm thán phục những người bạn độc thân. Không biết làm sao họ có thể sống sót đến tuổi già, mà vẫn vui vẻ, yêu đời, nói cười. Họ đã làm gì cho tiêu

tán quăng thời gian trống rỗng sau giờ tan sở nhỉ?



Như một thói quen, những chiều tan sở, ông chạy thẳng ra nghĩa địa, thờ thần bên mộ bà. Trong nghĩa địa hoang vắng này, ông thấy bớt cô đơn hơn là về nhà một mình. Cắm vài bông hoa, thấp nén hương. Rồi ngồi trò chuyện, như khi bà còn sống. Nói đủ thứ chuyện, nói nhiều hơn cả khi ông bà còn bên nhau. Ông đọc thoi, và ông cứ tin ở dưới lòng đất, bà đang lắng nghe ông tâm sự. Khi có người lạ đi đến gần, ông hơi xấu hổ, nói nhỏ lại, chỉ thì thầm thôi. Ông sợ thiên hạ lần tưởng ông đau bệnh thần kinh. Rồi ông hát cho bà nghe. Hát những bài kỷ niệm, mà ngày trước, ông bà cùng song ca trong những buổi “Karaoke” tổ chức tại nhà bạn bè. Tai ông, vẫn còn văng vẳng giọng bà thánh thót hoà lẫn với tiếng hát trầm ấm trên môi ông. Ông hát từ bài này qua bài khác đến khô ran cả cổ. Nhiều khi ông nằm dài trên cỏ, bên tấm bia mộ ngang bằng, nhìn lên trời cao mênh mông và tưởng tượng có bà đang thân thiết nằm bên cạnh. Nghe được cả hơi thở của bà. Hơi thở có mùi hương quen thuộc của ngày nào. Ông thêm nghe vài lời căn nhắc trách móc của bà.

Khi bóng đêm bắt đầu phủ xuống trên nghĩa địa, ông mới uể oải đứng dậy ra về. Ông nán nã không muốn rời khu mộ, nhưng vốn yếu bóng vía và sợ ma, không dám ở lại khi đêm đen bao trùm khu nghĩa địa hoang vắng. Ông thì thầm: “Ngày mai anh sẽ đến thăm em.” Có những

ngày chủ nhật, ông cứ mãi thờ thần quanh khu mộ. Ông nhận ra rằng, bây giờ ông yêu thương yêu vợ hơn nhiều lần khi bà còn sống. Tình cảm ông tha thiết, nồng nàn hơn xưa rất nhiều.

Mùa đông mưa dầm dề, gió thốc từng cơn trên nghĩa địa trống trải, ông trùm áo mưa, ngồi co ro run rẩy trong buốt giá bên mộ bà. Ngày nghỉ ông ngồi từ sáng đến trưa, từ trưa đến chiều. Tâm trí miên man mơ hồ vô định.

Chỉ mới một năm thôi, ông hốc hác, gầy rộc, vì mãi miết đắm chìm trong thương nhớ, khổ đau. Nhiều người khuyên ông nên đi bác sĩ tâm lý để điều trị, để tránh sa vào tình trạng suy sụp trầm trọng.

Ông nghĩ, bác sĩ cũng không giúp gì được khi trong lòng ông thương nhớ bà. Bác sĩ không thể làm bà sống lại, không thể làm phép lạ cho ông quên buồn.



Một buổi sáng khi nắng vàng rực rỡ nhảy múa trên khu nghĩa địa, gió mát mơn man cỏ cây, tiếng chim kêu văng vẳng. Ông Tư rầu rĩ mang bó hoa hồng đến đặt lên mộ bà, định than vãn vài câu cho bớt nỗi buồn thương không dứt được trong lòng. Ông ngạc nhiên thấy một tờ giấy cuộn tròn trong bình đựng hoa. Ông giật mình, ô kìa, lạ chưa, có nét chữ của bà. Ông mở tờ giấy ra đọc. Một bài thơ của ai chép tay chữ viết giống hệt nét chữ bà. Những chữ h, chữ g và cả cách đánh dấu hỏi ngã. Ông run run đọc:

“Đừng đừng khóc lóc bên mộ em. Bởi em đâu còn dưới đó nữa. Em đang là ngàn gió bay

cao trên đồng nội, là ánh dương quang lóng lánh giữa biển trời. Em đang tắm trong mưa thu mát dượi. Em đang trên cao, ngàn sao của giải ngân hà. Và một sáng mai kia, tiếng chim đánh thức anh. Thì hãy biết đó là tiếng em kêu anh. Thôi đừng khóc bên mộ em, chúng ta sẽ gặp lại nhau sau...”

DO NOT STAND AT MY GRAVE AND WEEP;
I AM NOT THERE. I DO NOT SLEEP.
I AM A THOUSAND WINDS THAT BLOW.
I AM THE DIAMOND GLINTS ON SNOW.
I AM THE SUNLIGHT ON RIPENED GRAIN.
I AM THE GENTLE AUTUMN RAIN.
WHEN YOU AWAKEN IN THE MORNING'S HUSH
I AM THE SWIFT UPLIFTING RUSH
OF QUIET BIRDS IN CIRCLED FLIGHT.
I AM THE SOFT STARS THAT SHINE AT NIGHT.
DO NOT STAND AT MY GRAVE AND CRY;
I AM NOT THERE. I DID NOT DIE.

Ông đọc đi đọc lại đến ba lần, và chợt nhớ ra đây là lời bản nhạc phổ từ bài thơ của bà Mary Elizabeth Frye viết trong cơn xúc động trên một mẫu giấy vụn. Trước đó bà Frye này chưa hề bao giờ làm thơ. Bài thơ này về sau rất nổi tiếng, phổ biến rộng rãi trên khắp thế giới, được phỏng dịch ra hàng chục ngôn ngữ khác nhau. Ông đã từng nghe trong các đám tang người Mỹ. Nhưng khi đó, ông chẳng hề để ý. Bây giờ được đọc lại, ông thấm thía và ngộ ra: Đúng. Bây giờ bà đâu còn nằm dưới đó nữa. Bà đang ở trên miền cực lạc. Bà đang sung sướng trong một thế giới khác, không có khó khăn, vất vả, không giận hờn ganh ghét, không có chiến tranh giành giật, và không phải “Đổ mồ hôi trán mới có được miếng cơm vào mồm.” Thế thì, tại sao lâu nay ông phải âu sầu thương tiếc khóc lóc. Ông đã tự làm khổ ông, tự dọa dầy trong vũng đau thương. Nếu bên kia thế giới mà bà biết được ông khổ sở rầu rĩ như thế này thì bà vui hay buồn? Ông tự hỏi, ông đau đớn vì thương bà hay tự thương mình? Bà đang hưởng lạc phúc, thì ông phải mừng, chứ sao lại sầu khổ? Nếu ông tự thương mình, thì phải chống tay đứng dậy, làm cho ngày tháng còn lại này được vui vẻ, hạnh phúc và lành mạnh

hơn là chìm đắm trong tối tăm mịt mù. Ông đến trước bia mộ và thì thầm: “Đúng, em đâu còn nằm dưới lòng đất này nữa. Thân xác là cát bụi phải về với cát bụi. Không còn là em nữa. Em đã bay cao với gió trên mây vàng long lanh, đang rong chơi nơi thiên đường cực lạc. Anh phải biết mừng cho em. Phần anh, phải đi nốt tháng ngày còn lại trên hành tinh này với những bước chân vững vàng, vui vẻ và hạnh phúc cho riêng mình. Đó là bổn phận cấp thiết đối với bản thân.”



Ông lái xe ra về, lòng nhẹ thênh thang. Con đường có nắng vàng reo vui, cây cỏ xanh ngắt yêu đời. Tiếng nhạc vui rộn rã vang vang trong xe, ông đã tìm được ý nghĩa cho tháng ngày vắng bóng vợ. Ông tin rằng, nếu chết là chưa hết, chưa vĩnh viễn tan biến, thì ông sẽ gặp lại bà trong tương lai, ở một nơi an bình hạnh phúc hơn ở cõi trần thế này. Nhưng nếu chết là hết, là xong, thì cũng khỏe. Bà đã khỏe, và mai đây ông cũng sẽ theo bước bà tan vào hư không.

Về nhà, ông ngồi vào bàn, lập một chương trình sinh hoạt mới cho ngày tháng còn lại. Trước đây ông không dám về hưu vì sợ cô đơn, sợ không có việc chi làm bận rộn rồi sinh ra quần trí mà phát bệnh. Nhưng bây giờ, ông đã có một chương trình năng động, phủ kín thời gian trong tuần, còn sợ không đủ thì giờ để thực hiện. Nhưng không sao, với ông thì thi hành được chừng năm mươi phần trăm cũng đã là thành công rồi.

Mỗi sáng ông dậy sớm, đi đến phòng tập thể dục, chạy bộ trên máy, cử tạ, bơi lội, tập yoga, tắm nước nóng. Sau đó họp bạn già uống cà phê, bàn chuyện trời đất thời thế. Về nhà đọc vi thư bạn bè, giải quyết các công việc lặt vặt. Rồi ngủ ngay một giấc ngắn. Tự nấu nướng lấy, mặc dù có thể đi ăn tiệm, hoặc mua thức ăn về. Ông học cách nấu ăn trong liên mạng vi tính. Đọc bốn năm bài dạy khác nhau, rồi chọn lựa, kết hợp, tìm ra cách nấu hợp với khẩu vị mà ông nghĩ là ngon nhất. Từ đó, ông ghiền xem truyền hình dạy nấu ăn, Ông nấu được những món ngon tiếp đãi bạn bè.

Có một bà góa ồm ờ đề nghị: “Anh nấu ăn ngon thế này, mà ăn một mình cũng buồn và uống quá. Hay là nấu cơm tháng cho em đi, mỗi ngày tới bữa em đến ăn. Hôm nào anh bận, thì báo trước, em sẽ đi ăn tiệm.”

Ông cười lịch sự đáp: “Cám ơn chị quá khen và đề nghị. Xin cho tôi suy nghĩ lại, xem có đủ sức *phục vụ* chị không, rồi sẽ trả lời sau.”

Ông bóng bẩy nhấn vào hai chữ ‘phục vụ’ làm bà kia đỏ mặt e thẹn. Ông không thể tưởng tượng nổi có người nào đó thay thế được vợ ông. Mỗi khi nói chuyện thân thiết với bà nào đó, mà trong lòng ông có dấy lên một chút cảm tình, thì ông thấy như mang tội với người vợ đã khuất, ông đã thiếu chung thủy. Cứ áy náy mãi.

Ông tham gia các chương trình du lịch xa, đi chơi trên du thuyền. Ông gặp nhiều bạn bè, đàn ông, đàn bà, cùng vui chơi. Tham dự các trò đùa tập thể trên du thuyền. Nhiều bà góa thấy ông cô đơn, nhắm muốn tung lưới bắt mạng, nhưng ông cũng đủ khôn ngoan để né tránh. Ông nói với bạn bè rằng, mình già rồi, khôn có lỗi, không còn ngu ngơ dại dột như thời trai trẻ, để nhắm mắt chui đầu vào tròng.

Đôi khi ông cũng muốn có bạn gái, có chút chất “mái”, dù không làm gì được, nhưng mơ hồ thấy có sự thăng bằng nào đó trong tâm trí.

Ông đã cùng bạn bè tham gia các chuyến du lịch xa, Âu Châu, Ấn Độ, Phi Châu. Bây giờ còn đủ sức để đi, có điều kiện tài chánh thông

thả, tham gia kéo mai một khi yếu bệnh, khỏi luyến tiếc. Đi theo đoàn đông đảo bạn bè, thì giờ rất sát, eo hẹp, làm ông không kịp nghĩ, kịp buồn.

Trên du thuyền, gia đình người bạn giới thiệu bà Huyền cho ông, bà đẹp, duyên dáng, hơi trầm tư, đôi mắt mở to như khi nào cũng ngạc nhiên ngơ ngác, cánh mũi thon, môi hình trái tim chúm chím. Bà Huyền xa chồng đã hơn ba năm. Lòng ông Tư mơ hồ dấy lên chút cảm tình vì bà đẹp, hiền thực, ít nói. Mấy lần hai người ngồi gần nhau trong bữa ăn. Bà Huyền hé lộ một chút tâm sự riêng tư cho ông nghe, rằng bà may mắn chạy thoát đến Mỹ vào năm 1975, bà lặn lội thân cò nuôi chồng theo đuổi đại học trong bao nhiêu năm. Nhờ may mắn trong thương trường, tiền bạc có thời vô như nước. Gia đình vui vầy tràn đầy hạnh phúc. Rồi tai họa đổ xuống, chồng bà say mê một cô nhỏ tuổi hơn con gái ông, cô này làm công cho cơ sở thương mại của gia đình. Ông chồng li dị bà để vui duyên mới. Bà nói rằng, chẳng trách gì ông, một phần cũng lỗi tại bà không phòng xa, để cho ông chồng và cô gái có dịp tiếp xúc thường xuyên. Lửa gần rơm thì phải cháy. Chia đôi gia tài, bà cho ông cơ sở kinh doanh, bà không cần làm nữa, tài sản có thể sống đến khi già chết.



Ông Tư cũng cảm mến bà Huyền vì cái giọng nói dịu dàng ngọt ngào, trái tim nhân ái, và tâm từ bi của bà cùng tấm lòng cao thượng. Khi nhắc đến ông chồng cũ phản bội mà không thù hận, không gay gắt giận hờn.

Bà Huyền biết kiên nhẫn lắng nghe, tôn trọng ý của người khác, dù có khi bất đồng quan điểm. Ông Tư cảm thương cho một người đàn bà biết điều như thế mà gặp phải hoàn cảnh không may. Cái tình cảm trong lòng ông đậm mầm như mộng êm ái. Đôi khi ông cũng giặt mình, sợ trái tim ông yếu đuối, đổi cái quan hệ bạn bè với bà Huyền thành tình yêu. Ông không muốn mang mặc cảm phản bội bà vợ bên kia thế giới. Nhưng cũng là chuyện lừa gạt rơm, mối giao hảo thân thiết của ông với bà Huyền càng ngày càng khăng khít. Đã có vài lần ông toan tính thổ lộ cho bà Huyền mối tình cảm chân thành của ông, nhưng rồi vốn nhất, nên lại thôi. Ông tự cười, đã chừng này tuổi, trên đầu tóc trắng nhiều hơn tóc đen, mà vẫn còn nhút nhát như thời mười sáu tuổi. Cuối cùng, chính bà Huyền đã mở đường dẫn ông vào cuộc tình già. Khi ông đi gần đến quyết định mời bà Huyền về sống chung, thì bạn bè can gián, cho ông biết bà Huyền là một trong ba người đàn bà nổi danh đanh đá độc ác nhất của thành phố này. Ai cũng biết, mà chỉ riêng ông Tư không biết mà thôi. Ông không tin một vài người, nhưng phải tin khi nghe nhiều người khác nói. Ông quyết tâm tìm hiểu, và vô tình gặp ông Duẩn là người chồng cũ của bà Huyền trong một buổi họp mặt. Ông lân la đến làm quen. Thấy ông Duẩn hiền khô, không rượu, không trà, không cả cà phê thuốc lá, và nói năng lịch sự dịu dàng. Bạn bè lâu năm của ông Duẩn cũng xác nhận anh này là một ‘ông Phật đất’. Hoàn toàn không hề có chuyện gian dâm với một người đàn bà nào. Bà Huyền cũng không nuôi ông Duẩn một ngày trong đời như bà nói, bà đã đặt chuyện, cứ nói mãi, nên tin là có thật.

Ông Tư mạnh dạn hỏi thẳng Duẩn: “Anh nghĩ sao, nếu tôi cưới bà Huyền, vợ cũ của anh?”

Ông Duẩn gãi đầu, và nói ngập ngừng: “Ồ... ô, không nghĩ sao cả. Đó là chuyện riêng của bà ấy với anh. Tôi không can dự gì. Chúng

tôi đã li hôn lâu rồi. Tại sao anh hỏi tôi câu đó?”

Ông Tư hạ giọng: “Không phải tôi xin phép anh, mà tôi muốn hỏi ý kiến của anh về bà ấy. Nhận xét của riêng tôi, thì bà Huyền là một người đoan trang, trinh thực, hiểu biết, có trái tim nhân ái. Nhưng theo nhiều người khác thì đó là một trong ba bà ác độc nhất của thành phố này. Có thật vậy không?”

Ông chồng cũ của bà Huyền ngừng mặt lên trời mà cười ha hả: “Khoan khoan, đừng nói thế mà tội cho người ta. Phần tôi, nếu không nói tốt cho bà ấy được, thì cũng không có quyền nói xấu. Tôi không dám có ý kiến gì cả. Có thể bà ấy không hợp với tôi, nhưng lại hợp với người khác. Có thể tại tôi bất tài, không tạo được hạnh phúc cho gia đình. Biết đâu, bà ấy với anh đồng điệu, hai người có thể tạo nên thiên đàng dưới trần thế này.”

Ông Tư ngại ngần và chùn chân, âm thầm lảng xa dần bà Huyền. Bà này biết được ý định, mắng ông Tư một trận nên thân, chửi ông hèn nhát, bần tiện, keo kiệt, không đáng xách dép cho bà. Ông Tư nghe xỉ vả chửi mắng mà mừng hóm. May mà chưa có cam kết gì với bà Huyền. Từ đó, ông đâm ra có thành kiến với bất cứ người đàn bà nào muốn tiếp cận với ông.

Ông Tư đã hết suy sụp tinh thần, tự tổ chức cho ông một đời sống có ý nghĩa, có niềm vui nhỏ nhất trong đời sống, tránh xa mọi phiền toái của thế gian. Trong nhà ông treo một tấm biển lớn, chữ viết theo lối bút họa, ghi lời của một người bạn:

“Có thì vui. Không cũng vui. Được mất đều vui.”

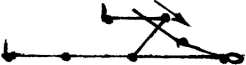
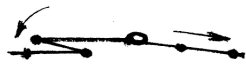
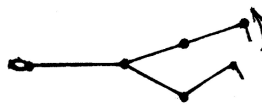
Tràm Cà Mau.

BPT: Hình ảnh tượng trưng, lấy từ internet.

BPT: Lá Thư 103 đã đăng bài “Đau cột Sống Ở Thắt Lưng” của AH Nguyễn Văn Mơ (trang 8-12). BPT mới nhận được email của tác giả cho biết nhiều AH không đọc được “Phụ bản 2, trang 12” nên AH Mơ đã gửi Phụ bản 2 mới, rõ hơn. Vì thế, BPT in lại Phụ Bản này để tùy nghi.

Phụ Bản 2

Vật Lý Trị Liệu Đau Cột Sống Thắt Lưng

1  1 chân duỗi thẳng, 1 chân co, 2 tay đan chéo và kéo chân co xuống sát bụng (tập cả 2 chân)	2  2 chân co 2 tay đan chéo và kéo 2 chân xuống sát bụng	3  2 chân cố gắng co lên trong khi 2 tay cố gắng đẩy trở xuống
4  2 chân và 2 tay chéo nhau thành hình chữ X, 2 chân cố gắng co lên trong khi tay trái (mặt) cố gắng đẩy chân mặt (trái) trở xuống	5  Chân mặt co lên và ép qua bên trái, tay trái cố gắng ép chân mặt trở về bên mặt (và ngược lại)	6  2 tay để trên ngực Nâng mông lên cao
7  2 tay chống và để trên ngực, uốn lưng và uốn cổ lên	8  2 tay để trên ngực 2 chân đạp xe đạp thành một vòng tròn	9  2 tay chống, 2 chân quỳ Lưng khom lên tối đa
10  Chân mặt quỳ, tay trái chống, chân trái và tay mặt nằm ngang (và ngược lại)	11  Ngồi trên 2 gót chân (mông chạm gót chân càng nhiều càng tốt), 2 tay bò tới trước tối đa	12  Nằm ngửa 2 tay và chân mặt duỗi thẳng, chân trái nâng cao 50-55 cm (và ngược lại)
13  Nằm sấp, đầu kê trên 2 cánh tay, chân mặt duỗi thẳng, chân trái nâng cao 30-35 cm (và ngược lại)	14  Nằm nghiêng bên mặt, chân mặt co, chân trái duỗi thẳng và nâng cao 40-45 cm (và ngược lại)	<u>Ghi chú :</u> Mỗi động tác được tập : - 15-20 lần : sáng, trưa và tối. - mỗi lần lâu 20-30 giây hoặc khi nào mỏi thì ngưng , sau đó tập lại.

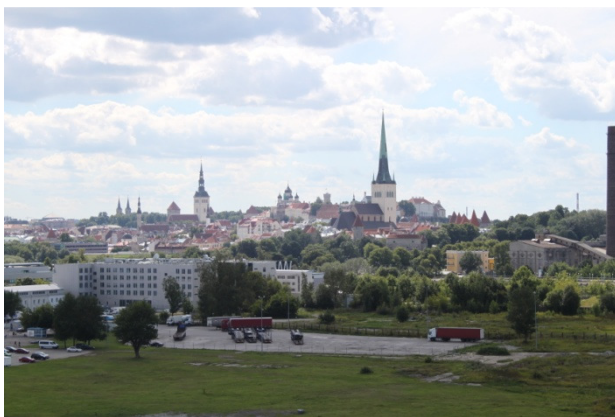
Tallinn- phố cổ đáng yêu

Từ Minh Tâm

Ngày tiếp theo tàu cập bến thủ đô Tallinn của nước Estonia lúc 7:30. Đến 8 giờ, chúng tôi đi ăn sáng và thấy thuyền trưởng đã cho du khách xuống tàu. Chúng tôi có cả ngày vui chơi ở đây nên không vội vã mà thong thả lên tầng 16 để ngắm cảnh Tallinn từ xa.

Tallinn nhìn từ tầng 16 tàu Princess:

Tàu cập vào bến nằm ở phía tây bắc thành phố cách khu trung tâm chừng 2 km. Từ đây nhìn về Tallinn thì thấy thành phố nằm trên một đồi thấp. Nhà cửa trong khu phố cổ chen chúc, chật hẹp với mái ngói đỏ. Nổi bật lại là những tháp nhà thờ làm bằng đá sơn trắng bên trên có những tháp nhọn hoắt màu xanh. Xa hơn nữa, tận chân trời là một nhà thờ kiểu Nga với những nóc dạng củ hành. Bên ngoài khu phố cổ, thấy có vài ba cao ốc thật cao. Thành phố có vẻ là nơi pha trộn giữa cũ: khu Phố Cổ, ở trong và mới: khu ở phía ngoài.



Tallinn nhìn từ tàu Princess

Sáng nay trời nắng ấm, thời tiết thật lý tưởng để viếng thăm nơi đây.

Do có cả ngày vui chơi nên chúng tôi không vội vã. Hơn 9 giờ sáng mới tà tà xuống tàu. Từ bến tàu vào thành phố cũng hơi xa. Khoảng cách chừng 2 km. Ngay trước bến tàu tôi thấy có nhiều xe taxi, xe buýt đang chờ để chở khách đi khắp nơi. Từ đây ra khu Phố Cổ tiền xe chừng 10 Euro. Có ba tuyến Hop on hop off giá 20 Euro/vé chở du khách đi vòng vòng

các điểm du lịch. Tuy nhiên, ta nên chú ý rằng trong khu Phố Cổ, xe lớn không vào được. Do đó đi hop on hop off cũng không có lợi cho lắm.

Trước khu bến tàu có một tiệm bán hàng miễn thuế như rượu, bánh kẹo, thuốc lá ... Tiếp theo đó là nhiều tiệm nho nhỏ bán hàng lưu niệm như búp bê kiểu Nga, đồ sứ, đồ chạm trổ, nữ trang, đồ thủy tinh, hàng len ... Giá hàng hoá ở đây thấy cũng khá cao, mắc hơn bên Đức chừng 40-50%.

Do không gấp nên chúng tôi tà tà đi bộ ra khu Phố Cổ, vừa đi vừa xem nhà cửa của dân chúng và các tiệm quán, khu thương mại gần đó. Chừng 15 phút sau, chúng tôi đã tới công thành phía bắc của Tallinn.

Khu Phố Cổ nằm trong vòng thành. Thành xây từ thời trung cổ để bảo vệ thành phố. Tường thành xây bằng đá. Nhiều đoạn tường thành vẫn tồn tại tới ngày nay. Muốn vào khu trung tâm du khách phải tìm các cửa thành để vào. Chúng tôi sẽ vào thành từ cửa bắc. Ở đây có một đồn lính to lớn để bảo vệ. Đồn này có tường xây theo hình tròn, đường kính của đồn chừng 40 mét. Có lẽ vì sự to lớn của đồn mà nó có biệt danh là Fat Magaret. Ngày nay nơi đây dùng làm viện bảo tàng hàng hải. Cửa vào thành không rộng lắm, chỉ khoảng 6-7 mét mà thôi. Từ đây vào trong, đường lên dốc dần. Mặt đường lát đá, hai bên có lề bộ hành rộng chừng 1 mét. Không thấy có xe cộ lưu thông trong thành mà chỉ thấy người đi bộ và những xe nhỏ như xe ba bánh. Bên tay phải con đường tôi thấy có một kiến trúc cao. Đó là tháp của nhà thờ St Olaf.

Nhà thờ St Olaf:

Đây là một nhà thờ lớn. Phía trước nhà thờ có một tháp cao 124 mét (cao nhất Tallinn). Chỉ cần mua vé 2 Euro và đôi chân khoẻ, bạn có thể leo lên đỉnh tháp để ngắm cảnh. Tuy nhiên lúc tôi tới thì chưa tới giờ nhà thờ mở cửa nên không vào được. Quanh nhà thờ giờ này cũng vắng vẻ, không thấy ai lai vãng.

Gần nhà thờ này có một căn biệt thự mà người dân Tallinn rất ghét. Đó là trụ sở của KGB, nơi làm việc của công an Nga thời Liên Bang Xô Viết. Người Estonia không thích nhắc về chuyện này và họ cũng không thích người Nga. Trớ trêu thay, ở Tallinn lại có khá

nhieu người Nga di dân tới đây từ thời Xô Viết và nay thì định cư sinh sống ở đây luôn (giống như người Việt Ở Cam Bốt!).

Đường vào trung tâm Khu Phố Cổ cong cong và lên dốc dần. Hai bên đường là khu thị tứ với các tiệm cà phê, nhà hàng, tiệm bán hàng lưu niệm, đồ cổ, quần áo ... Nhà cửa trông hơi cũ nhưng sạch sẽ. Do không có xe chạy nên người ta bày bàn ghế ra đường thành những nơi cho du khách ngồi uống cà phê, ngắm thiên hạ qua lại. Dọc đường tôi thấy có một nhà thờ nhỏ, trên tường có gắn một cái đồng hồ cổ. Đồng hồ này có đường kính chừng 1 mét. Đây là chiếc đồng hồ cổ nhất Tallinn được đặt ở đây từ năm 1684.

Quảng Trường Toà Thị Chánh:



Quảng trường Toà Thị Chánh Tallinn

Theo những con đường trông khá duyên dáng, chúng tôi tới một quảng trường hình chữ nhật mỗi chiều khoảng trên dưới 50 mét. Đó là Quảng Trường Toà Thị Chánh. Xây dựng từ thế kỷ thứ 14, quảng trường này đã là nơi xảy ra các sự kiện quan trọng của thành phố. Toà Thị Chánh là một kiến trúc lớn xây bằng gạch đá chiếm một cạnh của quảng trường. Toà Thị Chánh có một tháp cao, du khách có thể mua vé để leo lên đỉnh tháp và ngắm cảnh. Một cây cột của Toà Thị Chánh còn có hai cái khoen sắt. Hồi xưa, một số người bị phạt có thể bị cột vào đây để thiên hạ qua lại trông thấy mà sợ.

Phía bắc quảng trường có một nhà thuốc tây thuộc loại cổ xưa. Ở đó có trưng bày các loại dược liệu cổ. Các tiệm còn lại là nơi đổi tiền, tiệm bán hàng lưu niệm, nhà hàng, tiệm cà

phê... Sân quảng trường lát đá. Người ta dựng lều và đặt bàn ghế ở đây làm chỗ uống cà phê, uống bia, ăn sáng ... Vài cô thiếu nữ Tallinn mặc quần áo dân tộc đang đứng giới thiệu thực đơn và mời du khách vào ăn uống. Mấy cô này khá đẹp và ăn nói rất duyên dáng dễ thương. Nhiều đoàn du khách đã bắt đầu được hướng dẫn tới đây. Khu này lúc này ồn ào lắm nhưng với thời tiết ẩm áp như hôm nay chắc chắn buổi trưa sẽ đông hơn.



Một thiếu nữ Tallinn đang tiếp đón du khách cho một nhà hàng ở Phố Cổ

Từ cửa thành phía bắc vào tới đây, chúng tôi đã thăm viếng khu Phố Thấp. Đây là khu thương mại của Phố Cổ Tallinn. Theo một con đường bậc thang chúng tôi lên đồi cao. Trên đó là khu Phố Cao có tên là Toompea Hill. Khu Phố Cao là khu hành chính, nơi có một lâu đài là trụ sở chính quyền Tallinn.

Lúc này, nhiều đoàn du lịch đang từ trên dốc đi xuống. Xe buýt đã chờ họ thăm viếng bên trên trước, bây giờ họ đi xuống nên khoẻ hơn. Còn chúng tôi thì đi ngược chiều với họ nên hơi mệt. Nhưng cứ tà tà thì cuối cùng cũng lên được tới trên đồi. Tới đây, có một con đường rẽ về tay trái. Đi khoảng 100 mét, chúng tôi thấy một nhà thờ rất đẹp, đó là:

Nhà thờ Alexander Nevski:

Có thể nói đây là nhà thờ đẹp nhất Tallinn. Nhà thờ này to lớn, nằm giữa một quảng trường trên đồi cao. Kiến trúc xây bằng gạch đá, sơn trắng với các vòm cung viền cam, đỏ. Trên đỉnh nhà thờ có năm vòm “củ hành” sơn màu xanh đậm. Đây là một nhà thờ Chánh Thống

Giáo do người Nga xây dựng khoảng năm 1900 khi Estonia là một phần của Đế Quốc Nga. Bên trong nhà thờ trang trí lộng lẫy với nhiều tranh tượng thánh mạ vàng. Người ta không cho chụp hình quay phim nên tôi không nhớ rõ lắm, chỉ nhớ hình như bên trong không có ghế và giờ này có lẽ nên rất nhiều đang đứng bu quanh một bàn thờ để nghe giảng đạo. Đa số tín đồ là quý bà ... rất già. Trước cửa nhà thờ, lại có một số cụ già khác đang cầu xin sự xót thương của những người đang đi lễ. Tuy Estonia là một nước thuộc loại khá giả nhưng nên nhớ họ cũng mới được độc lập hai chục năm thôi nên cũng có nhiều người nghèo.



Nhà thờ Alexander Nevski

Trụ sở Quốc Hội:

Đối diện với nhà thờ Alexander Nevski là một lâu đài cổ có tên là Toompea. Lâu đài này xây bằng đá, nhưng mặt tiền đã được xây lại năm 1922. Toà nhà này được sơn màu hồng và hiện nay là Trụ sở Quốc Hội của Estonia. Tòa nhà có 3 tầng, bề ngang của nó khoảng 100 mét. Giữa toà nhà trên cao là lá cờ ba màu: xanh, đen, trắng được treo lên trở lại năm 1989 dưới thời Liên Xô cũ thể hiện sự độc lập tự chủ của đất nước này.

Quảng trường phía trước toà nhà là nơi hàng ngàn người Estonia đã xuống đường năm 1988. Lúc đó, họ hát vang bài quốc ca Estonia bị Liên Xô cấm hát để thể hiện lòng khao khát độc lập của mình. Tới năm 1990, Cộng Hoà Estonia được phục hồi và 1991, họ hoàn toàn độc lập. Toà nhà này trở thành trụ sở của chánh quyền mới.

Bên hông Toà Nhà Quốc Hội có một vườn hoa đẹp. Từ đây ta có thể nhìn thấy di tích một tháp canh xây bằng đá thật cao của lâu đài Toompea có tên là Tall Hermann. Đỉnh tháp cũng có một lá cờ Estonia bay phất phới.



Tháp Tall Hermann bên hông Toà Nhà Quốc Hội

Bảo tàng Kiek in de Kõk:

Chơi vòng vòng ở khu Phố Trên tới hơn 1 giờ trưa thì chúng tôi xuống đồi theo đường Komandandi. Dọc đường, bên tay trái là một viện bảo tàng có tên Kiek in de Kõk. Đây là bảo tàng về một tháp canh và những đường hầm bí mật ở bên dưới. Đi chơi từ sáng tới giờ cũng hơi mỏi chân rồi nên chúng tôi không vào bảo tàng này.

Xuống tới chân đồi, bên tay phải là một quảng trường lớn đó là Quảng Trường Tự Do.



Một nhà thờ ở Tallinn

Quảng Trường Tự Do:

Quảng trường này nằm dưới chân đồi. Ở đây có một trụ tròn cao 23,5 mét trên đỉnh có một thập tự. Trụ này được khánh thành năm 2009 và có tên là Trụ Chiến Thắng Chiến Tranh Dân Độc Lập. Đối diện quảng trường là một nhà thờ màu vàng với tháp nhọn. Đó là nhà thờ Jaani.

Chúng tôi tiếp tục đi về phía trung tâm khu Phố Cổ. Dọc đường chúng tôi đi ngang qua một kiến trúc đẹp. Đó là rạp hát Kino Sopers. Đây là rạp hát xưa nhất Tallinn. Mặt tiền rạp hát hình vòng cung, phía trước có 6 cây cột tròn to lớn. Sân trước rạp hát có bồn nước và mấy băng đá để du khách nghỉ chân.

Khu vực đường Viru:

Tiếp tục dạo chơi khu trung tâm, chúng tôi đến ngã tư đường Kuninga và Viru. Lúc này du khách tập trung ở đây rất đông. Người thì ngồi uống bia, người nhăm nháp ly cà phê trong những quán dọc đường. Một số mua sắm tại các cửa hàng bán đồ lưu niệm, nữ trang, quần áo ... Từ đây đã nhìn thấy ngọn tháp cao của Tòa Thị Chánh nơi chúng tôi đã thăm viếng hồi sáng. Lúc đó còn vắng vẻ. Trong khi đó lúc này đã hơn 1 giờ trưa thì nơi đây đông và vui hơn nhiều.



Cổng thành Viru - Tallinn

Cổng thành Viru:

Theo đường Viru, chúng tôi đi về phía đông. Ở đó có di tích một cổng thành lớn xây bằng đá. Hai bên cổng là hai tháp tròn, đỉnh nhọn. Qua khỏi cổng thành là những tiệm bán hoa. Hoa đủ màu sắc và giá cũng vừa túi tiền. Khỏi chợ hoa là tới đường lớn. Đây là bến xe taxi, xe ba bánh. Mấy anh tài xế hỏi chúng tôi có muốn đi xe về bến tàu hay không? Họ nói tiếng Anh cũng giỏi. Từ đây về bến tàu, tiền taxi chừng 10 Euro mà thôi nhưng chúng tôi còn muốn mua sắm tiếp nên không đi taxi mà tiếp tục đi bộ để xem hàng hoá như thế nào.

Trên đường về bến tàu:

Ra tới đường lớn, chúng tôi thấy có rất nhiều xe buýt đang đợi khách và nhiều xe tram chạy liên tục. Rẽ trái về hướng bắc, chúng tôi thấy có một khu chợ trời nên vào xem. Khu này bán khá nhiều hàng hoá tương tự các tiệm trong khu Phố Cổ nhưng chất lượng xấu hơn và giá cũng rẻ hơn. Trên đường về bến tàu, còn có nhiều chợ tương tự như vậy.

Tới 2 giờ trưa, chúng tôi trở về tàu, chấm dứt chuyến viếng thăm một thành phố duyên dáng dễ thương. Theo nhận xét của tôi Tallinn còn giữ được những nét cổ kính đáng yêu. Thành phố này sạch sẽ, không thấy rác rưởi, không thấy vẽ bậy, không thấy dân cao bồi du đãng. Đi chơi ở Tallinn ta có cảm giác an toàn tuy không thấy bất cứ một người cảnh sát hay quân nhân nào ở trong thành phố. ...

Tu Theo Đạo Phật

Khánh Tông

Không phải là tu sĩ Phật Giáo tu xuất gia, cũng không phải là cư sĩ Phật Giáo tu tại gia mà lại viết bài với tựa đề “Đạo Phật” gởi đến Ban Phụ Trách để đóng góp vào Lá Thư Ái Hữu Công Chánh là một việc làm khác thường. Biết như vậy, nên bài Đạo Phật đã được kết thúc bằng câu “*Viết đến đây nhân duyên cũng vừa cạn. Xin ngưng bút tại đây*”. Câu này có ngụ ý nhân duyên của tôi với đề tài này đến đây là hết, tôi sẽ không viết thêm bài về đề tài này nữa.

Không ngờ ngay khi nhận được bài Đạo Phật, anh Luân và anh Thúc Minh trong Ban Phụ Trách hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp ngõ ý yêu cầu tôi viết thêm bài đóng góp cho Lá Thư. Sau đó anh Lý cũng trong Ban Phụ Trách gián tiếp ngõ ý ước mong tôi viết thêm bài về đề tài này.

Như vậy thì nhân tướng đã cạn thì bây giờ lại tràn đầy. Nhưng có nhân vẫn chưa đủ, phải có duyên nữa mới đủ. Duyên ở đây là tôi có muốn viết bài thứ hai về đề tài này hay không.

Bài thứ nhất viết về lý thuyết thì bài thứ hai nên viết về thực hành. Bài thứ nhất có tựa bài là “Đạo Phật” thì bài thứ hai nên có tựa bài là “Tu theo đạo Phật”. Mà hướng dẫn, chỉ dẫn cho người khác tu theo đạo Phật lại là việc làm của quý tu sĩ Phật Giáo, quý cư sĩ Phật Giáo.

Thoạt tiên tôi cũng nghĩ như trên nên ngần ngại không muốn viết bài này. Nhưng sau khi suy nghĩ cẩn thận tôi nhận thấy như sau.

Muốn trở thành tu sĩ Phật Giáo thì phải xuất gia, vào chùa, xuống tóc, sống cuộc sống khổ hạnh, sáng kinh, chiều kệ. Việc này rất khó làm.

Do đó hàng trăm, hàng ngàn người mới có một người là tu sĩ Phật Giáo.

Muốn trở thành cư sĩ Phật Giáo tu tại gia thì phải bỏ ra rất nhiều thì giờ để học, để tu. Việc này có thể gây xáo trộn trong sinh hoạt hằng ngày. Nên vẫn khó làm. Do đó hàng chục, hàng trăm người mới có một người là cư sĩ Phật Giáo.

Trong khi đó tuyệt đại đa số những người theo đạo Phật thì không ăn chay, không tụng kinh, niệm Phật hằng ngày, chỉ đi chùa lễ Phật,

cúng dường Tam Bảo vào những dịp Lễ lớn như Tết, Lễ Phật Đản, Lễ Vu Lan. Thành ra những người này và tôi có sinh hoạt hoàn toàn giống nhau. Như vậy có thể cách thức tu giản dị, dễ thực hành của tôi lại thích hợp với họ. Biết đâu câu “học Thầy không tầy học bạn” lại có thể áp dụng trong trường hợp này.

Chính những điều này là duyên thúc đẩy để tôi viết bài này.

Đọc đến đây chắc sẽ có người thắc mắc không biết tác giả có lạc đề không. Tựa bài là “Tu theo đạo Phật” thế mà đọc gần hết một trang giấy rồi mà chưa nghe nói cách thức tu như thế nào, mà chỉ nghe nói về nhân duyên.

Xin trả lời người viết không lạc đề mà đây chính là chủ tâm của người viết. Bởi vì toàn bộ tinh hoa, tinh túy của Đạo Phật nằm gọn trong hai chữ nhân duyên hay nói rõ hơn là lý nhân duyên.

Bây giờ bắt đầu vào đề tài chính.



Tu theo đạo Phật

Ý nghĩa của 4 chữ tu theo đạo Phật đã được giải nghĩa thật chi tiết và rõ ràng trong bài “Đạo Phật” được đăng trên Lá Thư 103. Do đó trong bài này chỉ giải nghĩa ngắn gọn như sau:

Tu theo đạo Phật là sửa đổi để theo con đường dẫn đến Giác Ngộ.

Sửa đổi như thế nào thì tùy thuộc Tông phái mình theo, pháp môn mình tu.

Mặc dầu đạo Phật có rất nhiều Tông phái, có rất nhiều pháp môn, nhưng trong trường hợp của người Việt thì tương đối khá đơn giản. Bởi vì tuyệt đại đa số chùa Việt Nam là chùa Thiền Tông. Quý Tăng Ni Việt Nam tu theo Thiền Tông. Kinh kệ tiếng Việt cũng là kinh kệ Thiền Tông. Thiền Tông có ảnh hưởng sâu rộng đến nỗi người Việt gọi chùa là Thiền môn tức cửa Thiền. Vô hình trung người Việt đã đồng hóa Thiền Tông với đạo Phật. Thiền Tông tức là đạo Phật, đạo Phật tức là Thiền Tông.

Do đó trong bài này tu theo đạo Phật được hiểu là tu theo Thiền Tông.

Như đã nói ở trên hướng dẫn, chỉ dẫn người khác tu theo đạo Phật là việc làm của quý tu sĩ Phật Giáo, quý cư sĩ Phật Giáo. Do đó bài này không có mục đích hướng dẫn, chỉ dẫn mà chỉ có mục đích gợi ý về cách thức tu theo đạo Phật.

Để đạt được mục đích này, tôi sẽ không viết tu theo đạo Phật một cách tổng quát, có thể áp dụng cho mọi người, mà chỉ viết về cách thức tôi tu theo đạo Phật một cách ngắn gọn.

Tôi tu theo đạo Phật

Nhân duyên đã đưa đẩy để tôi tu theo đạo Phật hay nói rõ hơn tu theo Thiền Tông đã diễn tiến như sau.

Năm 1995, ngôi chùa Việt Nam đầu tiên được xây cất xong tại vùng phía Tây của thành phố Melbourne.

Được biết chùa mới xây xong, tôi ghé thăm chùa chỉ với mục đích lễ Phật và cúng dường Tam Bảo. Nhưng khi đến chùa thì biết chùa sẽ

mở khóa tu học ngắn hạn đầu tiên. Khóa tu học kéo dài 10 tuần và giảng dạy vào ngày Chủ Nhật. Thế là tôi ghi tên tham dự khóa tu học này.

Bài tu học đầu tiên là bài Lý Nhân Duyên. Trong buổi tu học này Giảng Sư có giảng dạy bài kệ về nhân duyên của Đức Phật Thích Ca. Bài kệ như sau:

*Nhân duyên sở sanh pháp,
Ngã thuyết tức thị không.
Diệc danh vi giả danh,
Diệc danh trung đạo nghĩa.*

Được dịch nghĩa ra như sau:

*Nhân duyên sanh các pháp,
Ta nói tức là không.
Cũng gọi là giả danh,
Cũng gọi nghĩa trung đạo.*

Đây là bài kệ mở đầu cho bộ Trung Quán Luận rất nổi tiếng của Bồ Tát Long Thọ, Tổ thứ 14 của Thiền Tông Ấn Độ.



Sau khóa tu học này, trong vòng 5 năm liên tiếp năm nào tôi cũng ghi tên tham dự một hoặc hai khóa tu học ngắn hạn.

Sau 5 năm, tôi đã có một căn bản tương đối khá về đạo Phật thì cũng là lúc tôi dời chỗ ở từ vùng phía Tây sang vùng phía Đông của thành phố Melbourne. Đồng thời tôi cũng thay đổi công việc làm.

Biết rằng sẽ ở xa chùa và sẽ rất bận rộn với công việc làm mới, sẽ không có cơ hội đến chùa để tham dự những khóa tu học ngắn hạn nữa, nên tôi cần phải có một số kinh, kệ, sách để tự tu học ở nhà.

Để tu theo Bát Nhã có người thỉnh bộ kinh Đại

Sau khóa tu học này, trong vòng 5 năm liên tiếp năm nào tôi



Bát Nhã gồm có tất cả 600 quyển kinh. Còn tôi vì biết có rất ít thì giờ để tự học, tự tu nên tôi thay vào đó bằng bài Bát Nhã Tâm Kinh chỉ vồn vẹn có 260 chữ. Còn về kệ, tôi dùng bài kệ về nhân duyên của Đức Phật Thích Ca chỉ có 20 chữ như đã nói ở trên.

Ngoài ra tôi có thỉnh một số sách trong đó có quyển sách “Phương Pháp Tọa Thiền và Bát Nhã Tâm Kinh Giảng Giải” của Thiền Sư Thích Thanh Từ để tự học hỏi thêm.



Như vậy về kinh thì tôi đã có Bát Nhã Tâm Kinh của Đức Phật Thích Ca, kệ thì tôi đã có kệ về nhân duyên cũng của Đức Phật Thích Ca, còn sách thì tôi đã có Bát Nhã Tâm Kinh Giảng Giải của

Thiền Sư Thanh Từ.

Vậy là tôi an tâm tu học tại nhà theo lối “casual”, “part time”. Chỉ học khi có thì giờ rảnh. Học được điều nào, hiểu được điều nào thì đem áp dụng điều đó vào cuộc sống hằng ngày.

Tuy tu học giản dị như trên tôi cũng đạt được một số kết quả như sau:

Hai mươi năm trước tức là trước khi tôi tu, chỉ cái bàn trước mặt hỏi tôi nó có hay không. Tôi trả lời là có. Có theo ngôn từ thế gian là thật có.

Mười năm trước tức là sau khi tôi tu được 10 năm, chỉ cái bàn hỏi câu tương tự. Tôi trả lời là không vì tôi hiểu nó do nhân duyên sanh, không chủ thể, không cố định. Nhưng ngoài miệng thì tôi nói không mà thâm tâm tôi lại nghĩ nó có. Như vậy lúc đó tôi đã biết cái bàn

là không nhưng vẫn chưa soi thấy nó là không được.

Bây giờ sau 20 năm tu học, cũng chỉ cái bàn trước mặt hỏi tôi nó có hay không. Tôi có thể trả lời bằng nhiều cách khác nhau.

Cách thứ nhất:

Cái bàn ở trước mặt, mắt tôi nhìn thấy, tay tôi sờ được tôi trả lời là có. Có theo ngôn từ Thiền là có giả tướng. Nhưng tôi hiểu nó do nhân duyên sanh, không chủ thể, không cố định. Nên cái có này chỉ là giả có nói theo ngôn từ thế gian, chứ không phải thật có.

bàn = có (Thiền) = giả có (thế gian)

Cách thứ hai:

Tôi hiểu cái bàn này do nhân duyên sanh, không chủ thể, không cố định nên tôi trả lời là không. Không theo ngôn từ Thiền là không tự tánh. Nhưng mắt tôi vẫn nhìn thấy nó, tay tôi vẫn sờ được nó như vậy nó vẫn có giả tướng. Nên không ở đây là không thật có nói theo ngôn từ thế gian, chứ không phải không trọn, không có gì hết.

bàn = không (Thiền) = không thật có (thế gian).

Cách thứ ba:

Theo ngôn từ thế gian thì giả có cũng đồng nghĩa với không thật có:

giả có (thế gian) = không thật có (thế gian)

Gộp cả ba cái lại tôi có thể viết như sau:

bàn = có (Thiền) = giả có (thế gian) = không thật có (thế gian) = không (Thiền)

Để ngắn gọn tôi có thể viết:

bàn = có (Thiền) = không (Thiền)

Cho nên bàn vừa có vừa không hay nói rõ hơn vừa có giả tướng vừa không tự tánh tức vừa giả có vừa không thật có.

Tóm lại, hiện tại đối với tôi cái bàn là cái bàn. Chỉ là tên gọi, chỉ là giả danh. Nói có nói không đều được cả, đều đúng cả.

Vậy thì bài viết này có hay không.

Trước hết tôi trả lời nó có.

Bởi vì nó có, nên quý anh trong Ban Phụ Trách, nhất là anh Lý mới tha thiết, ước mong tôi viết bài này để đóng góp vào Lá Thư.

Vì biết nó có, nên mặc dầu rất bận rộn với công việc Kỹ Sư Cố Vấn tôi vẫn sốt sắng bỏ thì giờ viết bài này. Mục đích gợi ý cho những người muốn tu theo đạo Phật nhưng lại ngần ngại vì sợ khó khăn, sợ mất nhiều thì giờ. Nay biết rằng tu theo đạo Phật có rất nhiều cách và ta tự chọn cách tu nào, đường lối tu nào thích hợp nhất với hoàn cảnh, căn cơ của mình để tu.

Còn về hình thức thì bài này được in bằng mực đen trên giấy trắng, mắt đọc được, tay sờ được thì có giá tướng. Tôi nói nó có. Có ở đây là giả có.

Bây giờ tôi nói nó không.

Nguyên trang đầu tôi viết rất chi tiết về nhân duyên tôi viết bài này. Mục đích để người đọc biết rằng bài này do nhân duyên sanh.

Khi viết bài này tôi muốn viết điều gì là hoàn toàn tùy ở tôi. Tựa bài là tu theo đạo Phật mà tôi lại viết rất nhiều về nhân duyên. Như vậy bài này không chủ thể. Viết nhiều viết ít, viết dài viết ngắn cũng hoàn toàn do ở tôi. Như vậy bài này không cố định.

Bài này do nhân duyên sanh, không chủ thể, không cố định thì không tự tánh. Tôi nói nó là không. Không ở đây là không thật có.

Như vậy:

bài viết này = có (Thiền) = không (Thiền)

Thành ra đối với tôi nói có nói không đều được cả, đều đúng cả.

Thế thì cái nhà tôi đang ở có hay không.

Vẫn giống như 10 năm về trước, ngoài miệng thì tôi nói không mà thâm tâm tôi lại nghĩ nó có. Như vậy mặc dầu bây giờ tôi đã biết cái nhà là không nhưng vẫn chưa soi thấy nó là không được. Đó là do trình độ tu của tôi còn thuộc hàng sơ đẳng.

Như vậy mặc dầu tu theo Thiền Tông không có chứng, không có đắc nhưng vẫn có trình độ tu tập cao thấp khác nhau.

Trình độ tu sơ đẳng như tôi thì mặc dầu nhờ hiểu lý nhân duyên, hiểu chữ không trong kinh Bát Nhã nên hiểu vạn pháp giai không. Nhưng chỉ những cái có giá trị thấp như bàn ghế hoặc những cái đơn giản như bài viết này tôi mới soi thấy là không. Còn những cái có giá trị cao như tài sản, nhà đất hoặc những cái phức tạp như công danh, sự nghiệp thì tôi vẫn chưa soi thấy là không được.

Như vậy hiểu vạn pháp giai không không có nghĩa là soi thấy vạn pháp giai không. Hiểu là do học còn soi thấy là do hành, do tu. Người tu theo đạo Phật là hành giả chứ không phải học giả. Không học, không hiểu thì không tu được. Nhưng học nhiều quá, hiểu nhiều quá thì dễ bị vướng mắc tu cũng không tiến được.



Muốn soi thấy vạn pháp giai không thì phải đạt được trình độ tu Tối Thượng Thừa. Chỉ có chư Phật, chư Tổ, chư Thánh Tăng mới đạt được trình độ tu này. Trong trường hợp là cư sĩ Phật Giáo tu tại gia thì phải “*quay về tự thân mà tìm lấy Tông Chỉ*” như Tuệ Trung Thượng Sĩ đời nhà Trần mới đạt được trình độ tu Tối Thượng Thừa này.

Đối với chư vị đã ngộ Không nói trên thì:

sắc = có (Thiền) = không (Thiền)

phàm = có (Thiền) = không (Thiền)

Phật = có (Thiền) = không (Thiền)

vạn pháp = có (Thiền) = không (Thiền)

Như vậy thì:

Sắc tức thị không, không tức thị sắc.

Phàm tức thị Phật, Phật tức thị phàm.

Vạn pháp giai hữu tức vạn pháp giai không.



Nói đến hữu không tôi chợt nhớ đến bài kệ về hữu không rất nổi tiếng của Thiền Sư Từ Đạo Hạnh. Bài kệ này nguyên văn bằng tiếng Hán, đã được dịch âm như sau:

*Tác hữu trần sa hữu,
Vi không nhất thiết không.
Hữu không như thủy nguyệt,
Vật trước hữu không không.*

Đã được Hòa Thượng Thích Thanh Từ dịch nghĩa ra như sau:

*Có thì muôn sự có,
Không thì tất cả không.
Có không trắng đáy nước,
Đừng mắc có cùng không.*

Nhân đây xin nói về cách thức Hòa Thượng Thanh Từ dịch nghĩa bài kệ này. Câu đầu nếu dịch cho thật sát nghĩa thì có lẽ nên dịch là “Có thì cát bụi có” nhưng Hòa Thượng lại dịch là “Có thì muôn sự có”. Đó là vì Hòa Thượng dịch theo ý của bài kệ.

Tác hữu trần sa hữu = Vạn pháp giai hữu,

Vi không nhất thiết không = Vạn pháp giai không.

Như vậy Thiền Sư Đạo Hạnh muốn chỉ dạy cho chúng ta biết rằng nói vạn pháp đều có hay vạn pháp đều không đều được cả, đều đúng cả. Chỉ cần nhớ rằng có ở đây là có giả tướng, là giả có, chứ không phải là thật có. Còn không ở đây là không tự tánh, là không thật có, chứ không phải là không trơn, không có gì hết.

Như vậy để tu theo đạo Phật hay nói rõ hơn tu theo Thiền Tông thì:

Hiểu Tứ Diệu Đế, hiểu Thập Nhị Nhân Duyên, hiểu Lục Độ Ba La Mật thì càng tốt, không hiểu cũng không sao.

Ăn chay, tụng kinh, niệm Phật hằng ngày được thì càng tốt, không làm được cũng không sao.



Tọa Thiền được thì càng tốt, không tọa Thiền được cũng không sao. Bởi vì Lục Tổ Huệ Năng có làm một bài kệ về tọa Thiền, nguyên văn bằng tiếng Hán, đã được dịch âm như sau:

*Sanh lai tọa bất ngọa,
Tứ khứ ngọa bất tọa.
Nguyên thị xứ cốt đầu,
Hà vi lập công khoá.*

Dịch nghĩa:

*Lúc sống ngồi chẳng nằm,
Lúc chết nằm chẳng ngồi.
Vốn là đồng xương thối,
Đâu thể lập công phu.*

Nhưng hiểu lý nhân duyên là điều bắt buộc. Không hiểu lý nhân duyên thì không thể tu theo Thiền Tông được. Bằng dù mọi cách phải hiểu được lý nhân duyên này. Những cách này bao gồm:

Tham dự những khóa tu học ngắn hạn do chùa ở gần nhà tổ chức để tiện việc di chuyển.

Nhờ quý tu sĩ Phật Giáo, quý cư sĩ Phật Giáo hướng dẫn, chỉ dẫn.

Thỉnh kinh, kệ, sách, bài giảng, DVD hay download từ internet để tự tu học thêm tại nhà.

Sau khi hiểu được lý nhân duyên thì hiểu chữ không trong kinh Bát Nhã chỉ còn là vấn đề thời gian.

Sau đó áp dụng lý nhân duyên, áp dụng chữ không trong kinh Bát Nhã vào cuộc sống hằng ngày là vô hình trung ta đã tu theo đạo Phật.

Như vậy tu theo đạo Phật hay nói rõ hơn tu theo Thiền Tông là áp dụng lý nhân duyên, áp

dụng chữ không trong kinh Bát Nhã vào cuộc sống hằng ngày.

Soi thấy pháp nào là không thì bớt được khổ nạn về pháp đó.

Soi thấy tiền bạc là không thì bớt được khổ nạn về tiền bạc.

Soi thấy tài sản, nhà đất là không thì bớt được khổ nạn về tài sản, nhà đất.

Soi thấy công danh, sự nghiệp là không thì bớt được khổ nạn về công danh, sự nghiệp.

Soi thấy vạn pháp giai không thì qua hết thấy khổ nạn vì khi đó ta đã ngộ Không.

Nhân đây xin nói sơ qua về chữ “Không” trong kinh Bát Nhã cho trọn ý nghĩa của bài này.

Chữ không trong “*chiếu kiến ngũ uẩn giai không*” hay “*sắc bất di không, không bất di sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc*” là chữ không được viết thường. Chữ không này hay cái không này có sanh có diệt nên thuộc về tục đế hay thế tục đế. Cái không này mất thế gian có thể thấy được, ngôn từ thế gian có thể giải thích, diễn tả để hiểu, để biết, để hình dung ra được.

Chữ Không trong “*thị chư pháp không tướng*” hay “*thị cố không trung*” là chữ Không được viết hoa. Chữ Không này hay cái Không này không sanh không diệt nên thuộc về chân đế hay đệ nhất nghĩa đế. Cái Không này mất thế gian không thể thấy được, ngôn từ thế gian không thể giải thích, diễn tả để hiểu, để biết, để hình dung ra được. Chỉ sau khi ta soi thấy vạn pháp giai không tức đã ngộ Không thì dùng Trí huệ Bát nhã mới thấy được cái Không này.

Theo Bát Nhã Tâm Kinh thì không viết thường và Không viết hoa hoàn toàn khác nhau.

Không viết thường là **không tự tánh** tức là giả tướng của tất cả các pháp thuộc về tục đế thì có sanh có diệt, có dơ có sạch, có tăng có giảm. Không viết thường là không tức thị vạn

pháp, vạn pháp vô thường thì không cũng vô thường.

Không viết hoa là **thật tướng** tức là tánh của tất cả các pháp thuộc về chân đế thì không sanh không diệt, không dơ không sạch, không tăng không giảm. Không viết hoa là Không tức thị tánh, tánh hằng có thì Không cũng hằng có.

Ta chỉ biết vậy không biết gì hơn.

Chư Phật, chư Tổ mặc dầu dùng Trí huệ Bát nhã thấy được cái Không này cũng không thể dùng ngôn từ thế gian để giảng dạy, để giải thích, để diễn tả cho chúng ta hiểu thêm, biết thêm, hình dung ra được cái Không này.

Muốn biết thật cận kề, thật chi tiết về cái Không này thì trước hết ta phải ngộ Không.

Tóm lại tu theo đạo Phật hay nói rõ hơn tu theo Thiền Tông là học lý nhân duyên để hiểu vạn pháp giai không, hành thâm Bát Nhã để soi thấy vạn pháp giai không. Soi thấy vạn pháp giai không thì ngộ Không, thì thấy tánh Phật hằng có ngay trong thân phàm, thì thân phàm mà tâm Phật.

Melbourne, tháng 1 năm 2015

Ghi chú:

Người tu theo Thiền Tông là người tích cực nhập thế chứ không phải là người tiêu cực yếm thế. Thiền Sư Vạn Hạnh, Tuệ Trung Thước Sĩ, Vua Trần Nhân Tông là những thí dụ điển hình.



BPT: Hình ảnh lấy từ Internet

Lăn Lóc Chợ Trời

Võ thị Xuyên

Sài Gòn sau biến cố 1975, không còn ai dám nghe những bản tình ca lãng mạn, không còn nhìn thấy những cặp tình nhân, hoặc những đôi vợ chồng trẻ âu yếm dịu nhau trên những con đường có lá me bay bay thơ mộng nữa, mà ra đường chỉ gặp toàn những gương mặt u sầu, lo lắng, hấp tấp, tất bật vì cơm áo gạo tiền, bốn chữ ‘cơm áo gạo tiền’ lúc nào cũng như hiện rõ trên nét mặt mọi người, nhất là một nơi người ta đặt cho cái tên là Chợ Trời.

Nơi đó tập trung đủ mọi thành phần xã hội trước đây. Đông đảo nhất là các cô giáo, rồi đến vợ của các Sĩ Quan Quân Lực V.N.C.H khi các anh đang bị tù đầy mà Cộng Sản gọi là học tập cải tạo. Hai chữ “học tập” nghe sao mà trí thức và lịch sự quá chừng. Nhưng theo lời các chị vợ, thì đúng nghĩa là ở tù, còn tệ hơn là đi tù nữa là...vì tù thì có thời gian được phóng thích, các anh thì vô thời hạn.



Tôi không là một ngoại lệ giữa chợ trời. Hàng xóm gọi tôi là chị Ngọc chợ trời, cạnh chỗ tôi ngồi là chị Lan chợ trời, bà Nguyệt chợ trời, cô Lệ chợ trời. Chúng tôi đều có cái đuôi

‘chợ trời’ đi theo sau cái tên. Thường ngày mỗi buổi sáng khoảng sáu giờ, chị Lan để cái giỏ lác trên miếng nhựa trải dưới đất, hai tay thoăn

thoắt sắp xếp cẩn thận những món hàng định bán thật đẹp mắt, để hấp dẫn người mua, kèm theo những tiếng thở dài náo nức. Lúc ấy trong tôi cũng có một cảm giác đồng tình nhắc nhở: hãy chuẩn bị một ngày đối đầu với mọi khó khăn tủi nhục đây!!!

Tôi với chị Lan ngồi gần nhau suốt ngày, cùng hoàn cảnh nên tâm đầu ý hợp lắm, dễ trở thành đôi bạn thân của chợ đời, cùng chia sẻ những vui buồn, thiếu thốn.

Tôi cũng mang ơn những đồng tiền kiếm được từ cái chợ trời khó ưa đó, để lo cho gia đình và những người thân yêu, đang từ một cuộc sống ấm no sung sướng mà một sớm một chiều trở thành màn trời chiếu đất, mất nhà mất cửa, phiêu bạt vào rừng, vào núi, để khai hoang cuộc đất trồng khoai, mong sống qua ngày đoạn tháng. Vậy mà gọi là ‘giải phóng’ thật buồn cười, tất cả xoay ngược tình thế cuộc đời. Tôi không thể tưởng được có ngày mình phải ra ngồi ở cái chợ trời, để hàng ngày nhìn thấy mọi sự gian dối, lừa lọc, những ánh mắt đanh ác, những lời nói chua ngoa, mới chị chị, em em trong tích tắc trở mặt, như kẻ thù, chỉ vì vài ngàn đồng tranh đua, dành giết nhau, để có tiền nuôi sống gia đình họ. Buồn lắm khi nhìn thấy những cảnh không được tốt đẹp xảy ra quanh tôi. Một chị bạn hàng, cũng chỉ vì cần có chút tiền để lo cho miếng cơm gia đình, mà xỉ vả bạn mình bằng những lời nói thô tục, vô lễ. Thế mà sau đó lại xà vào vai tôi khóc nức nở với những giọt nước mắt chân thật, buồn bã, và thốt lên lời nói ghen ngào: "Tại sao vậy chị? Ai đẩy đưa mình thành con người tệ hại như thế này? Chỉ có cái xã hội chủ nghĩa này hại mình mà thôi chị ơi!" Vừa mới đây, tôi nhìn chị ấy, tôi sợ ơ là sợ, thế mà bây giờ tôi lại cảm thương vô vàn con người không kiềm chế được bản thân mình. Lúc ấy chính trong lòng tôi luôn thầm cầu xin ơn trên giúp cho tôi giữ được lòng mình, để đừng xảy ra việc tương tự như thế.

Một hôm đang vội vàng buôn bán, bán, thì mọi người đều nhận được thông báo rằng phải lên phòng thuế để khai doanh thu. Khai số tiền bán được mỗi ngày, nhân lên 30 ngày cho một tháng, bán được bao nhiêu thì tùy theo nhiều hay ít để đóng thuế cho nhà nước.

Gương mặt đặng đặng sát khí của cán bộ phòng thuế lớn tiếng răn đe, và dọa nạt: "Các chị buôn bán thế nào chúng tôi đều nắm rõ, phải thành thật mà khai báo đấy." Các chị bạn hàng rất sợ, nên cán bộ qui định số tiền bao nhiêu cũng rần rần, bằng lòng đóng bấy nhiêu, dù không đúng sự thật. Mục đích của cán bộ là bóp chặt tiểu thương, để thu được càng nhiều tiền càng tốt.

Nhưng có một điều thật vô lý, là hàng mang ra chợ trời bán để lấy tiền nuôi sống gia đình, chỉ toàn là đồ dùng lấy từ trong nhà ra, như quần áo cũ, giày dép cũ, chén bát, vài ba mỹ phẩm còn sót lại vân vân. Bán đủ các thứ dư dùng, và cả thứ đang cần dùng, để có tiền mua gạo cho con, và thăm nuôi chồng, con, đang tù tội 'học tập cải tạo'. Hàng bán là đồ vật của trong nhà, lấy tiêu chuẩn nào mà đánh giá, như thế đóng thuế là đóng làm sao?

Sáng nào tôi cũng bị gọi lên gặp cán bộ phòng thuế, để nghe những lời đe dọa, tiếng đập bàn, la hét trong mười lăm ngày ròng rã, trong không khí nặng nề. Tôi kiên trì đấu tranh, không để bọn cán bộ cướp mất chút cơm áo của gia đình. Các chị bạn hàng chung quanh khuyên tôi, hãy như các chị, bằng lòng mức thuế mà bọn cán bộ thuế ấn định cho yên thân. Nhưng tôi cương quyết không để mất dù một đồng.

Hôm ấy là ngày thứ mười sáu, mức thuế của các chị tiểu thương đã được công bố cao ngất, thì tôi vẫn lặng lẽ và bình thản ngồi chờ chuyện sẽ xảy ra cho tôi. Bỗng một anh chàng cán bộ phòng thuế đến phán cho tôi một câu:

"Thôi được, chị về bán hàng đi, mức tiền thuế chị yêu cầu, đã được cấp trên chấp thuận." Thế là tôi vừa mừng lại vừa tức, trải qua bao nhiêu ngày ảm ức, hôm ấy tôi khóc một cách ngon lành như cho trôi chảy hết đi những buồn phiền, tủi nhục quá sức chịu đựng của mình



Về đến nhà, vợ chồng con cái ăn tối với những ổ bánh mì nguội chấm nước tương mà sao thấy ngon ơi là ngon. Thế rồi, ngày qua ngày tôi luôn khăn cầu xin ơn trên cho các con tôi

học hành thành đạt, tự lập lấy thân được, thì tôi sẽ rời xa cái chợ trời khó ưa đó. Tuy vậy, trong lòng tôi luôn luôn biết ơn cái chợ trời, đã giúp cho gia đình tôi vượt qua những khó khăn khi 'xã hội chủ nghĩa' đã làm đảo ngược cuộc sống bình yên hạnh phúc của toàn dân miền Nam.

"Cầu được ước thấy", các con tôi bấy giờ đã khôn lớn và tự lo cho bản thân một cách tốt đẹp, thế là tôi từ biệt rời xa cái chợ trời ấy vào năm tôi bước vào tuổi ngũ tuần ./.



Hình ảnh lấy từ Internet.

Bên Trời Cùng Lận Đận

Người viết SDN

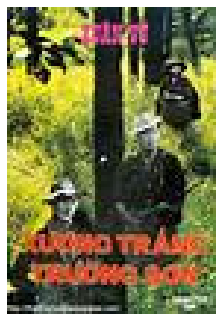
*Vài thế hệ sẽ quên dần chuyện cũ,
Làm sao con biết được nỗi đau này...*

(Trích bài thơ Lời Nhắn Nhủ Mai Sau của TCM)



Khi Tâm vừa dẹp nơi vá và sửa xe đạp ven đường, thì nhận được lệnh của sở cũ, nay đổi thành Sở Xây Dựng Thành Phố, kêu lên trình diện. Anh trưởng phòng tổ chức hăm dọa Tâm, hỏi tại sao nhắn đã lâu mà không đến. Có phải thiếu nhiệt tình với cách mạng không? Tại sao đi cải tạo về mà không đến trình diện cơ quan? Tâm ngơ ngác. Họ là kẻ chiến thắng, mình ở trong tay, họ muốn nói gì, làm gì cũng được. Cái lý của kẻ mạnh bao giờ cũng đúng, bài học ngụ ngôn ngày xưa Tâm còn nhớ rõ chưa quên. Nhưng họ nghĩ đúng chóc, làm sao mà Tâm có nhiệt tình với ‘cách mạng’ được.

Họ chuyển Tâm về phòng Thi Công, phòng này phụ trách thi hành công tác xây cất. Đã hơn ba năm qua, mà những công tác xây cất dở dang từ trước năm 1975 vẫn còn ỉ ạch, chưa hoàn tất được cái nào. Tâm được cử đi kiểm soát kỹ thuật cho công trình xây trường tiểu học Thanh Đa. Cô Thu, thư ký công trường,



kiêm họa viên, suốt ngày ngồi đọc cuốn “Xương Trắng Trường Sơn” của nhà văn Xuân Vũ. Cô dấu cuốn tiểu thuyết trong cái xách tay lớn, mở hé ra đọc. Tâm tha thiết muốn được đọc cuốn truyện này lắm, nhưng còn sợ các thứ cấm kỵ, vì mới đi tù cải tạo về không lâu, Tâm không dám ướm hỏi mượn. Biết đâu chúng đang dùng cô Thu gài bẫy, thử Tâm. Một hôm cô Thu nói: “Trông anh có vẻ thèm cuốn truyện này lắm, em thấy anh cứ liếc liếc nó hoài, em cũng muốn cho anh mượn, nhưng thôi, đừng đọc, không được gì mà nguy hiểm cho thân anh.” Tâm cười giả lả. Anh Ruẩn là người trông coi đám công nhân, anh di cư vào Nam năm 1954, thường hay nói lời châm biếm. Khi nào cũng bô bô: “Ngoài Bắc chúng tôi cái gì cũng có cả, cà-rem nhiều lắm, ăn không hết, đem phơi khô chất đầy bao”, hoặc “Ngoài Bắc, máy lạnh gắn đầy đường, đầy công viên”. Tâm còn nhát, chưa dám phụ họa, chỉ dám mỉm cười thôi. Lương bổng thời này, thì chỉ như tượng trưng, nếu dùng để ăn sáng dọc đường, cũng chưa đủ. Thế mà cán bộ, công nhân viên vẫn sống. Thỉnh thoảng mua được vài bao thuốc lá, nửa ký đường, năm bảy hạt tiêu, mấy lạng thịt heo. Quý lắm, đem ra chợ bán ngay, kiếm chút lời đổi lấy gạo, khoai, bắp mà ăn cho đỡ đói. Có lần được mua quần, theo lối bóc thăm, hai người trong tổ mười bốn mạng được trúng là anh Tư và chị Hoa. Họ được mua chung một cái quần vải dày. Anh Tư đùa với chị Hoa rằng, từ nay chị phải mặc

chung quần với anh, mỗi người xỏ chân vào mỗi ống, đi đâu cũng phải đi chung.

Nhà nước triệt để bài trừ buôn bán. Mua đi bán lại trong xã hội thời này là phạm pháp, xấu, thiếu đạo đức cách mạng, nhưng tất cả công nhân viên đều thành người buôn bán, cả những người xưa nay chưa từng bán một thứ gì. Công việc kỹ thuật được xếp vào loại “lao động trí óc”. Lao động trí óc trong xã hội mới lãng đãng mùi thiên, đậm nét Lão Trang, vô cùng nhàn nhã, đừng suy nghĩ chi nhiều, đừng nói gì trái ý với những điều người khác nói, thì được yên thân, khỏe khoắn, và có nhiệt tình cách mạng. Theo chiến thuật đó, cứ để cho cái trí não, cái kiến thức kỹ thuật của Tâm án binh bất động. Thế là được yên thân hơn.

Những người đi tù cải tạo về, đêm đêm thường khó yên giấc, những khi nghe tiếng chân công an đi tuần tiểu ngoài đường, thì lòng dạ âu lo. Sợ bị bắt lại giữa đêm, sợ bị xét nhà, dù nhà không có gì bất hợp pháp. Thỉnh thoảng nhận được giấy “mời” của công an Phường, tối nay ra trình diện, lý do cho biết sau. Cái lý do “cho biết sau” gây nên không biết bao nhiêu âu lo, bao nhiêu giả thuyết, tự xét lại xem mình có làm gì sai trái không, có giao thiệp với ai đáng ngại không. Lo lắng, cầm giấy chạy quanh hỏi bạn bè cùng cảnh ngộ, xem họ có nhận được cùng một loại thư mời này không. Nếu bạn bè cũng nhận được thư mời, thì càng lo lắng hơn. Không chừng họ nhốt lại cả đám. Buổi tối khi ra đồn công an, dẫn dò vợ con sẵn, trường hợp bị bắt lại thì vợ con phải làm gì mà sống. Ra đi mà lòng nặng âu lo, suy nghĩ lung tung, muộn phiền. Lo nhất là khi vào đồn công an, họ đóng cổng lại phía sau lưng, có cảm giác như “xong rồi”, bạn bè đưa mắt nhìn nhau, không nói mà ai cũng hiểu ý người kia. Có người sợ quá, buổi tối hôm đó không dám về nhà, không ra trình diện. Nếu thấy bạn bè không bị giữ lại, thì sẽ về

sau, và ra trình diện sau, lấy có đau ốm bất thần không về nhà đêm đó được. Tâm thường tự làm mình yên lòng bằng cái ý tưởng liều, cùng lắm thì bị bắt đi tù lại, lo cũng không thay đổi được gì. Tâm có được thái độ đó, vì không vợ, không con, chẳng có trách nhiệm với ai, nhưng các anh khác, muốn liều cũng khó. Đến đồn công an, để nghe nói dài giòng về chính sách của cách mạng, và yêu cầu tình nguyện đi lập nghiệp ở vùng kinh tế mới. Ai cũng biết trong chế độ này, cái gì cũng tình nguyện cả, tình nguyện đi tù, tình nguyện hiến nhà, tình nguyện đủ thứ, vì không tình nguyện cũng không được. Thà mang tiếng tình nguyện còn hơn là bị nghiền nát dưới bạo lực cách mạng. Nghe chính sách nhà nước, nhưng không biết sau khi nghe xong, có được cho trở về nhà không, hay là giữ lại, và đem đi luôn. Bởi có nhiều nơi, tin đồn về những người đi cải tạo về, bị bắt trở lại. Vợ con thấy khuya chưa về, ra đứng tụ họp đông đảo, lóng ngóng đầu góc đường, xa xa trạm công an, nhìn đến với nét mặt âu lo. Khi thấy đám Tâm túa ra từ trạm công an, những người vợ, những đứa con, chạy đến ôm lấy chồng, ôm lấy cha mà khóc mừng. Tâm về căn nhà thủy tạ, nằm trên võng nhìn ra sông, ngắm sao trên trời, và thầm mừng vì chưa bị bắt đi tù trở lại. Có những cái hạnh phúc rất đơn giản, nhưng vô cùng lớn lao. Tâm sức nhớ và thăm thía một câu nói bên xứ Nga Xô rằng, không ai chắc trong đời mình chẳng có đôi lần đi tù.



Có một đêm đang ngủ, công an đập cửa vào khám xét chòi, họ chiếu đèn bấm vào mặt Tâm. Tâm run sợ thật sự, và cố nhớ xem mình có chứa trong căn chòi loại sách vở “đồi trụy”, “phản động” gì không. Tâm thấp đèn dầu lên, họ lục soát khắp các xó nhà. Họ chiếu đèn bấm vào bức tranh duy nhất treo trên tường nhà, cứ xem đi xem lại mãi làm Tâm phát lo. Bức tranh của anh bạn tặng, vẽ một cái mành nhện giăng trên một cái mông trần gầy guộc, ám chỉ cái đối của thời đại. Lâu ngày không không làm việc phóng uế đến nỗi nhện giăng đầy mông. Anh công an hỏi: “Tranh vẽ gì đây?” Tâm trả lời: “Có lẽ vẽ nhện giăng hóc đá.” Anh lâu bầu: “Nhện giăng hóc đá thì có gì mà phải vẽ. Anh vẽ bức tranh này?” Tâm nói mau: “Không, tôi không biết vẽ, tôi nhặt được ngoài đường, đem về treo chơi. Anh thích bức tranh này?” Anh công an lắc đầu. Họ lật mở sách trong thùng giấy của Tâm ra xem, và tịch thu mấy cuốn sách kỹ thuật viết bằng tiếng Pháp. Họ hỏi Tâm tại sao còn giữ sách vở đồi trụy, không đem nộp. Tâm trả lời rằng, sách kỹ thuật tiếng nước ngoài vẫn được các cơ quan nhà nước dùng. Anh công an nổi giận, bảo Tâm ngoan cố. Anh hỏi thêm tại sao Tâm chưa đi về vùng kinh tế mới, anh cho biết Tâm thuộc diện phải đi ra khỏi thành phố. Tâm im lặng. Anh yêu cầu ngày mai phải ra trụ sở phường, ghi danh tình nguyện đi xây dựng lại đời sống mới. Nghe mà Tâm ù tai. Khi công an ra về rồi, Tâm không ngủ lại được. Không tuân lệnh của họ, thì có thể bị bắt đi tù lại, vì không “tuân thủ luật lệ nhà nước” mà đi vùng kinh tế mới, thì xem như tàn đời nơi rừng thiêng nước độc. Phải dùng kế hoãn binh, để câu giờ, chậm đi vùng kinh tế mới ngày nào, hay ngày đó. Anh công an phường cứ thúc dục Tâm đi kinh tế mới mãi, Tâm vẫn gật đầu hứa hẹn, sẽ đi, sẽ đi khi sắp xếp xong công việc nhà. Một hôm, bị thúc dục quá, Tâm phát liều, nói với anh công an: “Cơ quan mà tôi đang công tác, chưa cho tôi nghỉ

việc để đi kinh tế mới”. Tâm đưa cho anh xem giấy chứng nhận đang làm việc cho Sở Xây Dựng Thành Phố, và giấy chứng nhận của Hội Trí Thức Yêu Nước. Anh xem xong, trả lại, và nói rằng, đi kinh tế mới lập nghiệp là một đặc ân của nhà nước, là một chính sách khoan hồng dành cho ngụy quân ngụy quyền cũ. Tâm cứ theo lời khuyên của bà con họ hàng ngoài Bắc vào, nhất định bám chặt thành phố.

Mấy tháng sau, anh trưởng đồn công an đến tận căn chòi của Tâm, đem trả lại mấy cuốn sách kỹ thuật viết bằng tiếng ngoại quốc, đã tịch thu hôm soát nhà. Anh ăn nói lễ phép, thân thiện và lịch sự. Anh có vẻ như nể nang lắm, làm Tâm vừa ngạc nhiên, vừa ngờ anh gài bẫy gì đây. Tại sao từ thái độ găm gù nạt nộ thành hòa nhã như thế này. Sau này nghe nhiều người đồn đãi rằng, Tâm là người trong gia đình của ông Tổng Bí Thư đảng Cộng Sản Lê Duẩn. Tâm sức nhớ trong cuốn sách bị công an tịch thu, có một lá thơ của ông dưỡng ngoài Bắc gửi về thăm bà Di Tâm. Bà Di cho đọc, và Tâm bỏ quên trong sách. Ông dưỡng tên là Lê Duận, mà người Quảng Trị thường đọc lẫn lộn Duẩn với Duẩn. Ông này đi tập kết ra bắc, cán bộ cộng sản, viết thơ cũng sức nức mùi nghị quyết, báo cáo, tuyên truyền. Công an đọc thơ này, nghĩ là Tâm có bà con với ông Tổng Bí Thư của họ, và cứ sợ trước cho an thân. Như người đi rừng, thấy phân cọp thì cũng sợ như thấy cọp. Nhờ đó, mà Tâm tạm yên ổn không bị đuổi ra khỏi căn chòi lá bên bờ sông.

Cuộc đời với tương lai mịt mù trước mắt, hiện tại thì bất ổn, khó khăn, lo sợ ngay giây, đói khát từng ngày. Đời không còn sinh thú. Tâm cứ tự xem như mình đã chết rồi, mà chưa chôn. Với cái thái độ đó, Tâm cảm thấy dễ chịu hơn. Nhiều buổi trưa, từ công trường về nhà, Tâm gặp một anh bạn, hai đứa bày cờ tướng ra dưới bóng mát bên hè chung cư cao, ngồi đấu

trí cho đến chiều. Không cần biết đất trời chi nữa. Gần tan sở, chạy tạt về văn phòng, nhìn qua nhìn lại, thấy không có chuyện gì xảy ra, Tâm về nhà. Cơm gạo không đủ ăn hàng ngày, Tâm bắt chước nhiều gia đình khác, ăn cháo. Một chén cơm có thể nấu được bốn năm chén cháo. Cứ nấu một nồi cháo lớn, mỗi bữa ăn thật no. Bữa nào cũng no bụng, nhưng lại mau đói. Ăn cháo có cái lợi, là dù gạo ít đến mấy, cũng có thể nấu đầy nồi. Chỉ có cháo đặc hay lỏng hơn mà thôi. Có khi cả tuần, Tâm mới ăn được vài ba bữa cơm độn. Rồi dạ dày cũng quen đi, nhưng khi nào cái miệng cũng thòm thèm.

Nhờ một anh bạn khám phá ra, trong căn chòi có một đường dây điện đi thẳng lên cột đèn, không có đồng hồ điện. Bạn làm cho Tâm một cái bếp bằng đất sét nắn và dây xoắn điện-trở phát nhiệt, Tâm cứ tha hồ nấu nướng, không phải chạy ngược xuôi mua dầu, mua than củi. Ban đầu Tâm cũng ngại và không yên tâm, nhưng bạn Tâm nói rằng, chúng nó cướp tất cả của chúng ta, giết cả mấy triệu người, mà lương tâm không hề xao động, mình lấy lại một phần nhỏ chúng đã cướp đi, thì không có chi áy náy cả. Nhờ đường dây điện, mà nồi cháo của Tâm khi nào cũng đầy, ăn sáng, trưa, chiều, khuya, cứ đói là ăn. Thấy cháo của Tâm lỏng bông, một anh bạn kêu Tâm là ông thánh, vì quanh năm ăn cháo lỏng như ‘cháo thánh’ nấu cúng cô hồn. Giải quyết thiếu ăn bằng cháo khá hữu hiệu, bớt được mối lo tâm huyết về miếng ăn. Những khi cơ quan bán cho miếng thịt năm ba lạng, là lúc Tâm thành sang trọng hẳn, ăn cháo thịt. Tâm nêm nếm, hành ngò cho thật đậm đà, thơm phức, và ngồi bên sàn nước, thông thả thưởng thức bữa cháo ngon lành. Nhìn mây trôi dưới lòng sông, cỏ trần trong gió mát mơn man, ngắm sóng lăn tăn, và nghe tiếng vỗ bập bênh bờ lau lách.

Tâm xới đất trồng thêm vòng rau muống, mấy cây ớt, năm bảy tép hành, và một giàn su su, mấy cây cà chua. Nhờ tưới nước đều, rau xanh tươi tốt.

Tâm gặp Hân, em gái của bạn cũ, ở công trường xây dựng. Nơi Tâm mới được cử đến để kiểm soát kỹ thuật. Nàng làm công nhân, đẩy xe hồ bê tông, khiêng gạch, vác xi măng. Hân gầy yếu, nhỏ như con chim sâu, đầu trùm khăn trắng mốc bụi, quần đen bạc màu dính đầy xi măng, đất, mang áo bà ba sờn rách. Nàng đang ì ạch đẩy chiếc kút kút đựng hồ, như con kiến tha con châu châu. Hân chăm chú đẩy xe nặng, không thấy Tâm. Tâm nói đùa: “Này cô công nhân kia ơi, sao để hồ đổ vung vãi trên đường nhiều thế?”. Nàng dừng lại, quắc mắt giận dữ nhìn Tâm, như muốn gây gỗ. Nhưng khi thấy nụ cười trêu chọc, và nhận ra Tâm, Hân cười và hỏi Tâm làm gì mà đến đây. Hân bảo sẽ quay lại sau khi chuyển bãi hồ ra nơi đúc khuôn làm móng. Tâm kêu Hân đứng vào bóng mát bức tường. Hân cho biết, bạn Tâm đã dùng súng tự bắn vào đầu, chết đúng hôm Sài Gòn đổi chủ. Ba ông anh khác có lẽ đang ở trong rừng chiến đấu tuyệt vọng, và không nghe tin tức. Nhà bị tịch thu, hiện Hân đang ở tạm với người chị có chồng đang đi tù cải tạo chưa về. Sau khi tốt nghiệp cử nhân khoa học, được bổ nhiệm về làm việc ở vùng kinh tế mới, Hân không đi. Bám lại thành phố, vì không muốn chôn đời ở nơi khỉ ho cò gáy, rừng thiêng nước độc. Về các nơi đó thì cũng xem như đã chết một phần đời rồi. Chấp nhận công việc lao động nặng nhọc để chờ ngày mai tươi sáng. Hân tin tưởng sẽ có một ngày những kẻ gian tà hại nước hại dân sẽ bị đánh bại. Hân nói nhỏ: “Anh xem, sông còn cạn, núi còn mòn, thì bọn lão cuội ác độc, ngu xuẩn gian tà kia có bao giờ tồn tại mãi được?” Tâm hỏi công việc lao động này có nặng nhọc quá hay không. Hân gật đầu, và nói rằng phải làm để sống, không có giải pháp

nào hơn. Tâm buồn và xa xót cho Hân. Người thì nhỏ như con chim sâu, làm việc lao động nặng nhọc dưới trời nắng thiêu đốt của công trường không cây cối, không bóng mát. Hân nói: “Thế này còn sung sướng hơn đi lao động ở kinh tế mới, còn nhiều tự do hơn đi thanh niên xung phong” Tâm bùi ngùi, thở dài. Hân hỏi Tâm sao không đi vượt biên, mà còn ở lại đây làm gì. Đâu phải muốn đi là được. Phải có tiền, có cơ hội thuận lợi, móc nối được những nơi có phương tiện ra đi. Mấy hôm sau, gặp dịp một cô nhân viên văn phòng của công trường bỏ việc, có lẽ cô đã đi vượt biên, Tâm xin anh trưởng công trường cho Hân vào thay thế tạm. Nói là tạm cho dễ được chấp nhận. Tâm hy vọng, nếu Hân làm chạy việc, thì có cơ may được giữ lại văn phòng luôn. Trong giai đoạn đầu, Tâm chỉ dẫn, và làm phụ cho Hân, dò lại các phần việc do Hân làm. Nhờ có kiến thức sẵn, chẳng bao lâu Hân quen việc, làm rành rẽ. Người yêu của Hân đã chết sau hai năm tù cải tạo. Có người nói rằng chết vì kiệt lực, có người cho là anh đã tự tử, vì không muốn sống cuộc đời đầy đọa lâu hơn. Trên bàn của Hân, có một bảng gỗ viết câu: “Sông còn cạn, núi còn mòn, thì...” Câu này chỉ có Tâm hiểu, mấy anh cán bộ tưởng là trích câu nói tương tự của ông Hồ Chí Minh, họ nghĩ là cô này có tinh thần cách mạng. Những buổi trưa ở lại công trường, mọi người ăn uống như lén lút, sợ người khác thấy và biết họ ăn cái gì. Vì ít người có cơm, kẻ thì khoai sắn, kẻ mì sợi, bo bo. Tâm thì cứ cháo đều đều. Hình như ăn cháo làm cho bắp thịt yếu hẳn, không có nhiều sức lực để sinh hoạt. Người ta tưởng Tâm nay thành tù tởn điễm đạm hơn. Thỉnh thoảng Hân mời Tâm một củ khoai, một khúc sắn, Tâm thường từ chối, vì thấy Hân cũng đói, Hân ăn từng miếng khoai sắn với vẻ trân trọng, quý báu. Miếng ăn không còn là tầm thường như trong thời buổi dư ăn, dư mặc. Khi mời Tâm, chắc Hân cũng đắn đo, và suy nghĩ kỹ lắm. Tâm cảm động, và nói đùa

là thời buổi này, không cần ăn, chỉ hít thở không khí cũng đủ no, và là hạnh phúc rồi.

Sau mỗi bữa ăn trưa, Tâm tìm một nơi mát mẻ, trải hai tấm họa đồ lớn, nằm ngủ một giấc dài. Ngủ cho đã, có khi ngủ mãi đến gần chiều. Những lúc này, khi thức dậy, cảm thấy muộn phiền mênh mang, thương tiếc vu vơ, và kinh hãi nghĩ đến tương lai dài u ám. Tâm không có một tin tưởng nào về ngày mai, thấy đất nước càng ngày càng lao xuống vực thẳm, khó có sự đổi thay. Kiếp sống này, còn tồi tệ hơn cả chết rồi mà chưa chôn. Nếu không còn chút mơ hồ hy vọng có thể ra đi, thì chắc Tâm không còn can đảm sống thêm ngày giờ nào cả. Những buổi chiều đạp xe từ công trường về nhà, lòng ngao ngán, chán chường. Ước mong đêm nay đi ngủ, sáng mai không dậy nữa. Được thế là bình an, khỏe khoắn, thanh thản.

Nhiều khi bụng còn cào, tay chân rã rời không muốn di chuyển, đói là, Tâm ghé vào quán cóc che bên đường cạnh bến phà, ăn một chén chè nhỏ, lấy thêm năng lượng mà đạp xe về. Nhiều đồng nghiệp trong văn phòng công trường cũng ghé ăn, ngồi với nhau vài phút thông dong, có cái gì cho vào bao tử, đỡ đói, thì lòng cũng thấy hân hoan hơn. Mọi người cùng chung vui vài phút ngắn ngủi, sau một ngày mệt nhọc trên công trường. Túi tiền cũng ít ỏi nhẹ nhàng, không ai dám đái ai. Bà cụ bán nước, bán chè, cũng mới mở quán cóc này kiếm thêm chút tiền nuôi cháu, nuôi con đang đi tù. Khách và chủ, như người nhà, như có bà con quen biết lâu ngày, thân tình, chuyện trò vui vẻ, vì cùng cảm thông cảnh ngộ của nhau trong cuộc biến đau.

Tâm bị bệnh phải nghỉ việc ba hôm. Hân đến thăm Tâm vào sáng chủ nhật. Nhìn mái lá đơn sơ, căn chòi rách nát. Hân nói đùa: “Anh đúng là vô sản chân chính, vô sản hơn cả vô

sản. Nhưng anh còn cái tội lớn lắm, tội trí thức. Trí thức phải đầu hàng giai cấp vô sản, đầu hàng xong cũng chưa đủ, phải cho sống dở, chết dở để đền cái tội trí thức.” Tâm mời Hân ăn cháo trắng với dưa muối. Hân ăn hai tô đầy. Tâm trùm mền nằm. Hân nhìn ra sông, và bảo rằng căn chòi này ở một vị trí tuyệt vời. Hân nằm trên võng bên bờ nước, gió mát hiu hiu, và



nhìn ra sông nói: “Ồ đây thơ mộng quá. Giá như không chật vật vì cơm áo, không bị hăm dọa thường trực, thì ở đây cũng gần như cảnh tiên vậy”. Buổi trưa, Hân ra chợ mua thịt bò, xào cho thơm, trút vào vào nồi cháo trắng, rồi cùng ăn cháo thịt với Tâm. Được ăn cháo thịt, Tâm thấy khỏe hẳn, như được nạp thêm sinh khí, nội lực. Tâm ái ngại, biết Hân cũng không có tiền, cũng nghèo, thiếu thốn, chật vật. Hân bẻ lá cây trà nấu cho Tâm một nồi nước xông. Có cây đàn bẻ đứt dây nằm bên xó hè từ lâu, bụi mốc đóng đầy, mà Tâm chưa hề để mắt dòm lại. Hân đem đàn ra sông rửa sạch, lau khô, nối tạm dây, rồi điều chỉnh âm độ. Điều chỉnh mãi không được, Hân lắc đầu, rồi ôm đàn đánh tung tung đệm, và hát nho nhỏ, bài hát nhạc của Văn Cao, lời Phạm Duy: “*Nhà tôi bên chiếc cầu soi nước, em đến chơi một lần, bao lũ chim rừng họp đàn trên khắp bến xuân...*” Tâm trùm mền, nằm trên võng lắng tai nghe. Từ bao năm nay, những lời nhạc êm đềm đó không còn nghe ai hát nữa, vì bị cấm đoán, bị xếp vào loại nhạc vàng, ủy mị, đồi trụy. Suốt ngày chỉ nghe loa vang, ong ong hát những bản nhạc thúc dục,

mà ca sĩ thì có giọng chua ngoét, chói tai. Tâm nhắm mắt lại, bao nhiêu tiếc thương ngày tháng cũ ào ào dồn dập trong lòng, bao nhiêu kỷ niệm êm đềm của một thời đã sống, sống thực, sống vui, đã trôi đi, không bao giờ còn quay trở lại nữa. Tâm buồn bã hỏi Hân: “Bao giờ thì chúng ta được tự do ca hát những bản nhạc mà chúng ta ưa thích Hân nhỉ? Những bản nhạc chan chứa tình người, những lời ca dịu dàng, êm ái, ru chúng ta trong giấc đời, có vui có buồn này?” Hân trả lời nho nhỏ: “Nhà nước cấm thì cứ cấm, mình thích thì cứ hát, miễn sao đừng để bị bắt quả tang thì thôi.”

Từ hôm đó, dù gặp nhau hàng ngày trên công trường, mà mỗi chủ nhật, Hân cũng đến căn chòi Tâm chơi. Tâm và Hân mắc hai cái võng trên bực nước, dưới bóng mát tàn cây, nói chuyện đời, kể chuyện vui ngày tháng cũ. Hân dán lại những đường nứt bung trên cây đàn, thay dây lại, và thường đàn nho nhỏ những bản nhạc xưa. Khi cao hứng, Hân say sưa hát nho nhỏ, từ bản nhạc này qua bản nhạc khác. Hân và Tâm thường đồng ca những bản nhạc tuyên truyền của chế độ, mà lời ca đã được sửa lại cho hợp với tình hình thời đại, không biết ai sửa, chỉ nghe hát vài lần là thuộc. Cùng hát nho nhỏ trong lều và cười với nhau: “*Cây cuốc cong, thì mong cây cuốc gãy, cây cuốc gãy thì khỏi phải đi cày,.. . Tổ quốc ơi, ăn khoai mì ngàn quá, từ ngày giải phóng vô đây ta ăn độn dài dài, từ ngày giải phóng vô đây, ta ăn độn toàn khoai...*”

Hân làm một chiếc giường chìm bằng thân hai cây dừa vót được trên sông. Khi nằm lên giường, thì toàn thân ngập xấp xấp dưới nước, cái đầu kê gối nổi lên để thở. Những buổi trưa nóng nực, Hân cùng Tâm nằm trên giường chìm đó, dưới bóng cây mát mẻ, nói chuyện đời. Một hôm, nằm trên chiếc giường chìm bập bênh này, Hân nói với Tâm: “Hân biết anh sợ

tương lai, kinh hoàng cái ngày mai bất trắc, đầy đe dọa. Cái tương lai không một ánh hy vọng.



Nhưng anh cứ xem như chúng ta đã chết rồi, thì không còn sợ hãi chi nữa cả. Chúng ta cứ sống cho chúng ta, cho hiện tại, cứ vui được ngày nào hay ngày đó, giờ nào hay được giờ đó. Tại sao chúng ta phải che giấu tình yêu làm gì? Mai một không còn, mất đi, uổng và tiếc lắm” Tâm biết Hân định nói gì. Tâm thờ dài nói: “May mắn trong quãng đời đen tối này, chúng ta còn có nhau, an ủi nhau, bớt đi được những u uất, dằn vặt, khốn khổ và cô đơn. Nhưng tương lai không lối thoát. Nếu chúng ta có kết hợp, e cũng chỉ để gây thêm phiền lụy, tạo thêm nghiệp chướng, thêm cơ cực mà thôi. Hay là chúng ta cứ giữ tình bạn thân thiết, trong sáng này, được càng lâu càng tốt, mà không gây phiền lụy cho nhau, có hơn không?” Hân thờ dài, nói nhỏ nhỏ: “Em biết lòng em, và em cũng biết rõ lòng anh. Tại sao phải chạy trốn, tránh né sự thực, phải dồn nén tình cảm chân thật trong cõi lòng? Có uổng ngày tháng của chúng ta không?” Tâm và Hân thân thiết nhau trong tình bạn, và mơ hồ biết rằng, tình bạn có thể giữ nhau được lâu bền hơn, và không gây đau khổ, khó khăn cho nhau.

Rồi một hôm Hân bảo Tâm chuẩn bị hành trang, để Hân gửi Tâm đi vượt biên. Hân nhường chỗ của nàng cho Tâm đi. Hân móc nổi được ba người, họ đồng ý trả với giá cao hơn, Hân được đi theo mà khỏi tốn tiền. Được Hân

nhường cái vé đi vượt biên, Tâm cảm động đến nước mắt rung rung. Được thoát ra khỏi cái chế độ này, khỏi xã hội này, có thể xem như chết đi mà sống lại, được tái sinh kiếp khác, hoặc như từ địa ngục được đưa về thiên đàng. Cảm động vì tấm lòng hy sinh, tình bạn cao quý, Tâm nắm tay Hân, và hứa hẹn một tương lai lâu dài có nhau, một đời người còn lại sống bên nhau, đem cho nhau những hạnh phúc chân thực của cuộc đời. Hai người ôm nhau nghẹn ngào, Tâm nguyện trong lòng, đây là tình cuối, và tình này sẽ mãi mãi bền lâu.

Cuộc vượt biên không thành, Tâm quay về, rũ xuống trong chán chường, tuyệt vọng của một kiếp người mù mịt không thấy bóng tương lai. Hân an ủi rằng, đời con có nhiều cơ hội khác nữa. Phải biết hy vọng để chờ mặt trời hé dạng ở phương đông. Từ hôm ấy, Hân về sống chung cùng Tâm trong căn chòi bên bờ nước. Bữa đói, bữa no, nhưng hạnh phúc mệnh mang. Quên đi được phần nào cái viễn ảnh khủng khiếp của những ngày tháng u ám tương lai. Nhưng trong đầu Tâm, cứ miên man ám ảnh mãi bởi câu chuyện “Papillon, người tù khổ sai” cứ bền chí vượt ngục và như cóc bỏ đĩa, nhảy mãi thì cũng có ngày thành công. /



BPT: Các hình ảnh lấy từ Internet

Nữ Công Gia Chánh:

Giới thiệu ba công thức mới

Chị Nguyễn văn Luân

Từ ngày Lá Thụ Ái Hữu Công Chánh được đưa lên mạng, khi rảnh rỗi tôi thường vào trang nhà để đọc những bài cũ. Ngoài những bài viết về nhiều đề tài, có giá trị làm say mê người đọc, có lẽ bài được nhiều độc giả chú ý nhất là những bài phóng sự, tường thuật về những sinh hoạt trong những buổi tiệc Xuân, Hội Ngộ của gia đình Công Chánh ở năm châu bốn biển thêm vào những hình ảnh sống động, nhờ vậy tình bằng hữu Công chánh trường tồn theo thời gian.

Trong những buổi tiệc được tổ chức dù lớn hay nhỏ mang không khí ấm áp, thích thú hầu hết là tổ chức tại tư gia của các ái hữu. Một yếu tố không thể thiếu là bàn tay nội trợ của các hiền thê Công Chánh.

Như trong những bài phóng sự về tiệc Tết ở Houston, Texas, anh Vũ quý Hảo đã viết rất duyên dáng, khen ngợi tài Nữ Công Gia chánh của quý dâu hiền Công Chánh như sau:

“Phần hấp dẫn nhất vẫn là thưởng thức tài Nữ Công Gia Chánh của quý ái nữ và dâu hiền của Công Chánh. Các món gia truyền Bắc, Trung, Nam đều được bày la liệt đẹp mắt. Khách mầy râu chúng tôi vừa ăn vừa nức nở khen ngon.”

Hoặc:

“Tài nấu ăn của các hiền thê phải công nhận là quả danh bất hư truyền và những món ăn là tuyệt chiêu gia truyền. Các món ăn đều ngon hết sảy, nếu có điều than phiền thì đó chỉ là bao tử mình sao quá nhỏ mà thôi”.

Suốt mấy chục năm được tham dự tiệc của các anh chị Công Chánh, tôi cũng có nhận xét như vậy, không hơn không kém.

Đối với tôi, cái bếp là lò sưởi ấm cúng của gia đình, nấu ăn lành mạnh không những là phương tiện nuôi đàn con lớn, mà còn kết chặt những mối liên hệ với những người thân yêu và

bạn bè. Khi các con trưởng thành, xa gia đình vẫn nhớ kỷ niệm xưa, những món ăn mẹ nấu. Không có gì vui, hạnh phúc bằng được ngồi bên cạnh những người thân yêu, bạn bè quý mến, thưởng thức những món ăn ngon, tự tay nấu, chia xẻ những giây phút quý giá.

Ngưỡng mộ tài nấu ăn của bậc đàn chị, lần giờ lại những số lá thư cũ tôi bắt gặp những công thức nấu ăn ba miền quê hương qua những Lá thư sau:

LT số 36:

Bánh mì chiên tôm: bà Nguyễn Hữu Tuân,

Buche De Noel: bà Trình Hữu Dục,

Mực Hoa Cúc: bà Phan Ngọc Cơ.

LT số 37:

Dưa cải chua: bà Trịnh hữu Dục,

Bánh Cúc: bà Phan Ngọc Cơ,

Gà lóc xương Cải Bẹ Xanh: bà Nguyễn hữu Tuân.

LT số 42:

Cua rang muối: bà Nguyễn hữu Tuân.

LT số 43:

Bánh da lợn,

Chả cá Thăng long,

Cari nước cốt dừa,

Vịt nấu cam,

(bà Nguyễn Hữu Công).

LT số 44:

Gà xào hạnh nhân,

Thịt kho tiêu,

Bò lúc lắc,

Bí Tần,

(bà Khuê Trang).

LT số 45:

Nem chua,

Tỏi chua,

Bánh gan,
Mắm tép,
(bà Phó thái Gia).

Tôi đọc rất thích thú và đã nấu thành công vài món được cả nhà khen ngon trong những bữa tiệc gia đình. Trộm nghĩ rằng những trang Nữ Công Gia Chánh trên Lá Thư làm nội dung thêm phần phóng phú và hy vọng trong những số tới tiếp tục được đọc những công thức nấu ăn gia truyền trong Bếp nhà ta nấu của các nội tướng đại tài.

Trong khuôn khổ của Lá Thư mùa Xuân 2015, tôi xin được giới thiệu ba công thức nấu ăn đã được thực hiện, truyền cho nhau trong những buổi họp của Ban Biên Tập LTAHCC. Ba tác giả của những món ăn này thuộc nhóm mà anh Lê Nghiêm Hùng đã đùa giỡn đặt tên "Hội Đồng Khuyến Trợ" với bài thơ ca tụng có những câu như sau:

*Nhờ ai mà báo sống đến nay.
Họp nhau bàn chuyện suốt tháng ngày.
Thử hỏi mấy bà không tiếp sức.
Thì xem các cụ dễ mấy tay.
Ra vào ăn uống ai lo đây...*

Cũng đúng nhờ sự tiếp sức của các hiền thê Công Chánh, các anh làm báo mới yên tâm ngồi hàng giờ với computer, ôm điện thoại không mệt, có những buổi tiệc vui, thân mật nhờ vậy mà tinh thần làm báo thêm hăng say và Lá Thư CC mãi trường tồn theo thời gian.

1- Bánh đúc đậu phụng nấu bằng nồi cơm điện (chị Nguyễn thúc Minh).

Vật dụng:

Nồi cơm điện 10 cups.
Muỗng gỗ có cán dài để khuấy.

Vật liệu:

- | | |
|----------------|----------------------|
| - 16oz | Bột gạo tẻ. |
| - 8 oz | Đậu phộng đã lột vỏ. |
| - 10 cups | Nước lạnh. |
| - 1.5 teaspoon | Muối |
| - 1,5 teaspoon | Vôi trắng. |
| - 4 tablespoon | Dầu ăn. |
| - 3 củ | Hành hương. |

Chuẩn bị:

- Ngâm đậu phộng rồi luộc mềm.
- Pha 10 cups nước với vôi trắng, khuấy tan vôi và để lắng xuống. (nếu ngâm trước được càng lâu càng tốt.)
- Phi hành với dầu ăn. (chỉ dùng nước dầu.)



Cho đậu phụng và quấy đều

Thực hiện:

Thời gian thực hiện tuy lâu nhưng rất nhẹ nhàng, nhàn nhã và đặc biệt bánh đúc không bị cháy.

- Cho nước hành phi vào nồi cơm điện.
- Đổ gói bột tẻ 16 oz và muối vô nồi.
- Cho 3 cups nước vôi đã hoà tan vào nồi bột, quấy tan đều.
- Cho tiếp chỗ nước vôi trong còn lại. Bỏ đi phần cặn vôi.
- Turn on nồi điện, kể từ lúc này tới khi hoàn tất thời gian **tối thiểu** là 1 tiếng 30 phút.
- 15 phút đầu quấy bột đều tay.

- Sau đó đẩy nắp nồi, nhớ turn on.
- Khoảng 10 phút mở nắp quậy đều phần bột dưới đáy lên trên, đẩy nắp và turn on.
- Cứ 10 phút lặp lại như trên, chừng 6 hay 7 lượt. (khoảng hơn 1 tiếng) Bột đã trong cho đậu phộng luộc vào, quậy đều từ 10 phút đến 15 phút.

Bánh dúc đã hoàn tất, múc ra đĩa, lắc nhẹ để bánh được dàn đều và bóng.



2- Cách luộc gà dai và nước chấm gừng tỏi (chị Nguyễn Văn Luân)

Vật liệu:

- 1 con gà đi bộ khoảng 3 pounds
- 1 nhánh gừng to dài 3 inches..
- 4 nhánh hành lá
- 1 tablespoon muối.
- ½ tablespoon bột nêm.
- 1 miếng nhỏ đường phèn.

Nước chấm gừng tỏi:

- 2 cloves tỏi say nhuyễn
- ¼ cup nước mắm
- 2 ½ tablespoon đường
- 1 quả Chanh vắt ra chừng 3 tablespoons nước chanh.
- ¼ cup gừng cắt mỏng và nhỏ.
- ½ hay 1 quả ớt tươi nhỏ



Cách làm:

- Luộc gà

Rửa sạch gà bằng nước muối hoặc lấy muối sát trong, ngoài con gà cho sạch rồi rửa sạch bằng nước, để ráo. Nhiệt độ con gà bằng nhiệt độ phòng.

Nếu có sẵn nước dùng gà thì càng ngon nếu không lấy 1 gallon nước lạnh cho vào nồi, mực nước phải đủ để ngập con gà. Cho gừng sát lát đập dập, hành lá, 1 thìa canh muối, 1/2 thìa canh bột nêm (optional), đường phèn vào nồi đun lửa lớn, nêm nếm sao cho vừa miệng, nước sôi cho gà vào. Tiếp tục đun sôi sùng sục 15 phút không đẩy nắp nồi. Sau 15 phút, đẩy vung nồi lại, tắt bếp chừng 15 phút. Nếu gà lớn hơn 3 pounds thời gian tắt bếp ngâm gà phải lâu hơn chừng 10 phút .

Nhớ hớt bọt thường xuyên khi đun và trước khi lấy gà ra thử xem gà chín chưa bằng cách lấy que hay đũa nhọn đầu đâm vào đùi gà, mình gà, nếu nước trong chảy ra là chín, còn nước màu hồng chảy ra thì phải luộc thêm chừng vài phút.

Gà chín vớt ra để nguội rồi chặt nhỏ hay dùng kéo cắt nhỏ. Muốn thịt gà xăn, không bỏ và dai, trước khi vớt gà ra rửa soạn một chậu nước đá đủ để ngập gà, khi vớt gà ra cho ngay vào chậu nước đá ngâm chừng 10 phút, gà sẽ được ngưng nấu ngay, nguội mau và thịt còn dai và ngon.

Gà luộc là món tiện dụng nhất có thể ăn không, làm gỏi gà, gà xé phai, phở gà, cơm gà Hải Nam hay Siu Siu vv.v

Mặc dù rằng gà chấm với hỗn hợp muối, hạt tiêu xay và nước chanh cũng ngon nhưng nhiều món như phở hay gà Hải Nam thì thịt gà được chấm với nước mắm gừng tỏi.

Làm nước mắm gừng tỏi cho tất cả nguyên liệu của nước chấm vào máy xay dùng cho dung dịch lỏng, xay cho nhuyễn đều thêm ớt vào nước chấm.

Trình bày:

Đĩa gà bày lá chanh cắt nhỏ trên mặt, bên cạnh bát nước chấm gừng tỏi. Sẽ ăn ngon tuyệt vời.



3- Bánh gai (Bánh ít lá gai) (chị Hà trọng Minh)

Theo yêu cầu của “tay Ngọc bên bếp hồng” (chị Ngọc là hiền thê của anh Luân ban PTLT) tôi xin mạo muội góp phần làm bếp theo kiểu “cây nhà lá vườn”: làm bánh ít lá gai theo người Trung.

Nguyên liệu cần như sau:

Nhân: 1 gói đậu xanh 13.2 oz
1.5 teaspoon muối
3 tablespoon dầu ăn
3/4 gói dừa bào, loại frozen
2 cups đường (làm theo miền Bắc thì có thêm mứt bí và bột vanille)

Vỏ bánh: 1 gói bột nếp 16 oz
3/4 cup đường
1/2 teaspoon muối
3 cups lá gai xay nhuyễn

Chuẩn bị và cách làm:

- 1- Ngâm đậu xanh trong nước vài giờ, bóc muối rồi nấu chín bằng cách hấp. Có thể nấu bằng nồi cơm điện nhưng cho ít nước để tránh đậu bị nhão. Đậu xay nhuyễn trộn chung với dầu ăn, dừa bào, đường. Đun trên bếp lửa nhỏ vừa đủ cho đường quyện vào nhân thì bắc xuống. Nắm từng viên tròn nhỏ dùng cho nhân bánh.
- 2- Lá gai cắt bỏ sát cuống, rửa sạch, dùng thật ít nước luộc chín trên lửa nhỏ trong 30 phút. Lưu ý canh chừng đừng để nước cạn lá gai bị khét. Giữ lại nước luộc lá dùng để trộn bột vỏ bánh trong phần sau. Dùng máy xay thịt xay nhuyễn lá gai rồi trộn chung với nguyên liệu của vỏ bánh cho đến khi bột có độ dẻo vừa tay nặn bánh. Mỗi lần lấy ra 1 lượng bột gần bằng độ lớn dự định của bánh, viên tròn như chè trôi nước, cho nhân vào giữa rồi bo cuốn bột chung quanh bao kín nhân. Cuối cùng gói lá chuối và đem hấp khoảng 30 phút là xong.



Mừng năm mới 2015

Lê Khắc Thí

Mỗi năm, kể từ đầu thiên niên kỷ 2000, tôi dựng bảng này trước nhà để mừng năm mới. Năm nay tuổi đã ngoại Cửu tuần (93t), tôi cũng cố gắng làm bảng này để cùng nhau Mừng năm mới, chúc cho nhau “vạn sự như ý”, một câu chúc tụng từ xưa ở Việt Nam, hàm ý những chuyện gì mình mong muốn đều được mãn nguyện nhất là sức khỏe và an vui trong cuộc sống.

Riêng AHCC chúng ta mong sao chúng ta còn có nhau lâu dài, Lá Thư Công Chánh mỗi ngày một phát triển tốt đẹp. Ngay trong Lá Thư số 1 phát hành tháng 2 năm 1976, tôi cũng đã có ghi “muốn cho LT tồn tại, cần phải có người phụ trách và sự tham gia sốt sắng của toàn thể anh em”. Gần 40 năm nay chúng ta đã thực hiện được điều ấy, tôi mong rằng với truyền thống tốt đẹp của gia đình Công Chánh, LT sẽ tồn tại với chúng ta lâu dài. Tôi rất mừng được biết LT sẽ được anh em AH Úc châu nhận lãnh phụ trách năm tới, đáng mừng thay! Ban phụ trách đã có rồi, tài chánh cũng đầy đủ rồi, còn phần bài vở thì anh em khắp nơi tiếp tay viết về cho LT. Viết gì thì anh em rõ cả rồi, viết trong tình gia đình Công Chánh thì luôn luôn được ban phụ trách hoan nghênh, đăng tải.

Riêng tôi trên 103 LT đã phát hành, LT nào tôi cũng có đóng góp bài vở, nhưng đến nay tuổi càng cao sức khỏe cũng như trí nhớ càng thấp, không đóng góp được gì nhiều nữa, chỉ mong nơi anh em luôn luôn nghĩ đến LT và giữ cho LT còn với chúng ta để mong “Lá Thư còn ta còn có nhau”.

Thân kính,

Lê Khắc Thí



Mừng Xuân Ất Mùi (2015)

Thấm thoát Xuân nay chín ba rồi,
Heo già Quý Hợi vẫn rong chơi
Vẫn ngày hai buổi vui cuộc sống
Liên lạc bạn hiền khắp nơi nơi
Thăm chừng sức khỏe lớp cao niên
Chia xẻ niềm vui lúc tuổi già
Nhắc nhở Lá thư cùng bạn trẻ
Mỗi giây liên lạc được bền lâu
Tuổi thọ Lá thư ba chín lẻ
Nội san tuổi ấy đáng mừng thay!
Lá thư còn ta còn có nhau
Chúc nhau Xuân tới vẫn còn Xuân

Lê Khắc Thí



WI-FI TRÊN DU THUYỀN

Nguyễn Sĩ-Tuất

Cách nay vài năm, khi đi cruise (hải hành, du thuyền) những người cần viết email, hoặc thích lướt Internet, đều phải tới một phòng riêng trên tàu, thường được gọi là Internet Café và phải trả với một cước phí cao so với trên bộ. Tùy theo hãng tàu, giá thông thường lúc đó là US 0.35/phút (Princess cruise line) hay US 0.50/phút (Celebrity cruise line). Tuy nhiên, tàu lúc đó không có Wi-Fi nên du khách phải chờ đợi khá lâu do ít máy tính so với nhu cầu, mà những máy này lại chạy rất chậm.

Nay Wi-Fi có tại rất nhiều nơi, có khi cả thành phố đều được phủ sóng, như New York city (quán phục vụ dân chúng, trung tâm công cộng...), thành thủ dầu đang đi trên tàu trên những đại dương xa xôi, hay trên các dòng sông hẻo lánh, những người sử dụng smartphones hay computers vẫn có thể nối kết được với mạng một cách dễ dàng, có nơi phải trả tiền, có nơi được miễn phí. Thành phố Brentwood mà người viết đang ở, cũng có Wi-Fi miễn phí tại nhiều nơi như Trung Tâm hành chính, chưa kể các tiệm cà-phê như Starbucks, Peet's, ...

Wi-Fi, còn được viết là WiFi, là chữ viết tắt của wireless fidelity, chính là mạng cục bộ không dây WLAN (local area wireless technology), gồm các máy điện tử liên lạc với nhau bằng sóng vô tuyến, trái với Ethernet là mạng hữu tuyến.

Nguồn phát sóng WiFi là máy tính với:

1. Một cổng để nối cáp hoặc modem ADSL
2. Một router (bộ định tuyến)
3. Một hub Ethernet
4. Một firewall

5. Một access point không dây

Hầu hết các router có độ phủ sóng trong khoảng bán kính 30 m về mọi hướng.

Hiện nay, các tàu đều có WiFi như tàu Sapphire Princess có WiFi nhưng phải trả US 0.79/phút, tức là cao hơn 2 lần so với giá cách nay vài năm. Sau đây là bảng giá tháng 2 năm 2015 của Princess cruise line:

Activation fee _____ \$3.95
Pay as you go _ \$0.79/minute

100 minutes _____ \$69.00
200 minutes _____ \$99.00
400 minutes _____ \$159.00
600 minutes _____ \$199.00

Printing _____ \$0.50/page

Việc sử dụng WiFi cho smartphones hay computers rất đơn giản, chỉ cần theo hướng dẫn như sau (cho tàu Sapphire Princess):

LOGIN

1. SETTINGS -> WiFi -> Sapphire-Princess
2. INTERNET -> bing.com -> Enter
3. Follow on-screen instructions

LOGOUT

1. INTERNET -> logout.com -> Enter
2. SETTINGS -> WiFi -> OFF

Tùy theo số phòng ngủ của mình dưới tàu, password sẽ khác, và sẽ được người quản lý WiFi cung cấp.

Nếu được miễn phí do đăng cấp hội viên của mình:

VOYAGE DURATION	MINUTES
7 days or less	150
8-20 days	250
21+ days	500

Khách có thể dùng laptop, iPhone, iPad, smartphones, Android/Windows tablets ngay tại phòng mình hoặc mọi nơi khác trên tàu như cạnh hồ bơi, phòng ăn, ... Nếu là hội viên từ cấp Platinum trở lên được 150 phút miễn phí khi đi dưới 7 ngày, 250 phút nếu đi trên 7 ngày, và 500 phút miễn phí nếu trên 21 ngày theo bảng trên.



Máy vi tính với modem/router ATT dùng cho WiFi

Cận Tết Ất Mùi vừa qua, tôi có dùng laptop Windows 8.1, iPhone với iOS và Android tablet để viết email, và lướt Internet trên tàu Sapphire Princess trong khi du ngoạn Đông Nam Á, đã thấy rất tiện. Chỉ có điểm đáng lưu ý là khi dùng trong phòng ngủ, nhất là những nơi cao hơn lầu 8 (phòng để modem và router cung cấp WiFi đặt dưới lầu 5), thì thỉnh thoảng

Internet bị gián đoạn, còn dùng ngay trong Internet Café của tàu nơi phát sóng, thì việc kết nối mạng được nhanh và ít gián đoạn hơn.

Đó là kết quả nhận thấy tại tàu của Princess cruise line. Đối với Celebrity hay Azamara, hoặc các hãng khác, tôi đoán cũng tương tự, do cạnh tranh. Nghĩa là WiFi trên du thuyền tương đối đắt (79cents/phút) so với trên bộ tại những quán Internet cafés nhan nhản ở những nơi tàu ghé bến cảng. Thông thường giá Internet mỗi nơi trên bộ là từ 2 đến 3 USD/60 phút hay 5 cents/phút. Tôi mới đi cruise phía Tây Địa Trung Hải năm 2012, giá cũng trong khoảng đó, ngay cả tại Marrakech thuộc Maroc cũng vậy. Còn có thể được miễn phí nếu tới các quán Starbucks Coffee hay phi trường...

Thành thử, nếu du khách là hội viên của Captain's (hay Crown and Anchor's) Club hạng Platinum trở lên, WiFi dẫu đắt cũng vẫn hấp dẫn. Cá nhân tôi được hưởng trên 250 phút miễn phí trong 2 tuần lễ trên tàu cũng đủ dùng rồi. Quá số đó sẽ bị tính 79cents/phút thì không đáng. Khi đó có 2 giải pháp: chờ tàu cập bến sẽ lên bộ và chỉ phải trả chưa tới 5cents/phút (hoặc miễn phí nếu ghé uống cà-phê tại Starbucks/Peet's...), nhẹ nhàng hơn. Hoặc vẫn dùng WiFi trên tàu nhưng mọi thao tác không dùng đến Internet như email drafts, editing photos/videos, thì chuẩn bị sẵn offline, chỉ khi nào sending mails mới dùng tài khoản của mình trên tàu thì thời gian 250 hay 500 phút miễn phí sẽ được dùng một cách hữu hiệu hơn.

Nguyễn Sĩ-Tuất

Kỷ Niệm Ái Hữu Lê Kim Thắng.

Người trích thư: NT

Tôi định viết một bài kỷ niệm về Ái Hữu Lê Kim Thắng, một bạn Công Chánh vừa mới về trời trong tháng 11 năm 2014. May mắn quá, bạn bè của anh Thắng đã viết sẵn, tôi chỉ trích đoạn, sắp xếp lại thứ tự, khỏi phải suy nghĩ gì cả.

Đoạn viết sau đây của anh Trình Hữu

Duc, có thể xem như tiểu sử và quá trình sinh hoạt của anh Thắng:

“Lê Kim Thắng là người bạn đồng nghiệp của tôi trong thời gian còn ở Việt Nam cũng như sau khi vượt biên qua Mỹ. Anh Thắng tốt nghiệp Kỹ Sư Công Chánh khóa 9 (1966-1970). Anh thông minh học giỏi, đậu Tú Tài Toàn Phần năm 18 tuổi và Kỹ sư năm 22 tuổi. Sau khi tốt nghiệp Anh được trường tuyển chọn

và lấy học bổng Unesco du học tại Đại học quốc tế AIT (Asian Institute Technology) tại Bangkok, Thailand. Nơi đây anh tốt nghiệp bằng Master of Science in Civil Engineering, chuyên về Soil Mechanic. Về Việt Nam 1972, Anh được bổ nhiệm làm Nhân Viên Giảng Huấn trường Cao Đẳng Công Chánh, Học Viện Quốc Gia Kỹ Thuật, Phú Thọ, Sài Gòn. Tại đây Anh phụ trách phòng thí nghiệm Địa Cơ và Cầu Đường. Năm 1978 Anh vượt biên qua Mã Lai, trại tị nạn Pulau Bidong.



Được nhà thờ bảo lãnh qua Mỹ, về Pennsylvania. Anh thi vào Caltrans và được bổ nhiệm vào làm tại Translab, Sacramento từ 1979. Nơi đây Anh đã qua nhiều năm chuyên về Concrete, Asphalt, Soil Test, Seismic và cuối cùng phụ trách về Training. Anh là một trong những người đầu tiên có PE chuyên nghiệp về địa chất của tiểu bang California.

Anh Thắng là người ít nói, thận trọng trong khi phát biểu, đôi khi có tính khô khan nhưng ít khi làm mất lòng người khác. Với tính tình trầm lặng, Anh dường như ít có bạn bè thân, nhưng bạn chơi quần vợt chắc hẳn là nhiều. Có lẽ vì thú vui quần vợt, những năm sau này, Anh ít có dịp liên lạc với anh em Công Chánh chúng tôi.

Anh ra đi thật là đột ngột đối với mọi người.

Lần cuối cùng chúng tôi gặp Anh là hôm họp mặt ăn tại nhà hàng AA Tasty đường 65th Sacramento, hôm đó Anh có giới thiệu anh Ánh Đan, một Kỹ sư Tiến sỹ còn trẻ đang làm việc với Anh tại Translab cùng đi tham dự.

Vài hàng để tưởng nhớ tới anh Lê Kim Thắng, một người bạn trẻ hiền lành ít nói, tài giỏi mà ít khi muốn tỏ lộ ra ngoài. Anh ra đi quá sớm so với tuổi đời và sức khỏe của Anh, làm cho Gia đình, Bạn Bè ai cũng luyến thương nhớ tiếc.

Anh Thắng ơi! Viết mãi chẳng hết lời...Trên Thỉnh Không, Anh hãy cùng chúng tôi tụng một lần bài Kinh Bát Nhã cho tan đi tất cả mọi nỗi u sầu” ..

Bài sau đây của em trai anh, Lê Kim Lạc, với tình cảm chan chứa dành cho một người anh, mà cũng thân thiết như bạn:

“Anh tôi.

Anh Thắng là anh kế tôi, là con thứ năm trong gia đình 8 anh chị em, tôi là thứ sáu, anh Thắng tuổi Đinh Hợi, sinh tháng 2 năm 1948, Những năm 1948-1949, vì nhiều biến cố chiến tranh, sổ bộ thất lạc nên đến khi bắt đầu đi học, phải làm lại giấy chứng chỉ thế vì khai sinh, thay vì sinh tháng 2 năm 1948 thì ông thư ký hộ tịch làm nhầm tháng 12 năm 1948, thành ra 2 anh em tôi trong giấy khai sanh chỉ cách nhau 2 tháng.

Hai anh em kế nhau nên rất thân thiết, có thể nói trong 8 anh chị em thì anh Thắng là người thân thiết nhất với tôi. Học cùng trường tiểu học hàng ngày cùng dắt nhau đi học, chiều về cùng nhau về nhà, thường đi chơi với nhau, thời ấy trẻ con làm gì có nhiều đồ chơi, chỉ có chơi bi và chơi căng là thông dụng nhất. Ba má tôi rất nghiêm khắc nên cấm chơi căng vì sợ Căng Cù U Óc, mỗi khi Ba tôi bắt được thì phải nằm xuống sập và bị đánh vài roi, Anh Thắng thường bảo tôi: Mày bỏ cái quạt mo dưới quần thì không đau, Ba tôi biết nhưng thương con nên Ba tôi cũng chẳng nói gì, chỉ gơ cao đánh nhẹ thôi.

Anh Thắng có tài xuất khẩu thành thơ, tôi còn nhớ khoảng năm 1956-1957 Ba chúng tôi chở chúng tôi, có anh Lợi cùng đi, đi Nha Trang, ngang qua Vạn Giã, có dừng lại thăm Chú Lê Nghệ, Quận trưởng Vạn Ninh, anh xuất

khẩu thành thơ như sau, tuy là thơ con cóc nhưng tôi còn nhớ đến bây giờ: Lờ ê là Lê,

Ngờ ê nặng Nghệ, tức là Lê Nghệ, Quận trưởng Vạn Ninh, Ở tỉnh Khánh Hòa, Tức là Vạn Giã, ở phố Nha Trang. Hôm đó tôi phục anh quá, Không biết sau này anh còn làm thơ hay không.

Anh Thắng học giỏi và thông minh, anh thi đậu vào lớp Đệ Thất cuối cùng của trường Quốc Học năm 1959, sau đó trường Quốc Học bỏ dần dần trung học đệ nhất cấp. Đến khi thi Tú Tài anh bị Cúm nặng, nằm liệt giường sốt 41 độ, đến ngày thi má tôi phải đưa anh đi xích lô đi thi vì anh muốn phải thi kỳ đầu, đậu kỳ đầu mới có hy vọng vào Saigon để thi vào các trường đại học. Năm đó anh vào Saigon thi đậu trường Kỹ Sư Công Chánh và đậu hạng nhất toàn quốc vào trường Nông Lâm Súc. Anh đã chọn ngành Công Chánh.

Anh Thắng rất thương anh em, lúc tôi làm luận án tốt nghiệp anh Thắng đã giúp rất nhiều để hoàn thành cho đúng ngày giờ. Sau biến cố tháng 4 năm 1975, anh đưa tôi đi trình diện học tập cải tạo, tôi thấy anh khóc. Trong khi tôi ở trại cải tạo, anh đã nhớ tới ngày sinh nhật của bạn gái tôi, nay là vợ tôi, và đem bánh sinh nhật đến bảo là tôi gởi.

Sau ngày định cư ở Mỹ, vì hoàn cảnh công ăn việc làm nên anh em ở cách xa nhau hàng ngàn dặm, 1-2 năm mới gặp mặt một lần nhưng những kỷ niệm đẹp chẳng bao giờ phai mờ.

Tháng 9 vừa qua, vợ chồng anh Thắng qua Virginia dự đám cưới con trai chúng tôi, cũng là cháu anh Thắng, sau đó chúng tôi cùng đi Địa Trung Hải 2 tuần, thời gian gần gũi anh Thắng đó là thời gian rất vui của tôi.

Trong tiệc cưới ở Virginia, anh có hỏi: Nghe nói mùa thu ở Virginia đẹp lắm, tôi trả lời mùa thu ở đây có lá vàng, mỗi năm hàng triệu du khách đến xem lá vàng ở đây, nhưng phải giữa tháng mười đầu tháng 11 lá vàng mới đẹp, Anh Thắng có nói chừng nào về hưu qua Lạc chơi vài ngày đi coi lá vàng. Tôi rất mong đến ngày đó để đưa anh đi các vùng Skyline Drive, Blue Ridge Mountains, Thế mà nay anh đã ra đi không về nữa.

Tôi tiễn anh về cõi địa đàng,
Bây giờ bên nó có thu sang?
Anh đi đi mãi không về nữa
Để lại mình tôi ở cõi này.”

Bạn thời thơ ấu Ngô Văn Giáo:

“Tôi gặp Thắng từ khi lên Đệ nhị cấp ở trường Quốc học (1963). Trong lớp, Thắng ngồi cạnh tôi. Ba chúng tôi: Ngô Văn Giáo, Lê Kim Thắng, Nguyễn Văn Lanh suốt 3 niên khóa, năm nào cũng giành phần thưởng Danh dự, Ưu hạng và Hạng nhất. Rồi Thắng vào Phú Thọ, tôi vào Nông Lâm Súc. Sau Đại học, Thắng đi Thái Lan học Master. Vào thời gian này Thắng khuyến khích tôi học Cao học Báo chí và cho mượn tiền ghi danh. Sau 1975, lúc Thắng đã vượt biên ra nước ngoài nên tôi phải tìm đưa cho Lạc (em Thắng) để gửi trả và cảm ơn lòng tốt của Thắng. Những năm kinh tế trong nước khó khăn thỉnh thoảng Thắng còn gửi quà về cho, có lần gửi cho Cúc (em gái Thắng) mang về. Năm ngoái, nhận được tin đưa con út của tôi lập gia đình, Thắng còn gửi quà về mừng cháu. Tôi hằng mong có dịp gặp lại để hàn huyên, nhưng tiếc quá. ...”. Thắng ra đi thật yên bình...”

Nguyễn Tường Bách bạn thời thơ ấu:

“...Khoảng năm 1958, lúc gia đình chúng tôi dọn lên ở 163 Trần Hưng Đạo Huế thì tôi cách nhà Thắng chỉ một nhà. Chúng ta liền quen thân nhau và rủ nhau đi chơi, từ đánh bi-da, đá banh bàn, đánh cờ tướng... Tôi hay qua nhà Thắng chơi với Thắng và Lạc, nhiều đến nỗi có

khi leo balcon qua nhà nằm ở giữa, có khi leo trên mái nhà đó. Dĩ nhiên chúng ta cũng rủ nhau học hành và cuối cùng đều là học trò giỏi. Chúng ta xa nhau từ khoảng 1967, lúc tôi đi Đức. Khoảng 1972 trở đi, kể cả sau 75, tôi hay về thăm nhà và lúc nào cũng qua chào mẹ Thắng và hỏi thăm Thắng...”

Anh Thọ chi Tám bạn thời trung học:

“Thắng và tôi cùng học 7 năm Quốc Học niên khóa 1959-1966.

Năm đệ thất hai đứa ngồi bàn đầu gần nhau.

Tôi thì ham chơi hơn là ham học
Thắng cũng nghịch nhưng nghịch ngầm

.....

Học chung lớp suốt 4 năm trung học đệ nhất cấp.

Và thêm vào năm Đệ Nhất B1..

Chúng tôi chơi thân với nhau từ thuở đó cho đến bây giờ...

.....

Nói chuyện tu hành và đời sống lúc về hưu
Thắng hứa hẹn sang năm sang nhà mình ở Phoenix chơi vài ba tháng

Tụi mình nói về Đạo Phật là đạo để Hành chứ không phải để bàn

Thắng đọc mấy câu thơ Thiền:

"... Chỉ thẳng chân Tâm
Thấy Tánh thành Phật..."

.....

Bạn cùng khóa Tôn Thất Thiện: "Thắng, Vọng và mình (Thiện) gặp nhau ở Sài Gòn trong dịp thi vào trường Công Chánh - Phú Thọ. Thắng thì ở đường Trần Hưng Đạo (SG chớ không phải phần kéo dài trên Chợ lớn), Vọng thì ở gần cầu Sắt Gia Định còn Thiện thì ở đường Nguyễn Hoàng - Chợ lớn, rứa mà gần như mỗi ngày mỗi đứa một chiếc xe đạp đi kiếm tìm nhau (Vọng thì có chiếc xe đạp tốt nhất, xe đạp DURA), khi thì Thiện đến Thắng rồi lên nhà Vọng, bữa khác thì Vọng lộc cộc đến Thắng rồi đi kiếm Thiện ... sau đó là chúng mình đạp lên Phú Thọ, hay đến nhà Minh Nguyệt, Dỏ ... hay đi ăn bún bò ở đường Lê văn Duyệt (gần đường Nguyễn văn Thoại - trước mặt trường cao đẳng Phú Thọ), chung chung

mỗi ngày bộ 3 đập cả 20 cây số nên rồi cũng khá rành đường SG, chúng ta đi nhiều rĩa cũng một phần là vừa rời một thành phố nhỏ bé vào thủ đô thấy cái chi cũng lớn, cũng lạ (tâm trạng người nhà quê lên tỉnh).

Sau khi học ra trường, Thắng, Vọng và Thiện đã "đu lông đu cánh" có thể rời nhà chú, anh chị để ra sống riêng 'tự lập' (đúng thì Vọng đã tung cánh chim tìm về cư xá trường Phú Thọ khi "campus" dành cho sinh viên làm xong), bộ 3 lúc đầu thuê nhà ở xóm Bàn cờ (đường Nguyễn Thiện Thuật, gần nhà của Thuận), rồi bị đuổi phải gồng gánh đồ đạc (cũng may hành lý không nhiều, nên chỉ chiếc xe JEEP của Sài Gòn Thủy Cục là đủ chở rồi mà không cần đến các hãng dọn nhà của như thế giới phương Tây bên này) dọn đến Cư xá Lữ Gia (ở đây có Nguyễn Hữu Thái ở chung một thời gian khi Thái dạy ở trường Công Nghệ rồi sau đó đi qua Thái Lan làm cho chương trình MEKONG). Vài tháng, năm sau lại bị đuổi phải chạy đến cư xá quân đội ở đường Trần Quốc Toản, gần chợ cá. Thêm một lần nữa bị đuổi và chỗ cuối cùng ở chung là căn gác trọ ở đường Trần Quốc Toản (trước trường Quốc Gia Hành Chánh) cho đến 1975.

Sau đó thì mỗi người mỗi phương, Vọng và Thiện có dịp gặp lại sau 75. Vọng + Thiện nghĩ là sau khi tắt cả về hưu thì ngày gặp nhau đây đủ cũng không xa, gặp nhau ở Huế để được Thắng mời đi nhậu đủ nhà hàng ăn như thời trẻ tuổi, thế mà ... đã hết dịp gặp lại người bạn quý."

Ban cùng khoá Trần Như Vọng: "...Tụi mình cùng học với nhau khoá 9 kssc năm 66-70.

Ra trường Thắng đi học AIT ở Thái Lan rồi về trương dạy học. Mình đi làm ở Tổng nha Kiềm Lộ, đi lính, vào Công Binh, làm việc ở Cục. Một thời mình với Thắng, Thiện thuê nhà ở chung, việc ai nấy làm, tối tối về nhà thấy không có bạn cũng cảm thấy buồn buồn man mác. Tụi mình cùng ở Huế, và chơi thân nhau như anh em.

Năm 1978 mình về Huế, gặp Thắng lần Thắng về thăm Huế rồi từ đó tới nay chưa một lần gặp lại và đột ngột Thắng qua đời. Con người Thắng bình dị, chân thật và tốt với bạn bè. Bạn thích thể thao, chơi gì cũng được- bida, tennis, bóng chuyền, thích dancing. Chơi gì cũng đam mê. Tính Thắng dễ bị người khác hiểu lầm vì ít nói, mình có cô em vợ là bác sĩ (em của Thọ bạn thân của Thắng) nhận xét về Thắng "anh nói rằng mà coi thường người khác". Những cảm nhận này ở thời điểm cách đây mấy chục năm rồi, bây giờ cô ấy cũng đã qua đời sẽ có dịp để họ giải toả điều này ở cõi vĩnh hằng.

Ban cùng khóa Lê Trung Đình: Mới tháng trước bạn về nhà mình chơi, chúng ta nói chuyện vui vẻ, nhắc đến từng tên đứa bạn và lập chương trình dự định cùng nhau về VN một chuyến. Những hình ảnh thân thương thời đi học hiện ra mỗi khi gặp bạn. Bạn và mình có duyên sống gần nhau tính ra cũng gần tròn 50 năm .

Ban cùng khóa Nguyễn Khắc Dỗ: "...một người bạn có nhiều đức tính đáng thương và nề phục. Bạn và mình có nhiều kỷ niệm hồi còn học ở Phú Thọ, có lần được bạn mời về nhà bạn số 1 Huỳnh Thúc Kháng được hai bác và chị Hảo lo cho những bữa cơm Huế rất đặc biệt- trong thời gian này anh Lộc còn là sinh viên Y Khoa Huế. Sang Mỹ, khi chưa lập gia đình, có lần bạn và Cúc thăm gia đình mình thuê ở Ohio-"

Ban ở trại tị nạn Mã Lai My-Nhi, Nguyễn
"... Nhớ ngày nào ở Paulo Bidong, nhờ vả anh dẫn vào khối xây cất cho Nhi đi làm, kiếm thêm thức ăn cho mấy đứa em, Cúc còn nhớ? Hồi sang trại chuyển tiếp ở Kuala Lumpur, anh chưa chịu đi Mỹ liền, vì Cúc bị bệnh đó, một ông anh thật là quý..." (Germany)

Nguyễn Đức Tùng và Loan bạn tù thời mới đến Mỹ:

"...Chưa đầy hai tháng trước gặp anh ở D.C. anh vẫn như ngày nào. Bao nhiêu kỷ niệm

ngày còn ở California lúc mới qua tị nạn lại hiện về. Ai cũng nghèo khổ nhưng anh chẳng bao giờ ngần ngại để giúp đỡ người quen. Anh bao giờ cũng khiêm tốn, nói năng nhỏ nhẹ, nhất là với cô em út. Có lần cô Cúc nấu 1 nồi bún bò cho anh ăn nguyên 1 tuần; khi ăn hết nồi anh cũng chỉ nhỏ nhẹ nói: "tối nay cho anh ăn cơm". Có lần anh đã ứng trước tiền mua giúp cho Tùng cái TV và chở từ Sacto về San Francisco. Từ khi rời Cali. ít gặp mặt nhau nhưng những kỷ niệm đẹp tình bằng hữu ngày mới tị nạn chẳng bao giờ phai mờ. (Virginia).

Ban quản vọt Thanh Trần:

"...Anh là một người thật hiền lành, thân thiện hòa đồng, Anh nói năng từ tốn nhưng không kém phần hài hước, đáng đi lượm banh quá chậm chạp nhưng khi theo đánh banh thì lại nhanh nhẹn đầy ấn tượng, tấm lòng từ thiện thương người của anh cũng thật bao la: Anh là người đầu tiên đóng tiền nguyên năm ủng hộ "Quán Cơm 2000đ" thay vì đóng 5đ hằng tháng. Làm nên phong trào đóng góp nguyên năm, giúp Sơn thủ quỹ vận hành suôn sẻ. Quý Cấp Học Bổng hằng năm cho Học Sinh Việt Nam Nghèo do tôi đứng ra vận động, khởi sự từ năm học 2013~14 đã có nhiều anh chị ủng hộ, trong đó có anh Thắng và đã giúp được 98 cháu học sinh thay vì là 70HS như yêu cầu, năm học 2014~15 đã giúp 123HS thay vì 100HS như yêu cầu...Nhưng cách đây khoảng một tháng anh Thắng hỏi để ủng hộ thì quỹ đã đóng, anh Thắng đã phiền trách tôi rằng: "Sao Thanh không thông báo hạn chót đóng tiền và đóng cho ai?". Tôi đã nhận lỗi thiếu sót và hứa sang năm sẽ bổ sung và sẽ thu tiền anh sớm nhất... giờ đây anh Thắng đã ra đi vĩnh viễn không từ già mất rồi..."



Bạn bè trong nhóm quần vợt Sacramento



Hai lão tướng Bửu Hiệp và Lê Kim Thắng

Ban quản vọt Nguyễn Đình Hoàng:

"Vĩnh Biệt Thắng Râu. Anh Lê Kim Thắng đã qua đời. Cái chết của anh Thắng đã làm khá nhiều người trong nhóm tennis Sacramento xúc động. Lý do chính là bản tính hiền từ và thân thiện của anh Thắng đã lấy được cảm tình của hầu hết mọi người. Tôi chưa thấy anh Thắng giận ai bao giờ cả. Có ai giận anh chẳng? Anh chỉ cười hề hề là xong chuyện.

Tính hiền từ và thân thiện của anh được thể hiện ngay trong lối đi đứng và chơi tennis của anh. Anh thường lái xe vào parking lot rồi sau đó khoan thai mang giày, lấy nước, ghế, vợt, ... rồi sau đó mới thung thủng bước vào sân. Có lần tôi tò mò lấy đồng hồ thử xem từ lúc anh đậu xe đến lúc anh vô sân tennis mất bao lâu. Kết quả là 45 phút. Tôi thấy anh lái xe vô parking lot nên định chờ anh vào để bắt cặp. Trong khi chờ đợi mọi người rủ tôi chơi một độ khác. Tôi chơi xong set mà anh Thắng vẫn chưa vô sân. Lối chơi tennis của anh có thể được gọi là "Giờ cao đánh khỏe". Chẳng hạn như khi anh giao banh, anh bước vài bước đến nữa sân rồi giờ vợt lên cao nhưng lại đánh nhẹ trái banh vào sân đối thủ. Khi anh smash banh cũng vậy. Anh hùng hổ đưa vợt lên cao rồi vỗ nhẹ banh qua như sợ làm đau đối thủ. Tuy nhiên anh Thắng là một tay tennis hay với hai tuyệt nghệ - smash vào 2 góc, và đánh rất đều, đều đến nỗi mang danh bức tường Bá Linh.

Tuy hiền từ nhưng anh không thụ động. Ngược lại anh rất chủ động lo cho vợ con. Sau

khí cười vợ anh sốt sắng hỏi tìm công việc cho vợ. Khi con gái anh vô Trung Học và muốn chơi tennis cho trường, anh hỏi tôi về kinh nghiệm của 2 đứa con gái của tôi chơi tennis cho Trung Học và Đại Học. Sau đó anh đem con gái ra vượt tennis ở sân Sacramento State University.

Một lý do khác làm mọi người xúc động là "Trông người lại nghĩ đến ta". Anh Thắng là một trong những người đánh tennis đều đặn nhất trong nhóm. Thứ 2, thứ 4, thứ 6, thứ 7 tôi thường thấy mặt anh ở sân tennis. Đó là chưa kể Chủ Nhật. Anh có thể đánh 4, 5 set tennis mà không mệt. Nghĩa là bề ngoài anh Thắng trông khỏe mạnh hơn nhiều người trong nhóm. Vậy mà anh Thắng đã ra đi thì mọi người có lẽ nhận thức được sự mong manh của cuộc sống. Tại sao anh Thắng có tên Thắng râu? Số là khoảng năm 1984 gì đó nhóm tennis chúng ta có 3 Thắng. Mọi người mới gọi Thắng Bàu, Thắng -anh Thái-, và Thắng Râu để phân biệt. Nay cả 3 Thắng đều nghỉ chơi tennis với nhóm chúng ta.

Anh Đan Lê ban đồng nghiệp vong niên:

"LỜI ĐIỀU VẤN CHO CHÚ THẮNG
Sáng nay nghe tin chú mất
Lòng giật mình chưa xót làm sao
Ngẩng đầu muốn hỏi trời cao
Chuyện này phải hiểu thế nào cho thông?
Chú còn nhớ không
...mỗi ngày đi bộ
Nói chuyện đời, chuyện công việc, gia đình,...
Nhiều chuyện linh tinh
nhưng cũng giúp mình ...đi mấy vòng công sở
Rồi những lúc
...đi ăn trưa, đi chợ
Cứ ngỡ rằng đời như thế kéo dài
Nhưng quả thật bị ai
Hôm nay chú ra đi
...buông xuôi tay, nhắm mắt
Lòng đau như cắt
Sinh tử tương phù
Giờ lại lạnh lùng
Quay về lòng đất!
Nghe tin chú mất

Rất đau thương...

*Cuộc sống vốn dĩ vô thường
Vừa mới đó, giờ hai đường cách chia
Cầu cho chú ở bên kia
Tâm hồn thanh thản, sớm khuya an lành..."*

Trong sổ ai điều, **anh Nguyễn Đình Hoàng, ban quản vọt**, chuyển ngữ thơ của Lý Bạch sau đây:

*"Hoài Niệm:
Sống, ta là lữ khách,
Chết, ta trở về nhà.
Trời đất, một quán trọ,
Xót xa, bụi muôn đời.
Trên trăng thổ nguyện thuốc,
Dâu xanh thành củi khô,
Xương trắng lặng không nói,
Tùng xanh chả biết xuân
Xưa nay người ta thán,
Phù vinh đáng gì đâu.*



Ai Hữu Công Chánh tại Sacramento



Hình Gia Đình anh Thắng và các anh TH Dục, Bửu Hiệp



Mừng Lá Thu Xuân 104

*Xuân đến Xuân đi,
Hoa tàn hoa nở,
Kẻ trẻ người già,
Cười vui hớn hở,
Mừng LÁ THU XUÂN,
Huy hoàng rực rỡ!*

Nên có thơ rằng:

*Mừng Ban Biên Tập lão" Ca Li,
Chẳng kể sức già Xuất"* đúng kỳ,
Thu Xuân ngoại diện coi tươi mát,
Nội dung phong phú khó ai bì!
Sau thơ này lão'xin ngừng bút,
Tuy cũng góp phần dẫn 'hướng đi'...*

Lê Nghiêm Hùng

* "Xuất": xuất bản

Tình Bạn Công Chánh

Nguyễn Quang Bê



*Từ trái, Hàng đứng: Minh N, Phát, Tùng, Điền, Phi, Bê, Thành, Minh H.
Hàng ngồi: Thiệp, Luân, Định, Bình.*

Gần sáu năm về hưu, tôi không có dịp đi xuống dưới vùng Los Angeles để thăm bạn bè và xem lại những cảnh vật đổi thay của miền nắng ấm Cali. Nhớ lại Khi còn làm việc trong Bộ Công chánh tiểu bang, được chỉ định phụ trách công trình cầu ở District 12 (Orange county) và District 07 (LA county), tôi có dịp đi giang hồ ở vùng nam Cali rất nhiều nơi. Nay vì lớn tuổi, sức khỏe không còn dồi dào như xưa, phản ứng không bén nhạy khi lái xe ở vùng quá đông đúc như ở LA, nên tôi cũng ngại khi lái xe ở vùng này. Vì lâu không gặp lại bạn bè Công chánh nên tôi quyết định đi xuống dưới đó để gặp lại anh em, gợi nhớ lại tình bằng hữu.

Tôi điện thoại cho Minh Hà, bạn đồng khoá, nhờ Minh sắp xếp cho một buổi họp mặt với các bạn cũ. Minh đã sốt sắng thông báo cho anh em về buổi họp mặt thân hữu này.

Ngày 15 tháng 01, 2015, chúng tôi hẹn gặp nhau ở Royal Banquet restaurant, một nhà hàng trang hoàng rất lịch sự ở đường Bolsa, Santa Ana. Những bạn bè tham dự gồm có:

Hà trọng Minh, anh chị Nghiêm phú Phát, anh chị Ngô thái Bình, anh chị Trịnh Thành, Nguyễn Thiệp, Tô Tiến Tùng, Nguyễn duy Tâm, anh chị Nguyễn thúc Minh, Nguyễn phú Điền, Nguyễn hữu Định, Châu hùng Phi. Nguyễn văn Luân.

Tôi nhớ một câu văn của văn hào La Fontaine nói về tình bạn: "Tình yêu thật sự đã hiếm, tình bạn thật sự còn hiếm hơn"

Nếu như thế thì tôi là một kẻ may mắn đã có rất nhiều anh em đến với tôi bằng một tình bạn thật sự. Hầu hết những bạn bè hiện diện hôm đó, tôi có một hay nhiều kỷ niệm khó quên.

Tôi và Điền thân nhau từ lúc còn làm chung ở Tòa đô Chánh Saigon, có với nhau rất nhiều kỷ niệm khi làm việc cũng như khi giao tiếp với bạn bè. Anh em chúng tôi ngoài giờ làm việc thường đi thăm cũng như đi dự đám giỗ của nhân viên ở những vùng Hóc môn, Bà điểm, Cát lái, Bà queo, Tân phú đông, Tân phú tây, Thủ thiêm, toàn là những vùng xôi đậu lúc bấy giờ, vì đa số anh em kiêu lộ đều nghèo, sống ở những vùng thôn quê ngoại ô Saigon. Chính những anh em này là những người bảo vệ chúng tôi khi chúng tôi đến những vùng đó. Và cũng nhờ những tình cảm chân quê đó, sau 1975, tôi không bị nhân viên tố khổ như những cấp chỉ huy khác. Hôm sau buổi họp mặt, tôi hẹn Điền đến ăn sáng ở một tiệm người Miên ở đường McFadden, tiệm sạch sẽ và ngon. Ăn xong chúng tôi lái xe xuống bờ biển ở Huntington beach để hàn huyên tâm sự. Chúng tôi thả bộ dọc theo bờ biển và đi ngắm khu du lịch tại đây. Trước đây khi tôi còn làm việc, tôi có đi nghiên cứu một công trình dự định xây cất một khu thoát nước và một cầu bộ hành dọc theo Pacific Highway ngang qua Huntington beach, lúc đó nhà cửa ở khu này còn sập xệ, nay thay vào đó là những khu trung tâm du lịch cao cấp. Sự phát triển khu du lịch nơi đây thật là nhanh chóng. Chúng tôi kể cho nhau nghe những kỷ niệm khi làm ở Tòa đô chánh và ở District 12. Điền cũng kể cho tôi nghe cuộc vượt biên kỳ thú của người anh trai từ Mỹ trở về Saigon ngày 30 tháng tư 1975 để đem được vợ con và cả gia đình Điền thoát khỏi Saigon bằng phi cơ mặc dầu lúc đó không còn máy bay

từ Mỹ về Vietnam cũng như từ Việt nam qua Mỹ. Tình gia đình đã giúp anh của Điền vượt qua bao nhiêu sóng gió, nguy hiểm để cứu gia đình mình.

Tôi cũng nhớ khi gia đình tôi tị nạn tại trại ty nạn Songkla (Thái Lan) năm 1978, Điền đã gửi giúp cho tôi US \$50, một món quà rất quý giá lúc bấy giờ, mặc dầu Điền cũng có những khó khăn trong bước đầu tại Mỹ. Tôi nhớ lúc đó vợ tôi che lều để bán bánh mì trong trại tị nạn để phụ thêm cho ăn uống trong gia đình, một ngày lời được 40 baht (2 dollars) là quý lắm rồi. Đã 35 năm trôi qua, nhưng tôi vẫn còn nhớ món nợ ân tình mà Điền đã dành cho tôi.

Tôi và Bình học chung khóa 6 công chánh, Bình tánh tình xuề xòa, dễ thương. Bình qua Mỹ tương đối trẻ hơn các anh em khác. Khi đến Mỹ, anh chị Bình và anh em khóa 6 có dịp họp mặt ở nhà tôi. Sau đó vài tháng, Bình vào làm việc bên Division of Construction. Công việc này đòi hỏi phải lái xe đi công trường nhiều nơi và phải liên lạc với nhân viên của nhà thầu. Khi được chỉ định làm việc ở công trình vùng Glendale (gần cực bắc của LA), vì chưa quen với địa hình nên đã xảy ra tai nạn khi lái xe và Bình gặp khó khăn với người chỉ huy công trường đó. Nhờ quen biết với người Resident Engineer phụ trách các công trường ở vùng đó, tôi đã nhờ họ giúp cho Bình và chuyển cho Bình về công trường ở gần nhà hơn. Thật là may mắn cho Bình, vì nếu Bình làm ở District khác thì tôi cũng bó tay thôi. Ngày nay Bình và các con đã rất thành đạt trong xã hội.

Tôi và Định học chung khóa 6 công chánh, Định lúc nào cũng vui vẻ với anh em. Lúc Định còn làm ở Modesto, tôi, Thọ, Bảo thường hẹn gặp nhau, khi ở nhà Định, khi nhà Bảo, khi nhà tôi, tình bạn rất khăng khít.

Định là người có tài, đã đi làm rất nhiều nơi trên xứ Mỹ, từ Oregon, Sacramento, San Diego, Modesto, nên bạn Định có nhiều kinh

nghiệm về các công trình xây cất về công chánh và kiến thiết tại Mỹ.

Mặc dầu hiện định cư ở San Diego, khi hay tin tôi xuống, Định cũng lái xe lên để chung vui cùng anh em.

Tôi và Trịnh Thành học chung khóa 6 công chánh, anh chị Thành rất hiếu khách. Khi còn đi làm, thỉnh thoảng khi Minh Hà tổ chức họp mặt công chánh, thì vợ chồng Trịnh Thành rất sốt sắng cho mượn nhà và tổ chức tiệc mời anh em.

Tôi cũng nhớ khi chị Phát đang gặp khó khăn về tài chánh, thể theo đề nghị của tôi, Trịnh Thành đã đứng ra lo vận động anh em khóa 6 và chính Trịnh Thành đứng ra lo chu đáo sự giúp đỡ đó. Thật là một người có tâm Phật. Chị Phát và vợ tôi rất thân nhau, chị có nhiều khiếu về thẩm mỹ.

Vợ chồng Minh Hà (khóa 6) rất hiếu khách và sẵn sàng giúp đỡ anh em, bạn bè khi cần tới. Vợ chồng Minh Hà chiếm kỷ lục về việc đi du lịch. Tôi dám cá là trong anh em công nhánh, rất ít người có cơ hội đi vòng quanh thế giới như vợ chồng Minh Hà. Như vậy, mai này lên thiên đàng không thành con ma nhà quê.

Tôi và anh Nguyễn duy Tâm được biết nhau khi tôi về phụ trách cầu và anh Tâm phụ trách về highway ở District 12. Mặc dầu quen nhau không lâu, nhưng chúng tôi trở nên bạn bè thân thiết vì hợp nhau.

Cách đây 20 năm anh Tâm đã lặn lội từ Orange County để dự lễ cưới cho con trai của tôi. Những khi lên họp ở Sacramento, khi hay tin, tôi và anh thường đi dùng cơm tối chung, Tâm sự về gia đình con cái, nhắc lại những kỷ niệm êm đềm thời thơ ấu bên Việt nam, những kỷ niệm mà không bao giờ tìm lại được. Anh sống một cuộc sống mẫu mực, mặc dầu trong cảnh gà trống nuôi con, nhưng anh đã làm bổn phận của người cha toàn hảo.

Tôi và Châu hùng Phi quen nhau sau khi tôi nghỉ việc ở Saigon, trở về làm tại ty công chánh Long xuyên, mục đích để tìm đường vượt biên. Phi là dân công chánh Châu đốc, sau 75 Châu đốc và Long xuyên hợp thành một Ty, rất có lợi cho tôi và anh cùng hợp tác để ra đi. Chúng tôi đã đi trong rất nhiều kinh rạch ở Rạch giá, Cà mau để tìm con đường tương đối an toàn khi ra tới biển. Nhớ những lúc đi xuống len lỏi trong kinh rạch không một bóng người, muỗi kêu như sáo thổi, đĩa lội như bánh canh, gặp những chót canh của bộ đội dọc đường ra biển, nhớ tới mà giờ này vẫn còn rợn óc. Lúc đó có thể nói là điếc không sợ súng. Sau đó vì lý do nguy hiểm quá, nên tôi chỉ đi vượt biên một mình còn Phi chờ con bảo lãnh qua sau.

Tôi và Trần trung Trực, Hồ tấn Đức có dịp ghé thăm và ngủ quá đêm ở mobil home của anh chị Thiệp. Nhà tuy nhỏ nhưng nhờ đó mà tình bạn ấm thêm lên. Chúng tôi có dịp tâm sự suốt đêm, trao đổi những kỷ niệm vui buồn khi còn là sinh viên, ở trại tị nạn cũng như lúc làm việc tại Mỹ. Không ngờ đó là lần gặp gỡ sau cùng của chúng tôi với Đức, vì sau khi chia tay, Đức trở về Texas và bị stroke và mất bên đó. Tôi rất thích đọc những bài viết của Tràm Cà Mau vì lời văn nhẹ nhàng, nội dung đơn giản có pha chút duyên dáng tếu, đọc rồi cảm thấy đầu óc thoải mái không còn những suy nghĩ rắc rối trong cuộc đời.

*Tình bạn cũ giữa chúng mình, đây, đó
Có khi nào có thể nhạt hay phai
Bao nhiêu năm như bụi trúc gốc mai
Như nắng ấm rọi soi hồng cây cỏ*

Bài viết đã dài, xin tạm ngừng nơi đây. Xin cảm ơn sự có mặt của anh chị Minh, anh Tùng, Luân. Xin mượn bốn câu thơ mà tôi đã đọc được trong một tạp chí để nói lên lời cảm ơn với tất cả bạn hữu trong buổi họp mặt.

Nguyễn Quang Bê



Các Chị: Bê, Bình, Thành, Minh N.



Các Anh: Thành, Bê, Thiệp, Tùng.



Các Anh: Luân Định, Bình, Phi.



Các Anh: Bình, Minh H., Phi, Điền.



*Hàng đứng, Các Anh: Phát, Minh H., Bình, Tâm, Bê, Thành, Minh N.
Hàng ngồi, Các Chị: Phát, Bê, Bình, Thành, Minh N.*

Tường Thuật Buổi Họp Mặt Bất Thường Của BPT/LTCC

Ngày 11 Tháng 9 Năm 2015

Mai Trọng Lý



Từ trái: Duật, Minh, Tâm, chị Minh, Thiệp, chị Hùng, chị Văn, Văn, chị Duật, chị Nam, Nam, Lý, Hùng

Theo thông lệ của Ban Biên Tập Lá Thư AHCC, sau khi hoàn tất bài viết của các AH gửi về, sửa lỗi chính tả và trình bày theo khuôn khổ của LT, với các hình ảnh phụ họa, được sắp xếp theo mục lục và đánh số trang. Hình bìa báo chọn lọc các hình ảnh theo mùa của LT phát hành, mà AH Chánh Phó Nhóm Lê Nghiêm Hùng đã mất công chụp được, qua dàn máy nhà nghề của chàng.

Nội dung LT gồm các bài của AH gửi về, BPT chỉ có biên tập phần trả lời thư tín, do AH Đào Tự Nam phụ trách, với sự góp ý của AH Ái Văn, vì Ái Văn được chúng tôi cho là Tự Điển của Ngành Công Chánh, chàng biết rõ ai ra trường khóa nào? Tòng sự tại đâu? Tính tình ra sao? Nhờ vậy phần trả lời thư tín đã là một

nhịp cầu tri âm của các AHCC khắp năm châu gửi về cho LT, và được BPT trả lời cho các thắc mắc của từng cá nhân, nhưng cũng là trả lời chung cho các AH cùng có những thắc mắc tương tự.

Lá Thư AHCC khác các nội san của các đoàn thể bạn là ở mục này, qua bao nhiêu BPT, người viết mục này vẫn nối tiếp truyền thống đó, các AH nhận được LT đều đọc mục này, trước khi đọc đến bài của mình viết, được đăng trong cùng LT.

Sở dĩ tôi nói nhiều đến mục này, vì hôm nay chúng tôi được đón tiếp Anh Chị Nguyễn đình Duật từ miền Bắc Calif. xuống Nam Calif. thăm chúng tôi. AH Duật là người phụ trách mục thư tín của nhiệm kỳ trước, nhưng vẫn tiếp

tục trong BPT cùng chúng tôi trong nhiệm kỳ này, với trách nhiệm nặng nề hơn, vì ngoài phần trí tuệ còn phải góp sức lao động nữa.

Quý AH cầm trên tay LT của mình, đã được đọc phần nội dung trình bày sáng sủa, được như vậy là do công lao của AH Duật. Sau khi nhận được bản thảo LT do AH Nguyễn thúc Minh chuyển qua điện thư, đã làm việc cùng với chuyên viên điện toán của nhà in, để điều chỉnh phần ảnh sáng các hình ảnh phụ họa, các tên bài cho cùng một độ sáng, giúp cho việc in LT được hoàn hảo.

LT 103 AH Duật phải nhọc công nhiều, vì quá trình làm việc với nhà in đã khám phá ra nhiều sai sót, phải làm việc với AH Thúc Minh để cùng sửa chữa.

Đó là lỗi của Ban Phụ Trách, vì khi AH Luân nhận được bài, chuyển cho Ban Phụ Trách đọc, lấy ý kiến và tuyển chọn, khi có nhiều người đồng ý đăng được, thì bài chỉ được sửa chính tả mà thôi, còn văn chương tùy theo tác giả, LT tôn trọng không sửa đổi, nếu có, thì đề nghị tác giả sửa lại, để AH Thúc Minh layout, xong gửi cho toàn Ban Phụ Trách đọc lại xem có lỗi chính tả và cho ý kiến để AH Thúc Minh sửa lại, gửi cho Chủ Nhiệm Luân đề nghị đặt tên bài và lưu vào Dropbox. Trong BPTLT thì Chủ Nhiệm Luân là người rành về vi tính (computer) nhất, vì đó là nghề của chàng trên đất Mỹ. Nhưng nhiều khi cũng bị tổ trác, vì khi làm Final AH Thúc Minh xem lại thì không phải là bài được sửa sau cùng. Ôi điện toán mệnh mang mà Dropbox thì to lớn và bài vở thì sửa chữa nhiều lần, lưu vào nhiều lần, khi lấy ra không đúng bài thì nó vậy!

Mà lỗi lớn nhất là anh Thúc Minh, vì sau khi phụ trách layout mấy LT, nghề của chàng tiến bộ lên trong lãnh vực vi tính (*), chúng tôi nhận được bài đã layout, yêu cầu sửa chữa chính tả và cho ý kiến, thấy bài được trình bày với hình ảnh phụ họa đẹp và hợp với nội dung nên cho qua luôn, không đọc lại theo yêu cầu.

Sau một tuần, Thúc Minh lại nhắc trên điện thư “Bài... của AH... tôi đã gửi cho các anh xem, nếu không có ý kiến, tôi sẽ chuyển cho CN lưu vào Hồ sơ Final của LT này”.

“Sự cố” là như thế, vì chúng tôi làm việc theo tinh thần dân chủ tập trung của VC đây trong các ngày “học tập” về “3 giờ thác cách mạng” và “ưu việt” của chủ nghĩa CS tại VN. Mọi quyết định đều được nhất trí, mà chúng tôi lười biếng không đọc lại, AH Minh tưởng chúng tôi “nhất trí” cho qua rồi.

AH Duật đã kiểm ra các lỗi nhỏ đó là lỗi của BPT làm việc theo tinh thần nói trên.

Mỗi kỳ phát hành, LT được in trên 600 số. Sau khi in xong được đóng vào các thùng cho tiện khuân vác, đây là dịp AH Duật đóng góp phần lao động của mình cho LT, là khuân các thùng báo lên xe, chở xuống xe đồ Hoàng tại San José cho kịp chuyển sớm nhất đi Orange County, Nam Calif., cho chúng tôi đón nhận.

Sau khi phân phối LT 103 cho các AH thì chúng tôi được Anh Chị Nguyễn đình Duật cho biết sẽ xuống thăm Nam Calif. Đây là dịp họp mặt hiếm có của BPT có sự hiện diện của AH Duật.

Buổi họp mặt được tổ chức tại nhà hàng Golden Star Restaurant trên đường Bolsa, thành phố Westminster có ông Thị Trường là người Việt Nam.

Nhà hàng này chuyên về hải sản, rộng rãi tiện cho chúng tôi vừa họp hành, vừa ăn uống.

Đúng 11g sáng ngày Chủ nhật 14 tháng 9 năm 2014, chúng tôi đã có mặt để đón tiếp Anh Chị Duật.

Hiện diện có:

A/C Nguyễn đình Duật
A/C Ái Văn
A/C Nguyễn thúc Minh
A/C Đào tự Nam
A/C Lê Nghiêm Hùng
AH Nguyễn Thiệp
AH Nguyễn duy Tâm
AH Mai trọng Lý

Vắng mặt:

A/C Nguyễn văn Luân lý do đi “hấp hôn”.
A/C Hà trọng Minh lý do dự lễ ở nhà thờ.
Chị Mai trọng Lý và chị Nguyễn Thiệp lý do đi Chùa

Anh chị Luân rất tiếc là chương trình đã mua vé không đổi ngày được, nhưng cũng đã hoàn tất việc gửi báo cho các AH với sự tiếp tay của người em AH Hà trọng Minh, là người có Box Office với Bưu Điện Hoa Kỳ, nên đảm nhiệm việc gửi báo cho các AH, việc này đã giúp cho anh em trong BPTLT, mỗi kỳ phát hành không phải khuôn vác, dán phong bì và dán tem tại các bưu điện. AH Hà trọng Minh tuy ít sinh hoạt với anh em, nhưng đều giúp đỡ anh em BPT một cách cụ thể như vậy.

Buổi tiệc bắt đầu lúc 12 giờ, vì chị Duật mãi ngắm các tiệm bán hàng trong T&K nên quên cả giờ ăn mà anh Duật và chúng tôi đợi trong nhà hàng.

Chúng tôi ngồi một bàn tròn lớn 13 người, nhưng các bà ngồi một bên, còn chúng tôi ngồi một bên để tiện hàn huyên tâm sự. Món ăn đặc biệt (chứ không phải đặc sản như tại VN), rượu ngon (mục này được AH Văn chỉ dẫn) nên từ khi tham gia với BPTLT, tôi học hỏi được thêm, biết chọn rượu ngon và vừa tiền, nhưng AH Nam và Thúc Minh thì lấy tiêu chuẩn là phải từ 20 dollars một chai trở lên mới ngon! Riêng AH Thiệp và Hùng thì không uống mà nhường cho Ái Văn uống hộ.

Không biết các bà nói chuyện gì? Riêng chúng tôi đã dặn nhau không nói chuyện LT 104 sắp đến, mà để giờ hàn huyên tâm sự, nhưng vì lương tâm nghề nghiệp, không ăn lương, vác ngà voi mà chuyện điều hành LTCC vẫn là chủ đề trong bàn tiệc.

Trong khi ăn uống, AH Lê nghiêm Hùng vẫn “tác nghiệp” (danh từ mới) với dàn máy hình quá khổ, để chụp những bức ảnh đẹp cho bữa tiệc.

Chúng tôi chia tay nhau lúc 3 giờ chiều, trong niềm lưu luyến của quý bà hẹn nhau lần gặp gỡ khác.

Như thường lệ, anh Thúc Minh giao cho tôi viết bài tường thuật này. Nhưng vì bận việc dọn nhà mới (từ nhà lớn xuống nhà nhỏ), nên bài này được viết vào phút chót, sau khi anh Thúc Minh đã hoàn tất các bài cho LT 104, gọi dục tôi nộp bài, vì sự nghiệp văn chương của tôi với LTAHCC đã chấm dứt, sau số này, LT được các AH của Úc Châu phụ trách.

Như vậy, cuộc đời tập viết văn với kiến thức “Điều Kiện Sách” và “Ghi chú Kỹ Thuật” của tôi đã hoàn tất, để lại cho hậu thế vài bài tường thuật ăn uống trên LT của anh em Công Chánh. Mong trở thành nhà văn như Trầm cà Mau đã không thực hiện được!

(*) Lời trần tình của Thúc Minh: Tôi xin góp ý thêm, vì chẳng may anh Lý lại giao cho tôi đánh máy bài này do anh đánh máy chữ Việt không quen: Tôi công nhận có tiến bộ nhiều về “đánh máy”, về “layout”... nghĩa là một số công việc lật vật các anh trong BPT giao cho, nhưng nói về “vĩ tính” thì có lẽ bị thụt lùi, vì chẳng còn thì giờ viết những chương trình điện toán nữa)



Các chị Hùng, Minh N., Văn, Duật và Nam

Họp Mặt Đón Tiếp Ái Hữu Huỳnh Thanh Quân

NT tường trình

Nghe tin anh chị Huỳnh Thanh Quân từ Úc Châu đi thăm Mỹ quốc, và ghé vùng Sài Gòn Nhỏ của Nam California. Anh chị em đã tổ chức một buổi đón mừng hàn huyên. Chọn được ngày 8 tháng 10 năm 2014, cho thích hợp với thời gian anh chị Quân có mặt tại Nam California. Buổi họp mặt tại nhà hàng Seafood Paradise trên đường Westminster. Tham dự gồm có anh chị Huỳnh Thanh Quân, anh chị AH Nguyễn Thúc Minh, Đào Tự Nam, Nguyễn Thiệp và các Ái hữu Nguyễn văn Luân, Mai Trọng Lý, Hồ Viết Phán, Nghiêm Phú Phát, Lâm Viên, Lê Đình Kỳ, Hà Thúc Tầm, Vũ Thành Nam và vợ chồng thân hữu Lê văn Thặng. Buổi họp mặt rất vui vẻ, rộn ràng, tiếng cười vang vang không dứt. Chuyện trò hàn huyên mãi cho đến khi nhà hàng đóng cửa nghỉ trưa mà vẫn chưa rời tiệm.



Anh chị Huỳnh Thanh Quân vẫn còn phong độ, da dẻ hồng hào, thân hình thon thả hơn mấy năm về trước khi gặp tại Bắc California. Trông vào thì thấy khỏe mạnh và trẻ trung hơn các bạn bè cùng lứa tuổi. Anh chị Quân đang định cư ở Sydney, Úc Châu, là đại diện của nhóm

AHCC vùng này từ mấy chục năm qua. Mỗi năm tổ chức họp mặt nối cái tình AHCC còn duy trì mãi. Được biết, bất cứ Ái Hữu Công Chánh nào đến Sydney, cũng được anh Quân mời anh em AHCC địa phương họp mặt tiếp đón rất thân tình. Có khi anh chị Quân còn đưa đi thăm các danh lam thắng cảnh, đưa về thủ đô Canberra xa hơn 180 km, viếng các di tích lịch sử. Ái hữu Công Chánh nào từng ghé Sydney, đều cảm động cái thân tình ấm áp của anh chị Quân.





Buổi họp mặt này, Ái Văn bận đi xa chưa về, không đến được, nên đã mời anh chị Quân và các anh chị em Công Chánh một bữa họp mặt khác tại tiệm ăn Nguyễn Huệ. Buổi họp mặt này cũng đầy hai bàn tròn lớn. Cua hết ba

chai rượu vang hảo hạng. Được AH Lý đặt cho những món ăn rất đặc biệt, đậm mùi quê hương. Các AH cũng tiếp tục hàn huyên náo loạn trong một góc tiệm và vang vang tiếng cười đùa. Chủ tiệm chắc cũng đã quen với cái ồn ào của đám thực khách quen thuộc này, nên không có chút bất bình nào.

Buổi họp mặt hôm nay cũng đầy cả tình cảm lưu luyến, chuyện trò mãi cho đến quá trưa, khi quán vắng hoe, anh chị em bắt tay nhau ra về và hẹn ngày tái ngộ.



Hàng ngồi: Các Chị Đào Tự Nam, Nguyễn Thúc Minh, Huỳnh Thanh Quân, Lê Văn Thặng, Nguyễn Thiệp

Hàng đứng: AH Đào Tự Nam, Hà Thúc Tầm, Nguyễn Thúc Minh, Nghiêm Phú Phát, Huỳnh Thanh Quân, Lâm Viên, Lê Đình Kỳ, Nguyễn Thiệp, Hồ Viết Phán, Mai Trọng Lý, Vũ Thành Nam, Nguyễn Văn Luân.

Tường trình cuộc họp AHCC tại Austin

tại nhà AHCC Nguyễn Văn Mơ ngày 22 tháng 11 năm 2014

Trần Trung Trực



Từ trái qua phải anh chị Võ Quốc Thông và em bé Thái Hà, anh chị Hồ Phước Thông, anh chị Trực, anh chị Mơ, anh chị Toàn, anh chị Oánh, anh chị Liêm và anh chị Đồng

Cuộc họp mặt này được tổ chức vào buổi trưa, chứ không phải buổi chiều như những lần trước đây. Đó là ý kiến hay của anh Mơ vì bây giờ tất cả về hưu và già rồi, tổ chức vào buổi tối sau khi ăn xong và lái xe về nhà rất khó khăn. Vả lại, hôm nay trong khi ăn và khi về, mưa lớn nhất trong 20 năm nay nên lái xe thật khó khăn.

Cuộc họp hôm nay đông đủ mọi người. Có tất cả 8 cặp AHCC, anh chị Mơ, chủ nhà, anh chị Toàn, anh chị Hồ Phước Thông, anh chị Liêm, anh chị Đồng, anh chị Oánh, anh chị Võ Quốc Thông và em bé Thái Hà, và anh chị Trực.

Đáng lẽ anh Mơ sẽ giới thiệu với tất cả AHCC tại Austin kỳ họp mặt này, chị Yên và em bé Thái Hà, vợ và con của anh Võ Quốc Thông, mới từ Việt Nam qua. Nhưng có lẽ anh Thông vì bận bịu với con nhỏ nên nhầm giờ mời là 12 giờ trưa, thay vì 11 giờ sáng như anh Mơ gửi email. Tuy nhiên vợ chồng anh Thông chỉ trễ có vài phút. Mọi người đều vui mừng vì thấy anh Thông có vợ thật trẻ và em bé Thái Hà mới hơn 1 năm. Đạo này anh Thông trông trẻ ra.

Kỳ họp nào cũng thật nhiều món. Kỳ họp này có những món sau: mì xào hải sản của anh chị Hồ Phước Thông, cánh gà chiên của anh chị

Tường trình cuộc họp AHCC tại Austin

tại nhà AHCC Nguyễn Văn Mơ ngày 22 tháng 11 năm 2014

Trần Trung Trực



Từ trái qua phải anh chị Võ Quốc Thông và em bé Thái Hà, anh chị Hồ Phước Thông, anh chị Trực, anh chị Mơ, anh chị Toàn, anh chị Oánh, anh chị Liêm và anh chị Đồng

Cuộc họp mặt này được tổ chức vào buổi trưa, chứ không phải buổi chiều như những lần trước đây. Đó là ý kiến hay của anh Mơ vì bây giờ tất cả về hưu và già rồi, tổ chức vào buổi tối sau khi ăn xong và lái xe về nhà rất khó khăn. Vả lại, hôm nay trong khi ăn và khi về, mưa lớn nhất trong 20 năm nay nên lái xe thật khó khăn.

Cuộc họp hôm nay đông đủ mọi người. Có tất cả 8 cặp AHCC, anh chị Mơ, chủ nhà, anh chị Toàn, anh chị Hồ Phước Thông, anh chị Liêm, anh chị Đồng, anh chị Oánh, anh chị Võ Quốc Thông và em bé Thái Hà, và anh chị Trực.

Đáng lẽ anh Mơ sẽ giới thiệu với tất cả AHCC tại Austin kỳ họp mặt này, chị Yên và em bé Thái Hà, vợ và con của anh Võ Quốc Thông, mới từ Việt Nam qua. Nhưng có lẽ anh Thông vì bận bịu với con nhỏ nên nhầm giờ mời là 12 giờ trưa, thay vì 11 giờ sáng như anh Mơ gửi email. Tuy nhiên vợ chồng anh Thông chỉ trễ có vài phút. Mọi người đều vui mừng vì thấy anh Thông có vợ thật trẻ và em bé Thái Hà mới hơn 1 năm. Đạo này anh Thông trông trẻ ra.

Kỳ họp nào cũng thật nhiều món. Kỳ họp này có những món sau: mì xào hải sản của anh chị Hồ Phước Thông, cánh gà chiên của anh chị

Oánh, gói đu đủ tôm thịt của anh chị Đồng, bánh quai vạc của anh chị Toàn, bánh khoai mì của anh chị Liêm, cơm chiên Dương Châu của anh chị Trục, và bún suông và bánh gai của anh chị Mơ. Ngoài ra còn đồ tráng miệng như nho, táo, dâu, vv.. do chủ nhà cung cấp.



Các món ăn do AHCC tại Austin mang đến

Sau khi ăn xong, chuyện trò và ca hát. Anh Toàn và anh Đồng kể lại những chuyến du

thuyền mà các anh vừa mới đi. Anh Liêm hát bài Tạm Biệt Mái Trường Xưa, lời của AH Vũ Quý Hảo ở Houston, Texas viết ngụ ý đề cao tình tương thân tương ái của AHCC, nhạc dựa theo bản nhạc "Au Revoir", ghi trên phone của anh thật hay.

Trước khi tạm biệt, anh Mơ ngỏ lời cảm ơn toàn thể AHCC Austin đã đến tham dự đông đủ và mong rằng các cuộc họp mặt về sau cũng đông đủ như kỳ này.

Tất cả mọi người ra về lúc 3 giờ chiều và hẹn sẽ gặp nhau vào mùa xuân năm 2015 tại nhà anh chị Hồ Phước Thông.

AHCC Trần Trung Trục ghi



Hàng trái anh Oánh, Đồng, Liêm, Hồ Phước Thông, Trục, chị Toàn, Liêm và Oánh, ngồi giữa chị Trục, hàng phải chị Đồng, Hồ Phước Thông, anh chị Mơ, anh Toàn, và anh chị Võ Quốc Thông và bé Thái Hà

Phúc Trình Buổi Họp Tất Niên 20-12-2014 của **AHCC Houston Texas**

Vũ Quý Hảo

Năm nay, AHCC Houston TX đã họp mặt tại Club-House, (Địa chỉ: 6225 Plantation Point Dr. Katy, TX 77449) thay vì họp ở tư gia như thông lệ! Lý do của sự thay đổi này là: Đỡ bận rộn cho gia chủ, có nhiều chỗ đậu xe, rộng rãi, sáng sủa, và dễ tìm đường.

Buổi Họp Mặt Tất Niên đã được khai mạc lúc 6:00 PM ngày Thứ Bảy 20-12-2014

Số người tham dự:

1. Anh Phí Ngọc Huyền (1)
2. Anh chị Nguyễn Văn Độ (2)
3. Anh chị Đoàn Kỳ Tường (2)
4. Anh chị Vũ Quý Hảo (2)
5. Anh chị Nguyễn Đôn Xuân (2)
6. Chị Hà Văn Đáng (1)
7. Chị Nguyễn Quý Hội (1)
8. Cháu Kiều Tiên (1) con AH quá cố Huỳnh Tấn Khiêm
9. Anh Đỗ Hưng (1)
10. Anh Đỗ Khải (1)
11. Anh Đỗ Hoàn (1)
12. Thu Cúc em chị Lê Thanh (chị Hảo) (1)
13. Anh Nguyễn Văn Lộc (1)
14. Anh chị Nguyễn Kim Khóat (2).

Tổng cộng là **19 người**

Trước khi dự tiệc, **AH Nguyễn Văn Lộc** đã giúp chị Thủ Quỹ, đến từng người để rí tai “*Đóng niên Liễm, nhưng **khỏi** đóng tiền nuôi dưỡng LTCC*”. Mọi người đều vui vẻ đóng niên liễm gấp đôi năm ngoái để quỹ AHCC Houston được rới rộng hơn! Thật ít thấy hội đoàn nào mà các hội viên lại mau mắn và rộng rãi như AHCC Houston TX!

Hành chánh:

Sau lời chào mừng của AH Hội Trưởng, là mục “Tuồng trình chi thu” do chị Thủ Quỹ **Nguyễn Quý Hội** trình bày; Chi thu rành mạch, sổ sách phân minh! Một tràng pháo tay đã nổ ròn để hoan hô chị Thủ quỹ và cũng để chuyển câu chuyện qua đề tài “*Những ý Kiến Đóng Góp GIỮ CHO CÒN CÓ NHAU*”; Sau nhiều phát biểu và thảo luận, Chúng tôi đã đi đến một kết luận là **nên họp vào ban ngày** vì đa số các AH đều đã lớn tuổi, lái xe ban đêm không còn nhanh nhẹn như xưa! Tất cả cử tọa đều đồng ý; Nơi hội họp là, Câu Lạc Bộ, thay vì tư gia, cũng được hoan hô!

Văn Nghệ:

Ban nhạc sống **Khải Hoàn** năm nay đã sắm ampli và loa mới, nên, phần “Phím điện thăng trần ru tiếng hát”, “Giây đồng bay bướm, họa lời ca” đã:

“Khi cao, vút tận mây mờ
Khi trầm, vắt vẻo ngay bờ cây xanh
Êm như lọc tiếng tơ tình
Đẹp như Ngọc Nữ uốn mình trong sương”
(*Thế Lữ*)

Âm thanh trở nên tuyệt vời, làm các AH lên tinh thần: bùng bùng sinh khí rất vui nhộn kèm theo tính cách nghệ thuật cao độ của các cây nhà lá vườn:

- Bốn bông hoa biết nói của gia đình AHCC Houston là các **Chị Hội, chị Lan**, (phu nhân AH Đoàn kỳ Tường), **Lê Thanh** (Phu nhân AH Vũ **Quý** Hảo), và cháu **Kiều Tiên** (Ái nữ của AH quá cố của AH Huỳnh Tấn Khiêm)

đã khai mạc phần Văn Nghệ với nhạc phẩm *Khúc Hát Ân Tình* của Lam Phương

- **Thùy Dương** (Phu nhân của **AH Nguyễn Kim Khoát**) đã làm khán thính giả băng khuâng khi đồng hành với nhạc sỹ Nguyễn Văn Đông để cùng trở *Về Mái Nhà Xưa*
- **AH Hội Trường** thuyết trình đề tài “*Lắm cảm’ Tuổi Già của người Cao Niên*”.
- **Anh Chị Đoàn kỳ Tường** đã điều khiển mục “*Bốc Thăm Trao Đổi Quà*” một cách rất vui nhộn và hài hước; Tối hôm đó, có vài thân hữu bất chợt xuất hiện, thế mà anh chị Tường vẫn có đủ quà để không một gia đình nào lại ra về tay không! Hoan hô anh chị Đoàn Kỳ Tường đã hy sinh công, của, cho cuộc vui tất niên!
- **Thu Cúc** đã trình bày thật chuyên nghiệp *Bài Thánh Ca Buồn*; nàng hát hay đến nỗi mọi người đều hô “Bis”; Do đó, **Thu Cúc** đã “tái xuất giang hồ” với bài *Thoi Tơ*.
- **AH Nguyễn Văn Lộc** đã đơn ca bài *Nắng Paris, Nắng Saigon*.
- Thân hữu **Đỗ Hưng** đã trình bày bản nhạc không lời nổi tiếng của Trung Hoa: *Chiêu Quân Quá Quan Khúc* do chính nàng Chiêu Quân đời nhà Hán sáng tác. Anh **Đỗ Hưng** đã dày công nghiên cứu bài nhạc này, và, thêm vào đó, đã may bộ y phục của **Hồ Hán Tài**, Vua Mông Cổ thời đó, người đã bắt Hán Vương phải nộp Chiêu Quân để đổi lấy hòa bình giữa hai nước Trung Hoa và “Rợ Hồ”

- **Lệ Thanh** đã trình bày rất thành công bài *Quê Hương Tuổi Thơ Tôi* của Từ Huy.
- **AH Nguyễn Đôn Xuân** đã đóng góp hai câu chuyện vui.
- **AH Hội Trường** ngỏ lời chúc tất niên và cảm ơn quý Aí Hữu và Thân Hữu.

Mục chót là mục lạ, mà xưa nay chưa bao giờ có, đó là: thu dọn phòng họp để trả lại cho Câu Lạc Bộ: Anh chị em đều vui vẻ vừa làm, vừa nói cười vui như Tết.

Anh chị em ra về và hy vọng năm sau sẽ lại họp nhau **đầy đủ** tại một Câu Lạc Bộ của Houston Texas. Hai chữ “**đầy đủ**” đã được in đậm nét, vì: năm nay, AHCC Houston chúng tôi đã vĩnh viễn thiếu mất AH Nguyễn Xuân Trường! Lời than của cụ Vũ Đình Liên tự nhiên biến dạng:

“Nhưng mỗi năm một vắng
Người bạn cũ nay đâu
Chúng tôi buồn không nhắc
Vì sợ thêm u sầu”

*

* *

Năm nay mình lại họp
Không thấy anh bạn xưa
Những người muôn năm cũ
Hồn ở đâu bây giờ?”

Thế mới hay, ở vào tuổi của chúng ta “Còn Có Nhau” là rất quý!

LTCC của chúng ta đã và đang cố gắng “**Giữ Cho Còn Có Nhau**” là rất chí lý vậy.



Chị Đoàn Kỳ Tường và “Hô Hán Tài, vua rợ HỒ”



AH Đoàn Kỳ Tường và “Hô Hán Tài, vua rợ HỒ”



Từ Trái

Chị Đoàn Kỳ Tường,
Chị Lê Thanh,
Chị Nguyễn Quý Hôi.
Chị Hà Văn Đáng,
Chị Thùy Dương,
Chị Nguyễn Đôn Xuân,
Chị Nguyễn Văn Độ./.

Ái Hữu Vĩnh Quý Việt Nam viếng thăm San Jose

Giang Khuru

Tuần trước trong buổi ăn trưa Thứ Tư mỗi tuần của các AH về hưu, anh Mai Đức Phượng có cho hay là anh chị Vĩnh Quý sẽ tới thăm San Jose vào ngày 01/21/2015.

Như vậy là trùng vào buổi ăn trưa Thứ Tư mỗi tuần của các Ái Hữu về hưu.

Tôi gửi e mail mời một số AHCC San Jose cùng các AH các thành phố lân cận tới tham dự để gặp gỡ AH Quý từ Việt Nam qua du lịch.

Chúng tôi chọn nhà hàng buffet Newark tại thành phố Newark để một số AH sống gần Newark hoặc Union City lái xe gần hơn.

Kết

quả là có 11 Ái Hữu tới tham dự, kể cả anh chị Vĩnh Quý là 13 người.

Các AH tới tham gia buổi ăn trưa và tiếp đón anh chị Quý như sau:

Anh Chị Vĩnh Quý
AH Mai Đức Phượng
AH Nguyễn Văn Nghiêm
AH Trần Bá Quyên
AH Lê Mộng Hùng
AH Trần Bất Nhựt
AH Nguyễn Đăng Thịnh
AH Nguyễn Đình Duật
AH Nguyễn Như Bá

AH Nguyễn Văn Thành

AH Khuru Tông Giang

AH Lê Ngọc Diệp

Anh Quý là bạn học cùng khoá với Mai Đức Phượng và Nguyễn Văn Nghiêm, lúc ra trường làm tại Ty Công Chánh Gia Định và Khu Bắc, sau đó bị động viên và đi Công Binh hết 8 năm.

Sau khi giải ngũ thì đi làm trở lại tới khi

hưu trí theo luật định.

Anh

Chị Quý qua đây để tham dự đám cưới của người cháu và đã ở

Riverside Nam Cali một thời gian khá



lâu, AC Quý có đến thăm viếng Houston Texas. Anh Chị Quý sẽ trở lại VN cuối tháng Giêng 2015 để ăn Tết tại quê nhà.

Chúng tôi có chụp vài tấm hình kỷ niệm vào ngày gặp nhau.

Trong tấm ảnh chụp chung trước nhà hàng buffet tên các AH từ trái sang phải như sau:

AH KT Giang, AH LM Hùng, AH NN Bá, AH ND Duật, AH MD Phượng, AHVN Vĩnh Quý, Chị Vĩnh Quý, AH TB Nhựt, AH NV Nghiêm, AH LN Diệp, AH ND Thịnh, AH NV Thành, AH TB Quyên.



Tôi về hưu

Nguyễn văn Thái

Giã từ Caltrans về hưu vào cuối năm 2014 vừa qua với những buổi họp mặt gặp gỡ các bạn đồng nghiệp ở vài ba nơi thật là vui khó tả. Niềm vui vẫn còn âm hưởng sâu đậm trong lòng và tôi cảm nhận được những giây phút tuyệt vời trong đời đi làm việc nơi xứ người. Xin cảm ơn thật nhiều đến các bạn đồng nghiệp như Phil Vũ, Chung Lưu, Katherine, Annabell, Niu Justine, Steven Bình, Thomas Ngô, Cường Trần, Dean Tô, Jane Phạm và Mark Pertile, người trưởng phòng và cũng là người bạn đồng nghiệp cùng một thời vào làm việc cho Caltrans. Và còn nhiều bạn khác nữa không thể kể hết ra. Từ biệt nơi này và các bạn bè mà lòng còn nhiều luyến tiếc vì nơi đây là chỗ làm việc để đem lại lợi ích cho quần chúng, là cơ quan giao thông nổi tiếng ở California nhưng cũng là mái ấm gia đình Caltrans như nhiều người Mỹ đã nói khi về hưu hoặc ra đi để thăng tiến nghề nghiệp. Ngày cuối năm ở bên Mỹ thường là những ngày vui của dân chúng hân hoan đón mừng Giáng Sinh và năm mới, nên về hưu vào lúc này cũng là dịp niềm vui của mình được hòa nhập với niềm vui chung của mọi người. Dịp này có tất cả ba buổi họp mặt mà các bạn đã tổ chức cho ngày về hưu của tôi và mọi người rất nhiệt tình, cụ thể gửi tặng vài món quà kỷ niệm đầy ý nghĩa. Chân tình đó làm tôi thật xúc động và nhớ mãi sự thương mến của các bạn đã dành cho.



Hơn 27 năm làm việc trôi qua tốt đẹp với cơ quan Giao Thông Vận Tải miền Nam California này, việc làm của tôi có bị ảnh hưởng ít nhiều trong đó. Đôi lúc làm tôi lo lắng về công việc mình đang làm có được lâu bền không vì cơ quan có sa thải một số các nhân viên mới vào làm việc. Thời điểm kinh tế của nước Mỹ đi xuống thì ngân sách về giao thông vận tải bị ảnh hưởng theo, có lúc cơ quan giảm lương, giảm giờ làm việc và ngưng tuyển thêm người vào. Tuy nhiên tôi không bị ảnh hưởng và liên tục đóng góp nhiều công trình xây dựng xa lộ vùng San Bernardino và Riverside từ thành phố đến sa mạc như ở Victorville và ở Needle. Trong những năm gần đây cả nhóm rất

bạn rộn với các dự án mở rộng xa lộ, thêm vào đường carpool (HOV lane) 91 chạy dài tới quận Cam, xây thêm các giao điểm xa lộ 60/91/215 nối liền quận Riverside thông thương với quận Cam và quận San Diego. Mười bảy năm sau cùng tôi làm việc với nhóm thiết kế M (Design M) mà người

trưởng phòng là Mark Pertile. Đơn vị San Bernardino (District 8) có nhiều nhóm thiết kế khác nhau theo các mẫu tự A, B, C, L, N, M Nhóm này gồm mười người làm việc dưới quyền người trưởng phòng (Chief office). Người trưởng phòng chịu trách nhiệm với cấp trên về kỹ thuật, đồn đốc và theo dõi mọi việc làm, giờ giấc của tất cả nhân viên trong nhóm. Đây là nhóm mà tôi làm việc thích nhất, lâu dài nhất, có nhiều kỷ niệm khó quên với những người bạn trong nhóm thuộc nhiều sắc dân khác nhau trên thế giới như Italy, Đức, Phi, Mỹ, Lebanon, Việt Nam, Đài Loan, China. Mỹ là quốc gia hợp chủng quốc như tôi được học thời trung học bên Việt Nam, tuy nhiên để hiểu

nhau trong lúc làm việc mọi người đều dùng ngôn ngữ chung là tiếng Anh để nói chuyện, trao đổi ý tưởng và hội họp bàn bạc. Tinh thần làm việc của mọi người trong nhóm rất tích cực, hăng say, học hỏi và gắn bó tình đồng nghiệp vì ai cũng làm việc hợp tác vui vẻ và thân thiện. Nhóm hay tổ chức đi ăn trưa chung với nhau vào ngày sinh nhật của một ai đó trong tháng, có khi hai hoặc ba người có chung ngày sinh nhật trong tháng. Ngày về hưu của tôi được nhóm chọn từ hai tuần trước tại một nhà hàng nổi tiếng tên là Mr Kebab với các món ăn rất ngon do người Trung Đông làm chủ ở thành phố Redlands vào ngày thứ năm 11 tháng 12 năm 2014. Ngày này rơi vào gần cuối tuần nên ai cũng thích được dịp đi ra phố ăn chung với nhau và cảm thấy rất vui vẻ, thoải mái. Hôm nay có đầy đủ mọi người trong phòng, có Mark Pertile, cựu trưởng phòng và Niu Justine, người thay thế Mark tạm thời trong sáu tháng điều hành mọi công việc trong phòng. Ngoài ra có sự tham dự của bà Angela HainsWorth do Aaron Brandy gọi điện thoại mời đến chung vui và cũng là dịp để bà gặp lại anh chị em đồng nghiệp trong phòng sau khi về hưu từ hơn một năm qua. Cuộc hội ngộ và chào hỏi thân mật rộn ràng với bà Angela tạo cho không khí của buổi họp mặt trở nên vui vẻ nhộn nhịp hơn. Một cái bàn thật dài được nhà hàng dành riêng cho nhóm chúng tôi ở giữa phòng. Giờ ăn trưa buffet ở đây cũng khá đông, mọi người tự đi lấy thức ăn rồi về chỗ ngồi thưởng thức và chuyện trò với các bạn. Khi buổi chuyện trò và ẩm thực của mọi người lên cao điểm, Mark đứng lên xin được nói đôi lời chúc mừng tôi về hưu và vui vẻ trao một chứng chỉ của công đoàn PEGC, một tấm thiệp với những lời chúc mừng của mọi người và một số tiền mặt là 220 đô quỳên góp được từ các anh chị em trong phòng làm việc. Sau đó là món quà kỷ niệm của PEGC tôi nhận từ tay của Aaron Brady, đại diện công đoàn. Một sự ngạc nhiên khác làm tôi sung sướng buột miệng kêu

to khi cô Justine trao tặng một khung hình kỷ niệm với 12 tấm hình mà tôi được chụp chung với các bạn đồng nghiệp trong những năm trước đây ở văn phòng hoặc ở công trường. Có hình ảnh tôi không nhớ, có hình ảnh tôi chưa thấy trước đây và cũng không hiểu sao Justine lại có được vì cô là người mới đến làm việc với nhóm. Thomas là người đã giúp tôi đi vòng quanh bàn để chụp ghi lại một số hình lưu niệm. Cảm ơn Thomas. Một tấm hình được chụp với đầy đủ các gương mặt trong nhóm design M trước nhà hàng tuyệt đẹp và rõ ràng do một nhân viên của nhà hàng chụp mà Kent Nguyễn đã khen, đây là món quà Giáng Sinh đặc biệt của tôi năm nay. Nhóm design M của chúng tôi hiện nay có hai người đẹp, cô Annabell người Đài Loan và cô Justine người China. Từ hơn mười năm trước đây, Mark nhận cô Annabell vào làm việc trong nhóm, tạo nên một luồng sinh khí làm việc tươi mát hơn, vì trước đó nhóm chỉ toàn thanh niên và đàn ông thôi. Cô Annabell có khuôn mặt đẹp, ăn nói dễ thương và đáng người mảnh mai, cao nên có nhiều đồng nghiệp ngưỡng mộ thích nói chuyện. Cô là người độc thân tại chỗ nhưng có hai con, một trai mười sáu tuổi và một gái mười bốn tuổi. Một vài chàng trai độc thân Mễ, Trung Hoa và Việt Nam có nghe tiếng người đẹp và để ý nhưng rồi âm thầm rút lui.



Thái và Mark.



Thái và Justine.

Buổi họp mặt lần thứ hai tổ chức tại cơ quan làm việc ngày 15 tháng 12, năm 2014 từ 8 giờ đến 10 giờ sáng tại phòng hội lầu 11, xuất hiện với nhiều khuôn mặt quen thuộc từng làm việc chung với nhau trong các công tác được diễn ra thật vui tươi và nhộn nhịp. Bánh ngọt, paté chaux, cà phê, sữa, nước trái cây được dọn đầy trên bàn để mọi người thưởng thức điểm tâm sáng. Các bạn người Phi, Mễ và Mỹ rất thích uống cà phê sữa đá mua từ Lee's Sandwiches. Cuộc trao đổi chuyện trò chúc mừng, bắt tay thân mật và chụp hình kỷ niệm với các đồng nghiệp diễn ra liên tục không ngớt nhưng đầy thân tình và vui vẻ. Xin thành thật cảm ơn tất cả các bạn đồng nghiệp như Phil Vũ, Chung Lưu, Katherine, Annabell, Justine, Phạm Hùng, Steven Bình v.v. đã bỏ nhiều công sức và thì giờ quý báu để thực hiện buổi điểm tâm sáng nhanh chóng, đầy đủ và ngon miệng. Ngoài ra tôi cũng cảm ơn cô Annabell vì cô đã giúp làm tờ flyer và đặt ở các cầu thang máy lầu 7, 8, 9 và 10 thông báo ngày giờ, phòng họp lầu 11 về buổi gặp mặt từ mấy ngày trước để mọi người biết đến tham dự. Tóm lại sự thương yêu và giúp đỡ nhiệt tình của quý bạn mà mọi việc được diễn tiến tốt đẹp.



Thomas, Cường, Thái và Tuấn.



Bạn đồng nghiệp.



Jane, Thái và Aaron.

Và buổi họp mặt lần thứ ba, ngày 18 tháng 12 năm 2014 được bạn Phil Vũ, đại diện các đồng nghiệp người Việt Nam chọn đi ăn chung với nhau tại Casino San Manuel thành phố Highland từ một tháng trước. Đây là buổi gặp nhau của những người Việt Nam và có một vài bạn đồng nghiệp sắc dân khác nữa. Lại thêm một số các hình ảnh đẹp được chụp tại đây với các anh chị em do anh Dean Tô chụp và được để lên máy điện toán cho mọi người xem. Trong số những hình ảnh này có một tấm hình tôi ngồi cùng bàn với ái hữu Văn minh Hồng, Kent Nguyễn và Hannah Nguyễn. Thưa quý vị, thường khi người Việt Nam nào mới được nhận vào làm việc cho cơ quan, anh chị em người mình thường hay tổ chức đi ra ngoài ăn chung với nhau và đồng thời để người bạn đồng nghiệp mới biết được các bạn đồng hương Việt

Nam khác. Kể đến đây tôi nhớ lại cách đây 27 năm khi được nhận vào làm việc cho Caltrans, ông xếp của tôi lúc bấy giờ là Jerry Lund cho một người bạn đồng nghiệp dẫn tôi đi các phòng để giới thiệu, làm quen với các nhân viên cũ và nhất là đi xem máy in bản vẽ hay máy copy để biết nơi, biết chỗ đặt xử dụng khi cần. Sau đó ông hỏi thăm đến sức khỏe và khả năng làm việc, rồi hỏi đến đời sống cá nhân, làm sao qua được đến Mỹ. Tôi bèn kể đến chuyện vượt biên từ Cà Mau đến Thái Lan, rồi bị bẫy máy tàu và lệnh đệnh 10 ngày trên biển cả không còn gì để ăn, mọi người trên tàu bị hải tặc Thái Lan đến cướp bóc vàng bạc vài ba lần và dòm ngó các phụ nữ. Ông xếp tôi như bị thôi miên hấp dẫn bởi câu chuyện phiêu lưu chết người này được kể bởi người chứng nhân trong cuộc, nên cuộc phỏng vấn chuyện trò kéo dài cả giờ chưa chấm dứt. Nhờ câu chuyện vượt biên đầy hấp dẫn này mà ông không nói đến chuyện kỹ thuật và kinh nghiệm làm việc của tôi trên đất Mỹ. Một câu chuyện khác cũng với Caltrans từ hai mươi bảy năm qua mà tôi vẫn còn nhớ. Ngày đầu tiên khi tôi được giấy gọi đi phỏng vấn công việc Junior Engineer. Bước vào phòng gặp một lúc ba vị giám khảo, người thì da đen, người thì da trắng và người thì nước da trung bình giữa trắng và đen tôi thấy khớp quá, miệng hơi ngọng và run khi chào các vị giám khảo. Thừa với các bạn, đây không phải là trận chiến đi tìm job của tôi lần đầu tiên trên đất Mỹ mà đã trải qua nhiều cuộc phỏng vấn từ năm bảy năm qua rồi. Vì đất lạ quê người, ngôn ngữ còn mới mẻ và không có kinh nghiệm trên đất hứa này nên mới bị mất bình tĩnh như vậy. Tôi tự hứa trong lòng, phải bình tĩnh để tâm trí không bị xao động mới có thể trình bày cho ban giám khảo hiểu được những gì mình được đi học và những kinh nghiệm nghề nghiệp có được trong quá khứ dù là kinh nghiệm ít ỏi bên Việt Nam. Sau khi trả lời một vài câu hỏi đầu với các vị giám khảo, tôi lấy lại bình tĩnh, sự tự tin và trả lời xong tất

cả các câu hỏi còn lại của cuộc phỏng vấn mà cảm thấy thoải mái. Cuối cùng một vị giám khảo nam hỏi tôi nếu được mướn vào làm việc anh có thể phục vụ cho cơ quan trên mười năm không. Dù chưa được mướn vào làm việc nhưng nghe hỏi phải làm việc cho nơi đây trên mười năm thì còn gì sung sướng bằng. Tôi trả lời ngay đồng ý. Ông giám khảo này đã về hưu 20 năm rồi. Sau cuộc phỏng vấn này và cũng là lần chót, chừng ba, bốn tháng sau tôi được Caltrans gọi đi làm và trình diện với người boss đầu tiên là ông Jerry Lund phòng thiết kế như đã kể ở câu chuyện trên. Kể từ đó tôi vào làm việc với Caltrans đến nay, thời gian mấy chục năm trôi qua thật nhanh nhưng nhìn lại hệ thống xa lộ San Bernardino, vùng tôi đang ở này được cải thiện rất nhiều. Đường xa lộ 215 ngang qua thành phố San Bernardino được mở thêm nhiều đường lấn xe chạy vào phố, vào khu thương mại đông người và đem lại vẻ đẹp sáng sủa cho thành phố. Giao điểm xa lộ 60/91/215 đồng thời được cải thiện xây dựng rộng lớn hơn và tiện lợi hơn với nhiều đường vòng xa lộ nối liền các thành phố Moreno Valley, San Diego, Los Angeles và Orange với thành phố San Bernardino. Không còn bị tắc nghẽn hằng giờ và giảm đi các tai nạn xe cộ đáng tiếc. Khi tôi đến thành phố Highland để sống và làm việc cho Caltrans, thành phố này mới thành lập, chưa có khu thương mại sầm uất, chưa có xa lộ 210 chạy qua các thành phố Highland, Redlands, Rialto, Fontana, v.v.. chưa có xa lộ 330 chạy lên Big Bear. Chưa có Walmart, chưa có Walgreens, chưa có Casino San Manuel v.v.. và còn nhiều thứ khác. Thế mà giờ đây, thời gian trôi qua hơn mười năm như tôi đã hứa với vị giám khảo mà còn tới được hai mươi bảy năm phục vụ bền bỉ tốt đẹp, đóng góp vào nhiều công trình giao thông công cộng, đem lại thẩm mỹ đẹp đẽ cho thành phố và tiện lợi cho dân chúng xử dụng. Và nhất là không quên bổn phận của một công dân phải đóng thuế đầy đủ để quốc gia được hùng mạnh

và phồn thịnh hầu đem lại sự sống an lành và các quyền lợi hữu ích cho dân chúng.

Thưa với quý vị và các bạn còn một việc nữa mà tôi cũng phải giả từ, đó là sách vở. Trong nhiều ngày qua trước khi nghỉ hưu, mỗi ngày một vài tiếng đồng hồ tôi soạn ra và quăng vào ba thùng rác đầy các quyển cẩm nang cũ, hồ sơ bản vẽ cũ không cần lưu trữ lại và không còn thích hợp với hiện tại nữa. Một số các hồ sơ bản vẽ làm việc từ thời mười năm trước với ái hữu Nguyễn thúc Minh cũng được mang ra quăng nốt. Một đồng nghiệp khác làm việc phòng Environmental về hưu cùng lúc cũng quăng sách và hồ sơ cũ vào ba thùng rác như vậy. Caltrans luôn luôn cập nhật hóa hằng năm các quyển cẩm nang tiêu chuẩn về đường xá, cầu, cống v.v.. để nhân viên làm việc được hữu hiệu và phù hợp với thực tế. Từ nay đầu óc sẽ thanh thoi không bận bịu với những con số tính toán, với những công văn (memo) gửi đi các phòng, với những bản vẽ chi tiết thiết kế các xa lộ 60, 91 và 215 của thành phố Riverside và San Bernardino và không bận bịu với công trường, hội họp nhiều căng thẳng. Nghỉ ngơi thôi và đi du lịch những ngày hưu trí.

Nguyễn văn Thái



Thái và Ray.



Liên, Katherin, Thái, Hùng và Chung



Kent, Hannah, Thái và Hồng.



Jane, Thái, Hồng, Vũ và Magic.

Ái Hữu LÊ NGỌC PHƯỢNG, 45 Năm Hội Ngộ

Bài: Trịnh Hảo Tâm,
Ảnh: Nguyễn Văn Luân



Hàng ngồi, từ trái gồm các chị: Luân, Minh Nguyễn, Bình, **Phượng**, Tâm và Minh Hà.

Hàng đứng, từ trái gồm các anh: Bình, Thành, Tùng, Minh N., Định, Phát, **Phượng**, Nhuận, Tâm, Bảo, Tâm, Minh H. và Luân

Đúng 11 giờ 30 sáng ngày thứ Tư 24-9-2014 trước nhà hàng Royal Restaurant & Banquet, tôi đưa AH Lê Ngọc Phượng và hiền nội tới trước sự mong ngóng chào đón của 15 ái hữu và hiền nội khác. Cali tuy đã vào thu từ hôm qua nhưng đợt nóng rơi rớt vẫn còn vương vấn và càng nóng hơn khi những vòng tay nồng ấm ôm chàng lấy Lê Ngọc Phượng chàng trai nước Việt di cư, ngày xưa đẹp trai bây giờ đẹp lão, con người kỹ thuật nhưng đam mê phê

bình âm nhạc nhất là nhạc xưa tiền chiến, thấy chuyện bất bình đều lên tiếng...và có những bài viết phân tích nhận xét vui tươi chính xác trên những LTCC gần đây. AH Phượng ở bên nhà còn tích cực trong công tác cùng anh em Công Chánh xây cầu ở những thôn nghèo. Được biết anh chị AH Lê Ngọc Phượng từ Xứ Đạo Ba Chuông Sài Gòn sang Mỹ 2 tháng nay thăm con gái và cháu ngoại đầu lòng ở tận Tennessee mới xuống Nam Cali thăm các em

cũng như các bạn đồng môn Công Chánh trước khi lên đường quy hồi cố quốc. Anh chị Phụng có tất cả 3 cô con gái hiền ngoan học giỏi hiện ở 3 nước khác nhau là Mỹ, Anh và Úc. Thật con giống cha là nhà có phúc.

Cùng khóa 6 KSCC ra trường năm 1967 với AH Lê Ngọc Phụng hiện diện hôm nay còn có các AH Nghiêm Phú Phát tài hoa lãng mạn, Nguyễn Đức Nhuận, Trịnh Thành hai người hùng đến từ vùng núi San Bernardino, Nguyễn Hữu Định lặn lội thân trai từ San Diego lên, AH Ngô Thái Bình và hiền nội và AH Hà Trọng Minh cùng hiền nội là người đứng ra tổ chức tiệc hội ngộ hôm nay trong nhà hàng ở Bolsa sau nửa thế kỷ mới gặp lại nhau.



Các bậc đàn anh tiền (bầu) bối có AH Tô Tiến Tùng (không Túng Tiền) và AH Nguyễn Văn Luân (khóa 4) cùng hiền nội là người có công đưa tất cả 103 LTCC lên mạng toàn cầu để mọi người đâu đâu cũng đọc được và mới đây tôi mê nhất là bài “Phá Bỏ Xiềng Xích Trong Ngục Tù” (LTCC 103) đọc xong biết thêm AH Luân còn có rất nhiều tài như làm thợ thiếc thợ khóa với lối viết mô tả chi tiết chính xác lôi cuốn người đọc và một tấm lòng nhân bản thương người. Hiện diện còn có AH Nguyễn Thúc Minh (khóa 5) cùng hiền nội, AH Minh với tài lay-out nhanh chóng khiến AH Đỗ Hữu Hứa bên Tây còn phải viết “Tôi gõ máy xong và gởi đi bài “Hợp mặt CC Pháp” lúc 11

giờ đêm ngày 27-6 thì sáng hôm sau thức dậy mở máy đã thấy 2 bài layout của anh làm. Anh giỏi thật, làm nhanh chi lạ!”

Khóa 7 có sự hiện diện của hai “hiền tài” (vừa hiền vừa tài) ít phát biểu lúc nào cũng cười cười vui vẻ là AH Hà Thúc Tâm và AH Nguyễn Võ Bảo.

Nhập tiệc có nhiều món ngon vật lạ, cà phê cà pháo bia bọt ì xèo, câu chuyện râm ran không bao giờ dứt. AH Phụng nhắc lại những kỷ niệm về bạn cũ trường xưa, đặt câu hỏi về một bản nhạc của AH Nghiêm Phú Phát rất hay do ca sĩ Minh Tuyết (thế hệ 1960 khác MT hiện giờ) hát nhưng lại không được phổ biến. Vai trò của Nghiêm Phú Phát trong đoàn văn nghệ Nguồn Sống? AH Phụng cũng muốn Nghiêm Phú Phát “giải mã” về chuyện ngày xưa AH Phát đèo ca sĩ, minh tinh điện ảnh Thanh L. vào trường CC khiến anh em một thời xôn xao dư luận. AH tài hoa Nghiêm Phú Phát im lặng cười cười chấp tay xá xá và cho biết có vài nhà truyền thông Quận Cam yêu cầu viết lại hồi ký về cuộc đời nhưng người nghệ sĩ lang thang hoài trên phố một mực từ chối! Chuyện cũ còn dài nhưng quỹ dự trữ thời gian sắp...cạn, đành hẹn lại hồi sau!



Hiện diện tiệc hội ngộ “Lê Ngọc Phụng 45 Năm Nhìn Lại” có tất cả 19 người trong không khí ngập tràn niềm vui.



Năm 1969 sau khi ra trường CC tôi làm ở Sở Hàng Hải Thương thuyền thuộc Nha Thủy Vận trong vòng thành Bộ Công Chánh góc đường Pasteur và Lê Lợi thì gặp AH Lê Ngọc Phượng hồi đó mới biết phải về với cấp bậc Chuẩn Úy. Làm với AH Phượng rất vui nghe anh kể chuyện suốt ngày và biết con người anh rất trong sáng, lý tưởng với lòng nhiệt huyết cho đất nước chân thành. Mất Miền Nam, với cấp bậc Trung Úy (sĩ quan biệt phái) anh bị đi tù 2 năm 11 tháng (chưa kể 2 năm tù vượt biên sau khi ra tù cải tạo). Tôi thì vượt biển định cư ở Cali, thỉnh thoảng nhớ tới anh nhưng không biết bao giờ mới gặp lại. Buổi chiều thứ Ba 23-9-14 nhận được LTCC 103 mới biết anh đã sang Mỹ thăm con gái và cháu ngoại và sẽ xuống Nam Cali trước khi về lại VN. Vội vàng gọi cho AH Hà Trọng Minh cùng khoá AH Phượng thì mới biết có tiệc hội ngộ sáng nay. Vì ở gần nơi ở của AH Phượng nên tôi xin phép AH Minh được đón AH Phượng và đưa xuống bữa tiệc. 45 năm không gặp tôi e rằng AH Phượng không còn nhớ đến tôi nhưng anh đã hỏi ngay: “Tim của ông có còn ở bên phải nữa không?” (Tôi có tật bẩm sinh là tim quay ngược về bên phải và bao tử, gan, túi mật đều “mirror” ngược với người thường, y khoa gọi là Dextro Cardia). Biết là anh đã không quên, tôi mới trả lời là: “Tim tôi không biết bây giờ nó nằm ở đâu?”.

Sáng hôm sau đến nhà em anh ở thành phố Walnut để đón hai vợ chồng anh, thấy anh không khác gì xưa chỉ có da nhăn, giọng nói miền Bắc vẫn lưu loát truyền cảm. Chúng tôi lên Philip Ranch thành phố Pomona để thăm chị Lê Thị Anh, cử nhân Luật hồi xưa là chủ sự Phòng Hải Vận Hải Cự nơi chúng tôi làm việc khi mới ra trường. Gặp lại rất vui, chị Anh hỏi kỹ sư Phượng có còn hút thuốc không? AH Phượng nói là đã bỏ từ lâu. Nhắc lại chuyện nhiệm sở ngày xưa rất vui, hỏi thăm ai còn ai mất sau 40 năm “thương hải biến vi tang điền”. Chị Anh kể lại chuyến ra đi tháng 4/1975 trên một chuyến tàu do sĩ quan hàng hải Hồ Ngọc Sơn (Trường Hàng Hải Thương thuyền) làm thuyền trưởng, chị muốn tìm lại người này, nếu ai biết chỉ dùm. Nhà chị Anh nay là một ngôi chùa với ao cá, vườn rau và cây ăn trái sai quả. Vừa xem vườn, ăn trái cây mùa Thu như lựu, hồng vừa nhắc lại chuyện 45 năm về trước.

Rời Pomona chúng tôi theo xa lộ 57 Nam đưa anh chị AH Lê Ngọc Phượng đến Westminster để tham dự buổi tiệc hội ngộ cùng với các AHCC Miền Nam Cali như đã kể trên. Đêm trước một nhóm AH khác và AH Ái Văn đã gặp AH Phượng ở một nhà hàng thuộc Quận Cam.



AHCC Sài Gòn tiếp tục công tác từ thiện

KHÁNH THÀNH CÁC CẦU

VÀM BUÔN 2 VÀ XÓM CHÒI 2 Ở TRÀ VINH

Nguyễn Thanh Liêm

Tiếp tục chương trình công tác từ thiện làm cầu đường nông thôn ở Miền Tây Việt Nam, ngày 22-09-2014 Nhóm AHCC Sài Gòn đã tổ chức khánh thành một lượt 2 công trình cầu bê tông ở xã Ngải Xuyên, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh: **Cầu Vàm Buôn 2 và Xóm Chòi 2**.

I/ Cầu Vàm Buôn 2

Cầu dài 15^m,50; rộng 1^m,70 bằng bê tông cốt thép. Kinh phí phần vật liệu, kể cả chi phí điều hành công trường, theo dự toán là: **39.000.000^d**. Phần nhân công do địa phương đảm trách.

Được biết trước đó trong khi khánh thành cầu Vàm Buôn I, nhân dân địa phương xin được làm tiếp cầu Vàm Buôn 2 cách đó khoảng 1^{km}, cầu này bằng ván cũ, trụ cây đã hư mục. Bà con địa phương rất muốn làm cầu gấp, vì sợ cầu bị sập bất cứ lúc nào, nên đã tự nguyện đóng góp phần nhân công để cho nhóm AHCC Sài Gòn nhẹ phần vận động tài trợ chi phí vật liệu và do đó cũng sẽ nhanh hơn.

Và thật là điều bất ngờ ngay sau đó một nhà hảo tâm ở Mỹ còn rất trẻ, trong khi về thăm Việt Nam, không hiểu sao đã có ý muốn giúp cho công tác từ thiện của nhóm AHCC Sài Gòn, qua sự quen biết

tình cờ với AH Lưu Kim Loan. Nhà tài trợ trẻ này không muốn để lộ danh tánh. Nhưng qua tìm hiểu sau đó chúng tôi chỉ biết được tên là cô Giao, không rõ họ (xin lỗi cô Giao, nếu những dòng này vô tình lọt vào mắt cô Giao!). Số tiền tài trợ may mắn đầu tiên này của cô Giao được sung vào quỹ làm cầu Vàm Buôn 2. Tiếp đó, việc tài trợ được liên tục thuận lợi qua sự vận động của AH Lê Văn Sâm đến các thân hữu ở Mỹ. Các bạn ở Việt Nam tiếp tục bổ sung tài trợ cho đủ chi phí vật liệu 39.000.000đ để hoàn thành công trình.

Sau đây xin ghi nhận lời cảm tạ chân thành đến các vị tài trợ cầu Vàm Buôn 2:

Cô Giao, Mỹ: **15.000.000đ**

AHCC Lê Văn Sâm, Mỹ: **400USD**

THCC Nguyễn Văn Robert, Mỹ: **300USD**

AHCC Ngô Anh Tê, Mỹ: **100USD**

Nhóm THCC Bà Hồng, Sài Gòn (Bà Hồng, Bà Tấn, Bà Xuất): **4.000.000đ**

THCC Thanh Văn Chương, Sài Gòn: **3.000.000đ**

II/ Cầu Xóm Chòi 2

Cầu dài 20^m,20; rộng 1^m,70 bằng bê tông cốt thép. Kinh phí gồm cả nhân công, vật liệu và chi phí điều hành công trường là :**61.000.000^d**.

Nhà tài trợ Huỳnh Đạo Khải và Huỳnh Cần ở Canada đã nhanh chóng giúp 3.000^{CAD} để làm cầu này, THCC Thanh Văn Chương góp phần chi phí điều hành công trường 3.000.000^d.

Sự đáp ứng nhanh chóng của nhà tài trợ đã làm cho nhân dân địa phương rất vui mừng và cầu được khởi công ngay. Vì đây là điểm nối liền hai bờ kênh rất quan trọng cho bà con qua lại làm ăn và các em học sinh đi học hàng ngày, mà cầu khi cũ thì đã yếu, sắp sập đến nơi.

AH Lê Văn Trương ở Canada đã từng tài trợ nhiều công trình ở Miền Tây cho biết là thân hữu Huỳnh Đạo Khải và Huỳnh Cần khi xem thấy các công trình cầu từ thiện của nhóm AHCC Sài Gòn đã thực hiện do AH Lê Văn Sâm đưa lên mạng Youtube là tin tưởng ủng hộ ngay làm tiếp cầu này.

Nhóm AHCC Sài Gòn rất hân hạnh cảm ơn các bạn trong công tác thiện nguyện giúp đồng bào nghèo ở nông thôn Việt Nam.

Để tăng cường an toàn giao thông nhất là trong mùa mưa lũ, đường vào cầu Xóm Chòi 2 và về phía chùa Phước Long An đã được bổ sung thiết kế bằng một đường đan bê tông rộng 1^m,00; dài 120^m với kinh phí 20.000.000^d do Thân Hữu Công Chánh Sài Gòn Lê Kiều Diễm tài trợ thực hiện.

Sau khi khánh thành cầu Xóm Chòi 2, nhiều xe hai bánh đã thoải mái vượt qua cầu để đến vùng cầu Vàm Buôn 2 được nhanh hơn và an toàn hơn thay vì phải đi đường vòng.

Thật là vui với người tham gia giao thông qua cầu mới với nụ cười hớn hở và chắc chắn quang cảnh này cũng mang lại niềm vui đến các mảnh thương quân đã đóng góp công sức để làm nên các công trình này.



Thi công cầu Vàm Buôn 2.



AH Lê Văn Sâm bên cầu Vàm Buôn 2



Cầu Vàm Buôn 2 hoàn thành.



Cầu Xóm Chòi 2 hoàn thành.



Cầu Xóm Chòi 2 cũ.



Đường đan bê tông vào cầu Xóm Chòi 2



Bảng tên cầu Xóm Chòi 2.

AHCC Sài Gòn tiếp tục công tác từ thiện

XÂY DỰNG CẦU KÊNH 16 Ở BẾN TRE

DƯƠNG BÁ THẾ

Chương trình công tác từ thiện của nhóm AHCC Sài Gòn lại có thêm một điểm son khi làm cầu đường nông thôn:

Ngày 11-11-2014 đã hoàn thành cầu bê tông bắc qua kênh 16 ở Ấp An Ngãi B, xã An Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre cầu bê tông cốt thép dài 30^m,00, rộng 2^m,00, gồm 5 nhịp mỗi nhịp dài 6^m,00, trông rất đẹp.

Điểm đặc biệt của công trình này là quá trình vận động tài trợ diễn ra rất nhanh. Đó cũng là nhờ AH Lê Văn Sâm rất nhiệt tình liên hệ trực tiếp các nhà từ thiện ở Mỹ, và cũng là do tấm lòng tha thiết của bà con nông dân địa phương mong mỗi bấy lâu này. Cầu nằm trên trục đường ranh giữa 2 xã An Thạnh và An Thuận là 2 xã nghèo nhất huyện.

Được biết trước đây trong buổi lễ Khánh thành 2 cầu từ thiện Thạnh Khương B và Kênh Xuôi cũng ở huyện Thạnh Phú vào ngày 03-08-2014, đồng đạo bà con đã đạo đạt nguyện vọng xin được làm cầu kênh 16, thì đến ngày 22-08-2014 đã khởi công làm cầu: như vậy chỉ trong vòng 20 ngày đã xin đủ tiền làm cầu.

Cầu khi cũ đã bị hư mục, rất trở ngại và nguy hiểm cho việc lưu thông, nhất là các em nhỏ phải qua cầu đi học. Đáng lưu ý là trên đường dẫn đến cầu này có nhà bà cụ Trần Thị Ngụy nay đã 114 tuổi mà chưa thấy cây cầu bê tông bao giờ. Trong dịp AH Dương Bá Thế đi khảo sát thực địa để chuẩn bị làm cầu đã gặp bà cụ, tuy tuổi đã cao mà trí nhớ vẫn còn minh mẫn, qua cuộc trao đổi giữa bà cụ và ông Năm Đức là con út của bà cụ, năm nay đã 85 tuổi, như sau:

- Mấy ông này đi đâu đây?
- Mấy ông công chánh Sài gòn đến xem làm cầu qua kênh 16.

- Làm cầu gì?
- Làm cầu xi măng.
- Bộ nói chơi sao chứ, có phải một đồng năm ba quan gì sao mà làm nổi, mắc tiền lắm, tiền đâu mà làm?
- Bởi vậy mấy ông công chánh mới tới coi và giúp bà con mình.
- Ừ, có vậy, thì may ra mới được!

Thật cảm động, một cụ già gần đất xa trời, cũng như bao dân làng và trẻ em đi học, từ lâu đã mơ ước một cây cầu để đi lại sinh hoạt, học hành an toàn, không còn hồi hộp lo âu khi phải leo qua cầu khi mỗi ngày.

“Cầu tre lắt lẻo gập ghềnh khó đi”

Bà cụ Ngụy đã nói lên tâm tư giấc mơ sắp trở thành hiện thực.

Cũng vì vậy mà những người đóng góp tài trợ đầu tiên chính là người dân địa phương, là những người nghèo ở vùng sâu vùng xa, bà Năm Nhận và các nhà ở gần cầu đã tự động gom góp mang 10 triệu đồng đến nhờ “Công chánh” làm cầu, làm ai cũng ngạc nhiên!

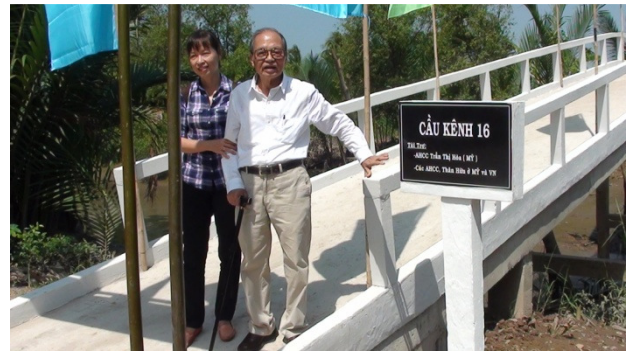
Và sau đó, nhân dân cùng chính quyền địa phương đã quyết tâm hoàn thành cây cầu trước thời hạn, mặc dù đường dẫn từ huyện lộ chính đến cầu xa hơn 1000^m là lộ đất lầy lội vì mưa lũ, làm cản trở giao thông.

Trong buổi lễ khánh thành cầu, đồng đạo bà con nhân dân đến tham dự và đã hết lòng cảm tạ các nhà hảo tâm đã giúp bà con ở nông thôn hẻo lánh này có được cầu bê tông rất đẹp.

Nhân dịp này, AH Lê Chí Thăng, đại diện Nhóm Ái hữu Công Chánh Sài gòn, đã công bố danh sách các nhà tài trợ trong và ngoài nước đã giúp hoàn thành cầu, như sau đây:

- AH Trần Thị Hòa, Mỹ:1000 USD
- AH Lê Văn Sâm và phu nhân, Mỹ:
.....500 USD
- Nhà hàng Golden Phoenix, Mỹ:
.....500 USD
- AH Ngô Anh Tê, Mỹ:200 USD
- AH Phạm Hữu Quang, Mỹ: 200 USD
- Nhóm bạn Lê Kiều Diễm, Saigon:
.....11.000.000đ
- Bà Năm Nhạn và các nhà ở gần cầu:
.....10.000.000đ
- Bà QP Hồ Văn Trượng, THCC
Saigon:4.000.000đ
- Bà QP Trương Võ Tấn, THCC
Saigon:3.000.000đ

Các số tiền tài trợ trên đã đáp ứng đủ nhu cầu kinh phí vật tư cho cầu kênh 16, tổng cộng là: **78.000.000^d**



Bảng tên cầu



Cầu Kênh 16 mới



Cầu khí cũ



Cầu Kênh 16 mới



Cắt băng khánh thành



Bà cụ Trần Thị Nguyện và AH Lê Văn Sâm

Nhóm Ái Hữu Công Chánh Sài Gòn Tiếp Tục Công Tác Từ Thiện

**Hoàn Thành 3 Công Trình Cầu Đường Từ Thiện ở
Xã Thạnh Hải, Xã An Điền và Xã An Thạnh
Huyện Thạnh Phú, Tỉnh Bến Tre**

*Dương Bá Thê
Lưu Kim Loan*

Ngày 04-02-2015, 3 công trình cầu đường ở huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đã được hoàn thành kịp thời trước Tết Nguyên Đán Ất Mùi cho đồng bào nông thôn kịp đón tết vui vẻ.

CẦU ĐOÀN KẾT:

Cầu nguyên là một cầu khỉ cũ vắt vẻo, rất nguy hiểm bất tiện cho giao thông ở xã Thạnh Hải. Thế mà xóm Voi Nước ở bên này cầu gồm 50 hộ và xóm Cồn Lợi ở phía biển bên kia cầu gồm hơn 30 hộ và 40 em học sinh hàng ngày phải leo bộ qua cầu khỉ này để sinh hoạt ruộng đồng và đến trường học.

Cầu mới xây xong bằng bê tông cốt thép dài 30m,00; rộng 2,20m đáp ứng nhu cầu kịp thời cho bà con địa phương qua lại nhanh chóng, an toàn thoải mái bằng xe hai bánh. Bà con xóm Cồn Lợi còn mừng hơn nữa là vì các nhà ở phía gần biển phải chịu gió biển rất mạnh, khi có bão không biết chạy đâu cho kịp. Nay nhờ có cầu rộng rãi vững chắc, khi có bão bà con sẽ chạy qua cầu tránh bão ở phía xóm Voi Nước. Ở đây địa phương sắp cho xây một nhà trú bão cho đồng

bào trước mùa mưa bão năm nay, có được cây cầu mới ai cũng vui mừng.

Kinh phí phần vật tư xây cầu là 81 triệu đồng, do các nhà hảo tâm sau đây đáp ứng nhanh chóng:

- . Hội ACWP Hoa Kỳ: 20tr
- . Công Ty Phú Bảo Tours TP.HCM: 20tr (Hai cơ quan nói trên do Cô Mai ở Bến Tre đại diện).
- . Nhóm Thân Hữu Công Chánh Sài Gòn: 22 triệu đồng (Gồm các TH: Bà Tạ Văn Hồng 3tr, Cô Đặng Thị Hạnh 3tr, Cô Lê Thị Ân 3tr, Cô Nguyễn Thị Hoa đại diện Y Bác sĩ Sài Gòn 3tr, B/s Thiện 2,5tr, Bà Trần Ngọc Xuất 2tr, Bà Trương Võ Tấn 1,5tr; Cô Mai Thị Cư 1tr, Bà Đoàn Thị Loan 1tr, và AHCC Đình Văn Phùng 2tr)
- . Nhóm Thiện Nguyện Sơn Nam Hoa Kỳ (AHCC Bùi Đức Hợp): 900USD.

Phần thi công do nhân dân trong xã thực hiện với sự hỗ trợ kỹ thuật của nhóm AHCC Sài Gòn.



1/ Cầu Đoàn Kết cũ.



4/ Cô Mai ở Bến Tre.



2/ Kiểm thép cầu Đoàn Kết.



3/ Khánh thành cầu Đoàn Kết.

CẦU XỂO LỚN

Nguyên cũng là một cầu khi cũ ọp ẹp, phục vụ tạm thời cho bà con ở Ấp Giang Hà (45 hộ) và An Khương (37 hộ) thuộc xã An Điền. Hàng ngày còn có gần 100 em học sinh leo khó nhọc qua cầu khi để đi học.

Khi cùng với nhóm Ái Hữu Công Chánh Sài Gòn đi khảo sát thực địa, nhân dịp Ông Bà Nam Dung thuộc Hội Từ thiện Hope Today về thăm Việt Nam vào tháng 11/2014 đã thấy sự cần thiết phải xây cầu bê tông, nên đã đồng ý tài trợ ngay để làm cây cầu này.

Cầu xây mới bằng bê tông cốt thép dài 25m,00; rộng 2m,20; do nhân dân địa phương đảm nhiệm thực hiện với sự hỗ trợ kỹ thuật của nhóm AHCC Sài Gòn.

Kinh phí vật tư xây cầu là 68tr,5 đồng do Hội Từ thiện Hope Today Hoa Kỳ tài trợ. Phần điều hành công trường 3 triệu đồng do nhà hảo tâm Thân Hữu Công Chánh Sài Gòn Lê Kiều Diễm ủng hộ.

Trong dịp lễ khánh thành cầu, cô Út Tuyền là người dân địa phương đã rơm

rớm nước mắt ôm chặt AH Lưu Kim Loan với lời thổ lộ niềm vui mừng: “Từ lâu lắm tôi đã ước mơ có cây cầu đúc, cho đến hôm nay tôi đã 70 tuổi, niềm ước mơ ấy mới thành sự thật, khi bước chân qua cầu bê tông mới đẹp đẽ này”.

Niềm ước mơ ấy chắc sẽ còn rất nhiều ở bà con nông thôn khác của miền quê nghèo của Việt Nam, và đang chờ các nhà hảo tâm để biến thành sự thật!



5/ Cầu Xẻo Lớn cũ.



6/ Lễ khởi công cầu Xẻo Lớn.



7/ Khánh thành cầu Xẻo Lớn.



8/ Bảng tên cầu Xẻo Lớn.

ĐƯỜNG ĐAN BÊ TÔNG VÀO CẦU KÊNH 16

Trong dịp lễ khánh thành cầu Kênh 16 ở Ấp An Ngải B, xã An Thạnh vào ngày 11/11/2014 vừa qua, đông đảo đồng bào địa phương đạo đạt nguyện vọng khẩn thiết xin làm đường bê tông từ lộ 27 là đường chính của huyện vào đến cầu bê tông vừa xây dựng xong, Vì đoạn đường hiện tại dài 1.000m là đường đất nhỏ hẹp lầy lội, không phát huy hết hiệu quả của cây cầu mới.

Vì thế không lâu sau đó, Nhóm Ái Hữu Công Chánh Sài Gòn đã huy động được số kinh phí cần thiết 94 triệu đồng cho phần vật liệu đúc đan bê tông cho con

đường này dài 1.000m, mặt đan rộng 1m,00; dày 0m,08; do nhóm bạn Lê Kiều Diễm Thân Hữu Công Chánh Sài Gòn tài trợ.

Mặc dù bận rộn trong mùa thu hoạch lúa, bà con nông dân rất phấn khởi đóng góp ngày công để kịp hoàn thành đường trước tết Ất Mùi trong niềm hân hoan cao độ, vì giao thông nông thôn ở Ấp An Ngải B nay đã được cải thiện rất tốt đảm bảo sự đi lại thuận lợi, an toàn cho đồng bào, nhất là trong mùa mưa lũ.

Ông Năm Đức, đại diện bà con địa phương, đã chân tình cảm tạ các nhà tài trợ trong và ngoài nước cùng với Nhóm AHCC Sài Gòn đã giúp làm xong cầu, lại tiếp tục nhanh chóng giúp làm xong con đường dài dẫn đến cầu. Được biết ông Năm mỗi buổi trưa phải tranh thủ đút cơm cho mẹ ăn xong mới vác cuốc ra đồng ở phía bên kia cầu, khi rảnh rồi lại cõng mẹ già (bà cụ nay đã 115 tuổi, cao tuổi nhất Miền Nam) đi dạo chơi. Lúc đó có người ngỏ ý muốn tặng cho bà cụ chiếc xe lăn nhưng nhìn con đường đất lầy lội, bà cụ đã từ chối: “Đường đâu mà đi xe lăn!”. Nay thì sự việc đã khác rồi, nếu có ai tặng xe lăn, chắc bà cụ sẽ nhận ngay!



10,11,12 / Đường vào cầu Kênh 16 hoàn thành



9/ Lễ khởi công đường vào cầu Kênh 16.

Nhóm Ái Hữu Công Chánh Sài Gòn Tiếp Tục Công Tác Từ Thiện

XÂY DỰNG CẦU SÁU NHẬT Ở huyện Chợ Lách, Tỉnh Bến Tre

Dương Bá Thế

Sau khi khánh thành hai cầu bê tông 30^m và 25^m ở xã Thạnh Hải và xã An Điền và 1.000^m đường đan ở xã An Thạnh huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre thì đến ngày 06-02-2015, Nhóm AHCC Sài Gòn đã tiếp tục khánh thành cầu Sáu Nhật ở xã Phú Phụng huyện Chợ Lách cũng thuộc tỉnh Bến Tre.

Trước đây năm 2013 ở Huyện Chợ Lách Nhóm AHCC Sài Gòn đã xây dựng cầu bê tông Bảy Đợt, nay đến cầu SÁU NHẬT theo yêu cầu cấp thiết của cư dân địa phương còn nghèo chuyên chài lưới đáy trên sông Hàm Luông.

Cầu cũ đã được thực hiện từ năm 1980, bằng bê tông nhưng không đúng kỹ thuật: mỗi trụ chỉ có một cọc, bề ngang chỉ có 0,50^m mà không có lan can. Nay cầu đã xuống cấp trầm trọng, mất an toàn giao thông.

Cầu mới xây dựng bằng bê tông cốt thép dài 16^m,00; rộng 2^m,20 có lan can an toàn, kinh phí gồm cả nhân công và vật liệu là 51 triệu đồng. Cầu đã được khởi công ngày 09-12-2014, mặc dù gặp nhiều khó khăn trong việc vận chuyển vật liệu vì con nước xuống nhưng bà con địa phương đã cố gắng tăng cường mọi nỗ lực hoàn thành công trình, và được

nghiệm thu khánh thành vào ngày 06-02-2015 để bà con kịp đón tết Ất Mùi.

Đó là nhờ vào hảo tâm của các nhà tài trợ sau đây:

- ❖ AHCC Lê Văn Trương Canada: 1350^{CAD}
- ❖ GD cổ Ái Hữu Văn Minh Phước, Canada: 300^{CAD}
- ❖ GD Cổ Ái Hữu Cao Thanh Long, Canada: 300^{CAD}
- ❖ THCC Nguyễn Văn Trắng, Canada: 170^{CAD}
- ❖ GD Cổ Ái Hữu Nguyễn Đình Luận, Sài Gòn: 10 triệu đồng.

Trong dịp lễ khánh thành cầu, người dân địa phương tha thiết xin bổ sung đoạn đường dẫn từ đường chính đến cầu dài 150^m bằng đan bê tông rộng 1^m,00; dày 0^m,10, kinh phí 15 triệu đồng để đảm bảo an toàn giao thông.

Các nhà hảo tâm sau đây đã đáp ứng ngay tài trợ làm đoạn đường này và sẽ được khởi công sau tết Nguyên Đán:

- ❖ AHCC Nguyễn Liêm, Hoa Kỳ: 400^{USD}
- ❖ GD Cổ AH Nguyễn Đình Luận, Sài Gòn: 5 triệu đồng

❖ THCC Sài Gòn (Bà Tấn, Bà Hồng): 2 triệu đồng

Như vậy, tổng kết trong năm Giáp Ngọ vừa qua, Nhóm AHCC Sài Gòn đã vận động các nhà tài trợ trong và ngoài nước hỗ trợ cho tỉnh Bến Tre 7 công trình cầu đường:

- ❖ 5 cầu bê tông và 1.000^m đường đan ở huyện Thạnh Phú
- ❖ 1 cầu bê tông kê cả đường đan dẫn vào cầu dài 150^m ở huyện Chợ Lách.



3/ Khánh thành cầu Sáu Nhật.



1/ Cầu Sáu Nhật cũ.



4/ Cầu Sáu Nhật mới.



2/ Kiểm thép cầu Sáu Nhật.



5/ Bảng tên cầu Sáu Nhật

Tin Buồn

***Ban Phụ Trách Lá Thư AHCC xin thông báo
cùng toàn thể AH trong gia đình Công Chánh
những tin buồn nhận được sau đây:***

- AH Nguyễn Hữu Thân, KSCC 1956, từ trần ngày 13 tháng 9 năm 2014 tại Sài Gòn, hưởng thọ 87 tuổi.
- AH Lê Đình Hân, KSCC 1957, từ trần ngày 3 tháng 10 năm 2014 tại Sài Gòn, hưởng thọ 85 tuổi.
- AH Lê Kim Thắng, KSCC 1970, từ trần ngày 6 tháng 11 năm 2014 tại Rescue, California, USA, hưởng thọ 66 tuổi.
- Bà quả phụ Dương Minh, nữ danh Tôn Nữ Thị Hoàng đã tạ thế ngày 28 tháng 11 năm 2014 tại Toronto, hưởng thọ 98 tuổi.
- AH Phạm Tiến Nam, KSCC 1970, từ trần ngày 1 tháng 12 năm 2014 tại Sài Gòn, hưởng thọ 68 tuổi.
- AH Edward Trần Khiêm Đồng, KSCC khóa 9/1961, từ trần ngày 26 tháng 12 năm 2014 tại San Juan Capistrano, California, hưởng thọ 77 tuổi.
- AH Hoàng Như Giao, KSCC 1956, từ trần ngày 7 tháng 1 năm 2015 tại Mississauga, Ontario, Canada, hưởng thọ 80 tuổi.
- Bà quả phụ Lê Sáu, nữ danh Tôn Nữ Thị Diên, vừa thất lạc ngày 18 tháng 1 năm 2015 tại Toronto hưởng thọ 89 tuổi.
- AH Đặng Vũ Nhuế từ trần ngày 5 tháng 2 năm 2015 tại Paris, France, hưởng thọ 90 tuổi .
- Thân mẫu AH Đinh Quang Bảo KSCC khoá 6/1967 là Bà quả phụ Đinh Văn Tùng, nữ danh Nguyễn Thị Quy, từ trần ngày 6 tháng 3 năm 2015 tại Milpitas California, hưởng thọ 100 tuổi.

***Ban Phụ Trách Lá Thư AHCC cùng toàn thể Ái Hữu Công Chánh Xin chia buồn
cùng quý tang quyến có người thân qua đời, và thành kính cầu nguyện hương hồn
các vị quá cố sớm được về miền vĩnh cửu.***

Tổng Kết Tài Chánh Yểm Trợ LTCC

(tính từ ngày 09/01/2014 đến 02/28/2015)

Thủ Quỹ LTCC Bắc CA: Nguyễn Đình Duật và Khưu Tòng Giang

Thủ Quỹ LTCC Nam CA: Ái Văn và Nguyễn Văn Luân

A. Tồn quỹ LTCC

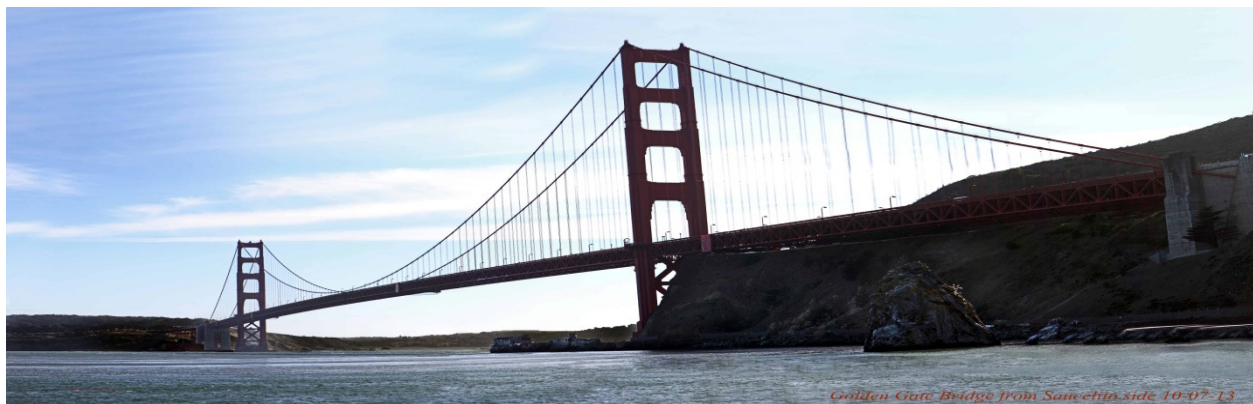
Tồn quỹ (Bắc CA)	\$13,201.95	
Tồn quỹ (Nam CA)	\$6,081.58	
1/ Tổng kết tồn quỹ tính đến ngày 09/01/2014:		\$19,283.53
2/ Tiền lời (Bắc CA)	\$12.24	
3/ Tiền lời (Nam CA)	\$0.29	
4/ Chi phí phát hành LT103		
Ấn Loát	\$1,750.00	
Tem, Cước phí	\$1,954.20	
Website & Linh Tinh	\$811.66	
Tổng Cộng	\$4,518.85	
5/ Tổng kết tồn quỹ sau khi trừ chi phí cho LT103		\$14,780.20
6/ Chuyển tiền từ Quỹ Bắc CA qua Quỹ Nam CA	\$1,750.00	

B. Phần Thu: \$00.00

C. Tổng Kết Quỹ LTCC:

Tồn Quỹ mục A:		\$14,780.20
Tổng Cộng Thu Mục B:		\$00.00
Tổng Cộng Quỹ LTCC tính đến ngày 02/28/15:		\$14,780.20
Tổng Cộng Quỹ (Bắc CA)	\$11,464.19	
Tổng Cộng Quỹ (Nam CA)	\$3,316.01	

D. Phần Chi: Chi Phí cho LT104 sẽ được tường trình trên LT105



Golden Gate Bridge from San Francisco side 10-07-13



Họ	Tên	Cơ Quan	Địa Chỉ	Thành Phố	Bang	Zip	QG	Điện Thoại
***Chế Quang	Ái		9802 Clifford Dr. # 301	Fairfax	VA	22031	USA	703-383-3445
Lâm Nhật	An		1319 Gresham Rd	Silver Spring	MD	20904	USA	301-879-2071
Nguyễn Trường	An		4548 Sonata Way	San Jose	CA	95111	USA	408-930-9623
Phạm Lương	An	CC/KL	20048 Lorne St	Canoga Park	CA	91306	USA	818-341-5322
Vũ Gia	An	HH/SgTC	10752 Sunset Ridge Dr	San Diego	CA	92131	USA	858-699-0453 anchauvu@gmail.com
Đỗ Kim	Ân	/THC	18 Fall St	Revesby	NSW	2212	AUS	02-9792-7886
Phạm Văn	Ân	CC/66	3872 Balsa Street	Irvine	CA	92606	USA	949-786-5614 avpham44@gmail.com
Bùi Văn	Ân		425 Bonifant Rd	Silver Spring	MD	20905	USA	301-879-3234
Hoàng Ngọc	Ân	CC/KL	3376 Chiswick Ct. #3C	Silver Spring	MD	20906	USA	301-598-0546
Huỳnh Công	Ân	CC	5125 Winter Willow Cir.	Fairfax	VA	22030	USA	703-830-8493
Huỳnh Văn	Ân	CC/KL	2129 Spanish Oaks Dr	Harvey	LA	70058	USA	504-366-2643
Nguyễn Ngọc	Ân	CC/KL	14662 Park Lane #B	Midway City	CA	92655	USA	714-891-0177
Phan Hùng	Andrew	CT/D4	808 Koreza Drive	San Jose	CA	95136	USA	408-265-3437
Ngô Trọng	Anh	BCC	651 Cambridge St	San Francisco	CA	94134	USA	415-375-3068
Nguyễn Ngọc	Ánh	/KT	8 Reddy Court	Balga	W.AU S	6061	AUS	09-344-5707
Nguyễn Phan	Anh	CTD	16 Voie des Moulins Sud	Corneilles-Parisis		95240	FRA	01.4.50.94.98
Quách	Anh	TCGC	7622 Glenbain Way	Elk Grove	CA	95758	USA	916-691-4986
Trần Văn	Anh	CC/KL	10 Carolina St	Mount Waverley	VIC	3149	AUS	03-9886-6629
Châu Minh	Ba	CC/KL	19835 Saticoy St	Winnetka	CA	91306	USA	818-885-8558
Nguyễn Trọng	Ba	TTPT	28 Miowera Rd	Villawood	NSW	2163	AUS	02-9726-5581
Bùi (Brian)	Bá	CC/L	1919 Webster St, Rm 407	Oakland	CA	94612	USA	510-874-2470
Nguyễn Như	Bá	CC/KL	3465 Golf Dr.	San Jose	CA	95127	USA	408-644-6909
Nguyễn Quang	Bá	CC/CTX	104 Torquata Dr	Mirrabooka	WA	6061	AUS	09-343-5052
Lâm Bình	Bắc		16 Overend St.	East Brisbane	QLD	4169	AUS	61-7-3342 6379
Vương Đình	Bách		3722 San Anseline Ave	Long Beach	CA	90808	USA	562-496-4168
Trần Vy	Bằng		65 Gallipoli St.	Lidcombe	NSW	2141	AUS	02-9748-2713
Bùi Kim	Bằng		15 Sunderland Ave.	Ashburton	VIC	3147	AUS	03-9885-3749
Ngô Kim	Bằng	TCN	22041 Heidi Ave	Lake Forest	CA	92630	USA	714-496-3936
Nguyễn Văn	Bằng	CC/KL	3 Martha Street	Yagoona	NSW	2199	AUS	612-97085775
Nguyễn Văn	Bánh	CC/KL	5941 Millrace Ct, Unit D-101	Columbia	MD	21045	USA	443-864-5388
Đình Quang	Bảo	TCGC	1266 Traughber St	Milpitas	CA	95035	USA	408-946-9311
Hà Quốc	Bảo	CC/KL	426 Shaw Street	Richland	WA	99352	USA	509-375-3455 baohapmd@gmail.com

Nguyễn Quốc	Bảo		18711 Clearview Ln	Huntington Beach	CA	92648	USA	714-848-8908
Nguyễn Võ	Bảo	CC/68	14511 Ryewood St.	Irvine	CA	92604	USA	949-552-1320
Vũ đức	Bảo		13257 Willow Brook Dr.	New Orleans	LA	70129	USA	504-253-6096
Hồ Văn	Bây	CCHK	20 Serpentine Court	Lalor	VIC	3075	AUS	03-9465 8001
Nguyễn Quang	Bê	CCĐT	8673 Bradshaw Rd	Elk Grove	CA	95624	USA	916-689-9372
Trương Như	Bích	CCHK	6 Rue Leon Blum	Villiers-sur-Marne		94350	FRA	01.49.30.80.95
Nguyễn Kim	Bính	CC/THN	2589 Blvd Poirier	ST. Laurent	QC	H4R-2X1	CAN	514-956-1807
Bùi Doãn	Bình		34 Wharton St	Surrey Hill	VIC	3127	AUS	03-9836 3624
Hà Nguyên	Bình	/CAD	23 Martini Dr.	Toronto	ONT	M6M-4X4	CAN	416-587-7594
Lý	Bình	/ĐĐ	6111 Palo Alto Dr.	Huntington Beach	CA	92647	USA	714-847-4376
Ngô Hòa	Bình		11 Savoy Ave.	Killara East	NSW	2071	AUS	
Ngô Thái	Bình		3220 W. 168 th Street	Torrance	CA	90504	USA	310-538-9498
Vũ Đình	Bon	/VECC	1162 Villaverde Ln	Davis	CA	95616	USA	530-756-4635
Nguyễn Văn	Bôn	DSHC/	4 Horatio St	Rosemeadow	NSW	2560	AUS	
Lê Trọng	Bừu	HKDS	17465 Plaza Del Curtidor #206	San Diego	CA	92128	USA	858-451-3867
Ngô Hoàng	Các	CC/KL	155 Juniper Ct	Dillsburg	PA	17019	USA	717-557-6805
Nguyễn Quang	Cách	CC/THN	53 Prairie Falcon	Aliso Viejo	CA	92656	USA	714-830-5440
Ngô Công	Cầm		23 Yukka Road	Regents Park	NSW	2143	AUS	02-9645-2302
Vũ Ngọc	Can	THN	201-950 Rue Lebeau	St. Laurent	QC	H4N-0A4	CAN	514-747-3263
Bà Bùi Văn Huyền Việt	Cần Thảo	CC/KL	2072 Spanish Oaks Dr.	Harvey	LA	70058	USA	504-362-8332
Lê thúc	Cần	DL	7302 Burning Tree	Houston	TX	77036	USA	713-778-1388 letcan@sbcglobal.net
Bùi Mạnh	Cần	TC	10200 Bolsa Ave, #45	Westminster	CA	92683	USA	714-531-3931
Nguyễn Khắc	Cần	CTH	416 Silverthorn Ave	Toronto	ONT	M6M-3H3	CAN	416-651-5573
Đoàn Công	Cần		26 Glenn	Irvine	CA	92620	USA	949-651-1948
Hồ Minh	Cảnh		30 Rue des Tilleuls	45100 Orleans			FRA	0238496279
Tôn Thất	Cảnh	TNKT	2029 Villagetree Drive	San Jose	CA	95131	USA	408-272-7936
Trần Minh	Cảnh	ĐC	Vanha Suutarinkylantie 1 C7	Helsinki		00740	FIN	358-9-3463206
Trần Quang	Cảnh		1/99A Cambridge St	Canley Heights	NSW	2166	AUS	9723 6221 quangtran44@yahoo.au
Nguyễn Tâm	Cáo	TNKT	1005 Violeta Dr	Alhambra	CA	91801	USA	626-281-9408
Phạm Phú	Cầu		1764 Millar	Montreal	QC	H4L3H4	CAN	514-747-7016
Khương Hùng	Chấn	/DK	12519 Leader St	Houston	TX	77072	USA	832-279-1591 chkhuong@yahoo.com
***Hồ	Chánh		12782 Lorna Street #E	Garden Grove	CA	92841	USA	7144958756 cell
Bà Lê Minh	Chánh	TNKT	3211 East 61 st St	Long Beach	CA	90805	USA	562-531-8522
Lê Văn	Châu		170 Foxhill Dr	Maple	ONT	L6A-1J8	CAN	905-303-9806
Trần Mộng	Châu		2651-E #4 Aragon Blvd	Sunrise	FL	33313	USA	954-572-2815
Đặng Ngọc	Chi	NCCHK	6152 Reagan Chase	Morrow	GA	30260	USA	404-361 4194
Dư	Chi	CC/CB	2729 Mabury Square	San Jose	CA	95133	USA	408-272-8341
Nguyễn Kiêm	Chi		1 Colonsay Road	Springvale	VIC	3171	AUS	03-9547-2765
Nguyễn Kim	Chi	/STC	11637 Forest Hil Drive	Fairfax	VA	22030	USA	703-383-1348
Nguyễn Văn	Chi	AH	4613 42nd Ave	Sacramento	CA	95824	USA	916-706-3946
Nguyễn Đức	Chí	CC/	509 Eldrid Dr	Silver Spring	MD	20904	USA	301-622-3972
Bùi	Chiên	/KT	9061 Mediterranien Dr.	Huntington Beach	CA	92646	USA	714-378-9720
Bà Nguyễn Văn c/o Nguyễn Tuấn	Chiều Khanh	ENPC/	63 Av. Du Raincy	Villemomble		93250	FRA	01.45.28.77.58
Đinh Đức	Chinh		9841 Hummingbird La	Garden Grove	CA	92841	USA	
Ngô Khôn	Chính		18112 Hallsworth Cir	Villa Park	CA	92861	USA	714-538-3487
Phan Từ	Chính		4/66-68 Marsden Rd	Liverpool	NSW	2170	AUS	02-9600-6708

Lê Văn	Chon	KL	39 Mc Curdy Road	Guelph	ON	N1G-1Z9	CAN	519-265-4016
Vũ Kim	Chu	TDOT	7502 Croton Rd	Houston	TX	77036	USA	713-270-4732 chuvuhouston@yahoo.com
Nguyễn Ích	Chúc	/ĐL	11 Vincennes	Newport Coast	CA	92657	USA	714-893-0609
Huỳnh Kim	Chương	CC	3350 Creek Grover	Houston	TX	77066	USA	281-568-7298 hkchuong@sbcglobal.net
Nguyễn Kim	Chương	CCHK	1151 Vidas Circle	Escondido	CA	92026	USA	760-294-5171
Nguyễn Tăng	Chương	CC/	4807 Rose Way	Union City	CA	94587	USA	
Trần Duy	Chương	CC/	616 Pasatiempo Ct	Pleasant Hill	CA	94523	USA	925-876-9254
Nguyễn Quang	Chuyên	/THN	5094 Canfield Ln	Santa Ana	CA	92704	USA	714-839-5656
Bửu	Cơ	/ THN	1 Opus Ct.	Richmond Hill	ONT	L4B4G3	CAN	289-809-0494
Phan Ngọc	Cơ	CCHK	44423 View Point Cir	Fremont	CA	94539	USA	510-656-1507
Nguyễn Hữu	Công		8 Villa Garnier	Lognes		77185	FRA	01.64.62.04.50
Nguyễn	Cư		2/17 Moore Street	Footscray	VIC	3011	AUS	0403-360-216
Bà Nguyễn Văn	Cử	CC/LV	7375 Canyon Breeze Dr.	San Diego	CA	92126	USA	619-578-7260
Bà Phạm	Cung	CC/KL	1308 W. Kenwick Ln	Peoria	IL	61614	USA	309-688-1560
Bà Lương Văn (Jane Nguyễn)	Cuối	CC/KL	1015 Windjammer Dr	Stockton	CA	95209	USA	209-955-0448
Bùi Trọng	Cường		110 Kilmorey St	Carindale	QLD	4152	AUS	07-3372-2500
Nguyễn Phú	Cường	CE/CT	P.O.Box 293082	Sacramento	CA	95829	USA	916-689-2836
Nguyễn Việt	Cường	CCHK	12042 Stone Gate Way	Porter Ranch	CA	91326	USA	818-366-1282
Phạm Vĩnh	Cường	/KSTV	93 Essex St.	Epping	NSW	2121	AUS	0419-401-097
Trần Lê	Cường		56 Falcon Ridge Dr	Pomona	CA	91766	USA	
Lý	Đãi	/ THN	2993 Millicent Wy.	Pasadena	CA	91107	USA	626-710-4243
Phạm Văn	Đại	CC/	10672 Mast Ave	Garden Grove	CA	92843	USA	714-467-9196
Bà Dương Thanh	Đàm		101 Pompidou	La Prairie	QC	J5R-5X7	CAN	450-907-1515
Trương Công	Đán	CC	15 Rue des Pecheurs	Chaumont		52000	FRA	
Bà Hà Văn	Đáng	THK	11814 Kirkholm	Houston	TX	77089	USA	832-434-0989 lieu.ha@gmail.com
Huỳnh Anh	Đàng	/TTPT	6710 Boniface	Brossard	QC	J4Z-3M7	CAN	514-678-4918
Bà Nguyễn Thành	Danh	CC/KL	#301-350 Keefer St	Vancouver	BC	V6A-1Y2	CAN	604-253-6623
Lê Mậu	Đáo	CC/CT	54/2 Moo 1, Tamboon Ontai,	Amphur San Kamphaeng	Chian gmai	50130	Thai land	
Phan Chính	Đạo		8211 S. Braeswood	Houston	TX	77071	USA	713-988-7259
Bà Vĩnh	Đào	CC	1358 Hidden Ranch Dr	Simi Valley	CA	93063	USA	805-306-0265
Lê Tiên	Đạt		2605 Capitol St	Houston	TX	77003	USA	713-382-0831
Nguyễn Cửu	Đạt		15 Drexel Ave	Greenville	SC	29615	USA	864-268-5820
Nguyễn Trần	Đạt		2471 Santa Ysabel Ave	Fullerton	CA	92831	USA	
***Nguyễn Văn	Đạt	ENSM	33 Rue Alphonse Daudet	Nantes		44000	FRA	.40.37.58.64
Trương	Đạt (Patrick)	TE/	2221 W. Chandler Ave.	Santa Ana	CA	92704	USA	714-675-8874
Lê Triệu	Đầu	TCGC	511 Spring Island Way	Orlando	FL	32828	USA	407-823-9679
Nguyễn Văn	Đề	CC/	19 Tree Line Court	Markham	ONT	L3S 4M6	CAN	905-471-4090
Nguyễn Hữu	Đệ	VT/	24 Bon Vue Rd	North Balwyn	VIC	3104	AUS	03-9857-0684
Dương	Đen	AHNS	2 Place du Bois de Grâce	Champs s/ Marnes		77420	FRA	01.64.68.13.86
Nguyễn Quang	Di	CC/KL	8600 Raymond Pelletier #707	Montreal	QC	H2M2W7	CAN	514-382-6261
Nguyễn Văn	Di	CC/DL	11753 Avondale Drive	Fairfax	VA	20030	USA	703-273-3809
Nguyễn Tư Thị	Điễm		346 Checkers Dr #109	San Jose	CA	95133	USA	408-387-4994
Nguyễn Mạnh	Điễm	CC/	6719 Brama st.	Corona	CA	92880	USA	714-657-4781
Vương Xuân	Điễm		108 La Placentia	San Clemente	CA	92672	USA	714-492-9809
Nguyễn Hữu	Điễn	TDTB	P. O.Box 11180	Alexandria	VA	22312	USA	703-876 1697
Lê Ngọc	Diệp	CCHK	8181 Fairway Ct	Newark	CA	94560	USA	510-796-5135
Võ Ngọc	Diệp	CC/TV	1126 Bellerive	Longueuil	QC	J4J5H1	CAN	450-674-2063
Nguyễn Tranh	Diệp	ENSA	14362 Bushard Street #99	Westminster	CA	92683	USA	714-742-5054
Phan Bạch	Điều		2403 Walkley Road	Ottawa	ONT	K1G3H1	CAN	613-523-8410
Đào Hữu	Dinh	CCHK	4472 East Pepper Creek Wy	Anaheim	CA	92807	USA	714-282-1893

Bà Vũ Bá	Đính		381 Carmel Ave	Marina	CA	93933	USA	831-883-2406
Nguyễn Ngọc	Đính		35 Shannon Circuit	Kaleen	ACT	2617	AUS	
Bà Nguyễn Văn	Định	CC/KL	2452 Columbine Ct	Hayward	CA	94545	USA	510-783-5417
Lê Trung	Định	TTPT	25032 Paseo Equestre	Lake Forest	CA	92630	USA	949-583-1427
Nguyễn Hữu	Định	CC/KL	4331 53 rd St., Apt #19	San Diego	CA	92115	USA	619-727-4991 dinhnguyen535@yahoo.com
Nguyễn Khắc	Dỗ	CC/	638 St Annes Dr	Holland	OH	43528	USA	419-868-7880
Bà Lưu Đức	Độ		14027 Song of the winds dr.	Chino Hills	CA	91709	USA	909-613-0936
Nguyễn Văn	Độ	CC/	11514 South Dr.	Houston	TX	77099	USA	281-933-2752 dovan2001@sbcglobal.net
Bà Nguyễn Hà	Đoàn		8613 Queen Elizabeth Blvd	Annandale	VA	22003	USA	703-323-6738
Nguyễn Minh	Độc	CC/GT	12202 Crewe St	Norwalk	CA	90650	USA	562-281-2808
Nghiêm Xuân	Độc	CC/CT	13071 Meadowlark Ave	Granada Hills	CA	91344	USA	818-488-1893
Nguyễn Thành	Đơm	CC/	340 Canley Vale Rd	Canley Heights	NSW	2166	AUS	02-9609-5613 thoan41@tpg.com.au
Bửu	Đôn	ENPC	2421 Hidden Valley Ln	Silver Spring	MD	20904	USA	301-384-1752
Tôn Thất	Đồng	ENPC	205 Avenue Dorval# 102	Dorval	PQ	H9S3H2	CAN	514-633-7060
Hoàng	Đồng	/ĐĐ	32 Vista De Valle	Aliso Viejo	CA	92656	USA	714-360-8729
Nguyễn Quốc	Đồng	/STC	7901-4 Bee Caves Rd	Austin	TX	78746	USA	512-327-4442
Nguyễn An	Đồng	/ĐĐ	40 McKibbin St	Canley Heights	NSW	2166	AUS	9729-0795 andongnguyen@yahoo.com.au
Trần Khiêm	Đồng	CCHK	25772 Via Del Rey	SanJuan Capistrano	CA	92675	USA	949-493-0891
Bà Nguyễn Ngọc	Du	TCSG	1739 Pine Hollow Cir	San Jose	CA	95133	USA	408-251-4927
Lê Chí	Dự	XMHT	4775 Clothier Wy	Sacramento	CA	95841	USA	916-488-6228
Nguyễn Đình	Duyệt	/ KL	4242 Remora Dr	Union City	CA	94587	USA	510-475-6336 dduat@netscape.net
Trình Hữu	Dục	TTPT	9852 Wyland Dr	Elk Grove	CA	95624	USA	916-647-4078
Phạm Huy	Dục	CC/	16691 Mytinger Dr.	Huntington Beach	CA	92647	USA	714-846-7824
Huỳnh Văn	Đức	CC/KL	119 E George St	Emmaus	PA	18049	USA	610-966-6726
Nguyễn Xuân	Đức	ENPC/	38 Rue Germain defresne	Vitry s/ Seine		94400	FRA	
Quách Văn & Bà Phan Thi	Đức Thời	CC/KL	138 Autumn Circle	Holden	MA	01520	USA	508-736-9142
Trần Minh	Đức	CC/KL	10960 Rue Roland	Neufchâtel	QC	G2A1Z1	CAN	418-847-0854
Đỗ Quốc	Dũng		252 The River Rd	Revesby	NSW	2212	AUS	02-9774-1619 dodung@optusnet.com.au
Trần Thị	Dung		14 Harold St	Fairfield	NSW	2165	AUS	02-9726-3229 dungtran_sydney@yahoo.com
Nguyễn Vinh	Dũng		21 Essex St	North Sunshine	VIC	3020	AUS	3-9364-7437
Phạm Nguyên	Dũng		58 Flame Tree St.	Liverpool	NSW	2170	AUS	02-9601-3117 john.pham@mitek.com.au
Dương Thiệu	Dụng		500 Hexton Hill Rd	Silver Spring	MD	20904	USA	301-384-4249
Nguyễn Quang	Đuốc		13008 Linden Lane	Leawood	KS	66209	USA	
Nguyễn Tấn	Dược	CC	13510 King Charles Dr	Chantilly	VA	20151	USA	703-961-0338
Bùi Thanh	Dương	CCHK/ ESSO	4714 Riverdale Rd.	Riverdale Park	MD	20737	USA	301-277-6005
Phan Kiều	Dương		1, Allee des Sycomores	Seaux		92330	FRA	01.47.02.77.77
Phạm Bá	Đường		100 N Ross St #B364	Santa Ana	CA	92701	USA	714-815-5329
Tôn Thất	Duy		7825 Norcanyon Wy	San Diego	CA	92126	USA	858-271-6756
Lưu Hữu	Duyên	TTPT	9134 Columbus Ave	Sepulveda	CA	91343	USA	818-891-1295
Trần Lưu	Duyệt	TNĐĐ	307 N. Singingwood St.#31	Orange	CA	92869	USA	714-538-5576
Nguyễn Trọng	Dzũng	THĐL	1462 Vancouver Way	Livermore	CA	94550	USA	925-543-8443
Đào Tự	Giác		89 Lord St	Cabramatta	NSW	2166	AUS	02-9610-2048

Bà Đoàn Trịnh	Giác	THK	1001 West MacArthur Blvd, Apt # 127	Santa Ana	CA	92707	USA	714-852-3527
Khuu Tông	Giang	CC/KL	1357 Carterwood Pl.	San Jose	CA	95121	USA	408-287-8499
Bà Trần Chấn	Giang	AHNS	43320 Brandon Thomas Wy	Lancaster	CA	93536	USA	661-943-2539
Hà Thúc	Giăng	CC/KL	24436 Northpointe Ct	Hayward	CA	94541	USA	
***Hoàng Như	Giao	/THN	23 Cochrane Ave	Brampton	ON	L6Z4J4	CAN	289-948-0184 nhuhoang34@ yahoo.com
Nguyễn Huy	Giụ		3983 Landmark Lane	Brea	CA	90039	USA	714-577-0319
Bà Bạch Văn	Hà	/KL	6104 Oakengate Way	Centreville	VA	20120	USA	703-830-3844
Kiều Văn	Hà		452 Northcliffe	Toronto	ONT	M6E3C2	CAN	416-657-6425
Nguyễn Yến	Hà	CALT	3006 Southwycke Terr	Fremont	CA	94536	USA	510-744-0421
Trần Văn	Hà	/HX	1350 Ontario	Sherbrooke	QC	J1J3S3	CAN	819-823-1928
Nguyễn Thái	Hai	CCHK	100 Lodgin Ct	Morrisville	NC	27560	USA	919-462-9768
Nguyễn Văn	Hai		696 Tomlinson Ln.	Yardley	PA	19067	USA	
Nguyễn Văn	Hải	STC	9914 Heskett Rd	Oakland	CA	94603	USA	510-569-9265
Lâm Hồng	Hải		2259 E. 25th Street	Oakland	CA	94606	USA	
Nguyễn Thanh	Hải	CE/CT	1109 Bay Laurel Ln	San Jose	CA	95132	USA	408-251-4246
Nguyễn Thiện	Hải	/THN	2600 Senter Rd #277	San Jose	CA	95111	USA	408-288-5182
Phạm Nguyên	Hanh	ENSM/ TCGC	16217 Still Knoll Ln	Cerritos	CA	90703	USA	562-281-6884
Phạm Quang	Hạnh	ĐD	8870 Foxhollow Drive	Anaheim	CA	92808	USA	714-280-1128
Phạm Nguyên	Hanh	CC/CB	16171 Springdale St. #300	Huntington Beach	CA	92649	USA	714-377-2258
Thái Văn	Hanh	ĐD	147 Duck Hole Rd	Madison	CT	06443	USA	702-361-3998
Vũ Quý	Hào	/TTPT	24825 Magnolia Rd	Hockley	TX	77447	USA	936-372-0804 haovu1@yahoo. com
Nguyễn Ph. Bửu-	Hạp	CCHK	4526 186TH St. #111	Redondo Beach	CA	90278	USA	310-214-6667
Nguyễn Văn	Hiền	CCĐT	2568 N. Skytop Ct.	Orange	CA	92867	USA	714-637-2476 hiennguyen.pe @gmail.com
Lê Hữu	Hiền		27 Gordon St	Balwyn	VIC	3103	AUS	0402 575 442
Nguyễn Sơn	Hiền		366A North Rock Rd	Carlingford	NSW	2118	AUS	8812- 3469 hienngyen@ permasteelisa. com.au
Bà Phạm	Hiền		14945 East Hills Dr	San Jose	CA	95127		pharmacynam@ gmail.com
Phạm Văn	Hiền		4531 Denver St	Montclair	CA	91763	USA	909-624-6643
Bửu	Hiệp	/CCĐT	8500 West Camden Drive	Elk Grove	CA	95624	USA	916-714-5564 hb8171@gmail. com
Đào Trọng	Hiệp	/THN	326 Serrano Dr.	San Francisco	CA	94132	USA	415-239-1339
Nguyễn	Hiệp	K5/ ĐC	15111 Bushard St., SPC 102	Westminster	CA	92683	USA	714-418-0515 hiepphuong @att.net
Nguyễn Văn	Hiệp		2275 Bidwell Way	Hayward	CA	94545	USA	510-612-1269
Bà QP Nguyễn Xuân	Hiếu		14481 Moran St.	Westminster	CA	92863	USA	
Nguyễn Văn & Nguyễn Hồng	Hình Anh		5420 Highlands Vue Ln	Lakeland	FL	33812	USA	863-646-6616
Bà Vương Chí	Hồ	CCĐT	6492 Place Malicome #01	Anjou	QC	H1M2S7	CAN	514-354-0446
Huỳnh Phương	Hoa		3220 Seven Oaks Dr	Cumming	GA	30041	USA	404-310-0350
Nguyễn Ánh	Hoa		4/66-68 Marsden Rd	Liverpool	NSW	2170	AUS	02-9600-6708 anhhoa.nguyen@ swshas.nsw.gov. au
Nguyễn Văn	Hoa	BKTD	610 North 7th St # 3	Bismarck	ND	58501	USA	701-391-5496
Trần Giác	Hoa	CC/CN/H H/NC	1259 Sunset Cliffs Blvd	San Diego	CA	92107	USA	619-501-8398

Nguyễn Thái	Hòa		1482 Merion Way #31E	Seal Beach	CA	90740	USA	818-571-2444
Trần Thị (Julie Wu)	Hòa	CC	5284 Shoreline Circle	Sanford	FL	32771	USA	407-324-9816 jtranwu@yahoo.com
Ngô Văn	Hoàn		6 Grosvenor	Glen Iris	VIC	3146	AUS	03-9881 8715
Nguyễn Xuân	Hoàn	CC/KL	3407 Harper St	Oakland	CA	94601	USA	510-238-8552
Phạm Bội	Hoàn	AHNS	23323 East Maine Ave	Liberty Lake	WA	99019	USA	509-869-3843
Trần Hữu	Hoàng		5452 Stavendish St	Burke	VA	22015	USA	
Trần Văn	Hoành	CC	16326 E. Lake Drive	Centennial	CO	80016	USA	303-680-4044
***Chu Thái	Hoành		Internat. Water Managt. Ins. Southern Asia Reg. Office	PO Box 4199	Vientiane		Lao PDR	+856-20-7772 1294 (cell) cthoanh@yahoo.com
Nguyễn Gia	Hoành		31528 Hamburg Cir.	Winchester	CA	92596	USA	951-926-0443
Trần Văn	Hoành	CCHK	15 Blvd G. Clemenceau	Rennes		35200	FRA	02.99.32.05.30
Nguyễn Quý	Hội	NPE/	13306 Leedwick Rd	Houston	TX	77041	USA	713-983-0566 hqng5475@aol.com
Bùi Văn	Hồng		13607 San Martin La	Houston	TX	77083	USA	713-641-9161 hongvanb@yahoo.com
Nguyễn Thế	Hồng		22 Wellington Rd	Earlwood	NSW	2206	AUS	02-9522 3207 thehong9988@yahoo.com.au
Văn Minh	Hồng		7473 Mountain Laurel Dr	Highland	CA	92346	USA	909-862-3714
Bùi Đức	Hợp	CC/KL	2490 S. King Rd, #328	San Jose	CA	95122	USA	408-528-1431
Trần Đức	Hợp	CE/CT	6009 RanchoMission Rd #202	San Diego	CA	92108	USA	619-246-2369
Đỗ Hữu	Hứa	CC/KT	3 Place Vincent Van Gogh	Thiais		94320	FRA	01.46.82.63.59
Phạm Duy	Hứa	KL/ĐT	77 Rue Docteur Frappaz	Villeurbanne		69100	FRA	04.72.65.04.32
Bà Trần Sĩ	Huân	TNKL	1312 Torero Dr.	Oxnard	CA	93030	USA	805-278-1633
Trương Đình	Huân	/HX	25 Goldbriar Way	Mission Viejo	CA	92692	USA	949-215-2082
Nguyễn	Huế	TE/TC	4237 Kenny Drive	Stockton	CA	95212	USA	209-477-3706
Nguyễn Văn	Huệ		45 Burrinjuck Dr	Woodcroft	NSW	2767	AUS	9676 4767
Bùi	Hùng	?	17 Carriage Dr	Irvine	CA	92602	USA	
Bùi M.	Hùng		861 S. Jasper Circle	Anaheim	CA	92806	USA	
Lê Mộng	Hùng	CCHK	3125 Ledoux Ct	San Jose	CA	95135	USA	408-531-9692
Lê Nghiêm	Hùng	EIFF	123 Stanislaus Ave	Ventura	CA	93004	USA	805-659-2864 hungle41@att.net
Nguyễn Tạ	Hùng	CCHK	2532 Victarra Cir	Lutz	FL	33559	USA	813-971-9421
Nguyễn Tấn	Hùng		34 Baird St	Mulgrave	VIC	3170	AUS	03-9546 4876
Bà Nguyễn Thanh	Hùng	CC/	631 E Tyler St	Richardson	TX	75081	USA	972-918-9144
Nguyễn Văn	Hùng	CC/KL	4136 Arezzo Pointe Lane	San Jose	CA	95148	USA	408-532-8939
Trần Quang	Hùng	CC/10	28 Victor St.	North Sunshine	VIC	30.20	AUS	03-9312-3430
Võ	Hùng	/KTE	1580 Quebec Ct #2	Sunnyvale	CA	94087	USA	408-773-1476
Đỗ	Hung	THCC	5907 Ranchester	Houston	Texas	77036	USA	713-391-2616 tokyochiba@yahoo.com
Trần Văn	Hung	CC/	3167 Oakbridge Dr.	San Jose	CA	95121	USA	408-238-9038
Dương Mai	Hương	CC/THV	4857 Kent Ave	Montreal	QC	H3W1H4	CAN	514-739-7801
Trương T.Thùy	Hương		14251 86B Ave	Surrey	BC	V3W0N7	CAN	604-596-7821
Nguyễn Văn	Hướng	CC	4 Allée Du Beau Site	Villebon S/	Yvette	91140	FRA	0160102876
Nguyễn	Hữu	CCĐĐ	7 Grant St #3	Dorchester	MA	02125	USA	617-822-0773
Nguyễn Hương	Hữu	CAD	Lindebergasen 29A(leil. 01027)	1070 OSLO			NOR	(địa chỉ mới)
Bà Trần Đức	Huy	CC/KL	20801 Mission Lane	Huntington Beach	CA	92646	USA	714-964-1107
Bà Tạ	Huyền	CCHK	38882 Altura St	Fremont	CA	94536	USA	510-795-8527
Phí Ngọc	Huyền	CCĐĐ	12906 Silent Shore	Houston	TX	77041	USA	713-849-3850 huyenp32@yahoo.com
Nguyễn văn	Khá	CC/	780 Cavanagh	Ville St-Laurent	QC	H4N1Z6	CAN	514-748-0771

Đỗ (Ban Nhạc Khải Hoàn)	Khải	TH	4321 Kinkaid	Houston	TX	77093	USA	713-524-9056 hdo@sleh.com
Bà Đoàn Hữu	Khải	KTS	357 Kincora Glen Rise N.W.	Calgary	AB	T3R 0B5	CAN	403-201-5788
Lê Hữu	Khâm		6236 Caminito Salado	San Diego	CA	92111-7224	USA	858-715-3943 kham.le@dot.ca.gov
Hoàng Đình	Khang		2368 Oakridge Place	Escondido	CA	92026	USA	619-741-8034
Lê Tường	Khánh	CTH	7800 Leesburg Drive	Colleyville	TX	76034	USA	817-281-3380
***Phạm Ngọc Nguyễn	Khánh	CC	8872 Yorkshire Ave.	Garden Grove	CA	92841	USA	714-537-2554
Nguyễn Văn	Khậy	/ĐT	101 Hamilton Road	Fairfield	NSW	2165	AUS	02-9727-7924 hhleemai@yahoo.com
Bà Lê Xuân	Khế	BNV	9702 Bolsa Ave #206	Westminster	CA	92683	USA	714-839-3123
Bà Huỳnh Tân (Nina Nguyễn)	Khiêm		4353 Calevares Dr	Lexington	KY	40514	USA	501-650-3133 C
***Đồng Sĩ	Khiêm	CC/STC	6801 NW 29 th St.	Margate	FL	33063	USA	407-877-8026
Nguyễn Ngọc	Khiêm	CC/STC	53 Sir Williams Lane Court	Toronto	ONT	M9A-1V2	CAN	416-342-8015
Đỗ tôn	Khoa	CCHK	1357 Kingsley Ave, KinsleyWood #12	Orange Park	FL	32073	USA	904 269-3226
Nguyễn Đắc	Khoa	/TNĐĐ	P.O. Box 450505	Garland	TX	75045	USA	972-414-7361
Nguyễn Văn	Khoa	/STC	9073 Jeanne Mance	Montreal	QC	H2N1X6	CAN	514 -956-9122 vankhoa47@hotmail.com
Trần Đăng	Khoa	CC/KT	2 Adler Court	Keilor Downs	VIC	3038	AUS	03-9366-6854
Phạm Đức	Khóa		314 Green Lake Drive	Sunnyvale	CA	94089	USA	408-234-0256
Nguyễn Kim	Khoát	AHNS	19723 Holly Walk	Spring	TX	77388	USA	281-528-7273 khoatkn32@sbcglobal.net
Hoàng Đình	Khôi	CC/KL	6442 Viking Cir	Huntington Beach	CA	92647	USA	714-248-9540
Võ Ngọc	Khôi	CC/KL	919-114A Street	Edmonton	ALTA	T6J6Z5	CAN	780-451-0076
Trần	Khuong	CC/KT	179 Coleman St	Malden	MA	02148	USA	781-321-2151
Nguyễn Hữu	Kiểu	CC/KL	22932 Bollinger Ter	Ashburn	PA	20148	USA	
Huỳnh	Kim	CC/KL	4857 Kent Ave	Montreal	QC	H3W1H4	CAN	514-739-9085
Hồ Khắc	Kính	KL	12 Rue Friedland	Marseille		13006	FRA	04.91.25.75.50
Lê Văn	Ký	T/DO	Bernt Ankersgata 10B P15 Oppgang B	0183 OSLO			NOR	47.90.01.50.36
Mai Văn	Ký	CC/KL	749 N. Dorothea Wy	Salt Lake City	UT	84116	USA	801-595-1688
Đinh Vũ	Kỳ		3/35 Myrniong St.	Clayton	VIC	3168	AUS	03-9544-1430
Lê Đình	Kỳ	CC/	3622 Glenroy Ave	Anaheim	CA	92804	USA	714-828-4473
Quách Huệ	Lai	CC/	854 Carver Park St. # 402	Orlando	FL	32805	USA	407-422-5663
Nguyễn Xuân	Lang	CC	156 BLD Stalingrad	Vitry S/ Seine		94200	FRA	0146720776
Bà Phan Văn	Lâm	CC/KL	10 Allee de La Futaie	Noisy Le Grand		93160	FRA	45.92.93.44
Nguyễn Thanh	Lâm	CE/CT	3700 Lake Kristin Dr.	Gretna	LA	70056	USA	504-884-2902
Phạm Ngọc	Lâm	CC/	44 Westbank St	Richmond	VIC	3121	AUS	03-9429-1931
Trịnh	Lâm		334 E Heritage Dr	Mountain House	CA	95391	USA	209-834-2646
Bà Bùi Hữu	Lân		155 N Capitol Ave #2	San Jose	CA	95127	USA	408-259-3723
Đoàn Tấn	Lân		37 Yarram St	Lidcombe	NSW	2141	AUS	02-9646-3936
Phạm Ngọc	Lân	CC/	14645 Seron Av	Irvine	CA	92606	USA	714-414-9215 LanPham9@Hotmail.com
Nguyễn Thành	Lập	CN	35 Avenue de Picardie	Villeparisis		77270	FRA	0164274379
Bà Hồ Đăng	Lễ	CC/KL	1140 Summerdale Dr	San Jose	CA	95132	USA	408-251-8727 lehodang@gmail.com
Purifoy	Leroy	TH	2001 West Calle Del Sol	Phoenix	AZ	85085	USA	
Bùi Thanh	Liêm	CC	10 Impasse Du Hautvilliers	Gouernes		77400	FRA	
Nguyễn Văn	Liêm	ĐL/	11202 Amaranth La	Austin	TX	78754	USA	512-272-4163
Nguyễn Văn	Liễn		32346 Gemini Dr.	Union City	CA	94587	USA	510-489-6166
Đặng Đào	Lộc	CC/KL	10200 Bolsa Ave #150	Westminster	CA	92683	USA	714-4180561

Nguyễn Văn	Lộc	/ THN	6406 Kendall Creek Dr	Sugar Land	TX	77479	USA	281-467-3073 locvannguyen @winstream.net
Vi Hữu	Lộc	CC/KL	27 Gail Place	Bankstown	NSW	2200	AUS	9708-6208 vifamily@gmail. com
Trần Văn	Lợi	LSTS	1165 Lago Court	San Jose	CA	95820	USA	408-580-7586
Bà Cao Thanh	Long	CT	2838 41 Ave	Edmonton	AB	T6T1M4	CAN	780-485-0209
Đặng Phi	Long		6 Wales St	Springvale	VIC	3171	AUS	03-9574-1351
Nguyễn Khoa	Long	CC/KL	7410 Camfire Run	Lawrence	IN	46236	USA	317-826-1716
Nguyễn Phước	Long		15 Topaz Pl	Carine	WA	6020	AUS	618-9243-6356
Nguyễn Văn	Luân		8472 Sunkist Cir	Huntington B.	CA	92646	USA	714-962-8583 luannguyenhb @gmail.com
Phan Văn	Luân		9050 12e Av	Montreal	QC	H1Z3J6	CAN	514-329-7734
Phan Louis	Luận		7226 Campbellton Dr	Houston	TX	77083	USA	
***Trương Tấn	Luận	CCHK	1510 Blvd de L'entente	Quebec	QC	G1S4S6	CAN	418 688 1528
Hoàng Như	Lương		60 Torresdale Dr	Boronia	VIC	3155	AUS	0407 889 652
Trương Hữu	Lượng	CC	769 Maple	Longueuil	QC	J4J 4M8	CAN	450-670-3665
Đỗ Thụy	Lưu	/CB	1950 Garden Bing Ct.	San Jose	CA	95131	USA	408-956-1978
Cao Minh	Lý	CC/KL	2256 Beckenham Dr.	Mount Pleasant	SC	29466	USA	781-492-2285 cel ly_cao@hotmail. com
Hà Minh	Lý	CC/STC	81 Rue Finat Duclos	Tassin La Demi-Lune		69160	FRA	4.78.34.09.48
Mai Trọng	Lý		2325 W. Riverside Dr.	Santa Ana	CA	92706	USA	714-553-3619cell maily0807 @yahoo.com
Lương Ngọc	Mai	CC	8178 Constantine Dr	Huntington Beach	CA	92646	USA	714-964-5055
Trần Quang	Mãnh		8922 Pebble Beach Cir	Westminster	CA	92683	USA	714-893-3654
Đoàn Đình	Mạnh	CC	17 Summerhill Road	Glen Iris	VIC	3146	AUS	03 9889 2434
Lê	Mẫu		71 Kingsland Rd	Berala	NSW	2141	AUS	02-9646-4139
Mai Văn	Mèo	CC/KL	300 Buttry Rd	Gaithersburg	MD	20877	USA	301-330-0637
Phùng Duy	Miền		8190 13 th St #244	Westminster	CA	92683	USA	714-897-8584
Bà Dương	Minh		580 Christie St. #504	Toronto	ONT	M6G3E3	CAN	416-651-3257
Hà Trọng	Minh		649 South Agate St	Anaheim	CA	92804	USA	714-772-0705 minh_trong_ha @yahoo.com
Lê Công	Minh		P.O. Box 450505	Garland	TX	75045	USA	
Lê Văn	Minh	CC/KL	1067 Holly Hill Dr	San Jose	CA	95122	USA	408-838-9132
Ngô Văn	Minh	ĐC	930 Barton Str. East	Hamilton	ONT	L8L3C5	CAN	905-548-9790
Nguyễn Thúc	Minh	CC/KL	12822 Arbor Ct.	Garden Grove	CA	92840	USA	714-636-5845 minhthucnguyen 1@yahoo.com
Phùng	Minh	ĐC	2712 Sycamore Wood	Laurenceville	GA	30044	USA	770-931-6716
Trần Quý	Minh		5706 Stone Pointe Dr	Sarasota	FL	34233	USA	941-923-5723
Trương Quang	Minh		35 Allee des Chevreuils	LaMotte- Servlex		73290	FRA	
Võ ngọc	Minh	CN	32 Canning St	Avondale Heights	VIC	3034	AUS	03-9346 9293
Nguyễn Phạm	Minh- Trí	CC/ THN	289 Herlong Ave	San Jose	CA	95123	USA	408-226-4804
Nguyễn Văn	Mơ	CC/KL	1626 Bengal Dr	Round Rock	TX	78664	USA	512-990-2895
Nguyễn Xuân	Mộng	CC/KL	2212 Tevis Rd	Sacramento	CA	95825	USA	916-973-9558 mxng@ymail. com
Bà Trần Đức	Mười		297 El Cajon Drive	San Jose	CA	95111	USA	
Dương Chánh	Mỹ		8998 Menkar Road	San Diego	CA	92126	USA	858-547-8362
Đào Tự	Nam	CC/KL	26 Allegheny Ave	Irvine	CA	92620	USA	949-552-0983 dao_nam @yahoo.com

***Nguyễn Tiến	Nam		113 Jose Figueres Ave	San Jose	CA	95116	USA	408-729-4202
Bà Phan Quang	Nam	CC/CB	6223 Briar Terrace	Houston	TX	77072	USA	281-530-6945
Vũ Thành	Nam	CC/KL	10621 Blake St.	Garden Grove	CA	92843	USA	714-530-1673
Lâm Văn	Năm	CC/	2160 Concorde Ave	Cornwall	ONT	K6H7E2	CAN	613-938-1416
Ngô	Năm	CC/KT	14012 Broomall Ln	Silver Spring	MD	20906	USA	301-871-7428
Võ Thị Kim	Nga	TH	71 N. Gadsden Dr.	Milpitas	CA	95035	USA	408-262-3946
Nguyễn Văn	Ngà	TCGC	3700 S. Plaza Drive #D201	Santa Ana	CA	92704	USA	714-641-1722
Bà Lê Sĩ	Ngạc	ENPC	1821 Deer Drive	Mc Lean	VA	22101	USA	703-356-5392
Lê Văn	Ngâm		7 Square Dunois #1019	Paris		75013	FRA	01.45.85.29.98
Trần Kim	Ngân	CC/KL	9430 Lotus Drive	Westminster	CA	92683	USA	714-418-9745
Nguyễn Hữu	Nghi	CC/ĐĐ	1350 Oakland Rd. #142	San Jose	CA	95112	USA	408-437-0119
Đoàn Trần	Nghị	CC	10 Allée Colonel Fabien	Noisy Le Grand		93160	FRA	0143059657
Nguyễn Nho	Nghị	Điện Lực	301 Santillo Way	Downingtown	PA	19335	USA	610-269-5961
Lý	Nghĩa		1771 Lark Ln	Sunnyvale	CA	94087	USA	408-725-1169
Trần Quang	Nghiệp		4319 Medallion Dr	Silver Spring	MD	20904	USA	301-890-8301
Đình Ký	Ngọ		19402 Evening Glen Ct.	Tomball	TX	77375	USA	281-255-9775
Tôn Thất	Ngọ	ENPC/	2227 41st Ave	San Francisco	CA	94116	USA	415-731-2512
***Ông Ngọc	Ngoạn	/TCGC	6326 Tennyson Dr	Baton Rouge	LA	70817	USA	225-771-8598
Hoàng Như	Ngọc	CC/KL	991 Oak Leaf Dr	Colton	CA	92324	USA	909-423-0338
Bà Nguyễn Văn	Ngôn	ĐTHK	7 Rue Pierre Brossolette	Gonesse		95500	FRA	01.39.85.74.67
Võ Văn	Ngôn	CC/ THV	1 Perryville	Irvine	CA	92620	USA	714-559-1257
Vũ Đình	Ngũ	CC/KL	215 Furlong Rd	ST. Albans	VIC	3021	AUS	03-9367-6747
***Bà Phan Thanh (Mai H.	Nguyễn Đoàn)		4644 W 137th St #B	Hawthorne	CA	90250	USA	310-676-2475
Huỳnh Thu	Nguyễn	L/	25 Sunderland Ave	Ashburton	VIC	3147	AUS	03-9885-0483
Lê Quang	Nguyễn		10 Spencer St	Berala	NSW	2141	AUS	02-9702-0518 ple151@yahoo.com.au
Ngô Đức	Nguyễn		1450 Kingsvale Cir	Herndon	VA	20170	USA	703-478-6630
Phan Đình	Nguyễn	CE/	11425 N. St Andrew Cir.	New Orleans	LA	70128	USA	504-296-8431
Bà Trương Như	Nguyễn	TCN	66 Trail Canyon Dr	Aliso Viejo	CA	92656	USA	949-360-0149
Bửu	Ngự	CC	17539 Live Oak Cir.	Fountain Valley	CA	92708	USA	714-839-1440
Nguyễn Hoàng	Nhận	CHT	17 Rue PASTEUR	Villetaneuse		93430	FRA	331 4821 3307
Nguyễn Đức	Nhuận		7558 Aspen Ct.	Highland	CA	92346	USA	909-864-6390
Trần Bất	Những	CC/KL	4922 Eggers Drive	Fremont	CA	94536	USA	510-791-2083
Dương Kích	Nhường	CC/KL	1558 Silverpond Lane	San Jose	CA	95138	USA	
Huỳnh Công	Nhứt		3132 Rue Desautels	Montreal	QC	H1N 3B7	CAN	514- 259-2478
Nguyễn Minh	Nhứt		7611 23rd Ave	Montreal	QC	H2A2G1	CAN	514-725-2677
Tạ Thị	Ninh	KTR/KL	3301 W Turney Ave	Phoenix	AZ	85017	USA	602-246-4284
Trần Thiện	Oai	CCHK	1905 Rogers St	Long Beach	CA	90805	USA	
Lê Nguyệt	Oanh		22 Carnation Ave	Bankstown	NSW	2200	AUS	02-9708-6487 oanhle1@optus.net.com.au
Lê T. Ngọc-	Oanh		12580 Golden Eye Lane	Poway	CA	92064	USA	858-748-0630
Tạ Kim	Oanh	/BGD	1560 Kings Road	Harvey	LA	70058	USA	504-366-3589
Trần Hoàng	Oanh	CC/KT	130 Hawkland Pl. N.W.	Calgary	AB	T3G3R8	CAN	403-293-6587
Đặng Quang	Oánh	CC/KT	1602 Natural Bridge Ln	Plugerville	TX	78660	USA	512-989-9904
Bà Trần Ngọc	Oành	CC/KL	6 Fernhill Ct.	St. Albans	VIC	3021	AUS	
Phún Tắc	Ốn		3279 Night Fall Place	Simi Valley	CA	93063	USA	805-527-7987
Tôn Thất	Phát		56 Adelaide Rd	Padstow	NSW	2211	AUS	9772 3617 peter_ton@rta.nsw.gov.au
Hồ Tấn	Phát		14530 SW Weir Rd	Beaverton	OR	97007	USA	503-641-7274
Nghiêm Phú	Phát		9200 Westminster Ave, #94	Westminster	CA	92683	USA	714-852-2777
Châu Hùng	Phi	CC	2602 W. 181 St.	Torrance	CA	90504	USA	phichau45@gmail.com
Nguyễn Văn	Phổ	CCHK	65 Duet	Irvine	CA	92603	USA	949-737-1168
Hồ Hữu	Phối		1A Tetworth Cres	Nollamara	WA	6061	AUS	08-9249-5042
Lê Thanh	Phong	/CB/	5 Begonia Drive	Covington	LA	70433	USA	985-867-8206

Nguyễn Chánh	Phong	CC	67 Little Road	Yagoona	NSW	2199	AUS	0422-433-844 nguyenchanhphong@hotmail.com
Nguyễn Xuân	Phong	CC/	16245 Workman St.	La Puente	CA	91744	USA	310-575-8591
***Phan Văn	Phong	CC/	4375 W Missouri Ave #108	Glendale	AZ	85301	USA	623-847-4694
Võ Thanh	Phong		587 5th Ave	San Francisco	CA	94118	USA	415-623-8436
Vĩnh	Phu	CC/61-64	10167 Madíon St, NE	Blaine	MN	55434	USA	612-232-9025 hoangthanvinh1@hotmail.com
Phạm Đức	Phú	/KSTV	130 O'hea St	Coburg	VIC	3058	AUS	03-9350-2158
Bà Ngô Nguyên	Phúc		15403 Doty Ave	El Camino Village	CA	90260	USA	310-676-2897
Trần Thị (or Minh Phùng)	Phúc		2712 Sycamore Wood Ln	Lawrenceville	GA	30044	USA	
Nguyễn Hữu	Phúc	CC	4092 Kent Ave	Montreal	QC	H3S1N6	CAN	514-738-9619
Trần Văn	Phúc	/DL	15020 Anchor Mill Pl.	Gainesville	VA	20155	USA	703-709-3563
Bà Hoàng Đình	Phùng	CCHK	1351 Crailford Ct	San Jose	CA	95121	USA	408-227-7165
Lê Quang	Phùng	CC/DL	502 Blandford Street, #1	Rockville	MD	20850	USA	240-453-0177
Nguyễn Thành	Phùng	CC	1926 E. 15 th street	Oakland	CA	94606	USA	571-332-8359 thanhpung1942@yahoo.com
Bà Đặng Phát	Phước	KL/CAD	21936 Glen View Dr.	Moreno Valley	CA	92557	USA	909-788-8166
Bà Nguyễn	Phước		38 Rue Auguste -Poullain	Saint Denis		93200	FRA	
Nguyễn văn	Phước		4859 West Strong St	Chicago	IL	60630	USA	773-725-1718
Phan Tiến	Phước		4406-151A Ave	Edmonton	ALB	T5Y3B3	CAN	780-457-6305
Trần Tấn	Phước	/CCHK	16/48 Forbes Street	Turner	ACT	2612	AUS	02-6241-6921
Bà Văn Minh	Phước	CC/KL	9721-155 St NW	Edmonton	ALB	T5P2K8	CAN	780-444-1985
Bà Nguyễn Thị (Vĩnh)	Phương	CC/BCC	5240 Chenin Côte St-Luc#312	Montreal	QC	H3W 2G9	CAN	450-466-9453
Lê Văn	Phương	CC/KL	2148 Whippoorwill Ln.	Sacramento	CA	95821	USA	916-924-3923
Nguyễn Văn	Phương		11435 Olivewood Dr.	Houston	TX	77089	USA	281-484-3689
Trần Huỳnh Đình	Phương		5509 Bouffant Blvd	Alexandria	VA	22311	USA	703-310-4808
Trương H.V.	Phương	TTPT	7521 Edinger Ave, Apt 1204	Hunting Beach	CA	92647	USA	714-829-7097
Mai Đức	Phương	CC/KL	1593 Country Club	Milpitas	CA	95035	USA	408-824-5859
Lâm văn	Phương	TH	P.O. 322	Glenn Waverley	VIC	3150	AUS	0418346444
Châu Phong	Quan	CE/CT	90 Valley Falls Place	Folsom	CA	95630	USA	916-987-7630
Bà Đào Kim	Quan	CC/KT	1 D Lewis Street	Epping	NSW	2121	AUS	9869-8045 qdao@optusnet.com.au
Huỳnh Thanh	Quân	CC/KL	358 Homer Street	Earlwood	NSW	2206	AUS	+61419 987111 Mr_Quynh@yahoo.com
Nguyễn Lê	Quang		5806 Spring Dove	San Antonio	TX	78247	USA	210-364-8766
Phạm Hữu	Quang	ĐT	12604 Brickstone Ct	Oklahoma City	OK	73142	USA	405-721-6103 qhpham24@gmail.com
***Trần Lê	Quang	ENPC	1585 Layla Ct.	Mountain View	CA	94041	USA	650-964-0704
Bà Lưu Văn	Quê		8782 Hopi Rd	Garden Grove	CA	92841	USA	
Tô Đăng	Quê	STC	33018 Calistoga St	Union City	CA	94587	USA	510-324-4422
Nguyễn Văn	Quí	QGTC	11271 Bluebell Ave	Fountain Valley	CA	92708	USA	714-775-8495
Trần	Quốc	CC/	3034 Oakbridge Dr.	San Jose	CA	95121	USA	408-274-8359
Lê Tiết	Quỳ		26 Walters Rd	Berala	NSW	2141	AUS	
Nguyễn Văn	Quý	/CB/	4230 Westminster Circle	Fremont	CA	94536	USA	510-744-0540
Trương Ngọc	Quý	/TCGC	12456 Meadow Lake	Houston	TX	77077	USA	281-496-0576
Dương Hồng	Quỳ	CC/KL	11155 Hayden	Tustin	CA	92782	USA	714-573-4615
Phạm Ngọc	Quỳ	CC	65 Rue Javelot, Apt. 1153,	Tour Mexico	75013	Paris	Fran	0171266653 phamngocguy@aol.com
Võ	Quỳ	UBMK	12714 Springtree Dr	Silver Spring	MD	20904	USA	301-625-9618
Nguyễn Mạnh	Quyên	CC	9432 Sutherland Way	Westminster	CA	92683	USA	714-893-1521
Trần Bá	Quyên	CC/KL	27860 Hummingbird Ct.	Hayward	CA	94545	USA	510-732-1869

***Lê Tấn	Quyền	CC	3668 Greenhills Ave	Castro Valley	CA	94546	USA	510-512-8353 cel tql51@yahoo. com
Nguyễn Diệu	Quỳnh		12 Villanova	Irvine	CA	92606	USA	
Phạm Ngọc	Quỳnh		10 Bunting Drive	Woodbridge	ONT	L4H-2E7	CAN	
***BàTrịnh Ngọc	Răng	TTPT	8115 E Carnation Wy	Anaheim	CA	92808	USA	714-974-4983
Lê Văn	Sâm		2809 NW 21 st Street	Oklahoma City	OK	73107	USA	405-946-4357
Đỗ Đình	San	CC/THN	1172 Karl St	San Jose	CA	95122	USA	408-258-5664
Nguyễn Minh	Sang		11801 Rockville Pike #1010	Rockville	MD	20855	USA	301-770-5682
Nguyễn Văn	Sên	CC/	126 Wentwood Dr.	Murphy	TX	75094	USA	214-604-1621
Đỗ Văn	Sên	CC/KL	100 Pruett Place	Oakdale	CT	06370	USA	860-444-2301
Or Đỗ	Michael		12604 Bright Sky Overlook	Austin	TX	78732	USA	Email của Sên jdo2301@ gmail.com
Ứng	Sơ		6 Fernhill Ct	St. Alban	VIC	3021	AUS	03-9367-8206
Đặng Thanh	Sơn		10307 Dale Ave	Stanton	CA	90680	USA	714-952-9689
Nguyễn Trọng	Sơn		1329 Dahill	Brooklyn	NY	11204	USA	347-668-7178 718-258-1284
Nguyễn Văn	Sơn		7105 Rue Fabre # 1	Montreal	QC	H2E2B1	CAN	514-721-0220
Bà Trần Cao	Sơn	/KL	124 Rue de la Tossade	Crolles		38920	FRA	04.76.08.93.29
Võ Ngọc	Sơn	TH	131 Doveton Ave	Doveton	VIC	3177	AUS	03 97914380
Tô Ngọc	Sử	CC/KT	10351 Meilleur	Montreal	QC	H3L3K2	CAN	514-388-3644
Trần Minh	Sử	SGTC	6285 McAbee Road	San Jose	CA	95120	USA	408-927-9135
Nguyễn Đức	Súy	CCHK	45 Purcell Drive	Alameda	CA	94502	USA	510-865-9154
Bà Cao Tấn	Tài	CC	48 Rue Pierre Corneille	Egly		91520	FRA	0160833641
Bà Hoàng Đức	Tài		20198 Kiawah Island Dr.	Ashburn	VA	20147	USA	703-729-7880
Nguyễn Hữu	Tài	KL	6325 Burnrs Way	Sacramento	CA	95824	USA	916-233-6558
Nguyễn Ngọc	Tài		1599 Clappett Way	San Jose	CA	95131	USA	408-887-3254
Trương Đình	Tài	CC/KL	2067 Daryl View Ct	San Jose	CA	95138	USA	408-841-9786
Lại Anh(James)	Tài		13009 Ansell court	Garden Grove	CA	92844	USA	714-534-6995
Bùi Minh	Tâm	CC/ THN	11223 Seawind Cove	San Diego	CA	92126	USA	858-549-8279
Hà Thúc	Tâm	CC/KL	518 Evening Song Ln	Anaheim Hills	CA	92808	USA	714-283-0325
Hoàng Thị Minh	Tâm		14 Festival Crescent	Keyborough	VIC	3143	AUS	03-9711-1732
***Bà Huỳnh Tấn	Tâm		625 Georges Vanier (#801)	Montreal	QC	H3J2M1	CAN	
Nguyễn Duy	Tâm	CC/KL	3211 Toopal Dr	Oceanside	CA	92054	USA	760-435 9936
Nguyễn Phước	Tâm		1030 Place de la Colombiere	Montreal	QC	H2M2J1	CAN	514-389-7460
Trịnh Hào	Tâm	/THV/	3683 Hawks Dr.	Brea	CA	92823	USA	714-528-1413
Từ Minh	Tâm	CC/	17634 Fonthill Ave	Torrance	CA	90504	USA	310-523-1857
Lê Phát	Tân	VECCO	3415 Ambum Ave	San Jose	CA	95148	USA	408-528-1860
Nguyễn Văn	Tân	/KT	630 Capella Dr	San Jose	CA	95136	USA	408-269-3432
Phan Đình	Tăng	ENPC	4312 Fields Street	New Orleans	LA	70131	USA	504-398-9945
Nguyễn Ngọc	Tào	UBMK	550 N. Madison St #G4	Arlington	VA	22203	USA	703-850-8968
Trần Hữu	Tắt	CCHK	8177 Del Monte Ave	Newark	CA	94560	USA	510-796-5639
Ngô Anh	Tê	CC/ TCU	12600 Redstone Ct.	Oklahoma City	OK	73142	USA	405-721-0453
Hà Ngọc (Thomas Ha)	Thạch	CC/	13630 Clarendon Spring Court	Centreville	VA	20121	USA	703-830-0473
Lê Ngọc	Thạch	CC/KL	39 Ave des Myosotis	Gonesse		95500	FRA	01.39.85.75.59
Trần Lâm	Thạch		216 N. 39 th St.	Harrisburg	PA	17109	USA	717-545-0932
Trần Ngọc	Thạch	CC/	11 Clarence Street	Worcester	MA	01605	USA	508-756-2580
Bà Bùi Hữu	Thái		6142 Stone Henge Place	North Bethesda	MD	20852	USA	301-230-2230
Nguyễn Văn	Thái	CE/CT	1825 Riverband Drive	Redlands	CA	92346	USA	
Trần Văn	Thám		7360 Sterling Ave,Apt #64	San Bernadino	CA	92410	USA	909-885-7507 thambetr@ yahoo.com
Hoàng Ngọc	Thân		2226 Sophie Lane	Arlington	TX	76010	USA	817-801-8278
Trần Hữu	Thân (Frank)		17120 Oak Street	Fountain Valley	CA	92708	USA	949-644-3340
Bà Trần Đình	Thăng	CC/KL	1510 Tolstoi Cir	Brossard	QC	J4W 3G8	CAN	450-466-1391
Bùi Hữu	Thanh		8695 Open Meadow Way	Columbia	MD	21045	USA	410-461-6711

Trần Đan	Thanh		1 Tomki St	Fairfield	NSW	2165	AUS	02-9724-0296 danthanhtran@hotmail.com
Hà Văn	Thành		1236 Culpepper Dr.	San Jose	CA	95121	USA	408-666-8886
Mai Hiệp	Thành	CC/KL	2145 Harris St.	Colton	CA	92324	USA	909-783-3219
Ngô Văn	Thành	CC/KL	10187 15 th St.	Garden Grove		92843	USA	714-590-0153 tvngo05@yahoo.com
Nguyễn Kiến	Thành		186 Gower St.	Preston	VIC	3072	AUS	03-9478-2801
Nguyễn Văn	Thành		1721 Echo Canyon Ct	San Jose	CA	95121	USA	408-532-1260
Phạm Huy	Thành		7584 Blue Mist Ct	Fontana	CA	92336	USA	682-551-2369
Phan Khắc	Thành		3/63 Beach Road	Mentone	VIC	3194	AUS	613 9584 7627
Trần Cẩm	Thành		10 Chandler Rd	Malden	MA	02148	USA	
Trịnh	Thành		1089 Tangerine Drive	Redland	CA	92374	USA	909-793-6910
Từ Cẩm	Thành	TH	733 Kathryn Ave	San Mateo	CA	94401	USA	650-348-7063
Lê Thị	Thành	THN/	9628 Trailridge Terrace	Potomac	MD	20854	USA	
Trần Ngọc	Thành	CN	24 Rue des Blancs Manteaux	Epinay sur Orge		91360	FRAN	0664374378
Hoàng	Thao	TCGC	2333 Old Post Way	San Jose	CA	95132	USA	408-258-7880
Lâm	Thảo	CC/THN	3520 Italia Crescent	Mississauga	ONT	L5B 3S9	CAN	905-896-7603
Hoàng Thanh	Thảo		1 Joplin Gate	Richmond Hill	ONT	L4S 2K6	CAN	905-508-9751
Nguyễn Hữu	Thâu	CC/KL	12615 Epping Rd	Silver Spring	MD	20906	USA	301 933-1070
Lê Khắc	Thí	CC/BCC	3063 Madison Ave	Costa Mesa	CA	92626	USA	714-751-5649
Dư	Thích	CC/	112 Cherry Wood Drive	Gaithersburg	MD	20878	USA	301-926-2387
Lê Văn	Thiên	/KT	1130 Dunlop Ave	Burnaby	BC	V5B3X1	CAN	604-420-3294
Châu Tùng	Thiện	CN	1 Avenue Maurice Ponroy	Le Plessis Trevise		94420	FRA	0145760136
Nguyễn Đình	Thiện		8261 Weber Ave	Westminster	CA	92683	USA	714-379-8252
Tôn Thất	Thiện	CC/	83 Avenue Ambroise Croizat	Le Blanc Mesnil		93150	FRA	
Bà Trương Công	Thiện	CC/KL	1 Karla Court	Notting Hill	VIC	3169	AUS	03-9588-0598
Nguyễn	Thiệp	TCGC	4406 New Britain Common	Santa Ana	CA	92704	USA	714-603-6196 hanhthiep@yahoo.com
Nguyễn Thành	Thiệt	GS/	2504 Riverwood Trails Dr	Florissant	MO	63031	USA	314-831-6323
Tôn Thất	Thiều	/THN	283 Marietta Drive	San Francisco	CA	94127	USA	415-587-7409
Bùi Văn	Thìn		7274 Dancy Rd	San Diego	CA	92126	USA	858-689-4145
Nguyễn Đăng	Thịnh	CC/KL	1500 Emory St	San Jose	CA	95126	USA	408-294-4351
Nguyễn Đức	Thịnh	/TTPT	110 Hazeltine Cir	Pleasant Hill	CA	94523	USA	925-827-2480
Nguyễn Ngọc	Thịnh	TTPT	35 Kawarren St	Balwyn North	VIC	3104	AUS	03-9857-5579
Nguyễn Hữu	Thọ	/ĐĐ	8234 Flanders Dr	San Diego	CA	92126	USA	858-537 0893
Nguyễn Tấn	Thọ	CC/KT	7572 Via Landini	San Diego	CA	92127	USA	858-759-7007
Trần Đình	Thọ	CC/KL	165 Charles Ave	Pleasant Hill	CA	94523	USA	925-687-9810
Bà Nguyễn Hữu c/o Nguyễn Thị Thanh Thủy	Thoại	CC/THN	2777 Franklin St	Vancouver	BC	V5K1X7	CAN	
Phạm Văn	Thơm	CCHK	1608-1/2 5th Ave	Moline	IL	61265	USA	309-764 5310
Hồ	Thông	CC	1005 Swenson Farms Blvd	Pflugerville	TX	78660	CA	
Lê Nguyên	Thông	CQX/CC	2/15A Howson St	Brunswick West	VIC	3055	AUS	H3-9387-9763 C4-5070-7449
Nguyễn Văn	Thông		23 Minnamurra Ave	Pymble	NSW	2135	AUS	
Phạm Quốc	Thông		276 Gardeners Road	Rosebery	NSW	2077	AUS	02-9314-0754
Trần Văn	Thông	CC/KL	7907 Southeast Henry St	Portland	OR	97206	USA	503-821-9356 cel tvanthong1512@yahoo.com
Võ Quốc	Thông	CC/KL	11900 Rickem Cove	Austin	TX	78758	USA	512-267-7261
Trần Văn	Thu	/THV	20 Rue Fondouze	Antony		92160	FRA	01.40.96.92.11
Nguyễn Ngọc	Thụ	CC/KL	3223 Almansa Ct	San Jose	CA	95127	USA	408-729-0135
Nguyễn Công	Thuần	ĐL/ĐL	18936 Silverbit lane	Huntington Beach	CA	92648	USA	714-983-1266
Trần Đức	Thuần	CC/CT	1751 Roanoke Avenue	Tustin	CA	92870	USA	510-303-9037 (cell)
Vũ Đình	Thuần	CN	12 Rue Bacot	Lognes		77185	FRA	
Lưu Trọng	Thủy		12 Bellarine Ave	Keilor East	VIC	3033	AUS	61-3-9378 2752

Lý Thới	Thủy		114 Worthington Ave	Shrewsbury	MA	01545	USA	508-798-0065
Nguyễn Kim Hương	Thủy	KTS	13460 Point Pleasant Dr.	Chantilly	VA	20151	USA	703-975-5864
Hoàng Gia	Thụy	ĐL/ĐL	112 Hemlock Court	Hercules	CA	94547	USA	510-799-6797
Lưu Vĩnh	Tích	KTS	125 Central Ave	Gaithersburg	MD	20877	USA	301-838-7639
Lê	Tiêm		C/o Lê Văn 15810 Fiddleleaf Rd	Fontana	CA	92337	USA	909-822-7336
Lê Quang	Tiêm		9176 La Casita Ave	Fountain Valley	CA	92708	USA	714-842-5040
Võ Văn	Tiêm		53 Colonial Ave	Waltham	MA	02154	USA	617-647-9517
Trát Quan	Tiên	CC/TN	723 A Fairview Ave	Arcadia	CA	91007	USA	626-821-5448
Nguyễn	Tiến	TCKL	11563 Hallwood Drive	El Monte	CA	91732	USA	626-589-1545
Nguyễn Trọng	Tiến	?	530 Dickinson	Placentia	CA	92870	USA	714-985-1818
Bà Bùi Hữu	Tiền							
Nguyễn Văn	Tiền	HUTR	2482 Coventry Cir.	Fullerton	CA	92833	USA	714-680-0302
Lê Văn	Tiếng	TNKT	1220 McMinn Ave #259	Santa Rosa	CA	95407	USA	707-566-8150
Bùi Nhữ	Tiếp	ENPC/	8841 Fry Cir.	Huntington Beach	CA	92646	USA	714-536-3124
Đặng Hữu	Tiếp	CE/CT	7821 Foothill Knolls Dr	Pleasanton	CA	94588	USA	510-484-2027
Nguyễn Long	Tiết	CC/KL	3232 Dye Drive	Falls Church	VA	22042	USA	703-698-9824
Vĩnh	Tiểu		46 Golf Dr	Aliso Viejo	CA	92656	USA	949-215-4650
Hồ Đắc	Tĩnh	/KT	320 Louis Basile Pigeon	Lachine	QC	H8S4L6	CAN	514-639-7973
Trương Quang	Tĩnh	CC/TC	115 South Pastoria Ave.	Sunnyvale	CA	94086	USA	408-245-3631
Bùi Văn	Tổ	KS/CB	Le Bocage 87500 Saint-Yrieix	La Perche		87500	FRA	05.55.75.94.06
Lâm Chí	Toại	CC/KL	2614 Fieldview Drive	Macungie	PA	18062	USA	610-967-4320
Tôn Thất	Toại	CC/KL	16691 Mytinger Ln	Huntington Beach	CA	92647	USA	714-846-7824
Nguyễn Thạc Việt	Toàn	TCGC	13313 Scotsmore Wy	Herndon	VA	22071	USA	703-478-6097
Nguyễn Thanh	Toàn	CC/SE	8109 Long Canyon Dr	Austin	TX	78730	USA	512-343-6551
Võ Thắng	Toàn	CC/KL	2740 Terrasse Emile Pelletier	Lachine	QC	H8S4H7	CAN	514-634-1280
Lê Thanh	Tòng	CC/ĐL	6610 NW 41st St	Coral Spring	FL	33067	USA	954-341-9298
Vũ	Tòng	KTS/	836 Cape Flattery Pl	San Jose	CA	95133	USA	408-926-3638
Hoàng	Tổng							
Trần Minh	Trần	CCHK	1729 Gemini St.	West Covina	CA	91792	USA	626-810-7651
Lê Mạnh	Trần	LV	4963 Maxim Place	Mississauga	ONT	L4Z4H9	CAN	905-568-2514
Lê Thành	Trang	CC/KL	13043 Calais St	New Orleans	LA	70129	USA	504-202-0697 ttd1934@aol.com
Nguyễn P.Minh	Trí	/THN	31611 Poppy Street	Winchester	CA	95123	USA	408-603-3149 C 951-777-6299 H
Nguyễn Tâm	Trí		20757 E.Eastman AVE	Aurora	CO	80013	USA	303-617-3450
Nguyễn Minh	Trì	CC/KL	1725 S. William Miller Dr	Anaheim	CA	92804	USA	714-494-4515(H) 714-782-8853(C)
Huỳnh Long	Trị	CC/	De Lei 14	3971 CA Driebergen-Rijnsburg			Netherlands	31.6.47.16.09.11 longtrihuyhn@gmail.com
Nguyễn Minh	Triều		2017 Junewood Ave	San Jose	CA	95132	USA	408-609-3121
Lê Thành	Trình	CC/KL	8945 Bayside Avenue	Baton Rouge	LA	70806	USA	225-928-6982
Lê Văn	Trò		1237 White Dr	Santa Clara	CA	95051	USA	408-554-1849
Trần Đình	Trúc	CC	4218 Mayport Lane	Fairfax	VA	22033	USA	703-263-1591
Trần Trung	Trực		10608 Cliff Creek Dr.	Austin	TX	78726	USA	512-918-8348
Đoàn Chí	Trung	/LV	129 King St	E. Mississauga	ONT	L5A 1T1	CAN	905-281-9242
Hà Văn	Trung	CC/	11964 Gemstone Ct	Yucaipa	Ca	92399	USA	909-797-4687
Huỳnh Minh	Trung	CC/STC	12101 Rue Cousineau	Montreal	PQ	H4K-1P7	CAN	514-332-7557 trunghuyhn38@yahoo.ca
***Bà Lưu Thành	Trung	CC/KL	11156 Shetland Ave	Montclair	CA	91763	USA	909-628-1805
Phan Duy	Trung	/KL	3505 Cr Paul Emile Cote	Montreal	QC	H4E1Z6	CAN	514-768-9109
Trương Minh	Trung	CC/KL	508 N. Reed Street	Kennewick	WA	99336	USA	509-528-9127
Võ Hiếu	Trung	KTS	3325 Myrtle Ave	Signal Hill	CA		USA	
Lê Văn	Trương	TCGC	7790 16 th Avenue	Burnaby	BC	V3N1P9	CAN	604-529-9352
Bà Phạm Nam	Trường		220 Des Pyrénées	St. Lambert	QC	J4S1L4	CAN	514-671-8641

Nguyễn Xuân	Trường		7723 Londres	Houston	TX	77083	USA	281-277-6385 susi35@ hotmail.com
***Hỗ Văn (Khuê)	Trường Võ)		22586 Claude Cir.	Lake Forest	CA	92630	USA	949-830-9812
***Bà Bùi Duy	Tú	/BCC	1061 S Reseda St	Anaheim	CA	92806	USA	714-817-0096
Bà Nguyễn Đức	Tú		11 Meakin Crescent	Chester Hill	NSW	2162	AUS	02-9786-4895 duc_tu_nguyen @rta.nsw.gov.au
Tôn Thất	Tú		88 Castle Howard Rd	Beecroft	NSW	2119	AUS	9869-3879 tton@pb.com.au
Nguyễn Đình	Tuân	CE/CT	1860 Winterpark Wy	San Jose	CA	95122	USA	408-929-9751
Nguyễn Hữu	Tuân	CC/STC	135 Great Plain Ave	Needham	MA	02492	USA	781-444-0726
Bà Bùi Hữu c/o Mr Hà Xuân	Tuần Tuần	ENPC/	98 Av. Général Le Clerc Bât. A2	Maison Alfort		94700	FRA	01.77.99.22.95
Đỗ Trung	Tuần	HKDS	16451 Visions Dr.	La Mirada	CA	90638	USA	562-902-0691
Hoàng Anh	Tuần		39 Robern Parade	Rosanna	VIC	3084	AUS	03-9457-3155
Nguyễn Bát	Tuần		32 Uranus Rd	Padstow	NSW	2211	AUS	02-9773-4983 battuan@hotmail .com
Nguyễn Minh	Tuần		11735 Chadwick Rd.	Corona	CA	92880	USA	
Phan Minh	Tuần		8011 Lemon Hill Ave.	Sacramento	CA	95824	USA	916-396-9408
Trần Anh	Tuần	CC/	2C/98 Carlton Cres.	SummerHill	NSW	2130	AUS	9799-9431 ttran@wahw. tom.au
Trần Ngọc	Tuần		4914 Powell Rd	Fairfax	VA	22032	USA	703-865-5607
Nguyễn Sĩ	Tuần	VECCO	1436 Bismarck Lane	Brentwood	CA	94513	USA	925-240-0135
Bà Lê Cảnh	Túc	CC/KL	3 Marrickville Ave	Marrickville	NSW	2204	AUS	02-9558-9372 tina.le@dcs.nsw. gov.au
Bà Nguyễn Văn Đỗ Văn	Tui Tùng	CC	4751 Pyramid Circle	Broomfield	CO	80023	USA	303-306-8791
Lê Nguyên	Tùng	KL/CC	17 Cooeeyana Parade	Mt. Lewis	NSW	2190	AUS	02-9796-2210 tung.le@leicon. com
Nguyễn Thanh	Tùng	CC/KL	3945 Tall Pines Dr	New Orleans	LA	70131	USA	504-723-3509
Phó Hoàng	Tùng		5613 James Gunnell La	Alexandria	VA	22310	USA	703-971-4743
Quách Thanh	Tùng	CC/Hyd.	1358 Blvd Laird	Mont-Royal	QC	H3P2T4	CAN	514-758-1358 tungquach88@ yahoo.ca
Tô Tiến	Tùng	CC/KL	238 S Feldner Rd	Orange	CA	92868	USA	213-202-1794
Tôn Thất	Tùng	/KL	18675 San Marcos st.	Fountain Valley	CA	92708	USA	714-963-8139
Trần Thanh	Tùng	K5KSCC	1/121 Cư Xá Tân Kỳ Tân Quý, đường Cầu Xéo	Phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú	TP HCM		VN	8488470693 thanhttracvan@ yahoo.com.vn
Đồng Sĩ	Tụng	CC/KL	1938 Lake St	Huntington Beach	CA	92648	USA	714-969-3033
Lê Lương	Tứ		20118 Needles St.	Chatsworth	CA	91311	USA	805-280-6969
Chu Bá	Tường	CC/ THV	10866 E Cosmos Cir	Scottsdale	AZ	85255	USA	
Đoàn Kỳ	Tường	CC/KL	5514 Brook Bend Dr	Sugar Land	TX	77479	USA	281-565-0829 tuonglandoan @yahoo.com
Hoàng Mạnh	Tường		10324 Hickory Forest Dr.	Oakton	VA	22124	USA	703-255-0125
Hà Nhụ	Tường	CC/KL	8000 Melfort Way	Elk Grove	CA	95758	USA	916-684-0708
***Phạm Hữu	Túy	CC/KL	7839 Heritage Drive	Annandale	VA	22003	USA	703-354-4050
Huỳnh Mộng	Tuyên	CC/KT	7751 24st	Westminster	CA	92683	USA	714-675-0960
Nguyễn Cửu	Tuyên	CC/KL	185 Traverse de la Matade	Montauroux		83440	FRA	+(33) 49-4708- 809
Lê Vân (Con của AH Lê	Tuyết Tiêm)	CC	15810 Fiddler Leaf Rd	Fontana	CA	92337	USA	909-429-6196
Mme Recoules	Tuyết		8 Cantaperdrix	Montpellier		34070	FRA	04.67.75.59.67
Nguyễn văn	Tỵ	CCHK	506N. Chantilly St	Anaheim	CA	92806	USA	714-632-1075

Nguyễn Văn	Ưu		43 Morgan St	Kingsgrove	NSW	2208	AUS	02-9211-6180 warrennguyen@live.com.au
Nguyễn	Uy		68 Muir St	Mt Waverley	VIC	3149	AUS	03-98025781
Cao Văn	Úy		56 Adelaide Rd	Padstow	NSW	2211	AUS	02-9772-3617 uyvcao@yahoo.com
Nguyễn T. Kh.	Vân		1400 Via Verde	San Dimas	CA	91773	USA	626-966-6843
Vũ Hoàng Thu	Vân		344 Orange Ave #303	Coronado	CA	92118	USA	619-437-1374
Ái	Văn	CC/KL	725 Langer Drive	Placentia	CA	92870	USA	714-993-7271 van92870@yahoo.com
Trương Quảng	Văn	HUTR	U#33 9908 Bonaventure Dr SE	Calgary	AB	T2J5E3	CAN	403-278-0019
Trần	Vê	CC	3134 Cork Lane	Costa Mesa	CA	92626	USA	714-548-7720 tranve9@gmail.com
Vương tuần	Vị	KT	83A May St	Preston	VIC	3072	AUS	613-9478-4487
Lâm	Viên	CC	1200 S. Union Ave #202	Los Angeles	CA	90015	USA	213-387-8028 vien.lam80@yahoo.com
Nguyễn Đình	Viễn	CC/ CTH	4320 Meadowpark Dr	Midwest City	OK	73110	USA	405-733-3674 theresa4949@yahoo.com
Trương Minh	Viễn	CC	18944 Birdseye Dr	German Town	MD	20874	USA	301-515-1205
Bà Bùi Quang	Vinh		212 Amerald Drive	Santa Ana	CA	92703	USA	
Nguyễn Văn	Vinh	CC/LV	8772 Crusheen Wy	Sacramento	CA	95828	USA	916-689-9582
Lê Văn	Vui		356 Warrigal Road	EightMilePlains	QLD	4113	AUS	07-3841-5454
Nguyễn Văn	Xá	/TCGC	6015 Hansford Ln	Sugar Land	TX	77479	USA	281-565-1569 xathunga@yahoo.com
Lê Khắc	Xích	CCKT/	211 Wren CT	Downingtown	PA	19335	USA	610-873-0356
Đặng Trần	Xính	KS	21 Rue Montagne de Mons	Athis-Mons		91200	FRA	01.60.48.09.44
Hoa Trường	Xuân	TCGC	1 Rue Edouard Robert	Paris		75012	FRA	01.43.43.60.16
Nguyễn Đôn	Xuân	/KT	8307 Edge Moor Dr	Houston	TX	77036	USA	713-995-4216 nguyendonxuan@yahoo.com
Nguyễn Đức	Xuân	CC/CCH	18806 Fountain Terrace	Hagertown	MD	21742	USA	301-714-0242
Nguyễn Thanh	Xuân	CAL/TE	1623 Bonaire Cir	Stockton	CA	95210	USA	209-472-7701
Tướng Phi	Xương	Vecco	5709 Meadowood Dr	Madison	WI	53711	USA	608-273-2765
Phạm Ngọc	Xuyên	DK/T	7260 Rue Turner	Brossard	QC	J4W3E3	CAN	(450)671.00.98
*** <i>Dương Phú</i>	<i>Yên</i>		<i>6227 Gladwell</i>	<i>Houston</i>	<i>TX</i>	<i>77072</i>	<i>USA</i>	<i>281-988-8552</i>
Nguyễn Bạch	Yến		3427 Valley Vista Dr.	San Jose	CA	95148	USA	408-775-6238

- Tên AH với ‘***’ và chữ nghiêng (Italic): Không muốn nhận báo.



KÍNH LÃO ĐẮC THỌ 2014

Ban đặc trách Đại Thượng Thọ xin tường trình về việc trao bằng Tiên Thọ (cho AH 100 tuổi trở lên) và Đại Thượng Thọ (cho AH 85 tuổi) trong gia đình Ái Hữu Công Chánh năm 2014 cùng tình hình Quỹ Đại Thượng Thọ như sau:

A. Trao tặng Đại Thượng Thọ năm 2014

Trong năm 2014, Ban đặc trách đã trao tặng 2 bằng Đại Thượng Thọ cho 2 AH: Bửu Cơ ở Canada và Nguyễn Xuân Mộng ở California, USA.

B. Tình hình Thu Chi năm 2014 và Tồn Quỹ đến ngày 31/12/2014

	<u>Thu</u>	<u>Chi</u>	<u>Tồn Quỹ</u>
Tồn Quỹ đến ngày 31/12/2013.....			\$1,651
Thu ngày 28/01/14: 19 AH hợp mặt Tết ủng hộ:			
1. Hà thúc Tâm	\$20		
2. Đỗ văn Sến	\$20		
3. Ngô khôn Chính	\$40		
4. Khuru tông Giang	\$10		
5. Bùi nhữ Tiếp	\$10		
6. Nguyễn ngọc Ân	\$10		
7. Hoàng đình Khôi	\$10		
8. Lê khắc Thí	\$10		
9. Dương hồng Quỳ	\$10		
10. Mai trọng Lý	\$20		
11. Nguyễn quang Chuyên	\$10		
12. Nguyễn quang Cách	\$20		
13. Phạm bá Đường	\$10		
14. Phạm văn Đại	\$10		
15. Nguyễn gia Hoàn	\$20		
16. Lê đình Kỳ	\$10		
17. Phạm lương An	\$20		
18. Trần giác Hoa	\$20		
19. Vô danh	\$10		
Cộng Thu hợp mặt Tết:	\$290		\$1,941
Ngày 25/02/14 Làm và gửi bằng ĐTT cho AH Bửu Cơ		\$125	\$1,816
Ngày 18/08/14 AH Nguyễn xuân Mộng ủng hộ	\$50		\$1,866
Ngày 26/08/14 Làm và gửi bằng ĐTT cho AH Mộng		\$110	\$1,756
\$ Cộng Thu và Chi trong năm 2014:	\$340	\$235	
Tồn Quỹ đến ngày 31/12/2014 là:			<u>\$1,756</u>

Ngày 31 tháng 12 năm 2014
 Ban Đặc trách Đại Thượng Thọ AHCC
Đồng sỹ Tụng, Hoàng đình Khôi, Lý Đãi

MỤC LỤC

LÁ THƯ ÁI HỮU CÔNG CHÁNH SỐ 104

Lá Thư Ban Phụ Trách	<i>Ban Phụ Trách</i>	1
Trả Lời Thư Tín	<i>Ban Phụ Trách</i>	2

Bài Viết AH/TH CC

Hương Nhớ Tình Quê	Nguyễn Văn Khậy	6
Những Mảnh Đời Đã Gặp	Nguyễn Văn Luân	11
Chống Tay Đứng Dậy	Trầm Cà Mau	17
In Lại Phụ Bản 2: Đau cột Sống Ở Thất Lưng (LT103)	Nguyễn văn Mơ	25
Tallinn- Phở Cổ Đáng Yêu	Từ Minh Tâm	26
Tu Theo Đạo Phật	Khánh Tông	30
Lăn Lóc Chợ Trời	Võ thị Xuyên	36
Bên Trời Cùng Lận Đận	SDN	38
Nữ Công Gia Chánh: Giới Thiệu Ba Công Thức Mới	Chị Nguyễn văn Luân	45
Mừng năm mới 2015	Lê Khắc Thi	49
Wi-Fi Trên Du Thuyền	Nguyễn Sĩ Tuất	50

Đốt Lò Hương Cũ

Kỷ niệm AH Lê Kim Thắng	Nguyễn Thiệp	52
-------------------------	--------------	----

Thi Nhạc

Mừng Lá Thư Xuân 104	Lê Nghiêm Hùng	58
----------------------	----------------	----

Sinh Hoạt

Tình Bạn Công Chánh	Nguyễn Q. Bê	59
Tường Thuật Buổi Họp Bất Thường của BPT LTAHCC	Mai Trọng Lý	63
Đón Tiếp AH Huỳnh Thanh Quân từ Úc Châu	Nguyễn Thiệp	66
Họp AHCC Austin tại Nhà AH Nguyễn Văn Mơ 2014	Trần Trung Trục	68
Tất Niên 2014 Tại Houston Texas	Vũ Quý Hào	70
Ái Hữu Vĩnh Quý Việt Nam Thăm San Jose	Khuê Tòng Giang	73
Tôi Về Hưu	Nguyễn V.Thái	75
AH Lê Ngọc Phượng, 45 năm Hội Ngộ	Trịnh Hào Tâm	80
AHCC Saigon Khánh Thành Hai Cầu tại Trà Vinh	Nguyễn Thanh Liêm	83
AHCC Sài Gòn Xây Dựng Cầu Kinh 16 ở Bến Tre	Dương Bá Thế	86
AHCC Saigon: Xây Ba Cầu Xã Thanh Hải, An Điền và An Thạnh Huyện Thạnh Phú Bến Tre	Dương Bá Thế, Lưu Kim Loan	88
AHCC SG: Xây Cầu Sáu Nhật, H. Chợ Lách Bến Tre	Dương Bá Thế	92

Linh Tinh

Tin Buồn	<i>Ban Phụ Trách</i>	94
Tổng Kết Tài Chánh	<i>Ban Phụ Trách</i>	95
Danh Sách AHCC 2015	<i>Ban Phụ Trách</i>	96
Kính Lão Đắc Thọ	Đồng Sĩ Tụng, Hoàng Đình Khôi, Lý Đãi	111
Mục Lục	<i>Ban Phụ Trách</i>	112